

HỒ CẨM ĐÀO

“con đường phía trước”

Tác giả: Mã Linh - Lý Minh / Biên dịch: Hồng Phượng



Table of Contents

MỤC LỤC

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

I. Quê hương của Hồ Cẩm Đào

II. Những năm tháng ở Đại học Thanh Hoa

III. Chuyển ngoặt ở Cam Túc

IV. Đặt chân vào Bắc Kinh

V. Xuống Quý Châu

VI. Sóng gió Tây Tạng

VII. Trường Đảng trung ương

VIII. Con đường chọn người kế nhiệm

IX. Lãnh đạo đất nước Trung Quốc

MỤC LỤC

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

I. Quê hương của Hồ` Cẩm Đào

II. Những năm tháng ở Đại học Thanh Hoa

III. Chuyển ngoặt ở Cam Túc

IV. Đặt chân vào Bắc Kinh

V. Xuống Quý Châu

VI. Sóng gió Tây Tạng

VII. Trường Đảng trung ương

VIII. Con đường chọn người kế nhiệm

IX. Lãnh đạo đất nước Trung Quốc

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Từ khi Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu tan rã, nhiều người trên thế giới - trong đó có cán bộ và nhân dân ta, rất quan tâm đến tình hình ở các nước xã hội chủ nghĩa đang tồn tại và lớn mạnh như Trung Quốc, Việt Nam, Cuba..., kể cả tổ chức bộ máy nhà nước và các nhân vật lãnh đạo mới. Thiết nghĩ, đó là nhu cầu chính đáng được nắm bắt thông tin của đông đảo bạn đọc.

Đáp ứng nhu cầu đó, các cơ quan báo chí, xuất bản nước ta đã đăng nhiều bài báo, xuất bản nhiều cuốn sách - hầu hết được dịch từ tiếng nước ngoài - về đề tài nói trên. Nhà xuất bản Lao Động cũng đã có những đóng góp đáng kể. Lần này chúng tôi xuất bản cuốn Hồ Cẩm Đào - con đường phía trước. “Hồ Cẩm Đào - từ đâu tới và sẽ đi về đâu?” của tác giả Trung Quốc Mã Linh - Lý Minh do Nhà xuất bản Minh Báo ấn hành năm 2003 là cuốn sách thuộc loại tiểu sử - khảo cứu về các nhân vật lãnh đạo đương đại của Trung Quốc. Cuốn sách viết khá chi tiết và đầy đủ về Hồ Cẩm Đào, hiện là Tổng Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chủ tịch nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa. Tuy nhiên, vì đây là cuốn sách do người Trung Quốc viết nên có điểm khác với cách hiểu của Việt Nam. Chúng tôi coi đây là một tài liệu tham khảo có ích, đáp ứng nhu cầu về thông tin của đông đảo độc giả hiện nay.

Chắc chắn cuốn sách còn những hạn chế khó tránh, rất mong được độc giả lượng thứ và góp ý chân thành.

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

I. Quê hương của Hồ Cẩm Đào

Kể từ khi Hồ Cẩm Đào vào Trung Nam Hải, trong chính giới, thậm chí ngay cả bản thân ông cũng đều có ý né tránh sự thực "người Giang Tô" này. Những người không biết chuyện thì cảm thấy khó hiểu, còn những người biết chuyện thì hiểu rằng bên trong có ẩn tình.

Tháng 10 năm 1992, sau khi Hồ Cẩm Đào được bầu làm ủy viên thường vụ Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc khóa XIV, mọi người bắt đầu tập trung ánh mắt vào nhân vật chính trị mới này. Hồ Cẩm Đào (nam) dân tộc Hán, sinh tháng 12 năm 1942, người Tích Khê, An Huy. Vào Đảng tháng 4 năm 1964, tham gia công tác từ tháng 7 năm 1965, tốt nghiệp khoa thủy lợi, Đại học Thanh Hoa.

Người Trung Quốc do vậy có ấn tượng Hồ Cẩm Đào là người An Huy.

Trên thực tế, Tích Khê, An Huy chỉ là quê gốc của Hồ Cẩm Đào, cũng tức là nguyên quán mà chúng ta thường nói. Rành rề mà nói thì Hồ Cẩm Đào là người Thái Châu, Giang Tô vì ông sinh ra ở Thái Châu, trưởng thành ở Thái Châu. Sau khi học xong tiểu học ở Thái Châu, ông vào học trường trung học Thái Châu, sau đó thi đỗ với số điểm cao vào trường Đại học Thanh Hoa.

Mặc dù khi khai lý lịch thời học sinh, ông đã luôn khai là "Tích Khê, An Huy" trong mục quê quán, nhưng đó chẳng

qua là cách làm phổ biến của người Trung Quốc lúc bấy giờ, chỉ là ghi rõ góc gác tổ tiên ở đâu.

Đôi với cách nói "người Tích Khê, An Huy", dường như bản thân Hồ Cẩm Đào cũng không tán đồng.

Theo tập quán của người Trung Quốc hiện nay, sinh ra ở đâu, thì nên tính là người ở đó.

Khoảng đầu thế kỷ trước, do cuộc sống bức bách, hàng loạt người Sơn Đông dắt díu gia đình đến Quan Đông, vượt qua đường xa ngàn dặm tới trú ngụ ở Đông Bắc. Đến nay, thế hệ sau của những người này đã sinh ra, trưởng thành và sinh sôi ở Đông Bắc, trở thành người Đông Bắc chính cống. Ngoài thế hệ già của họ, còn có ai nói mình là người Sơn Đông nữa?

Hồ Cẩm Đào cũng vậy, thậm chí bậc tổ thượng của ông còn rời khỏi vùng quê đó sớm hơn nữa. Từ đời thái tổ của ông đã đi ra khỏi vùng núi An Huy, tới Giang Tô. Cụ nội của Hồ Cẩm Đào là Hồ Doãn Nguyên, từ An Huy tới Giang Tô từ thời thiếu niên, vào quán trà học nghề, khi đủ lông đủ cánh thì đến huyện Thái Hưng của Giang Tô mở quán trà đầu tiên của họ Hồ.

Từ đó về sau, họ Hồ an cư lạc nghiệp ở Giang Tô, mở cửa hàng kinh doanh quán trà. Mấy đời sau này, họ Hồ đã sớm vì vấn đề kinh doanh mà chuyển đến Giang Tô. Người Huy Châu sau khi thành đạt sự nghiệp thường quen về quê nhà lấy vợ sinh con, nhằm bày tỏ sự hiếu thuận với cha mẹ. Ông nội của Hồ Cẩm Đào theo khảo cứu sinh ra ở quê hương Tích Khê, nhưng cha của Hồ Cẩm Đào sinh ra ở đâu, thì không ai biết được.

Nhân viên công tác của phòng văn hoá lịch sử của Thái Châu, Giang Tô đã từng đích thân đến nơi tổ cư của gia tộc họ Hồ ở Tích Khê, An Huy để đi điều tra, nhưng cuối cùng cũng không tìm hiểu rõ được vấn đề này. Mẹ của Hồ Cẩm Đào là người Thái Châu, nếu như theo phong tục con cái theo mẹ ở thành phố của Trung Quốc, thì Hồ Cẩm Đào cũng nên thuộc về Thái Châu. Vì vậy, nếu như ông nội và cha của Hồ Cẩm Đào vẫn còn sống mạnh khỏe, gọi họ là người Tích Khê, An Huy, có lẽ còn miễn cưỡng chấp nhận được. Còn tiếp tục quy Hồ Cẩm Đào về quê quán của ông nội, nói ông là người Tích Khê, An Huy, thì có phần hơi quá khiên cưỡng.

Nếu cứ lý sự như vậy, thì Giang Trạch Dân cũng là người An Huy. Bậc cao tổ của Giang Trạch Dân sinh ra ở Giang Thôn của An Huy, bậc cao tổ của ông ta cũng giống như bậc cao tổ của Hồ Cẩm Đào vậy, cũng vì sinh kế mà đi khỏi An Huy, đến Giang Tô. Giang Thôn nằm ở thị trấn Bạch Địa, huyện Tĩnh Đức, vùng núi phía Nam An Huy, người của thôn này đến nay vẫn khoe khoang nơi mình ở là nơi tổ cư của Giang Trạch Dân.

Bạn học cũ của Hồ Cẩm Đào thời đại học cũng luôn cho rằng Hồ Cẩm Đào là người Giang Tô, vì Hồ Cẩm Đào đến từ Giang Tô, khi mới vào đại học nói giọng Giang Tô, khi nhắc tới quê hương cũng nói tới Thái Châu, Giang Tô, không hề nhắc gì tới quê gốc là An Huy.

Tóm tắt tiểu sử của Hồ Cẩm Đào do Trung ương công bố, nếu nói quê gốc của ông là Tích Khê, An Huy, thì còn coi được, thế nhưng nói ông là người Tích Khê, An Huy, tức có ý làm mờ hồ khái niệm đi. Ở Trung Quốc, quê gốc và người ở đâu là hai khái niệm. Đối với người già mà nói, quê

gô'c và nơi sinh về` cơ bản cùng một nơi, còn đố'i với những người trẻ tuổi mà nói, quê gô'c và nơi sinh đã hoàn toàn tách rời nhau, vì những người trẻ ở thành phố' sinh ra ở đâu thì là người ở đó.

Kể từ sau khi Hô` Cẩm Đào vào Trung Nam Hải, chính giới, thậm chí ngay cả bản thân Hô` Cẩm Đào, cũng đề`u có ý né tránh sự thực "người Giang Tô" này, quả thực khiế'n người ta thấ'y thú vị.

Về` điểm này, những người không biế't chuyện thì cảm thấ'y khó hiểu, còn những người biế't chuyện thì hiểu rằ'ng bên trong còn có ân tình.

Khi Hô` Cẩm Đào xuấ't hiện trên diễn đàn chính trị với tư thê' của một con hắ'c mã, thì Giang Trạch Dân đã ở trên cương vị Tổng Bí thư được hơn ba năm. Khi á'y Đặng Tiểu Bình bố' trí như vậy đã tương đố'i rõ ràng: Hô` Cẩm Đào trẻ hơn Giang Trạch Dân hơn 10 tuổi sẽ là người kế' nhiệm của Giang Trạch Dân.

Giang Trạch Dân là người Dương Châu, Giang Tô, mà Thái Châu, trước khi vận hành độc lập trở thành một thành phố' cấp huyện vào tháng 7 năm 1996, luôn chịu sự quản lý của Dương Châu. Cách đây không lâu người viế't đề'n tận Giang Tô khảo sát thì thấ'y, ra khỏi thành phố' Thái Châu đi về phía tây chưa đầ'y mười dặm, là đã đề'n địa giới của Dương Châu. Có thể dễ dàng thấ'y được, Giang Trạch Dân và Hô` Cẩm Đào là đồng hương đích thực.

Như thế', trong vấ'n đề` nhạy cảm là người kế' nhiệm này, sự trùng hợp hai người lãnh đạo cao nhấ't là đồng hương sát nhau, khó tránh khỏi một số' người thích hiế'u kỳ

với nền chính trị của Trung Quốc đương thời đoán này nọ. Cần biết rằng, lịch sử Trung Quốc xưa nay cực kỳ nhạy cảm đối với vấn đề người nơi nào nắm vị trí lãnh đạo chủ chốt, tức người miền Nam làm vua hay người miền Bắc làm vua. Nếu như người lãnh đạo chính của các triều đại khác nhau liên tiếp là người miền Bắc hoặc người miền Nam, thì khắp cả nước sẽ bàn tán xôn xao.

Tất nhiên, điều này không có lợi cho tình hình trong nước.

Thế là, vốn dĩ là người Giang Tô, khi Hồ Cẩm Đào được Trung ương long trọng giới thiệu, “lắc mình” biến thành người An Huy.

Không ngờ, về sau đánh chệch mà lại trúng đích.

Giữa thập kỷ 90 của thế kỷ XX, Giang Trạch Dân lần lượt điều từ Thượng Hải một loạt cán bộ vào bố trí ở các cương vị lãnh đạo quan trọng trong Trung ương và các bộ ngành. Những người này tập trung ở Bắc Kinh rất khiến người ta chú ý. Vì vậy uy tín của Giang Trạch Dân bị ảnh hưởng nhất định, trong và ngoài Đảng đều đương nhiên ám ảnh Giang Trạch Dân tạo dựng "phe Thượng Hải" trong Trung ương. Bí thư Thành ủy Bắc Kinh là Trâu Hy Đông cảm thấy bị dồn nén, để thể hiện tâm trạng bất mãn của mình, là đi khỏi Bắc Kinh, câu kết với các quan chức địa phương, ý muốn thách thức với "phe Thượng Hải" do Giang Trạch Dân đứng đầu. Kết cục Trâu Hy Đông bị xử lý theo pháp luật vì vấn đề kinh tế. Tuy “cuộc đấu Bắc Kinh - Thượng Hải” của Trâu Hy Đông thất bại, nhưng nó đã có ảnh hưởng rộng rãi trong xã hội, khiến cho Giang Trạch Dân từ đó về sau cũng không thể không lo lắng về thuyết "phe Thượng Hải".

Sau khi "phe Thượng Hải" hơi có chút co lại, người Trung Quốc lại ít nhiều tập trung ánh mắt vào "phe Giang Tô". Vì vậy, trước khi hình thành tình thế Hồ Cẩm Đào bất đắc dĩ trở thành người An Huy, về sau xem ra cũng dường như là sự sắp đặt có tầm nhìn xa sáng suốt từ trước rồi.

Trung ương có tồn tại "phe Thượng Hải" và "phe Giang Tô" hay không, ở đây tạm thời chưa bàn tới. Thế nhưng, hãy để chúng ta xem xét xu hướng của bảy ủy viên thường vụ Bộ Chính trị trong ủy ban thường vụ Bộ Chính trị Trung ương tại Đại hội XV, cũng là một việc rất thú vị.

Giang Trạch Dân, Chu Dung Cơ đều đến từ cương vị lãnh đạo Thượng Hải; Hồ Cẩm Đào là người Thái Châu, Giang Tô; Lý Lam Thanh là người Trấn Giang, Giang Tô. Trong bảy người, có bốn người đến từ Thượng Hải và Giang Tô (Chu Dung Cơ là người Hồ Nam, mặc dù từ Thượng Hải đi lên Bắc Kinh, nhưng do cá tính của ông ta, nên mọi người không đưa ông ta vào "phe Thượng Hải"), thảo nào tiêu lâm chính trị thịnh hành hiện nay nói là ủy ban thường vụ Bộ Chính trị dùng tiếng Thượng Hải hoặc tiếng Giang Tô nói với nhau. Trên thực tế, Giang Trạch Dân người Dương Châu, Hồ Cẩm Đào người Thái Châu, Lý Lam Thanh người Trấn Giang, quê hương của ba người này khá gần nhau, cách nhau chưa đầy 100 kilômét, vì vậy phương ngôn của quê hương họ mà nói ra, chắc hẳn là cùng một kiểu.

Ở Thái Châu có nhiều người bạn thời nhỏ của Hồ Cẩm Đào còn sống ở đó, Trường tiểu học Đại Phố, Trường trung học Thái Châu mà ông từng học còn giữ lại lời nhận xét học sinh của ông, trên đường phố hỏi bất kỳ người dân địa phương nào rằng nhà Hồ Cẩm Đào ở đâu, những người lớn

tuổi một chút phầ n lớn đề u nói ra được đề n đầ u đề n đũa.

Quê hương thực sự của Hồ Cẩm Đào - Thái Châu, Giang Tô, cũng quả thực đã hy sinh rấ t nhiề u cho con người thầ m lặng trên chính trường sóng gió này. Họ dồ n nén mình, không định khoe khoang, không gây phiề n phức thêm cho Hồ Cẩm Đào, lặng lẽ giữ cùng nhịp điệu với Hồ Cẩm Đào. Thế nhưng trong lòng, Thái Châu không phải không có sự chuẩn bị tích cực, họ bắ t chấ p ý kiế n của Hồ Cẩm Đào, lên giữ lại nơi ở cũ của Hồ Cẩm Đào, nhắ m chờ có một ngày nào đó dùng tới nó. Họ cử người của phòng văn hóa đề n Tích Khê, An Huy điề u tra tận nơi, hòng nắ m được tài liệu có sức thuyế t phục đầ u tiên để dùng cho sau này.

Thành phố Thái Châu là một ngôi thành cổ đã có lịch sử hơn 2.400 năm. Nó có mỹ danh là "Hán Đường cổ quận, Hoài Hải danh khu". Thái Châu nằ m ở giữa tỉnh Giang Tô, bờ bắ c sông Trường Giang, giữa thành phố Giang Đô và thành phố Khương Yên, hiện có khoảng 270 ngàn dân nội thành.

Bước vào Thái Châu, bạn sẽ nhận thấ y một bầ u không khí phức tạp vừa tĩnh lặng lại ô n ào trong ngôi thành nhỏ vừa như cổ xưa lại như mới nổi lên này. Bản thân người Thái Châu nói, chí tiế n thủ và ý thức cạnh tranh của họ không bằ ng những thành phố như Ôn Châu và Ninh Ba của Triế t Giang, khá giả là đủ, vui với yên ổn.

Thế nhưng, đi trên đường phố , hoặc tiế p xúc với những người buôn bán ở Thái Châu, bạn sẽ thấ y, họ cũng giồ ng như người ở những nơi khác, bận rộn vì kiế m tiề n. Tập đoàn Xuân Lan nổi tiế ng khắ p cả nước về sản xuấ t đồ điệ n, cơ sở sản xuấ t của nó chính là ở Thái Châu, Thái Châu trên

thực tế cũng là nơi đóng trụ sở của tập đoàn. Xuân Lan đã thành lập một cơ quan nghiên cứu khai thác ở Thượng Hải, kết quả đã gây cho người ngoài ấn tượng rằng Thượng Hải là nhà của Xuân Lan.

Trong lịch sử cách mạng hiện đại Trung Quốc, Thái Châu cũng có thể coi là có được một chỗ đứng. Năm 1927, khởi nghĩa nông dân Sâm Trang ở ngoại ô phía Bắc của Thái Châu đã dấy lên phong trào giảm tô, Mao Trạch Đông viết việc này vào trong bài "*Nỗi đau khổ và sự phản kháng của nông dân Giang Tô, Triết Giang*"; thời kỳ chiến tranh chống Nhật, chỉ huy tổng bộ chỉ huy Giang Nam của tân tứ quân là Trần Nghị đã ba lần vào Thái Châu nhằm đoàn kết lực lượng địa phương chống Nhật; thời kỳ sau của cuộc chiến tranh giải phóng, tập đoàn đột kích phía Đông của quân đoàn đã chiến số 3 đóng trụ sở chỉ huy tác chiến ở Thái Châu, từ đó hải quân của Quân giải phóng nhân dân Trung Quốc được ra đời ở miếu Bạch Mã. Đến nay, hải quân của Quân giải phóng nhân dân Trung Quốc còn có một chiến hạm mang tên "Thái Châu".

Thái Châu là đất tổ của bậc thầy nghệ thuật biểu diễn Kinh kịch nổi tiếng Mai Lan Phương. Chủ ban của "Tứ hỷ ban", một trong bốn ban nhạc An Huy lớn chính là ông nội của Mai Lan Phương, Mai Xảo Linh. Những năm gần đây, bên sông hồ thành của Thái Châu đã xây dựng lên Mai gia hoa viên có diện tích rất rộng, được trang hoàng theo phong cách kiến trúc cổ. Sự xuất hiện của Mai gia hoa viên dường như cho người ta cảm giác "phía Đông không rạng phía Tây rạng", Hồ Cẩm Đào đã không thể trở thành điểm sáng của Thái Châu, vậy thì để Mai Lan Phương tỏa sáng nơi đây trước.

Bất kể trong lý lịch mà Trung ương công bố nói thế nào, người Thái Châu, Giang Tô vẫn luôn cho rằng Tích Khê, An Huy chỉ là quê gốc của Hồ Cẩm Đào, mình mới là quê hương của Hồ Cẩm Đào.

Ở Thái Châu, có nhiều người bạn thời nhỏ của Hồ Cẩm Đào còn sống ở đó, Trường tiểu học Đại Phốc, Trường trung học Thái Châu mà ông từng học, còn giữ lại lời nhận xét học sinh của ông, chỉ có điều do Hồ Cẩm Đào đã trở thành nhà lãnh đạo Đảng và nhà nước, cấp trên mới phái người đến lấy hồ sơ lưu trữ của ông đi.

Nếu không tin, bạn có thể đến Thái Châu thử xem, trên đường phố hỏi bất kỳ người dân địa phương nào rằng nhà Hồ Cẩm Đào ở đâu, những người lớn tuổi một chút phần lớn đều nói ra được đến đâu đến đấy.

Trường trung học Thái Châu đang bận rộn chuẩn bị cho hoạt động kỷ niệm 100 năm ngày thành lập trường dự định tổ chức vào ngày 22 tháng 12. Nghe nói, kỷ niệm 100 năm ngày thành lập trường có ý bố trí vào sau Đại hội XVI, là mong người bạn cùng trường là Hồ Cẩm Đào sẽ tỏa sáng với tư thế mới sáng ngời tại Đại hội XVI, nhằm làm huy hoàng thêm ngôi trường 100 năm.

Người Giang Tô và Triết Giang ngoài coi trọng nghề buôn bán còn rất trọng việc học hành.

Thái Châu của Giang Tô xưa nay là điểm sáng về hiếu học, thời kỳ Tô Ng Nguyên đã có tiếng là "Tiểu Trâu Lô". Phương pháp dạy học mà nhà giáo dục thời Bắc Tô Ng là Hồ Ai sáng tạo ra từng được đánh giá là thái học pháp phổ biến ra cả nước, ảnh hưởng đến đời sau. Theo người của văn

phòng sử chí của chính quyền thành phố Thái Châu giới thiệu, thời Minh Thanh, ở Thái Châu có lập thí viện Dương Quận, sinh đồ, lẫm sinh, tăng sinh của tám nơi trực thuộc Dương Châu trong đó có Giang Đô, Cam Tuyền, Nghi Chỉnh, Bảo Ứng, Hưng Hoá, Cao Bru, Đông Đài đều đến đây tham gia viện thí và tuế khảo.

Trong lịch sử vùng Thái Châu từng sản sinh ra nhà giáo dục lớn Hồ Ái, nhà văn học lớn Thi Nại Am, đại tài tử Trịnh Bản Kiêu... Đặc biệt là thuyết "người thông trị được thiên hạ là nhân tài, người trở thành nhân tài của thiên hạ là ở dạy dỗ, cái gốc của dạy dỗ là ở nhà trường "mà Hồ Ái tôn sùng, có ảnh hưởng rất sâu sắc ở Thái Châu.

Thời đại khoa cử, Thái Châu có rất nhiều trường tư thực, những người thông qua được các kỳ thi khoa cử bước ra khỏi Thái Châu bước vào con đường làm quan. Sau khi công thành danh toại, có người trở về để làm rạng rỡ tổ tiên, có người trở về quê bỏ tiên ra dạy học. Tấm gương danh lợi tuấn hoàn lập đi lập lại này đã thôi thúc người Thái Châu hiếu học không ngừng nghỉ, mãi cho tới tận ngày nay. Ngôi trường sớm nhất của Thái Châu - trường An Định, chính là do Hồ Ái mở. Hồ Ái do quê gốc ở Định Bảo, Tây An, mà được gọi là An Định tiên sinh. Tiên thân của trường trung học Thái Châu, trường đã đặt nền tảng vững chắc cho Hồ Cẩm Đào thi đỗ vào Đại học Thanh Hoa, chính là trường An Định. Hiện nay, trường An Định nằm trong khuôn viên Trường trung học Thái Châu cũ đã trở thành đơn vị bảo vệ văn vật, còn trong vườn trường của Trường trung học Thái Châu mới có đặt một bức tượng bán thân của Hồ An Định.

Trường trung học Thái Châu được xây dựng năm 1902, là trường trung học trọng điểm loại đầu tiên của tỉnh Giang Tô,

và năm 1992 được ủy ban giáo dục nhà nước đưa vào danh sách 100 trường nổi tiếng ở Trung Quốc. Từ ngôi trường nổi tiếng này đã bước ra các nhà khoa học lớn trong giới khoa học kỹ thuật Trung Quốc như Chi Bình Nghi, Hạ Đạo Hành, Lý Đức Nhân, lại càng đưa ra một nhân vật quan trọng hàng đầu trên chính trường Trung Quốc là Hồ Cẩm Đào.

Ngày nay, Trường trung học Thái Châu xây cạnh bờ sông một ngôi trường mới. Khuôn viên trường rất rộng, kiến trúc tân kỳ hấp dẫn, quy mô của nó cũng thuộc vào loại hiếm thấy trên cả nước. Trong khuôn viên trường ngoài rất nhiều toà nhà lớp học ra, còn có hội trường, toà nhà âm nhạc, toà nhà mỹ thuật, nhà bơi lội, thư viện, nhà triển lãm khoa học kỹ thuật và sân bóng tiêu chuẩn. Toàn bộ học sinh ở nội trú, quản lý thống nhất. Giáo viên của trường này nói, xây dựng ngôi trường này đầu tư hơn 100 triệu Nhân dân tệ, đến nay vẫn còn đang trả nợ.

Nay Hồ Cẩm Đào đã trở thành niềm vinh dự lớn nhất của trường trung học Thái Châu này.

Đồng thời, Hồ Cẩm Đào cũng là niềm vinh dự lớn nhất của cả thành phố Thái Châu.

Trong khu vườn phía sau toà nhà ngân hàng, còn một ngôi nhà nhỏ ngoài mới trong cũ đứng lẻ loi bơ vơ một mình. Ngôi nhà nhỏ này chính là nơi Hồ Cẩm Đào đã từng sống, thậm chí ngay cả số nhà cũng có ý giữ lại cách đánh số xưa kia: Số 1 ngõ Đa Nhi.

Tại một góc đường phố nhộn nhịp ở Thái Châu, đứng sừng sững toà nhà Ngân hàng Công thương Trung Quốc, đây cũng là ngôi nhà cao nhất của cả thành phố Thái Châu.

Trong khu vườn phía sau của toà nhà ngân hàng, còn một ngôi nhà nhỏ ngoài mới trong cũ đứng lẻ loi bơ vơ một mình. Ngôi nhà nhỏ này chính là nơi Hồ Cẩm Đào đã từng sống, thậm chí ngay cả số nhà cũng cố ý giữ lại cách đánh số xưa kia: Số 1 ngõ Đa Nhi.

Ngôi nhà có hai căn nhỏ, tổng cộng khoảng 60 đến 70 mét vuông, với khoảng 7 đến 8 phòng, ngoài ra có một phòng xép, xem ra giống như bếp vậy. Tường nhà và cổng rõ ràng là tu sửa mới lại, còn bên trong phòng đại khái vẫn giữ nguyên vẹn, có vẻ cũ kĩ hơn.

Trong khu vườn, có một cây không ra hoa không ra quả có vẻ đã nhiều năm, bên cạnh có đặt một vại nước to bằng sứ thô. Trong phòng ngủ phía Đông có một chiếc giường đôi kiểu cũ, người trông coi ngôi nhà nói, đây là chiếc giường Hồ Cẩm Đào ngủ khi mới sinh ra.

Bạn học cũ của Hồ Cẩm Đào là Hạ Đạo Cầu nói với người viết, Hồ Cẩm Đào luôn sống ở đây, khi học tiểu học và trung học, ông ta thường hay đến đây tìm Hồ Cẩm Đào chơi.

Cùng với sự phát triển của xây dựng đô thị, những ngôi nhà cũ của Thái Châu bắt đầu lần lượt bị dỡ bỏ, thay vào đó là hàng loạt những toà nhà cao tầng. Năm 1996, khu nhà Hồ Cẩm Đào từng sống cũng suýt bị di chuyển, nếu không có người đưa ra nên giữ lại ngôi nhà cũ mà Hồ Cẩm Đào từng sống. Em gái của Hồ Cẩm Đào nói với anh trai về việc này, và xin ý kiến của ông về việc có cần thiết giữ lại hay không, Hồ Cẩm Đào nhờ em gái mang thư đến cho cơ quan hữu quan của thành phố: "Ngôi nhà cũ không cần giữ lại,

căn cứ vào yêu cầu quy hoạch thống nhất trong xây dựng đô thị, cần dỡ bỏ thì dỡ bỏ."

Thế nhưng, ý kiến của Hồ Cẩm Đào không được chính quyền thu nhận, hàng loạt các ngôi nhà cũ bị dỡ bỏ, chỉ giữ lại lẻ loi ngôi nhà Hồ Cẩm Đào đã từng sống vài chục năm kia, tạo nên sự tương phản mạnh mẽ với những ngôi nhà cao tầng hiện đại đội đầu mọc lên.

Giữ lại nơi ở cũ của Hồ Cẩm Đào, không thể không nói là một kiểu tâm nhìn của người nơi quê hương ông. Giữ lại ngôi nhà ấy ít nhiều có thể nói rõ Hồ Cẩm Đào là người Thái Châu. Hơn nữa, ngôi nhà đặt ở đó, cũng là một sự ghi nhớ của người quê hương ông. Chưa biết chừng vài năm sau, Hồ Cẩm Đào về quê thăm họ hàng, ngôi nhà cũ này lại gây cho ông một niềm vui bất ngờ.

Bất kể chính quyền địa phương xuất phát từ suy nghĩ nào giữ lại ngôi nhà cũ này, nhưng đối với người thích săn chuyện giật gân mà nói chưa hẳn đã không phải là một việc hay, nó rút cuộc cũng cung cấp một nơi để mọi người sau này có thể tham quan. Chưa biết chừng vài năm sau, bên cạnh chiếc biển số 1 ngõ Đa Nhi lại treo lên một tấm biển đồng, thì ngôi nhà này sẽ biến thành một văn vật.

Trong những cuốn sách do nước ngoài xuất bản về Hồ Cẩm Đào, có rất nhiều nhận định sai về nơi sinh của Hồ Cẩm Đào. Có tác giả viết sách chỉ ra, Hồ Cẩm Đào sinh ra ở Thượng Trang, Tích Khê, An Huy, điều này là lỗi suy diễn tự nhiên theo lý lịch mà giới chính quyền công bố. Cho dù nói Hồ Cẩm Đào sinh ra ở quê gốc, đó cũng không phải là ở Thượng Trang, Tích Khê, An Huy, mà là thôn Đại Khanh Khẩu, Tích Khê, An Huy. Giữa Thượng Trang, Tích

Khê và thôn Đại Khanh Khẩu còn cách nhau gần một trăm dặm. Rõ ràng, tác giả của cuốn sách áp đặt Thượng Trang, nơi sinh của bậc thầy quốc học Hồ Thích, vào con người Hồ Cẩm Đào, tất nhiên là sai. Lại có tác giả phân tích trong sách rằng Hồ Cẩm Đào sinh ra ở Thượng Hải, căn cứ là nghe người khác nói khi Hồ Cẩm Đào khai quê quán đã từng viết Thượng Hải, e rằng cũng là nghe hơi nôm chõ cộng thêm tưởng tượng hợp lý. Bác của Hồ Cẩm Đào quả thực từng mở cửa hàng ở Thượng Hải, về sau cửa hàng đó đổ bể. Hồ Cẩm Đào thực không phải sinh ra ở Thượng Hải, cũng không từng học ở Thượng Hải.

Hồ Cẩm Đào sinh ra ở Thái Châu, đã là một sự thực không thể chối cãi.

Hai cán bộ của văn phòng văn sử Thái Châu đã từng tích cực điều tra về điều này nói với người viết một cách hết sức khẳng định rằng, mẹ của Hồ Cẩm Đào là người Thái Châu, Hồ Cẩm Đào sinh ra ở Thái Châu, mẹ của một vị chủ nhiệm họ Dư làm việc trong chính quyền chính là bà đỡ khi Hồ Cẩm Đào sinh ra, bà lão khi ấy còn nhớ được chuyện cũ. Những người sống trong thành phố hàng chục năm không thay đổi môi trường, vì vậy đặc biệt nhớ những người từng gặp và những việc từng xảy ra, huống hồ là ký ức của người già, lại càng lâu ngày khó phai. Vì vậy nói, bà đỡ nhớ được chuyện cũ, cũng không phải là lạ gì.

Lý tưởng hồ i nhỏ của Hồ Cẩm Đào là sau khi trưởng thành làm một bác sĩ, kết quả lại bị thầy giáo phê bình vì một bài tập làm văn.

Qua nơi ở cũ thời thiếu niên của Hồ Cẩm Đào, có thể thấy cuộc sống của gia đình ông lúc bấy giờ tuy không

giàu có lắm, nhưng vẫn có thể coi là vào hàng no ấm khá giả. Nói chi tiết hơn, ngôi nhà ở Thái Châu này chỉ có thể coi là ngôi nhà đáng ngoại của Hồ Cẩm Đào, không thể coi là gia sản của họ Hồ.

Mẹ của Hồ Cẩm Đào là người Thái Châu, cha quanh năm suốt tháng buôn bán ở bên ngoài, vì vậy anh em Hồ Cẩm Đào quanh năm sống với họ hàng bên ngoài. Có người thấy lạ, Hồ Cẩm Đào đã sinh ra, lớn lên ở Thái Châu, với thân phận là thương nhân buôn trà Huy Châu của họ Hồ, sao lại không có lấy một ngôi nhà ở Thái Châu? Nguyên nhân là quân Nhật Bản xâm lược Trung Quốc năm 1938 tiến công mạnh vào Triết Giang, Giang Tô, sản nghiệp của gia tộc họ Hồ cũng bị tổn thất nặng nề, từ đó gia cảnh nhà họ Hồ bắt đầu sa sút. Điểm này dưới đây chúng tôi sẽ trình bày chi tiết hơn.

Theo nhân viên phòng sử chí Thái Châu giới thiệu, thế hệ cha của Hồ Cẩm Đào từng mở 7 cửa hàng trà ở các nơi như Hoàng Kiêu, Khương Yên, Bạch Cúc của Giang Tô, có vài trăm mẫu ruộng, và đã xây nhà, nhà họ Hồ vốn là một nhà giàu có. Nhưng đến năm 1942 khi Hồ Cẩm Đào sinh ra, thì gia sản của cha ông là Hồ Tăng Ngọc gần như mất hết sạch, đành phải làm lại từ đầu. Vì vậy, Hồ Tăng Ngọc đành phải ở nhờ đáng nhà vợ ở Thái Châu.

Thế nhưng, trong cái họa cũng có cái phúc. Với quan điểm ngày nay mà nói, nếu như năm 1938 Hồ Tăng Ngọc không bị người Nhật cướp sạch, thì dưới chính quyền của Mao Trạch Đông thời kỳ đầu giải phóng, chắc chắn sẽ bị quy vào hàng ngũ nhà tư bản. Nếu như vậy, trong thời kỳ "Đại cách mạng văn hoá" chỉ "xét thành phần", cuộc sống của Hồ Cẩm Đào làm sao có thể dễ chịu được? E rằng Hồ

Cầm Đào cũng khó có được sự huy hoàng như ngày nay. Thời đó, vì thành phần không tốt, có thể khiến người ta mất đi nhiều cơ hội.

Những người biết chuyện nói, Hồ Tăng Ngọc sau giải phóng được liệt vào thành phần "tiểu nghiệp chủ", miễn cưỡng coi là nhân dân lao động.

Do cuộc sống ở Thái Châu tương đối yên ổn, có lợi cho việc giáo dục con cái, Hồ Tăng Ngọc đã để gia đình sống ở Thái Châu.

Hồ Tăng Ngọc lấy Thái Châu làm căn cứ địa, một mình ra ngoài kinh doanh buôn bán khắp nơi. Ông ta không yêu cầu Hồ Cầm Đào học kinh doanh từ nhỏ, mà chỉ dạy con chuyên tâm học hành. Sự bồi dưỡng học tập của Hồ Tăng Ngọc đối với con trai trưởng, một mặt chịu ảnh hưởng của sự coi trọng giáo dục, hiểu học của vùng Giang Tô, Triết Giang, một mặt khác cũng bắt nguồn từ tập tục của người An Huy từ xưa tôn sùng văn phong. Ở Tích Khê, quê gốc của Hồ Cầm Đào, có câu nói "mười nhà thì cả mười không ủng hộ việc học hành". Thế hệ tổ tiên của Hồ Cầm Đào sống ở thôn Đại Khanh Khẩu, thời Minh đã có tới 24 người đỗ tiến sĩ, chiếm một phần tư tổng số tiến sĩ trong toàn huyện. Hồ Tăng Ngọc từ thôn Đại Khanh Khẩu ra đi sau khi có chút tiền thì việc đầu tiên nghĩ tới là cho con cái học hành.

Trên cửa phòng nơi thờ bài vị tổ tiên, có một bức điều khắc gỗ rất đẹp "Nam canh nữ chức nhi độc thư" (nam cày ruộng nữ dệt vải con đọc sách), phản ánh một sự theo đuổi và mơ ước về tinh thần của mọi người lúc đó. Đáng tiếc là bức điều khắc gỗ đó bị Hồ vệ binh đập phá hỏng khi xông vào từ đường tổ họ "Đại cách mạng văn hoá", phần đầu

của nam cày ruộng nữ dệt vải và con đọc sách đều bị vật cứng chặt đứt mất.

Trường tiểu học Đại Phố mà Hồ Cẩm Đào học ở Thái Châu cách nhà Hồ Cẩm Đào không xa, ước chừng khoảng 500 mét đường chim bay. Nay bên cạnh toà nhà giảng dạy cao tầng mà nhà trường mới xây dựng lên vẫn còn lớp học cũ trước đây đứng sừng sững. Đằng sau lớp học cũ có một con sông, trên sông có thuyền nhỏ dập dềnh. Thế nhưng nước sông rất đen, những ngôi nhà cũ bên sông cũng rất tồi tàn. Người Thái Châu nói, trước đây Thái Châu sông ngòi ngang dọc, cũng có tiếng là "Tiểu Võ-ni-đơ", người dân đi ra ngoài thường ngói đò. Thế nhưng Hồ Cẩm Đào đi học không cần phải ngói thuyền, vì từ nhà ông đến trường là đất liền.

Khi học tiểu học, lý tưởng của Hồ Cẩm Đào là sau khi lớn lên làm bác sĩ. Các bạn học nhớ lại, có một lần thầy giáo ra đề bài tập làm văn là "lý tưởng của tôi". Hồ Cẩm Đào viết trong bài tập làm văn rằng: "Sau khi lớn lên tôi sẽ làm bác sĩ, nhất định phải rũ bỏ cái tiếng Đông Á bệnh phu của người Trung Quốc". Kết quả vì bài văn này mà Hồ Cẩm Đào bị phê bình: "Nay đã là xã hội mới rồi, đâu có còn cái gì là Đông Á bệnh phu nữa?"

“Không được 3,3 điểm, thì đừng nghĩ lên hoa quả sơn của Trường trung học Thái Châu của tỉnh”. Qua việc Hồ Cẩm Đào thi đỗ vào Trường trung học Thái Châu, có thể phán đoán thành tích thời tiểu học của ông hẳn là rất xuất sắc. Thi đỗ vào Trường trung học Thái Châu không phải là chuyện dễ. Khi ấy, Trường trung học Thái Châu nổi tiếng ngang với các Trường trung học Tô Châu, trung học Thường Châu và trung học Dương Châu, là bốn trường lớn nổi tiếng trong

số các trường trung học của tỉnh Giang Tô. Vào học được ở trường này cũng có nghĩa là có được tấm phiếu bảo hiểm vào đại học. Đến nay, tỷ lệ thi đỗ đại học của Trường trung học Thái Châu đạt gần 100%. Phía nhà trường cho biết, có những học sinh từ thủ phủ của tỉnh là Nam Kinh cũng đến tận đây học.

Tuy Hồ Cẩm Đào nhỏ tuổi nhất trong lớp, nhưng lời nói cử chỉ lại được mọi người công nhận là "tuổi trẻ chín chắn". Đặc điểm lớn nhất của ông là "theo Đảng theo rất sát", "không bao giờ phản nản".

Biểu hiện của Hồ Cẩm Đào khi học ở Trường trung học Thái Châu có thể nói là nổi trội. Diệp Phụng Ngô, giáo viên toán của ông đến nay vẫn còn nhớ được biểu hiện của ông ở trường: “Hồ Cẩm Đào thi đỗ vào Trường trung học Thái Châu năm 1956 với thành tích xuất sắc, cậu ấy tư duy linh hoạt, suy đoán chặt chẽ, yêu thích môn tự nhiên, còn là đại biểu môn toán học trong lớp.” Một giáo viên già đã nghỉ hưu trước kia từng dạy Hồ Cẩm Đào nhớ lại nói, Hồ Cẩm Đào tích cực tham gia thực tiễn cải tạo giáo dục trong giáo dục lao động, không quản ngại vất vả, biểu hiện nổi bật trong lao động nạo vét sông ngòi, và được bầu làm lớp trưởng do giỏi tổ chức quản lý. Hồ Cẩm Đào vào Đoàn năm 15 tuổi, là lớp trưởng lớp 3 E của Trường trung học Thái Châu. Năm 1958, toàn trường dấy lên cao trào đại nhảy vọt, học sinh trung học cũng tham gia vào phong trào sản xuất lớn ngút trời. Khi ấy, Trường trung học Thái Châu nghỉ dạy trong một thời gian dài, tổ chức học sinh tham gia lao động chân tay “thực tiễn xã hội”, cùng mọi người “nạo vét kênh mương”. Một số học sinh đầy lòng mong thi đỗ đại học lo bị lỡ mất việc học hành, bắt đầu mở miệng than phiền. Mỗi khi như vậy, Hồ

Cầm Đào lại kiên nhẫn khuyên bảo các bạn: “Phàn nàn thì có ích gì, vừa không giải quyết được vấn đề, đối với bản thân bạn cũng không có lợi gì.” Tuy Hồ Cầm Đào nhỏ tuổi nhất trong lớp, nhưng lời nói hành động thì lại được mọi người công nhận là “tuổi trẻ chín chắn”. Một câu ông thường nói là “không nên làm trái với Đảng.”

Các bạn học lớp 3 E khóa 1959 của Trường trung học Thái Châu, không ít người nay vẫn còn sống ở Thái Châu. Nhớ lại lớp trưởng Hồ Cầm Đào thời học trung học của họ, mọi người còn nhớ tới điệu múa và giọng hát của Hồ Cầm Đào khi trường liên hoan văn nghệ. Hồ học trung học, Hồ Cầm Đào rất yêu thích văn nghệ, múa hát là sở trường của ông.

Trong ấn tượng của họ, Hồ Cầm Đào từ nhỏ nói năng đã không làm mê ch lòng người khác, với bất kỳ người nào dường như cũng có thể đoàn kết được, không bao giờ tranh cãi với ai. Thế nhưng các bạn học cũng nói, khi cần nghiêm túc, Hồ Cầm Đào đánh mặt lại cũng rất đáng sợ. Bạn học của ông đánh giá về ông là, nắm bắt kiến thức nhanh, thuộc loại học sinh “thông minh”, “từ nhỏ nói năng đã có suy nghĩ, không như chúng tôi mở miệng ra là nói lung tung.” Đặc điểm lớn nhất là “theo Đảng theo rất sát”, “không bao giờ phàn nàn”.

Quan sát Hồ Cầm Đào ngày nay, tác phong làm việc và nguyên tắc ứng xử của ông vẫn giữ được tính cách hình thành từ thời thanh thiếu niên của mình, và việc hình thành tính cách này một mặt có thể là vì mẹ ông mất sớm, mặt khác có thể là nhờ vào sự dạy dỗ theo kiểu thương nhân An Huy của cha ông.

Khi Hồ Cẩm Đào 8 tuổi, mẹ ông bị bệnh mất. Là con trai duy nhất trong nhà và là con cả, khi cha buôn bán ở bên ngoài, Hồ Cẩm Đào đã không từ nan gánh vác trách nhiệm chăm sóc hai người em gái, trở thành trụ cột nhỏ trong gia đình. Tục ngữ nói, con nhà nghèo trưởng thành sớm. Đối với Hồ Cẩm Đào từ nhỏ đã mất đi tình mẫu tử mà nói, tuy không thể nói là sớm trưởng thành, nhưng so với những đứa trẻ cùng độ tuổi khác, thì vẫn chín chắn hơn vài phần.

“Tiến thì học khoa cử, nhậm kiếm chức quan, lui thì học kinh doanh, nhậm kiếm chút lời”. Đây là nguyên tắc mà thương nhân An Huy tôn thờ, biểu hiện đặc biệt rõ ở người cha của Hồ Cẩm Đào là Hồ Tăng Ngọc. Hồ Tăng Ngọc lệnh cho Hồ Cẩm Đào từ nhỏ phải chịu khó học tập, chính là muốn ông theo đuổi chữ “tiến” trước tiên, cố gắng học tốt bài vở, nhậm kiếm chức quan, chỉ khi vạn bất đắc dĩ mới dùng phương thức “lui” để kinh doanh kiếm lời. Hồ Cẩm Đào không phụ lòng mong mỏi của cha, thi đỗ vào trường đại học hàng đầu của Trung Quốc là Đại học Thanh Hoa với thành tích xuất sắc, cuối cùng tu thành chính quả trên diễn đàn chính trị Trung Quốc.

Quê gốc của Hồ Cẩm Đào đã được liệt vào điểm du lịch, nhưng khách đến tham quan rất vắng. Cổng sơn đen và tường bao màu trắng của ngôi nhà họ Hồ ở số 10 thôn Đại Khanh Khẩu rõ ràng là mới sơn quét lại, tạo nên sự tương phản rõ rệt với những bức tường loang lổ của mấy ngôi nhà xung quanh.

Nói tới sự giáo dục kiểu thương nhân An Huy mà cha Hồ Cẩm Đào dành cho ông, không thể không nói tới đất tổ Tích Khê, An Huy của Hồ Cẩm Đào. Thế hệ ông, thế hệ cha của

Hồ Cẩm Đào sinh ra ở đó, trưởng thành ở đó, và cũng từ nơi đó ra đi khỏi vùng núi sâu.

Huyện Tích Khê nằm ở phía Nam tỉnh An Huy, thuộc vùng Đông Lộc, Hoàng Sơn, huyện này thời Hán gọi là Hoa Dương trấn. Năm thứ 2 Vĩnh Thái đời Đường (năm 766 sau Công nguyên), do vùng Nhữ Khê, Huy Khê trong huyện đi lại nhộn nhịp như mắ c củi, nên đổi tên thành “Tích Khê”, thuộc huyện Hấp. Năm thứ 3 Tuyên Hòa đời Tống (năm 113 sau Công Nguyên), đổi Hấp Châu thành Huy Châu, Tích Khê thuộc về Huy Châu.

Phong tục tập quán của người dân Tích Khê giản dị thuần phác, đẹp ngoài tốt trong, “không ngũ vị mà làm tổn thương đến tuổi thọ, không thanh sắc mà lại hại đến tính cách của mình”, “trong địa bàn không có dân lang thang, hình phạt lập ra mà không phạm vào, phong tục tốt đẹp mà không mai một”. Từ thời Đường Tống đến nay, người dân quê coi trọng việc học hành, có tiếng “mười nhà thì cả mười không bỏ phí việc học hành”. Nhà văn học thời Nam Tống là Uông Thao từng viết rằng: “Thuộc đất Tân An, có sáu huyện, ấp nhỏ mà kẻ sĩ nhiều, Tích Khê nhiều nhất.”

Trong đất Tích Khê, non xanh nước biếc, cảnh sắc mê người, du khách đến đây như đắm chìm trong tranh vậy. Xuất phát từ thành huyện Tích Khê, đi về phía đông nam qua đường núi ngoằn ngoèo chừng mười dặm, thì có thể thấy một quần thể kiến trúc theo phong cách An Huy dựa vào núi gập nước, tường quét vôi ngói đen, đây chính là thôn Đại Khanh Khẩu mà thời cổ gọi là Long Xuyên, cũng chính là nơi thế hệ cha ông của Hồ Cẩm Đào từng sống.

Thôn Đại Khanh Khẩu ngày nay dường như vẫn giữ lại được bộ mặt nguyên thủy từ hàng ngàn năm nay, những dãy phố ngay sát mép nước, xây đá làm bậc, bên lề đường có cửa hàng, thông nhau bằng các cây cầu nhỏ. Trong thôn hiện vẫn còn hơn 130 hộ gia đình sống, dân số gần 1000 người. Theo “Tộc phả họ Hồ ở Long Xuyên” ghi chép, Tán kỵ thị lang kiêm trung lãnh quân đời Đông Tấn là Hồ Viêm theo Nguyên đế trấn giữ Lâm Châu, khi đi Hoa Dương trấn đến đất này, thấy “phía Đông có ngọn Long Phong đứng sừng sững, phía Tây có ngọn Kê Quan cao vút”, mê cảnh sắc núi non nơi đây, bèn đưa dân ở làng Kinh Lâm, Vân Khẩu, Long Xuyên tới sống tụ tập ở đây. Trong thôn ngoài một họ Đinh ra, đều là họ Hồ.

Đất tổ của Hồ Cẩm Đào đã được đưa vào điểm du lịch, nhưng người đến tham quan không nhiều. Cô hướng dẫn viên du lịch nói, thôn Đại Khanh Khẩu có hình con thuyền, trên thuyền có đình thì mới chắc chắn. Vì vậy, sau khi thôn được hình thành, những người họ Hồ trong toàn thôn nhất trí đồng ý mời một hộ gia đình họ Đinh vào, nhằm làm kiên cố thôn trang. Vì lo số người họ Đinh sinh sôi quá nhanh vượt quá họ Hồ, người trong thôn cầu khẩn ông trời phù hộ gia đình họ Đinh đơn truyền từ đời này sang đời khác. Điều kỳ lạ là mấy trăm năm trôi qua, gia đình họ Đinh đến nay vẫn độc đinh.

Từ con đường nhỏ bằng sỏi mới làm bên cạnh dòng nước bên đường đi vào trong thôn không xa, có thể trông thấy một đền thờ đá phải nói là nguy nga. Ngôi đền thờ đá này cao 10 mét, có 4 cột 3 cửa 5 tầng, hôm năm thứ 41 Gia Tĩnh đời Minh, nó được lập nên dành cho hai vị thượng thư bộ Hộ Hồ Phú, tiến sĩ khoa Mậu Tuất năm Minh Thành Hoá và

thượng thư bộ Binh Hồ Tôn Hiến, tiền sử khoa Mậu Tuất năm Gia Tĩnh. Vì hai vị thượng thư cùng họ này lần lượt cách nhau vừa vặn 60 năm, do đó gọi là “đền thờ hai vị thượng thư”. Cô hướng dẫn viên du lịch nói thượng thư bộ Hộ và thượng thư bộ Binh tương đương với Bộ trưởng Tài chính và Bộ trưởng Quốc phòng bây giờ.

Đi men theo con đường nhỏ về phía Đông thì đến được nhà thờ tổ họ Hồ rất nổi tiếng về phong cách kiến trúc An Huy. Nhà thờ tổ xây dựng xong vào năm Đinh Mùi, Gia Tĩnh đời Minh, quay hướng bắc nam, là kiến trúc bảy gian tam tiến. Phía trên cửa có treo tám biển “nhà thờ tổ họ Hồ Long Xuyên”, hai bên cửa sảnh chính có treo 6 bức câu đối. Các câu đối cũng không có ý phóng đại, vào đời Minh, thôn Đại Khanh Khẩu có 24 người đỗ tiến sĩ, phong trào học hành phát triển, có thể qua đó thấy được một phần.

Nhà thờ tổ họ Hồ là kiến trúc cổ đại kết cấu gạch gỗ đá, kết hợp điêu khắc gạch, điêu khắc gỗ, điêu khắc đá vào thành một thể, chạm khắc tinh xảo, vô cùng tuyệt diệu, là đơn vị bảo vệ văn vật cấp quốc gia. Ngôi nhà thờ tổ nằm ở trong thôn được mở cửa với bên ngoài, khách tham quan mỗi năm chưa đầy 10 ngàn người, bài vị tiên nhân trong họ vốn được thờ trong phòng ngủ đã không còn bóng dáng, cũng không tìm được dấu vết của các bậc tiên nhân của Hồ Cẩm Đào nữa.

Người trong thôn rất tự hào về hai vị thượng thư của họ, càng lầy lăm kiêu hãnh vì là đất tổ của Hồ Cẩm Đào. Người trong thôn nói, “nhà” của Hồ Cẩm Đào là số 10 thôn Đại Khanh Khẩu, lúc đầu chị họ của Hồ Cẩm Đào là Hồ Cẩm Hà sống và làm ruộng ở đây, mấy năm trước bà ta trở

thành ủy viên Hội nghị chính trị hiệp thương huyện, bèn dời đến sống ở phố huyện, ngôi nhà cũ cũng bỏ trống không.

Qua cây cầu đá đi về phía Nam xuyên qua đến thờ thượng thư, rẽ phải vòng qua mấy nhà là đến được nhà thờ tổ họ Hồ ở số 10 thôn Đại Khanh Khẩu. Nhà họ Hồ công sơn đen, tường quét vôi trắng rõ ràng là mới sơn quét lại, tạo nên sự tương phản rõ rệt với tường loang lổ của các nhà xung quanh. Ngôi nhà này hướng Nam, diện tích 180 mét vuông, kết cấu gạch gỗ, bố trí sảnh phía trước phòng phía sau.

Ông nội của Hồ Cẩm Đào là Hồ Bính Hoành là rặng về cội, mất ở ngôi nhà cũ này.

Hồ Cẩm Đào tuy chưa từng về Tích Khê, An Huy, nhưng người ở đây lại cao giọng mượn danh tiếng của ông. Tháng 5 năm 2002, con trai và con dâu của Hồ Cẩm Đào về thôn Đại Khanh Khẩu, họ đã tham quan nhà thờ tổ họ Hồ, thăm nơi ở cũ của nhà họ Hồ, và chụp rất nhiều ảnh mang về.

Huy Châu là vùng miền núi, núi nhiều ruộng ít, không ít huyện có tới "bảy phần núi, một phần nước, một phần ruộng, một phần còn lại là đường sá và trang viên". Theo "Huyện chí Tích Khê" năm Khang Hy, Gia Khánh đời Thanh viết, "Huyện nằm ở đỉnh cao của Tuyên Hấp, là cửa ngõ vào An Huy", "Chỉ khổ vì núi nhiều". Người nhiều, làm ruộng không đủ ăn. Đời Minh, cùng với nền kinh tế hàng hoá của vùng Giang Tô, Triết Giang phát triển phồn thịnh, hàng loạt người Tích Khê bắt đầu ra khỏi núi sâu, buôn bán nơi đất khách để kiếm sống. Cụ tổ của Hồ Cẩm Đào là Hồ Doãn Nguyên cũng từ lúc đó bắt đầu cuộc sống buôn bán của mình.

Tích Khê có câu nói "đời trước không tu, sinh ở Huy Châu, mười ba, mười bốn tuổi, ném ra ngoài đường", chính là miêu tả cảnh tượng lúc bấy giờ. Đất ít người đông, lương thực sản xuất ra không đủ đầy bụng của cả nhà, vì vậy có quá nửa trẻ em phải đi ra khỏi núi sâu tìm thầy học nghề. Hồ Doãn Nguyên xuất thân bên hàn thời nhỏ đã rời khỏi quê hương, được họ hàng giới thiệu tới quán trà Đông Đài ở Giang Tô học kinh doanh. Sau vài năm, chủ quán thấy Hồ Doãn Nguyên tính tình đôn hậu, trung thực, làm việc nhanh nhẹn, bèn đề bạt ông ta làm thủy khách của quán trà, chuyên vào núi thu mua trà nổi tiếng của Huy Châu.

Vùng núi thuộc huyện Tích Khê sản xuất được trà xanh. Núi cao chót vót, đất đai phì nhiêu, lượng mưa đầy đủ, môi trường ẩm ướt, các loại trà sản xuất ra như Kim sơn thời vũ, Đại chương mao phong, Hoàng nham vụ kiêu có mùi vị nồng đượm. Đầu đời Minh, người vùng quê đó lấy kinh doanh trà làm chính, đem các loại trà sản xuất ra qua đường thủy bán tới phía bắc Triết Giang, vùng miền trung Giang Tô và miền nam Giang Tô, đến đời Thanh số người kinh doanh trà càng nhiều hơn. Khi ấy, chức vụ thủy khách mà Hồ Doãn Nguyên làm chính là vận chuyển các loại trà từ trong núi ra ngoài, đầu tiên dùng lạc đà sau dùng thuyền, đi đường thủy vận chuyển trà về quán trà.

Người Huy Châu đi ra ngoài buôn bán, không ít người đến Giang Tô giống như ông tổ của Hồ Cẩm Đào vậy. Nguyên nhân đại khái là vùng Giang Tô, Triết Giang không những là quê hương của lúa gạo tôm cá, mà còn có một số nơi còn là nơi sản xuất chính của muối Hoài Nam. Trà của An Huy và muối ăn của Hoài Nam là thứ trao đổi với nhau, do vậy tạo nên một loại thương nhân. Mà Thái Châu năm

giữa Giang Hoài, là con đường tắt phải đi qua từ phía Nam của khu vực sông Lý Hạ, do đó từ xưa hàng hoá nam bắc tập trung và phân tán ở đây.

Những năm Hàm Phong, Hồ Doãn Nguyên đem theo con trai là Hồ Thụ Minh đến Đông Đài học buôn bán. Đúng lúc quân Thái Bình xâm chiếm Huy Châu, Hồ Doãn Nguyên nhiều lần mạo hiểm vào núi thu mua trà, lập công lao lớn giúp cho cửa hàng trà kinh doanh được bình thường. Không lâu, Hồ Doãn Nguyên tự đứng ra làm ăn riêng, dùng số tiền thù lao mà chủ quán trà trả cho và tiền tích góp của bản thân, lần lượt mở Hồ Nguyên Thái trà hiệu ở huyện Thái Hưng, huyện Tĩnh Giang với vốn riêng của riêng mình. Những năm Quang Tự, Hồ Doãn Nguyên lại mở Hồ Nguyên Thái trà hiệu ở huyện Thái.

Hồ Doãn Nguyên mất vào năm Tuyên Thống. Nhân khi con cháu họ Hồ về quê chịu tang, người làm thuê trong cửa hàng câu kết với giặc ngoài, trong ứng ngoài hợp cướp đi phần lớn trà trong cửa hàng, khiến cho Hồ Nguyên Thái trà hiệu bị tổn thất nặng nề. Sau khi Hồ Thụ Minh lo việc tang xong, chỉnh đốn lại Hồ Nguyên Thái trà hiệu, chăm lo vật vả, tiết kiệm qua ngày, cuối cùng khiến cho việc kinh doanh của cửa hàng khá trở lại. Hồ Thụ Minh không những chăm lo việc cửa hàng, còn không tiếc sức mình cung cấp cho bốn người con học hành, về sau có ba người con trai thi đỗ tú tài tại quê cũ.

Đầu những năm dân quốc, Hồ Thụ Minh bị bệnh mất, con trai ông là Hồ Bính Hoa, Hồ Bính Hoành duy trì việc kinh doanh trà, mở thêm ở huyện Thái Hồ Chấn Thái trà hiệu. Hồ Bính Hoành chính là ông nội của Hồ Cẩm Đào. Năm 1920 và năm 1924, Hồ Bính Hoành, Hồ Bính Hoa

lần lượt mất ở quê, các trà hiệu để lại do chắt của Hồ Doãn Nguyên là Hồ Tăng Lân, Tăng Hâm, Tăng Ngọc, Tăng Toàn cùng trông coi. Giữa các anh em hợp tác chân thành với nhau, quản lý chu đáo cửa hàng, mở rộng nguồn hàng nhập vào, mở rộng chủng loại hàng bán ra, uy tín của cửa hàng ngày một đi lên. Năm 1933 lại mở Hồ Dục Thái trà hiệu ở huyện Thái.

Năm 1938, quân Nhật xâm lược Trung Quốc tiến vào Giang Tô, người trông coi bên tàu bỏ kho chạy trốn, hàng loạt hàng hoá còn tồn lại của Hồ Dục Thái hiệu bị cướp mất sạch sành sanh, nguyên khí của trà hiệu bị tổn thương nặng. Sau vụ đó, nhà họ Hồ hợp nhất các cửa hàng cũ lại làm trạm trung chuyển, cửa hàng lần lượt chuyển đến Thái Châu, Thượng Hải, mãi cho tới tận năm 1956 thì công tư hợp doanh. Đây cũng là nguyên nhân của tình hình quần bách của cha Hồ Cẩm Đào là Hồ Tăng Ngọc khi ở Thái Châu mà chúng tôi từng nói đến.

Trong một cuốn sách của huyện Tích Khê có giới thiệu nói, Hồ Bính Hoành là một thương gia trà rất có ảnh hưởng ở Giang Tô, Thượng Hải, tổ tiên Hồ Doãn Nguyên kể từ khi mở Hồ Nguyên Thái trà hiệu ở miền bắc Giang Tô vào thời triều Thanh trở đi, qua hơn một trăm năm thương hải tang điền, trải qua nổi cay cực trong làm ăn, chiến tranh cướp bóc, bốn thế hệ lần lượt mở 12 quán trà, trở thành hãng trà Huy Châu nổi tiếng khắp ba vùng Thái (Thái Hưng, Thái huyện, Thái Châu) của Giang Tô. Hồ Bính Hoành rất giỏi dạy dỗ thế hệ đời sau, là tiêu biểu của vừa nho vừa thương của thương nhân An Huy. Kể từ sau con của ông là Hồ Tăng Ngọc, nhà họ Hồ bắt đầu từ giới buôn

bán bước vào giới nho học, giới chính trị, trở thành đại diện kiệt xuất của thương gia An Huy.

Lời nói tương đối mập mờ, không nhắc một chữ nào tới Hồ Cẩm Đào, nhưng người tinh mắt đều biết rằng, đoạn này chính là nói tới cha và ông nội ông, ý đã tương đối rõ, chỉ thiếu nước chỉ tên của Hồ Cẩm Đào ra.

Ngoài ra có một cuốn sách tuyên truyền của công ty du lịch địa phương được bày trước cửa nhà thờ tổ họ Hồ viết rằng, thương nhân Huy Châu Hồ Bính Hoành và con trai ông ta là Hồ Tăng Ngọc có tới bảy quán trà ở Thái Châu, Thượng Hải, đóng góp tích cực cho nền kinh tế, văn hoá của Huy Châu.

Nói một cách khách quan, trong các hãng trà của Huy Châu, có quy mô kinh doanh như Hồ Bính Hoành, Hồ Tăng Ngọc không phải là ít, không thể coi là hết sức xuất sắc được. Nhân vật nổi tiếng thực sự trong các thương nhân kinh doanh trà phải kể tới Ôn Lập Chính của Tích Khê. Người này mở tới hơn 12 quán trà hiệu Ôn Dục Thái ở các nơi trong đó có Thượng Hải, còn mở 6 quán trà ở các nơi như Nhật Bản, Anh, Mỹ, Mô-na-cô. Đặc biệt là cửa hàng số 7 Ôn Dục Thái ở Thượng Hải chiếm hơn 10 mẫu đất, phía trước cửa hàng phía sau là xưởng, bên trong có vườn hoa, trong vườn có nhà ở kiểu Tây, có 5 chiếc xe lớn nhỏ, nhân viên 144 người, và có cả gác công đeo súng. Trong giới thương gia ở Thượng Hải, Ôn Lập Chính được tôn là "vua trà".

Do yêu người yêu cả lối đi và hiện nay thịnh hành mượn chiêu bài danh nhân, nên đại diện của thương nhân trà Huy Châu trong cuốn sách tuyên truyền du lịch này đã biến thành ông nội Hồ Bính Hoành của Hồ Cẩm Đào.

Người viết tìm được ảnh của ba thế hệ ông cháu họ Hồ, đem ảnh của ông nội Hồ Bính Hoành, cha Hồ Tăng Ngọc, và con trai Hồ Cẩm Đào lại với nhau quan sát so sánh, phát hiện thấy ba thế hệ ông cháu họ rất giống nhau, đặc biệt là nụ cười.

Hồ Cẩm Đào đến nay vẫn chưa từng đến Tích Khê, An Huy, điều này khiến cho người trong thôn ít nhiều có chút thất vọng. Nhưng điều khiến họ vui mừng là, tháng 5 năm 2002, con trai và con dâu của Hồ Cẩm Đào đã tới thôn Đại Khanh Khẩu, tham quan nhà thờ tổ họ Hồ, thăm nơi ở cũ của nhà họ Hồ, và chụp rất nhiều ảnh đem về.

Mượn chiêu bài danh nhân là một cách làm tốt để nâng cao tiếng tăm, là quê gốc của Hồ Cẩm Đào, huyện Tích Khê tất nhiên sẽ không bỏ lỡ cơ hội này, họ hy vọng mượn tiếng tăm của Hồ Cẩm Đào, thúc đẩy sự nghiệp du lịch của địa phương phát triển. Trong nhiều sách báo đã xuất bản, mỗi khi nhắc tới Tích Khê "ấp nhỏ kẻ sĩ nhiều", đã sản sinh ra nhiều bậc danh nho, thì trong các nhân vật liệt kê ra thường không quên thêm vào "ủy viên thường vụ Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Phó Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch Quân ủy Trung ương hiện nay Hồ Cẩm Đào". Để mượn tiếng tăm của danh nhân họ Hồ của Tích Khê, nhà máy rượu của huyện còn khai thác một loại rượu "Hồ thị yến", và năm 1999 được khu vực Tuyên Thành, nhà khách địa phương chỉ định là rượu dùng cho chiêu đãi tốt nhất.

Giọng điệu cao của Tích Châu và giọng điệu thấp của Thái Châu đã hình thành sự tương phản rõ rệt: Một bên là nơi Hồ Cẩm Đào chưa từng đến, thì rêu rao chiêu bài Hồ Cẩm Đào một cách rầm rộ; một bên là nơi Hồ Cẩm Đào quen thuộc

quan tâm nhấ t, thì lại cẩn thận không dám để lộ một chút tiếng động nào. Sự vi diệu của mối liên hệ mật thiết giữa nền văn hoá quê hương và chính trị nhà nước này e rằng chỉ có Trung Quốc mới có.

Khi cha Hồ Cẩm Đào mất, Hồ Cẩm Đào từ Cam Túc về Giang Tô chịu tang, theo thông lệ tập tục địa phương gửi giầy mời tới mời các phụ lão và quan chức tới ăn cỗ, nhưng các quan phụ mẫu không coi một cán bộ cấp trưởng phòng ở vùng tây bắc rộng lớn xa xôi kia vào đâu cả, các quan chức chủ chốt đều không có mặt.

Người Tích Khê suốt đời bận rộn, chịu khó chịu khổ, tự coi mình là "lạc đà Huy Châu", "trâu Tích Khê". Cha của Hồ Cẩm Đào chính là một người tiêu biểu cho sự mô tả đó. Những đặc trưng nói trên ở cha ông chắc chắn có ảnh hưởng sâu nặng đối với Hồ Cẩm Đào. Sau khi trưởng thành, ở con người của Hồ Cẩm Đào có sự "chăm chỉ" rõ hơn hẳn so với người khác, đặc điểm "chăm chỉ" không hẳn là một sự kế thừa đối với truyền thống.

Hồ Cẩm Đào và cha ông có tình cảm rất sâu sắc, nhưng cha ông không được hưởng cái phúc của ông. Khi ông làm việc vất vả ở Cam Túc, cha ông do không thích ứng với khí hậu giá rét khô hanh của vùng tây bắc, nên luôn sống cùng hai cô con gái ở Giang Yên, Giang Tô. Khi ấy, cô em gái lớn của ông là Hồ Cẩm Phù làm trưởng phòng khoa học kỹ thuật của công ty xây dựng ở Giang Dương, em gái út Hồ Cẩm Lai gánh vác công việc của cha, mở cửa hàng trà. Đến khi Hồ Cẩm Đào bay bổng vào Bắc Kinh rồi, thì cha ông đã qua đời.

Năm 1978, cha của Hồ` Cẩm Đào lìa bỏ cõi đời, hưởng thọ 60 tuổi, Hồ` Cẩm Đào từ Cam Túc về` Giang Tô chịu tang. Để người cha yên nghỉ nơi chín suối, theo tập tục địa phương, Hồ` Cẩm Đào gửi giấ'y mời mời cổ các phụ lão và quan chức địa phương, nhưng các quan phụ mẫu không coi một cán bộ cấp trưởng phòng ở vùng tây bắc xa xôi hẻo lánh vào đâu cả, các quan chức chủ chốt đều không có mặt.

Kể từ sau khi cha mất, Hồ` Cẩm Đào rất ít về` Thái Châu, đặc biệt là sau khi ông lên làm ủy viên thường vụ Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, thì không còn về` Thái Châu nữa. Người Thái Châu nói, những người khác trong Ban Thường vụ Bộ Chính trị đều đã từng đến Thái Châu, duy chỉ có Hồ` Cẩm Đào là không về`.

Người ở quê của Hồ` Cẩm Đào rất thông cảm với ông, "Nay không tiện về`, sau này tất sẽ về`."

Mùa xuân năm 2000, Phó Cục trưởng Cục Cảnh vệ Trung ương Nhan Mẫn, là cảnh vệ của Hồ` Cẩm Đào (cũng là đồng hương Thái Châu và bạn học cùng trường trung học của Hồ` Cẩm Đào) về` thăm quê, người ở quê tưởng rằng ông ta về` là để tiễn trạm cho Hồ` Cẩm Đào, và mang một sự chờ đợi, thê' nhưng đợi rất lâu, vẫn không thấy Hồ` Cẩm Đào về`.

Hồ` Cẩm Đào không về` quê hương, mọi người đa phần đều cho rằng có liên quan tới sự cẩn thận về` chính trị của ông. Thái Châu của Giang Tô luôn là nơi ông có ý né tránh. Không trở thành người đứng đầu, hoặc về` chính trị không có điểm đến cuối cùng, thì ông sẽ không về` quê hương. Ở Thái Châu ông đã không còn họ hàng thân thích gì, hai người em gái của ông muốn gặp ông, đều là đi Bắc Kinh gặp nhau.

Thế nhưng, cũng có người nói một cách hài hước, Hồ Cẩm Đào không về quê liệu có phải là vì năm xưa khi chịu tang các quan chức địa phương không nể mặt nên đã ghi mỗi hận trong lòng đối với quê hương. Song, sau đó người hài hước lại tự trào rằng: Hồ Cẩm Đào không phải là người nhỏ nhen như thế.

Năm 1992 và năm 1998 Giang Trạch Dân hai lần về qua Thái Châu. Người địa phương nói, lần Giang Trạch Dân đến năm 1992 là ông đến vùng Giang Yên gần Thái Châu để chúc mừng sinh nhật chị gái sau đó thuận đường đi qua. Đã làm Tổng Bí thư rồi, cũng không còn ký huý gì nữa, tình thân nghĩa cũ đều cần ghi nhớ.

Theo những người thân cận với gia đình họ Hồ nói, Hồ Cẩm Đào từng nhờ em gái chuyển lời rằng: "Khi nào thích hợp, thì tôi sẽ về."

Trên thực tế, Hồ Cẩm Đào đến nay vẫn chưa chịu về Thái Châu, là để sau này về Thái Châu một cách đường đường chính chính.

Ông biết rằng vào thời kỳ đặc biệt, cần xử lý tốt mối quan hệ giữa cá nhân và hiện thực, đây cũng là một điểm thông minh của Hồ Cẩm Đào.

Sau khi Hồ Cẩm Đào lên làm ủy viên thường vụ Bộ Chính trị, trường trung học Thái Châu tổ chức kỷ niệm 90 năm ngày thành lập trường mời ông đề từ, Hồ Cẩm Đào chưa bao giờ đề từ, nên đã nhờ Văn phòng Trung ương viết cho hiệu trưởng một bức thư chúc mừng, bản thân ông ký tên của mình ở cuối thư.

Hồ` Cẩm Đào không phải là người cặn nghĩa bạc tình. Người ở quê nói, trên thực tế ông là một người rất trọng tình cảm. Tình cảm quyết tâm luyện đối với quê hương của ông thực ra luôn âm thầm thể hiện ra bằng một hình thức không để cho người khác biết: Khi ông làm Bí thư Tỉnh ủy Quý Châu, đã từng nhờ hẳn người ở quê chuyển tặng thầy giáo chủ nhiệm họ Thắm mà ông từng học hai chai rượu Mao Đài; khi ông làm Bí thư ở Khu tự trị Tây Tạng, hề có người ở quê tới, ông đều đón tiếp đặc biệt nhiệt tình; sau khi ông làm ủy viên thường vụ Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, trường trung học Thái Châu tổ chức kỷ niệm 90 năm ngày thành lập trường mời ông về từ, Hồ` Cẩm Đào chưa bao giờ về từ, nên đã nhờ Văn phòng Trung ương viết cho hiệu trưởng một bức thư chúc mừng, bản thân ông ký tên của mình ở cuối thư.

Sau khi Hồ` Cẩm Đào vào Ban thường vụ Bộ Chính trị Trung ương, đã viết một bức thư tràn đầy nhiệt tình cho thầy giáo chủ nhiệm Thắm Tiến Lâm trước kia của ông. Một số giáo viên của trường trung học Thái Châu đọc bức thư đó rồi, nói là trong thư tràn đầy lòng cảm kích, khiến cho các thầy cô giáo hết sức cảm động.

Thầy giáo Thắm đã qua đời, bức thư này hiện đang nằm trong tay con rể của thầy giáo Thắm. Con rể của thầy giáo Thắm và Hồ` Cẩm Đào cùng học trường trung học Thái Châu, thời trung học cũng đã quen biết nhau. Hiện nay người con rể này là hiệu phó của một trường chuyên ông ta nói một cách rất chân thành, hiện nay ông ta không thể đem bức thư này ra công khai được, sự kín tiếng của Hồ` Cẩm Đào ông ta nhất định cần phải phù hợp, ông ta có nghĩa vụ bảo vệ Hồ` Cẩm Đào, họ đều hy vọng Hồ` Cẩm Đào thuận lợi trên

con đường chính trị. Ngoài ra, con rể của thầy giáo Thắm cũng hứa rằng, một khi điều kiện cho phép, ông ta sẽ chủ động liên hệ tiếp nhận phỏng vấn của người viết.

Tình cảm hy vọng của người ở quê đối với Hồ Cẩm Đào và sự bảo vệ thật lòng của họ đối với ông khiến cho người viết cũng không khỏi xúc động vì điều đó. Những năm nay Thái Châu thậm chí lặn lội chịu đựng việc Hồ Cẩm Đào biến thành "người Tích Khê, An Huy", luôn luôn nhẫn chịu không phát ra một cách rất phong độ, về mặt này đã thể hiện bề dày của một trọng trượng coi trọng văn hoá, một mặt khác cũng thấy được người Thái Châu yên tĩnh đến tột cùng.

Đối với một quê hương như thế, Hồ Cẩm Đào làm sao có thể không cảm kích trong lòng!

II. Những năm tháng ở Đại học Thanh Hoa

Hồ Cẩm Đào cởi mở tâm lòng với bạn học: "Hy vọng mọi người nghe được đánh giá gì về tôi, có ý kiến gì và kiến nghị gì với tôi, bao gồm cả những gì gay gắt nhất, khó nghe nhất, đừng ngại gọi điện thoại cho tôi, viết thư cho tôi, nhắc nhở tôi một chút. Như thế có lợi cho tôi, cũng là có trách nhiệm với đất nước, có trách nhiệm với Đảng, có trách nhiệm với nhân dân."

Năm 1999, trường Đại học Thanh Hoa long trọng tổ chức kỷ niệm lần thứ 90 ngày thành lập trường, cùng ngày hôm kỷ niệm, thì các bạn học của khoa thủy lợi của Đại học Thanh Hoa cũng cùng nhau tổ chức gặp mặt. Lúc này, Hồ Cẩm Đào đã là ủy viên thường vụ Bộ Chính trị, Phó Chủ tịch nước và Phó Chủ tịch Quân ủy, với danh nghĩa là sinh viên tốt nghiệp bình thường của khoa thủy lợi, ông cười tươi tắn đến giữa các bạn bè cũ.

Các bạn học tóc đã điểm bạc ngời quây quần lại với nhau, vẫn thân thiết gọi ông là "Tiểu Hồ" hoặc "Cẩm Đào" giống như hơn 30 năm trước vậy. Hồ Cẩm Đào là "em út" khi còn học ở trường Đại học Thanh Hoa, các bạn cùng lớp đều lớn tuổi hơn ông. Ông không những trẻ, mà vóc dáng cũng tương đối thấp, vì vậy bạn bè đều mọi người đều coi ông như người em trai vậy. Vì thế khi gặp gỡ, ngoài lãnh đạo trường gọi ông bằng chức danh mà ông có, các bạn học cũ khác đều gọi trực tiếp họ hoặc tên của ông.

Các bạn học cùng lớp của Hồ` Cẩm Đào nhớ lại nói, hồ`i trẻ ông rá`t hay cười, trước khi mở miệng ra nói cũng cười trước, luôn gây cho người khác cảm giác cười tít má`t lại. Đế`n nay, đố`i với những người bạn học cũ của Hồ` Cẩm Đào mà nói, cảm giác "cười tít má`t" này của ông đã biế`n thành "không kênh kiệu".

Cách xung hô thân thiế`t của các bạn học đã khiế`n cho Hồ` Cẩm Đào dễ tìm được cảm giác năm xưa, vì vậy hôm đó ông tỏ ra hế`t sức thoải mái. Ông không hê` kênh kiệu, còn hỏi thăm, bắ`t tay, chụp ảnh cười rá`t tươi với mọi người. Trong khi nói chuyện, điề`u mà ông quan tâm áy náy nhấ`t là những người bạn học cũ còn làm việc trong hệ thố`ng thuỷ lợi không đế`n dự cuộc gặp mặt được. Thỉnh thoảng ông lại hỏi: Bạn X giờ vẫn còn ở đó à? Bạn Y bây giờ the` nào rồi? Ông nhớ rõ tên của từng người bạn học nay làm việc ở biên cương.

Bị cuô`n hút bởi bâ`u không khí thoải mái không câu nệ này, khi Hồ` Cẩm Đào nhận lời mời phát biểu với các bạn học cùng trường, hoàn toàn không thấ`y những câu nói chính thức thường thấ`y trong các bản tin của Tân Hoa xã trước đây, lời nói mộc mạc và đầ`y tình cảm. Đặc biệt là đoạn đề` nghị khi kế`t thúc bài nói chuyện, chắ`c chắ`n đã bộc lộ thẳng thắ`n một tình cảm thật nào đó của Hồ` Cẩm Đào.

Ông nói: "Cuô`i cùng, tôi xin đưa ra một lời đề` nghị với các bạn, hy vọng mọi người nghe thấ`y đánh giá gì về` tôi, có ý kiế`n và kiế`n nghị gì, kể cả những gì gay gắ`t nhấ`t, khó nghe nhấ`t, đừng ngại gọi điện thoại cho tôi, viế`t thư cho tôi, nhắ`c nhở tôi một chút. Như the` có lợi cho tôi, cũng là có trách nhiệm với đấ`t nước, có trách nhiệm với Đảng, có trách

nhệm với nhân dân. Hãy để chúng ta cùng cố gắng, có những đóng góp mới cho đất nước cho nhân dân".

Lời đề nghị như vậy, đối với một người ở vào vị trí nhạy cảm chính trị, lời nói hết sức thận trọng như Hồ Cẩm Đào lúc đó mà nói, quả thực là không phải tầm thường. Hồ Cẩm Đào muốn nghe được cho dù là những lời phê bình và ý kiến "gay gắt nhất, khó nghe nhất", xem ra không phải là giả tình giả nghĩa gì. Đến được vị trí đó của ông, nếu như không phải là người thật quen thân, bạn bè thực thụ, có ai dám tường thuật lại nguyên nhân những lời đánh giá và ý kiến trong dân chúng ngoài xã hội? Hồ Cẩm Đào cũng biết rõ điểm này, vì vậy muốn qua chỗ các bạn học nghe được tiếng nói chân thực.

Hồ Cẩm Đào đã có khi nào nói những lời lẽ tình cảm chân thật như vậy chưa? Cũng chỉ có với các bạn học cũ của trường Đại học Thanh Hoa, Hồ Cẩm Đào mới chịu cởi mở tâm lòng của mình ra như vậy. Ông không hề né tránh đem biểu hiện của cá nhân mình sánh ngang với đất nước, với Đảng, với nhân dân, có thể thấy từ đáy sâu lòng mình Hồ Cẩm Đào đã có tiêu chuẩn rất cao đối với mình.

Hôm đó, Hồ Cẩm Đào đem theo vợ ông Lưu Vĩnh Thanh cùng tới tham gia ngày hội trường và cuộc gặp của khoa, vì phu nhân của ông cũng là sinh viên tốt nghiệp Đại học Thanh Hoa, cùng khoa cùng lớp với ông. Đại học Thanh Hoa vừa là nơi học tập của hai người họ, cũng là vườn yêu của vợ chồng họ, vì vậy nơi đó để lại cho vợ chồng họ kỷ ức và giá trị có lẽ vượt trên tất cả những sinh viên trường Đại học Thanh Hoa bình thường khác.

Người viết có trong tay bức ảnh Hồ Cẩm Đào chụp chung với các bạn cùng lớp vào năm 1963, nên bức ảnh là hội trường có mái tròn kiểu châu Âu nổi tiếng của trường Đại học Thanh Hoa. Khi ấy Hồ Cẩm Đào còn chưa đến 21 tuổi, đang học năm thứ tư khoa thủy lợi. Ông đứng giữa các bạn học, mặt nở nụ cười tinh nghịch, trong đó tay của một người bạn còn đặt lên trên vai ông. Trong số cả 32 bạn học, Hồ Cẩm Đào cười tươi tắn rạng rỡ nhất.

Sắc thái cố định của Hồ Cẩm Đào từ gần 40 năm trước, đã khác rất nhiều so với Hồ Cẩm Đào mà chúng ta ngày nay thấy được trên tivi và trên báo chí, có thể hình dung bằng "như hai người khác nhau". Thế nhưng, xuất hiện trong cùng một bức ảnh, phu nhân của ông Lưu Vĩnh Thanh lại có biểu cảm không khác mấy so với bây giờ, vẫn nét mặt đầy nghiêm túc.

Các bạn học cũ của cả hai người họ nói, Hồ Cẩm Đào bận rộn việc nước bình thường hiếm có thời gian giữ liên lạc với các bạn học, lại cộng thêm thân phận lãnh đạo của một nước như ông, vấn đề giữ an ninh cũng hạn chế sự giao tiếp riêng tư của ông, vì vậy "đường dây nóng" của các bạn học cùng trường Thanh Hoa với Hồ Cẩm Đào đều là liên lạc thông qua phu nhân của ông, Lưu Vĩnh Thanh.

Hồ Cẩm Đào nói khi gặp gỡ, khi ông nhìn lại quãng đường mình đã đi qua, lại càng thấy quyết luyện và yêu mến trường của mình một cách sâu sắc. Chính là ngôi trường thân yêu, không những dạy cho họ kiến thức, mà còn dạy họ bước đi một con đường đời như thế nào, làm thế nào để đi tốt con đường đó. Tuy đã mấy chục năm trôi qua, nhưng ông vẫn nhớ như in cuộc sống học tập căng thẳng và tình cảm chân thành của những người bạn cùng phòng khi còn

học trong trường. Đặc biệt là bà`u không khí chính trị nỗ lực vươn lên trong trường Đại học Thanh Hoa, thái độ quản lý học tập nghiêm ngặt câ`u thi, nề` nề`p tốt đẹp của nhà trường gian khổ giản dị, đã rèn giữa sâu sắc họ, dẫn dắt họ bước qua chặng đường mấ`y chục năm, đế`n nay vẫn có tác dụng đồ`i với họ.

Thông qua cuộc thăm viế`ng và tìm hiểu tại trường Đại học Thanh Hoa, người viế`t phát hiện thấ`y, những lời nói này của Hồ` Cẩm Đào không phải là khen nịnh giả tạo, Đại học Thanh Hoa quả thực đã cho ông rấ`t nhiề`u, không những dạy cho ông kiế`n thức, cho ông học vị, còn dạy ông cách số`ng làm người như thế` nào. Qua những lời lẽ và hành động kéo dài cho tới tận ngày nay của Hồ` Cẩm Đào, không khó tìm ra được dấ`u vế`t của nề` nề`p của trường Đại học Thanh Hoa, thậm chí sự kín tiế`ng thầ`n bí trên con người ông cũng lộ ra ảnh hưởng của truyề`n thố`ng của Đại học Thanh Hoa.

Hãy để chúng ta tìm kiế`m một số` đáp án liên quan đế`n "câu đồ` Hồ` Cẩm Đào" qua những năm tháng của ông ở trường Đại học Thanh Hoa.

Hồ` Cẩm Đào chọn học chuyên ngành thủy lợi của trường Đại học Thanh Hoa là lựa chọn của bản thân ông. Vào thời của họ khi ấy, cho rằ`ng Chính quyề`n Xô Viế`t cộng thêm điện khí hoá chính là chủ nghĩa cộng sản. Đại diện lớn nhấ`t của điện khí hoá chính là nhà máy thủy điện cỡ lớn, làm công tác thủy lợi chính là thực hiện sự nghiệp cộng sản chủ nghĩa.

Mùa hè năm 1959, Hồ` Cẩm Đào thi đỗ vào trường Đại học Thanh Hoa, năm đó ông mới 16 tuổi rưỡi, nhỏ hơn các bạn học đại học đúng tuổi 18 một tuổi rưỡi. Ông sinh vào tháng 12 năm 1942, là người nhỏ tuổi nhấ`t trong cả lớp.

Tại sao Hồ` Cẩm Đào lại chọn chuyên ngành thủy lợi của trường Đại học Thanh Hoa, các phương tiện thông tin đại chúng nước ngoài có mấ́y cách nói thế này, một loại nói là thầ́y giáo trung học của ông quyế́t định giúp ông; một loại nói cha ông đã giúp ông quyế́t định. Thế nhưng, một người bạn học chơi rấ́t thân với Hồ` Cẩm Đào nói, Hồ` Cẩm Đào có lầ́n nói với ông ta, kỳ thực học thủy lợi là lựa chọn của bản thân ông.

Tại sao lúc đó Hồ` Cẩm Đào lại chọn thủy lợi mà không chọn những chuyên ngành khác? Hãy để chúng ta tham khảo một số́ cách nói của những sinh viên tốt nghiệp khác của khoa thủy lợi Đại học Thanh Hoa, qua đó có thể có được phát hiện khác.

Một người bạn cùng khoa thủy lợi cùng trường học trước Hồ` Cẩm Đào vài khoá là Lý Đạo Khanh nhớ lại nói: "Tại sao tôi lại chọn học thủy lợi? Là đã xem phim màu "Sông đào Vân-ga...", cảnh sắ́c hùng vĩ tráng lệ dọc bờ sông trong phim, hiệu quả to lớn của nó đã làm tôi rung động. Thầ́y giáo địa lý nói, 'Chỉ có công trình thủy lợi như vậy mới đáng gọi là công trình cộng sản chủ nghĩa vĩ đại!' Về` sau lớp chúng tôi có 8 người quyế́t định đăng ký thi thủy lợi."

Một người bạn học cùng lớp của Hồ` Cẩm Đào là Trịnh Thụ Nam nói với người viế́t: "Thời chúng tôi lúc đó, mọi người cho rằ́ng chính quyề́n Xô Viế́t cộng thêm điện khí hoá chính là cộng sản chủ nghĩa, mà đại biểu lớn nhấ́t của điện khí hoá chính là nhà máy thủy điện cỡ lớn, làm công tác thủy lợi chính là thực hiện sự nghiệp cộng sản chủ nghĩa vĩ đại. Khi ấy, những người vào khoa thủy lợi đề́u là độ̀ độ̀ các kỳ thi đại học của các nơi, cũng tức là những sinh viên đỗ điểm cao nhấ́t tranh nhau học thủy lợi, như là các sinh viên độ̀ độ̀

đại học bây giờ tranh nhau học vi tính và tài chính tiên tiến vậy."

Từ đó có thể thấy được vị trí và trọng lượng của chuyên ngành thủy lợi trong tim của giới trẻ Trung Quốc lúc ấy.

Có lẽ chính là do ảnh hưởng của những nhân tố này, Hồ Cẩm Đào đã lựa chọn thủy lợi, chuyên ngành có thể thể hiện được khí phách cá nhân và khí thế đất nước, trong đó e rằng ít nhiều có thể thấy được ý chí của Hồ Cẩm Đào thời thiếu niên.

Có người viết sách ở hải ngoại dò đoán rằng, sở dĩ Hồ Cẩm Đào chọn học thủy lợi, là vì sự hấp dẫn của nhà máy thủy điện Tân An Giang ở gần nhà ông ở, ông hy vọng sau khi tốt nghiệp được phân về đó làm việc. Kiểu đoán mò tùy tiện đó rõ ràng có phần coi thường Hồ Cẩm Đào.

Kỳ thực, Hồ Cẩm Đào khi ấy chọn thi vào Đại học Thanh Hoa, đã không có ý định lại quay về quê. Điểm này xin đề sau này chúng tôi nói kỹ hơn.

Đại học Thanh Hoa tuy từng là trường dự bị cho sinh viên Trung Quốc đi du học tại Mỹ, nhưng sau khi lá cờ trời xanh mặt trời trắng thay bằng cờ đỏ năm sao, tiếng Anh lùi xuống phía dưới, tiếng Nga vươn lên dẫn đầu. Mặc dù thành tích học tập của Hồ Cẩm Đào xuất sắc, nhưng tiếng Anh lại không giỏi. Hồ Cẩm Đào là sinh viên tốt nghiệp khóa đầu theo chương trình 6 năm của trường Đại học Thanh Hoa.

Chuyên ngành thủy lợi của trường Đại học Thanh Hoa đầu tiên được thành lập vào những năm 20 của thế kỷ XX, năm đó Thi Gia Thang du học ở Mỹ về, sáng lập ra khoa thỏ

mộc của trường Đại học Thanh Hoa, trong khoa thổ mộc có một số thầy trò nghiên cứu hướng công trình thủy lợi, về sau bèn thành lập tổ thủy lợi. Đến trước ngày nước Trung Quốc mới được thành lập năm 1949, trong khoa thổ mộc đã phát triển thành bốn tổ, đứng đầu trong bốn tổ là tổ kết cấu, đứng thứ hai là tổ thủy lợi.

Nhà thủy lợi cũ của trường Đại học Thanh Hoa là phòng thực nghiệm do khoa thổ mộc năm xưa tập trung phát triển thành, được xây dựng vào năm 1934, mô phỏng theo phòng thực nghiệm của các trường đại học ở Đức, khi ấy được gọi là "Viện thực nghiệm công trình thủy lợi Trung Quốc", quy mô lớn, thiết kế tốt, cao hơn trình độ của phòng thực nghiệm trong trường đại học của Mỹ lúc bấy giờ. Trong nhà thủy lợi này, có thể làm các loại thí nghiệm loại suy, rất giúp ích cho việc giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

Năm 1949, Đảng Cộng sản Trung Quốc giành chính quyền thành công. Năm 1950, sông Hoài Hà xảy ra lũ lớn, Chủ tịch Mao Trạch Đông nhân đó đưa ra lời hiệu triệu: "Nhất định cần tu sửa tốt sông Hoài Hà." Sau đó, Mao Trạch Đông lại đưa ra "Nhất định cần xử lý tận gốc sông Hoài Hà". Trong bầu không khí cả nước Trung Quốc làm mạnh tiến nhanh, thì công trình thủy lợi và thủy lợi phát điện từ trên xuống dưới ngày càng được coi trọng.

Mùa đông năm 1951, nhà nước đồng ý trường Đại học Thanh Hoa thành lập mới khoa công trình thủy lợi và khoa công trình thủy lợi phát điện. Hai khoa này đều được đặt tại toà nhà cũ của khoa thổ mộc trước đây của Đại học Thanh Hoa. Khoa công trình thủy lợi và khoa công trình thủy lợi phát điện đều có một văn phòng riêng của mình, Thi Gia Thang làm chủ nhiệm khoa công trình thủy lợi, Trương

Quang Đấ u làm chủ nhiệm khoa thủy lợi phát điện. Mùa hè năm 1952, các trường đại học cao đẳng ở Bắ c Kinh tiế n hành điề u chỉnh khoa viện, không những khoa công trình thủy lợi và khoa công trình thủy lợi phát điện của trường Đại học Thanh Hoa hai hợp làm một, mà giáo viên và sinh viên của khoa thổ mộc của trường Đại học Bắ c Kinh cũng cùng gộp vào đó.

Sau khi điề u chỉnh khoa viện, các khoa bắ t đầ u học Liê n Xô, xây dựng thể chề tổ nghiên cứu giảng dạy. Đồ ng thời, hàng loạt chuyên gia và giáo sư Liê n Xô được mời vào Đại học Thanh Hoa, chuyên gia Liê n Xô của khoa thủy lợi đế n sớm nhấ t. Các chuyên gia Liê n Xô dạy ở khoa thủy lợi của Đại học Thanh Hoa có: chuyên gia tận dụng thủy năng của Học viện động lực Mátxcova, chuyên gia kế t câ u công trình của Học viện kiế n trúc Mátxcova, chuyên gia thủy lực học của Đại học Lêningrát. Kế t quả là giáo trình của chuyên gia Liê n Xô đã trở thành nề n tảng của một loạt giáo trình của các trường đại học chủ yế u của nước Trung Quố c mới.

Theo giới thiệu, trường Đại học Thanh Hoa vô n dĩ đã rấ t coi trọng giáo dục lý luận cơ sở, bài vở nặng hơn các trường đại học thông thường khác, còn bài vở của khoa thủy lợi thì lại nặng hơn các khoa khác của trường Đại học Thanh Hoa. Hồ Cẩ m Đầ o là sinh viên tô t nghiệp khoá đầ u tiên theo chương trình 6 năm của Đại học Thanh Hoa. Trong thời gian 5 năm kể từ khi khoa thủy lợi thành lập năm 1952 đế n năm 1957, là lấ y "học tập Liê n Xô" làm tuyế n chính, nhưng từ năm 1958 trở đi, trọng điể m dầ n dầ n chuyển dịch sang tuyế n chính "học tập kế t hợp lao động sản xuấ t". Sau khi Hồ Cẩ m Đầ o nhập học năm 1959, vừa vậ n đứ ng lúc phương thức giảng dạy "học tập kế t hợp lao động sản xuấ t" mới dấ y

lên, vì vậy trong thời gian học ở trường, cũng có thêm cơ hội xuông các hồ chứa nước Thập Tam Lăng, hồ chứa nước Mật Vân và một số nhà máy khác để lao động thực tiễn.

Học đường Đại học Thanh Hoa được xây dựng vào năm 1911 tận dụng một phần khoản "bồi thường Canh Tý" do Mỹ trả tuy từng tồn tại 10 năm với tư cách trường dự bị cho sinh viên Trung Quốc đi du học tại Mỹ, nhưng sau khi lá cờ trời xanh mặt trời trắng đổi thành cờ đỏ năm sao, tiếng Anh lùi xuống, tiếng Nga vươn lên dẫn đầu. Khi Hồ Cẩm Đào vào học, các chuyên gia Liên Xô đang giữ vai trò chính trong giáo dục thủy lợi của Trung Quốc, tự nhiên ông cũng chuyên chú vào lấy tiếng Nga làm ngoại ngữ chính. Mặc dù năm 1960 quan hệ Trung - Xô xấu đi, nhưng tiếng Nga vẫn là lựa chọn không thể khác của các sinh viên. Vì vậy, Hồ Cẩm Đào tuy học tập xuất sắc, nhưng tiếng Anh lại không xuất sắc.

Hồ Cẩm Đào được chọn vào "lớp bồi dưỡng tài năng" của trường với tỷ lệ một trăm người chọn một, được hưởng đãi ngộ "tiểu tào" huấn luyện riêng, và do đáng tin cậy về mặt chính trị, nên được nhà trường chọn vào lớp phòng hộ dự bị chiến đấu công trình thủy lợi mang số hiệu "930", tiến hành nghiên cứu riêng nhằm chống lại sự tiến công bằng bom nguyên tử và tên lửa đạn đạo của Mỹ và Liên Xô.

Hồ Cẩm Đào giành được giải thưởng sinh viên tốt nghiệp xuất sắc của trường Đại học Thanh Hoa, những sinh viên giành được vinh dự đặc biệt này tất cả các môn chính đều phải có thành tích 5 điểm, hơn nữa thành tích đề án tốt nghiệp cũng cần phải xuất sắc. Có phương tiện thông tin đại chúng nước ngoài đưa tin, thành tích của Hồ Cẩm Đào hội học Đại học Thanh Hoa bình thường, đây là vì thiếu

điều tra và tìm hiểu quá trình học đại học. Thành tích của Hồ Cẩm Đào sau khi vào đại học luôn rất xuất sắc, nên không cũng không được chọn vào hệ thống giáo dục anh tài - "lớp bồi dưỡng tài năng".

Do học tập tốt, tuổi trẻ, vừa hồ ng vừa chuyên, Hồ Cẩm Đào được nhà trường chọn ra trong số hàng trăm người, làm sinh viên ưu tú duy nhất trong cả khoá "thủy lợi 5" vào "lớp bồi dưỡng nhân tài", ngoài học tập được hưởng ưu đãi "tiểu tào" ra, còn do đáng tin cậy về mặt chính trị, được nhà trường chọn vào lớp phòng hộ chiến tranh công trình thủy lợi mang số hiệu "930" vào năm thứ ba đại học. Công trình "930" sinh ra từ công trình "751". Mà công trình "751" là đề tài nghiên cứu riêng được lệnh tiến hành nhằm giúp công trình Tam Hiệp Trường Giang chống lại tấn công bằng bom nguyên tử và tên lửa đạn đạo của Mỹ và Liên Xô, khi ấy được lãnh đạo Đảng, Nhà nước và giới quân sự coi trọng cao độ.

Khoảng năm 1958, lãnh đạo cấp cao của Trung Quốc xuất hiện ý kiến khởi động công trình Tam Hiệp. Để phối hợp với nhu cầu nghiên cứu thiết kế công trình Tam Hiệp và bắt đầu như thế nào, khoa thủy lợi của trường Đại học Thanh Hoa đã triển khai một loạt luận chứng thiết kế công trình và so sánh phương án, đưa ra phương án mới mô hình đập cong phân bụng, đồng thời tổ chức lực lượng tiến hành thực nghiệm khoa học. Thế nhưng, tình hình quốc tế và môi trường quốc tế lúc ấy hết sức không có lợi đối với Trung Quốc, quan hệ giữa Trung Quốc với Mỹ và Liên Xô đều hết sức căng thẳng, bao vây của Mỹ và uy hiếp của Liên Xô khiến cho Trung Quốc cảm thấy áp lực lớn. Điều

đáng sợ hơn là, hai nước siêu cường này đều có bom nguyên tử.

Vì vậy có người nói: "Công trình Tam Hiệp giống như một lưỡi kiếm sắc treo trên đầu Trung Quốc, có thể đâm mạnh xuống vào bất cứ lúc nào." Nếu như công trình Tam Hiệp của Trung Quốc khởi động, thì cần phải tính trước đến đối phó với sự tấn công bằng vũ khí hạt nhân, vì trong chiến tranh công trình thủy lợi xưa nay là mục tiêu quan trọng bị tấn công. Vì vậy, Trung ương đưa ra yêu cầu đặc biệt cao đối với độ tin cậy an toàn của đập lớn công trình Tam Hiệp.

Hiệu trưởng trường Đại học Thanh Hoa lúc đó là Tưởng Nam Tường đã viết thư cho Phó Viện trưởng Viện khoa học Trung Quốc Trương Kinh Phu, người phụ trách điều phối công trình Tam Hiệp, yêu cầu cho phép khoa thủy lợi của Đại học Thanh Hoa tham gia vào nghiên cứu phòng hộ của công trình Tam Hiệp, và đã được cho phép. Sau khi đề tài nghiên cứu này được triển khai, Thủ tướng Chu Ân Lai đích thân giao nhiệm vụ nghiên cứu, do tướng quân Trương ái Bình chỉ huy, chủ nhiệm văn phòng ủy ban công nghiệp khoa học quốc phòng, tướng Trương Trăn Hoàn phụ trách, Bộ Tổng tham mưu Quân giải phóng tổ chức nhân viên nghiên cứu khoa học của hải quân, công binh, Học viện công trình quân sự Cáp Nhĩ Tân, nhân viên kỹ thuật công trình của văn phòng quy hoạch lưu vực sông Trường Giang và thầy trò khoa thủy lợi trường Đại học Thanh Hoa cùng tham gia vào dự án quan trọng này. Dự án này được đặt tên là công trình "751". Tuy công trình Tam Hiệp vào thời đó cuối cùng không khởi động được, nhưng thành quả nghiên cứu của công trình "751" lại phát huy vai trò quan trọng trong quyết sách

của Trung ương năm 1992 về xây dựng công trình Tam Hiệp.

Sau khi tham gia công trình "751", trường Đại học Thanh Hoa nhận thức được tầm quan trọng đặc biệt của phòng hộ công trình thủy lợi. Năm 1962, khoa thủy lợi mỗi khoá chọn ra 30 sinh viên trong số các sinh viên hiện có, chia lớp riêng, lấy tên là "930", tiến hành học tập khoá học và huấn luyện chuyên môn về chuyên môn hoá phòng hộ công trình thủy lợi một cách tương đối hệ thống. Tổ nghiên cứu giảng dạy xây dựng các chương trình học về "phá nổ", "động lực kết cấu công trình", các sinh viên cũng phải tham gia các dự án nghiên cứu khoa học của tổ nghiên cứu giảng dạy, hoàn thành luận văn tốt nghiệp hoặc thiết kế công trình về mặt phòng hộ công trình thủy lợi.

Hồ Cẩm Đào đã được vào lớp "930" như vậy đây.

Tuy Hồ Cẩm Đào thích thể thao, nhưng ông không luyện quyền, chạy dài, chơi bóng như những bạn học khác, mà chọn văn nghệ, hơn nữa lại chọn môn mê mẩn nhất trong văn nghệ - múa. Hồ Cẩm Đào luyện tập rất khắc khổ, về quản lý cũng có cách riêng, vì thế được làm đội trưởng đội múa và trưởng đoàn văn nghệ.

Trường Đại học Thanh Hoa do có Mã Giôn mà danh tiếng thể dục vang xa. Mã Giôn là người Mỹ nói giọng Sơn Đông tương đối nặng, là chủ nhiệm phòng nghiên cứu giảng dạy thể dục của Đại học Thanh Hoa. Mã Giôn từng đích thân dạy Hồ Cẩm Đào môn thể dục, nay các bạn học vẫn còn có ấn tượng rất sâu sắc.

Ngay từ những năm đầu, Mã Giôn đã chú ý tới việc sinh viên Trung Quốc du học Mỹ, do thể dục kém, nhiều người bóng cũng không biết chơi nên bị người Mỹ coi là "Đông Á bệnh phu" và coi thường. Thế nên, với kiến nghị của Mã Giôn, trường Đại học Thanh Hoa đã xây dựng một toà nhà thể thao đẹp và hiện đại. Mã Giôn thiết kế bố trí toàn diện chương trình tập luyện của sinh viên trong thời gian học tại trường, bóng rổ, bóng chày, bóng chuyền, bóng đá, thể dục, bơi lội, điền kinh, vật... đều có đủ cả. Mã Giôn không những giảng giải cho sinh viên tiến hành rèn luyện các môn thể thao như thế nào, mà còn dạy họ hàng ngày đại tiểu tiện một cách có quy luật như thế nào, biến nó thành lý luận.

Do công hiến đặc biệt của Mã Giôn, phong trào thể thao của trường Đại học Thanh Hoa đã hình thành một thứ truyền thống có tính tiêu chí trong các trường đại học của cả nước. Vì vậy, từng thịnh hành một câu nói thế này: "Đại học Bắc Kinh có Hồ Thích Chi, Đại học Thanh Hoa có nhà thể thao"; "Đại học Thanh Hoa bất kể là sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành nào, sau khi tốt nghiệp đều có thể làm giáo viên thể dục nghiệp dư."

Phong trào tập luyện thể thao của trường Đại học Thanh Hoa được hình thành từ trên xuống dưới trong toàn trường. Hiệu trưởng Tưởng Nam Tường, Bí thư Hà Đông Xương, giáo vụ trưởng Tiền Vĩ Trường... cũng đều cùng với sinh viên hoạt động sôi nổi trên sân vận động. Tại buổi lễ tốt nghiệp của sinh viên Đại học Thanh Hoa năm 1954, Tưởng Nam Tường phát biểu một mạch bốn tiếng đồng hồ bản báo cáo dài tại hội trường kiểu châu Âu, câu nói mà ông ta nêu ra với sinh viên: "Chúng ta phải công tác mạnh khỏe 50 năm cho tổ quốc" đã trở thành mục tiêu phấn đấu nỗ lực của nhiều

sinh viên Đại học Thanh Hoa. Đây cũng là một nguyên nhân khác khiến sinh viên Đại học Thanh Hoa coi trọng rèn luyện thể thao.

Trong những sinh viên Đại học Thanh Hoa đó tất nhiên cũng bao gồm cả Hồ Cẩm Đào.

Trong những người bạn học cũ ở trường Đại học Thanh Hoa mà chúng tôi phỏng vấn, không ít người đều dành thời gian ngoài giờ vào hoạt động thể thao, vì thủy lợi là nghề gian khổ lắm việc ngoài trời là chính, có cơ thể săn chắc và có thể chống chọi được vất vả là điều kiện tiên quyết. Vì vậy, một số sinh viên luyện võ, một số sinh viên chạy dài, một số sinh viên chơi bóng.

Nhưng điều thú vị là, Hồ Cẩm Đào tuy cũng thích thể thao, nhưng ông không chọn tham gia vào đoàn đại biểu thể thao của trường để nâng cao và phát triển hơn nữa, mà lại lựa chọn văn nghệ, hơn nữa lựa chọn môn mê mẩn nhất trong nghệ thuật - múa. Không ai biết tại sao ông lại có sự lựa chọn như vậy. Có lẽ là Hồ Cẩm Đào xuất phát từ suy nghĩ văn nghệ và thể thao quan trọng như nhau: thể thao cho dù không có cố gắng khác nữa, cũng đã đủ tiêu chuẩn để làm "giáo viên thể dục"?

Đừng thấy Hồ Cẩm Đào được bồi dưỡng như một hạt giống trong trường, song ông không phải là một con một sách chỉ biết có học, ông còn có sở thích rất rộng, múa chính là một sở trường lớn của ông. Ngoài những giờ học căng thẳng, ông tự khích lệ mình thi vào đội múa của trường, vì khi học trung học ông đã có cơ sở văn nghệ, nên kết quả may mắn thi đỗ.

Khi Hồ` Cẩm Đào tham gia vào đội múa là giai đoạn đỉnh cao nhất của đoàn văn công Đại học Thanh Hoa. Khi ấy, đoàn văn công Đại học Thanh Hoa tổng cộng có 17 đội, số thành viên lên tới hơn 1.400 người, có nhạc giao hưởng, nhạc dân gian, quân nhạc, kịch nói, hợp xướng, múa... Các nhà lãnh đạo thế hệ thứ nhất của Trung Quốc đầu những năm 50 là Mao Trạch Đông, Chu Ân Lai đều từng đến xem đoàn văn công Đại học Thanh Hoa biểu diễn. Thế nhưng, đó là vào trước khi Hồ` Cẩm Đào tham gia.

Trong số rất nhiều chủng loại nghệ thuật như vậy, Hồ` Cẩm Đào chỉ yêu thích nhất múa. Nghe nói, cảm giác âm luật và điệu múa của ông đều không tồi, khi múa trông rất đẹp. Môn nghệ thuật múa này có yêu cầu rất cao đối với độ dẻo của lưng và đùi, cần phải tập luyện không ngừng. Những người trong đoàn văn công cũ nói, Hồ` Cẩm Đào tập luyện rất chịu khó, không một chút lười nhác.

Hồ` Cẩm Đào đã từng múa các điệu múa tập thể nguyên tác của Đại học Thanh Hoa như “Châu Phi đang gặm thét”, “Quét sạch”, cũng từng tham gia hội diễn của sinh viên các trường đại học ở Bắc Kinh, và đã nhận được giải thưởng. Nhưng người viết tìm hiểu qua nhiều phía, được biết ông chưa bao giờ múa đơn trong thời gian học ở trường, và không phải là từng múa điệu múa đơn “En-đốt” như một số bài báo viết. Đó là râu ông nọ cắm cằm bà kia. Điệu múa đơn “En-đốt” có lẽ là bài sở trường của hiệu trưởng trường Đại học Thanh Hoa hiện nay Vương Đại Trung, trong trung tâm giáo dục nghệ thuật của trường Đại học Thanh Hoa hiện nay còn treo một bức ảnh Vương Đại Trung múa bài “En-đốt”. Vương Đại Trung lớn hơn Hồ` Cẩm Đào vài tuổi, tất nhiên cũng vào

đội múa sớm hơn ông vài năm, họ đã lỡ mất cơ hội hợp tác với nhau trong đội múa.

Song, khi Hồ Cẩm Đào công tác trong hệ thống Đoàn thanh niên có thể đã từng múa điệu “En-đô-t”, ở đó ông có thể tham khảo phát huy sở trường của người bạn cùng trường bậc trên kia.

Các thành viên của đội múa cho dù là trong nội bộ đoàn văn công, cũng được mọi người cùng đoàn cho là “em út”, không những là vì họ vóc dáng tương đối thấp, nét mặt tương đối trẻ, thích nhảy nhót nhót nhót, chủ yếu còn là vì trông họ tương đối thuần phác.

Hồ Cẩm Đào từ một “cậu em út” không nổi bật dần dần trưởng thành lên, về sau làm đội trưởng đội múa, sau đó nữa lại làm trưởng đoàn văn công. Nhưng ông làm trưởng đoàn không được mấy tháng, thì “Đại cách mạng văn hoá” đã bắt đầu. Hồ Cẩm Đào là trưởng đoàn văn công cuối cùng của trường Đại học Thanh Hoa.

Trịnh Tiểu Quân, trưởng đoàn văn công khoá trước Hồ Cẩm Đào nhớ lại nói, Hồ Cẩm Đào tinh thần sung mãn, hàng ngày tuy bận rộn, nhưng gần như không thấy lúc nào ông mệt mỏi. Trên mặt ông thường nở nụ cười, cư xử ôn hoà và lịch sự với mọi người, rất quan tâm tới người khác, có mối quan hệ giao tiếp rất tốt. Ông không phải là một người hay nói, nhưng đôi khi rất hài hước, làm việc kiên trì.

Ngoài ra, Diêm Tôn Trạch, bạn học cùng lớp của ông cũng nói: “Hồ Cẩm Đào sôi nổi nhưng không thích nổi trội, ông thích hát thích múa, song bình thường ở trong lớp hoặc những chỗ khác thì lại không nghe thấy ông ngâm nga hát,

không giống như một số người thể hiện ra trong bất cứ trường hợp nào. Ông biết rất rõ những trường hợp nào nên thể hiện, những trường hợp nào không nên thể hiện, vì vậy không bị người khác chán.”

Với Hồ Cẩm Đào, nghệ thuật tuyệt đối không phải là múa hát, trong một chừng mực nào đó còn có tác dụng, tuy cách làm khác nhau nhưng cùng một đích, để bồi dưỡng khả năng diễn thuyết của một nhà chính trị. Những sinh viên từ đội múa của Đại học Thanh Hoa tốt nghiệp ra đã hoạt động sôi nổi trên quan trường, trong đó có Hồ Cẩm Đào, Hoa Kiển Mẫn (trợ lý đặc biệt của Giang Trạch Dân), Trăn Thanh Thái (nguyên Phó Chủ nhiệm ủy ban Kế hoạch nhà nước), Hồ Chiêu Quảng (nguyên Phó Thị trưởng thành phố Bắc Kinh)...

Hồ Cẩm Đào lựa chọn văn nghệ quả thực đã giúp ích không ít cho việc ông làm chính trị sau này. Có lẽ là thân tiên đã ngấm ngấm đưa đường dẫn lối cho ông, khiến ông bỏ thể thao mà chọn văn nghệ. Ông đã từng đảm nhiệm các chức vụ khác nhau trong đội múa và trong đoàn văn công, tuổi trẻ, nhưng năng lực tổ chức và khả năng lãnh đạo của ông lại dần dần được bồi dưỡng và rèn luyện, điều này đã đặt cơ sở tổ chức và lãnh đạo hiếm có cho việc sau này ông lên làm Bí thư Trung ương Đoàn, Bí thư Tỉnh ủy, lãnh đạo nhà nước.

Ngoài ra, khi Hồ Cẩm Đào năm xưa làm việc tại nhà máy thủy điện Lưu Gia Hiệp và nhà máy thủy điện Bàn Gia Hiệp đầy gian khổ và hẻo lánh ở Cam Túc, được điều vào ủy viên xây dựng tỉnh Cam Túc và sau này làm công tác lãnh đạo thanh niên, chắc chắn đều ít nhiều có liên quan đến thế mạnh trong lĩnh vực văn nghệ của ông. Lên sân khấu

biểu diễn, trở thành tiêu điểm chú ý của mọi người, dễ được lãnh đạo phát hiện và quen thuộc, hơn nữa tài năng thiên phú về văn nghệ được bộc lộ, cũng dễ để lại cho lãnh đạo ấn tượng đa tài đa nghệ. Ngoài ra, vì văn nghệ rất dễ kết hợp với thanh niên, mà những năm 70, văn nghệ lại trực tiếp phục vụ cho chính trị và tuyên truyền, nên Đoàn thanh niên đặc biệt coi trọng sở trường văn nghệ của những người trong nghề.

Tưởng Nam Tường làm giáo dục rất chú trọng tới bồi dưỡng tốt nhất toàn diện cho sinh viên. Để làm tốt hoạt động văn hoá của sinh viên, Tưởng Nam Tường để các thành viên của đoàn văn công kết hợp một cách hữu cơ hai tác phẩm “Hạ Lý Ba Nhân” và “Dương Xuân Bạch Tuyết” lại với nhau. Ông bày tỏ khi giải thích việc phổ cập và nâng cao hoạt động văn nghệ sinh viên rằng, phổ cập là cơ sở của nâng cao, nâng cao thì có thể thúc đẩy phổ cập và đi sâu lâu dài. Để tiện cho các thành viên của đoàn văn công nâng cao trình độ, Tưởng Nam Tường cho các sinh viên của đoàn văn công tiến hành bồi dưỡng huấn luyện tập trung, tức thành viên đoàn văn công rời khỏi ký túc xá của lớp cũ, sống tập trung ở ký túc xá 14 trong một góc của trường, gọi chung là “lớp tập trung”.

Hiệu trưởng Tưởng Nam Tường yêu cầu các sinh viên xử lý tốt hai mối quan hệ tập thể, không những cần sống cuộc sống tập thể trong lớp chuyên môn của mình, cũng cần sống tốt cuộc sống tập thể trong đoàn nghệ thuật. Ông còn yêu cầu các thành viên trong đoàn văn công cần trở thành những sinh viên giỏi cứng cả về học tập và chính trị. Hồ Cẩm Đào lúc đó lại thể hiện ra được sở trường được mọi người khen ngợi, ông được phía nhà trường và sinh viên

cùng bà`u làm lớp trưởng lớp tập trung. Chức vụ lớp trưởng lớp tập trung ngoài nhiệm vụ quản lý việc tập luyện của đoàn nghệ thuật ra, còn quản lý sinh hoạt và kỷ luật của các thành viên trong đoàn nghệ thuật.

Lớp tập trung Hồ` Cẩm Đào khi á`y quản lý trong đoàn nghệ thuật có 320 người, theo các thành viên cũ trong đoàn kể lại, những bản lĩnh hơn người của Hồ` Cẩm Đào khi á`y là ở chỗ: vừa quản lý tốt được sinh viên, lại không làm mé`ch lòng các sinh viên trong quá trình quản lý. Nghệ thuật về mặt quản lý này có lẽ có mộ`i quan hệ tiê`m tàng với việc ông lựa chọn nghệ thuật để tiê`n hành bồ`i dưỡng.

Với Hồ` Cẩm Đào, nghệ thuật tuyệt đồ`i không phải là múa hát, trong một chừng mực nào đó còn có tác dụng, tuy cách làm khác nhau nhưng cùng một đích, để bồ`i dưỡng khả năng diễn thuyê`t của một nhà chính trị.

Một nhóm nghiên cứu giáo dục của trường Đại học Thanh Hoa từng tiê`n hành một cuộc điê`u tra và so sánh giữa các sinh viên tốt nghiệp là thành viên của đoàn nghệ thuật và các sinh viên tốt nghiệp bình thường. Nhóm này đã phát hiện thấ`y, những sinh viên được hun đúc bởi nghệ thuật, tỷ lệ thành công của họ cao hơn nhiê`u so với những sinh viên không qua rèn luyện nghệ thuật. Chẳng hạn, chỉ là sinh viên từ đội múa của Đại học Thanh Hoa tốt nghiệp ra, hoạt động tương đồ`i sôi nổi trên quan trường đã có Hồ` Cẩm Đào, Hoa Kiế`n Mẫn (trợ lý đặc biệt của Giang Trạch Dân), Trầ`n Thanh Thái (nguyên Phó Chủ nhiệm ủy ban Kế` hoạch nhà nước), Hồ` Chiêu Quảng (nguyên Phó Thị trưởng thành phố Bắ`c Kinh)... Tấ`t nhiên trong những sinh viên tốt nghiệp trường Đại học Thanh Hoa không qua rèn luyện nghệ thuật

cũng có những người rất xuất sắc, như Chu Dung Cơ, Ngô Bang Quốc.

Trịnh Tiểu Quân, giáo viên của Đại học Thanh Hoa đã kết hợp giữa giáo dục nghệ thuật và tình cảm lại với nhau để nghiên cứu, ông ta nói với người viết rằng: Những người yêu thích nghệ thuật giỏi giao tiếp, tính tình cởi mở hơn người khác, tinh thần đoàn đội cũng mạnh hơn, có năng lực điều hoà tương đối xuất sắc.

Nhưng còn chưa biết được, Hồ Cẩm Đào yêu thích nghệ thuật sau khi được ông trời giao cho nhiệm vụ quan trọng, thì những sự xuất sắc trong các mặt như giao tiếp, tính cách, tinh thần đoàn đội, năng lực điều hoà của ông sẽ xuất sắc tới mức nào so với những người bình thường khác.

Hồ Cẩm Đào từng làm nhân viên phụ đạo cho các sinh viên khoá dưới. Khi ấy, nhân viên phụ đạo hoàn toàn sống cùng với sinh viên, các sinh viên có vướng mắc về tư tưởng, có khó khăn về sinh hoạt, đều tìm tới nhân viên phụ đạo để giải quyết. Nhân viên phụ đạo trên thực tế đã trở thành sinh viên kiêm nhiệm nửa đi học nửa đi làm, hàng tháng còn có thể lĩnh ở phía nhà trường 17 Nhân dân tệ tiền lương trợ cấp.

Trong thời gian Hồ Cẩm Đào học tập ở Đại học Thanh Hoa, Tưởng Nam Tường không những làm hiệu trưởng của Đại học Thanh Hoa, còn đồng thời kiêm nhiệm chức Bộ trưởng Bộ giáo dục cao đẳng nhà nước. Tưởng Nam Tường đã tiến hành ở Đại học Thanh Hoa không ít công tác có tính sáng tạo, xây dựng chế độ nhân viên phụ đạo chính trị trong sinh viên chính là một trong những số đó.

Tướng Nam Tường hy vọng bồi dưỡng lớp người kế cận một vai gánh vác chuyên môn, một vai gánh vác sự nghiệp cách mạng “vừa hồng vừa chuyên”. Trong báo cáo xin ý kiến của Bộ giáo dục cao đẳng - về việc thiết lập chế độ nhân viên phụ đạo chính trị, ông ta nêu rõ: “lựa chọn những đảng viên, đoàn viên có thành tích học tập tốt, giác ngộ tương đối cao đảm nhiệm chức phụ đạo, thời gian học tập của người đó kéo dài thêm một năm...”, “Như thế, có thể bồi dưỡng nhân viên phụ đạo thành cán bộ có chất lượng chính trị và trình độ nghiệp vụ cao hơn các sinh viên bình thường.”

Bắt đầu từ năm 1953 trở đi, Đại học Thanh Hoa đi đầu mở ra trào lưu này, lựa chọn điều động nhân viên phụ đạo chính trị từ trong sinh viên xuất sắc ở khoá trên tham gia trực tiếp vào công tác quản lý sinh viên khoá dưới. Loạt nhân viên phụ đạo chính trị đầu tiên của Đại học Thanh Hoa tổng cộng có 25 người. Tướng Nam Tường đích thân thăm tra thành tích học tập của từng người, Tướng Nam Tường từng lên lớp với các sinh viên: “Khi trẻ làm một số công tác chính trị tư tưởng, học một số lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin, thì sẽ có ích suốt đời.”

Khi Hồ Cẩm Đào vào trường, ông không phải là đảng viên. Khi ấy cả khoá “Thủy lợi 5” không có lấy một đảng viên, đành phải điều một đảng viên sinh viên từ khoa vật lý công trình bổ sung. Do biểu hiện của Hồ Cẩm Đào ở các mặt học tập, đoàn kết, quản lý, văn thể đều nổi trội, nên đã được vào Đảng khi học năm thứ 5 đại học.

Sau khi vào Đảng, Hồ Cẩm Đào được làm nhân viên phụ đạo chính trị của khoá “thủy lợi 6” sau ông một khoá.

Nhân viên phụ đạo quản lý tất cả các mặt chính trị, học tập, sinh hoạt của sinh viên. Có điều khác với giáo viên là, nhân viên phụ đạo hoàn toàn sống cùng với sinh viên, sớm tối ở bên nhau, do đó những tình hình nhỏ của sinh viên cũng có thể thu hết được vào tầm mắt. Sinh viên có vướng mắc tư tưởng, có nỗi khổ não về tinh thần đều muốn tìm tới nhân viên phụ đạo để giải bày. Về điểm này, nhân viên phụ đạo trên thực tế đã trở thành sinh viên kiêm nhiệm nửa đi làm nửa đi học, hàng tháng còn có thể lĩnh nhận từ phía nhà trường 17 Nhân dân tệ tiền lương trợ cấp.

Nhiều sinh viên từng học chung lớp với Hồ Cẩm Đào nhớ lại: Hồ Cẩm Đào rất thông minh, do ông hoạt động xã hội nhiều, bình thường cũng không thấy ông tranh thủ tất cả thời gian miệt mài học tập như những sinh viên khác, nhưng mỗi lần thi ông đều đứng hàng đầu. Trong lớp của họ, sinh viên có năng lực học tập mạnh phải kể tới Uông Thứ Thành và Hồ Cẩm Đào, hai sinh viên thi từ Thượng Hải và Giang Tô, khi họ nộp bài thi, thì các sinh viên khác thường mới chỉ làm được khoảng hai phần ba bài.

Thế nhưng, tuy thành tích học tập xuất sắc, Hồ Cẩm Đào lại không được tốt nghiệp cùng các bạn khoá “thủy lợi 5” của ông, mà tốt nghiệp với khoá “thủy lợi 6” do ông phụ đạo. Do trạng thái nửa đi làm của nhân viên phụ đạo ảnh hưởng tới việc học hành, trường Đại học Thanh Hoa đã đưa ra hẳn một quy định riêng đối với nhân viên phụ đạo chính trị, cho phép họ kéo dài việc học tập thêm một năm, cũng tức là có thể tốt nghiệp muộn một năm.

Song, các bạn học cũ của Hồ Cẩm Đào nói, những nhân viên phụ đạo có năng lực học tập tốt cũng có người tốt nghiệp cùng với các sinh viên cùng lớp. Người viết chưa thể

tìm hiểu được rõ tại sao Hồ` Cẩm Đào lại không phát huy thế` mạnh “năng lực học tập tốt” của mình, lại cam chịu tốt nghiệp cùng với các bạn khoá “thủy lợi 6”.?

Trong thời gian từ năm 1953 đến 1966, trường Đại học Thanh Hoa tổng cộng có 682 nhân viên phụ đạo chính trị, một trong số` đó có Hồ` Cẩm Đào. Thời kỳ Đại cách mạng văn hoá, chế` độ nhân viên phụ đạo chính trị của Đại học Thanh Hoa hoàn toàn ngừng lại. Sau khi “đập tan bè lũ bốn tên” khôi phục lại việc thi đại học, chế` độ nhân viên phụ đạo của Đại học Thanh Hoa cũng được khôi phục, và kéo dài từ đó đến nay. Tháng 6 năm 1978, Đặng Tiểu Bình từng khẳng định đố`i với chế` độ nhân viên phụ đạo của Đại học Thanh Hoa, nói kinh nghiệm của Đại học Thanh Hoa rất tốt. Sau đó, một số` trường đại học khác cũng bắt đầu áp dụng chế` độ nhân viên phụ đạo.

Thời kỳ đầu Đại cách mạng văn hoá, những sinh viên giỏi được nhà trường đề` cao như Hồ` Cẩm Đào lần lượt trở thành “thằng hề` gây rố`i”, “nanh vuốt bè lũ đen tố`i”, bị các sinh viên tạo phản dán báo chữ to, hô` đả` đảo. Do ông không muố`n cuố`n vào vòng xoáy tranh đấ`u, kế`t quả đã trở thành phái tiêu điều không bè phái, nhân dịp đó đọc rất nhiề`u sách báo về` mặt nhân văn.

Sau khi Đại cách mạng văn hoá vừa mới bắt đầu, Trương Nam Tường là người đầu tiên bị bức hại, Đại học Thanh Hoa là “khu vực thiên tai” nặng nề` nổi tiế`ng lúc bấy giờ ở Trung Quố`c. Do trên mình có hai quân bài đen là Bộ trưởng giáo dục cao đẳng và hiệu trưởng Đại học Thanh Hoa, nên vào tháng 6 năm 1966, Trương Nam Tường đã sớm bị bức cung suốt ba ngày ba đêm liề`n. “Đại hội phê đấ`u quầ`n chúng” với thanh thế` to lớn được mở đi mở lại liên tục. Có người

thống kê tiết lộ, lúc cao điểm, việc thăm vấn, phê đấ u đố i với Trường Nam Trường mỗi ngày lên tới 27 lầ n.

Những người như Hồ` Cẩm Đào vừa là được lựa chọn vào “lóp bô`i dưỡng nhân tài”, lại được tiế n cử làm “nhân viên phụ đạo chính trị”, đảm nhiệm chức “trưởng đoàn văn công” của toàn trường, mà chiế c “mũ đỏ” trên đầ u này của ông được hưởng từ đường lố i tinh anh do hiệu trưởng Trường Nam Trường một tay sáng lập và thúc đẩy, nên Hồ` Cẩm Đào bị liệt vào hàng ngũ “nanh vuố t bè lũ đen tồ i” của Trường Nam Trường.

Vả lại, khi Đại cách mạng văn hoá vừa mới bắ t đầ u, những học sinh giỏi như họ đề u không chịu được việc vị hiệu trưởng già kính yêu bị đứ mọi thứ đố i xử ngang ngược, hiểu sai và bức hại, khó tránh khỏi không nói vài câu công bằ ng biện hộ cho ông ta. Thê` là, sinh viên giỏi như Hồ` Cẩm Đào lầ n lượt trở thành “thằ ng hê` gây rồ i”, “nanh vuố t của bè lũ đen tồ i”, bị các sinh viên tạo phản có lý dấn báo chữ to, hô to đả đảo.

Tháng 7 năm 1967, “Cách mạng văn hoá Trung ương” tuyên bố Trường Nam Trường là “phầ n tử xét lại phản cách mạng” loạt đầ u tiên có thể chỉ tên phê phán trên báo chí trong toàn quố c. Trường Nam Trường mấ t đi tự do thân thể, bị “giám hộ” tại khu Vệ Mậu ở Bắ c Kinh. Những sinh viên giỏi như Hồ` Cẩm Đào đột nhiên cảm thấ y mấ t phương hướng, đứng trước thay đổi tình hình nhanh chóng như vũ bão, hoàn toàn không biế t làm thê` nào; do không muố n cuố n vào vòng xoáy “Đại cách mạng văn hoá”, nên chuyển sang trở thành phái tiêu điều không tham gia vào bất kỳ bè phái “văn đấ u” và “võ đấ u” nào.

Nghe nói, Hồ` Cẩm Đào nhân quãng thời gian không có áp lực học tập và làm việc này đọc rất nhiều sách báo nhân văn ngoài chuyên môn (khi ấy cũng không có ai dám đọc sách chuyên môn, sợ bị coi là điển hình của chỉ biết chuyên môn), mà những sách báo đó trước đây không có thời gian để đọc, vì vậy đối với Hồ` Cẩm Đào mà nói, “Đại cách mạng văn hoá” lại bất ngờ có được thu hoạch đọc sách và lịch duyệt.

Hồ` Cẩm Đào và các bạn học khoá “thủy lợi 6” cùng được phân bổ tới vùng biên thùy của tổ quốc. Một số bài viết và sách báo đoán mò rằng Hồ` Cẩm Đào bị đày đến Cam Túc (!) đó là dùng quan điểm của người hiện đại để gán ghép vào, coi nhẹ đặc thù của thời đó. Năm đó, Hồ` Cẩm Đào tới Cam Túc với tâm trạng kiêu hãnh thoải mái.

Năm 1968, Hồ` Cẩm Đào rời khỏi trường Đại học Thanh Hoa nơi ông đã sống 9 năm quãng thời thanh xuân học tập, sinh hoạt, công tác, cùng với các sinh viên khoá “thủy lợi 6” tiếp nhận sự phân công tốt nghiệp. Các bạn học cùng lớp vào trường cùng lúc với ông (“thủy lợi 5”, tức tốt nghiệp năm 1965) đã bắt đầu đi khắp nơi trước khi Đại cách mạng văn hoá bắt đầu. Không ngờ, ông tốt nghiệp chậm một năm, lại bị phân công chậm tới ba năm.

Trong tiểu sử Hồ` Cẩm Đào mà Tân Hoa xã phát đi, chỉ đề cập một cách mập mờ tới thời gian tốt nghiệp của Hồ` Cẩm Đào, và gọi quãng thời gian hai năm ở trường từ 1966 đến 1968 của ông là làm công tác khoa học kỹ thuật. Kỳ thực, trong bối cảnh những năm tháng vô cùng hỗn loạn đó, chưa nói tới “khu vực thiên tai” nặng nề như Đại học Thanh Hoa, mà ngay cả những nơi khác, công tác khoa học kỹ thuật cũng bị đình lại, hoàn toàn không biết làm từ đâu. Không những không thể nào tiến hành nghiên cứu khoa học, ngay

cả lễ tốt nghiệp và phân phối năm 1966 của sinh viên cũng không thể nào được tiến hành bình thường. Vì vậy, phía nhà trường bất đắc dĩ kéo dài tới năm 1968 mới dành ra một chút cố gắng bố trí hướng đi cho sinh viên.

Hồ Cẩm Đào và các bạn học khoá “thủy lợi 6” được phân công tới vùng biên thủy của tổ quốc, hoặc là vùng tây bắc rộng lớn hoặc là vùng tây nam rộng lớn. Các bạn học khoá “thủy lợi 6” nói, khi phân công tốt nghiệp, hơn 100 người họ không có một ai ở lại trường, cũng không có một ai ở lại Viện thiết kế và Viện nghiên cứu trong thành phố, đều từ Đại học Thanh Hoa trực tiếp tới vùng biên cương, xuống công trường, hoặc trở thành công nhân, hoặc trở thành người lao động phổ thông, hoặc trở thành học viên của “trường cán bộ 57”, làm công việc lao động chân tay đơn giản ở cơ sở.

Xét với quan điểm của người hiện đại, các bạn học khoá “thủy lợi 5” có số phận may hơn nhiều so với “thủy lợi 6”, một số sinh viên ở lại trường giảng dạy, một số sinh viên được phân về viện nghiên cứu hoặc viện thiết kế, tuy cũng có sinh viên bị phân xuống cơ sở, nhưng thuộc vào hiện tượng tương đối cá biệt, không như khoá “thủy lợi 6” tất tậnn tận xuống cơ sở.

Một số bài viết và sách báo đoán mò Hồ Cẩm Đào bị đày đi Cam Túc cảm thấy rất bất đắc dĩ, nhận định một cách chủ quan rằng ông hy vọng được phân công về quê nhà ở Giang Nam. Những phân tích đó là lòng ghép quan điểm của người hiện đại vào, coi như đặc trưng của thời đại đó. Vào thời đó, mặc dù Đại cách mạng văn hoá đã làm lung lay lý tưởng của họ, nhưng họ vẫn không so đo tính toán đến nổi vật vả và được - mất như lớp thanh niên ngày nay, chảy trong người họ vẫn là dòng máu nóng mong hiên ngang sức

lực cho sự nghiệp làm mạnh tiến nhanh của tổ quốc, do đó đến nơi vất vả nhất cũng vẫn tranh nhau đi, huống hồ khi ấy Chủ tịch Mao Trạch Đông đã đưa ra lời hiệu triệu “có đóng góp lớn cho đất trời rộng lớn” đối với hàng ngàn thanh niên dồn ứ tại thành phố.

Một người bạn cùng trường của khoa thủy lợi Đại học Thanh Hoa nhớ lại nói: "Bầu không khí trong trường Đại học Thanh Hoa luôn rất đậm đặc, trọng điểm của giáo dục Đảng, Đoàn là yêu tố quốc vĩ đại của chúng ta. Còn nhớ khi gần tốt nghiệp nhà trường cho chúng tôi viết nguyện vọng hướng phân phối, trong đơn có thể viết ba nguyện vọng, nguyện vọng thứ nhất chúng tôi viết là 'theo sự phân công', nguyện vọng thứ hai cũng là 'theo sự phân công', nguyện vọng thứ ba ngoài một số bạn cá biệt quả thực có nguyên nhân đặc biệt ra, mọi người vẫn viết là 'theo sự phân công', hơn nữa chúng tôi ghi rõ muốn tới những nơi gian khổ nhất, đến vùng biên cương của tổ quốc, đến những nơi đất nước cần nhất."

Không những các bạn cùng khoa với Hồ Cẩm Đào nhớ lại như vậy, bài hát của khoa thủy lợi Đại học Thanh Hoa lúc bấy giờ cũng phản ánh đầy đủ thứ tình cảm đó:

Từ Hoàng Hà đi tới Trường Giang, chúng ta cùng nhau đi khắp bốn phương.

Tổ quốc bao la non sông vạn dặm, đều là quê hương của chúng ta.

Sông nơi thung lũng và núi đồi, thưởng thức cả phong cảnh của Thôn Châu.

Một khi xây xong hồ chứa nhà máy điện, chúng ta sẽ lại đổi sang nơi khác.

Phía trước là Trường Giang cuộn cuộn, phía sau là đèn đuốc sáng loà, cuộc sống của chúng ta chính là đem lại ánh sáng và hy vọng như thế.

Đón chào hương thơm của đồng nội, cải tạo thiên nhiên, tạo phúc cho nhân loại, mãi mãi là lý tưởng cao xa của chúng ta.

Phía trước là Trường Giang cuộn cuộn, phía sau là đèn đuốc sáng loà, sự nghiệp tráng lệ khiến chúng ta tự hào sải bước đi tới phía trước.

Có thể tưởng tượng ra được, năm xưa Hồ Cẩm Đào hẳn là đi tới Cam Túc với tâm trạng kiêu hãnh sáng khoái, đích thân tham gia vào xây dựng thủy lợi của đất nước luôn vượt lên trên việc nãm ì trong trường xem người khác văn công võ đấu. Nếu nói đến tiết nuôi, có sinh viên nhớ lại: "Chủ yếu là khi chúng tôi vội vã rời khỏi nhà trường, không chúc tụng và tặng lời cho nhau, không già từ người mẹ đã y những vết thương đau, không có cơ hội nói lên những tình cảm biết ơn đối với sự dạy dỗ của thầy cô giáo."

Lớp sinh viên khoa thủy lợi Đại học Thanh Hoa của Hồ Cẩm Đào đó toàn bộ được phân xuống cơ sở, còn có liên quan tới môi trường chính trị khi đó. Nhà lãnh đạo khi đó cho rằng, "làm thủy lợi trong trường là xa rời thực tế", một tiết lệnh truyền xuống, thầy trò khoa thủy lợi bắt đầu từ năm 1969 lục tục xuống nhà máy thủy điện Tam Môn Hiệp ở tỉnh Hà Nam mở lớp dạy học, về sau lại lập cơ sở giảng dạy ở Tam Môn Hiệp. Còn toà nhà thí nghiệm của trường Đại học Thanh Hoa thì trở thành "phân xưởng sản xuất của nhà

máy ô tô". Sau khi Đại cách mạng văn hoá kết thúc, khoa thủy lợi mới được khôi phục trở lại, năm 1988 đổi tên thành "khoa công trình thủy lợi thủy điện".

Trong lớp "thủy lợi 5" Đại học Thanh Hoa của Hồ Cẩm Đào, dường như tràn ngập bầu không khí lãng mạn đặc biệt. Trong tập thể chỉ có 5 sinh viên nữ bao gồm cả Lưu Vĩnh Thanh, thì có ba sinh viên nữ đã kết hôn với bạn học cùng lớp. Tuy Lưu Vĩnh Thanh ở trong lớp tuổi tương đối nhỏ, nhưng vẫn lớn hơn Hồ Cẩm Đào một tuổi rưỡi.

Khi Hồ Cẩm Đào mới đi Cam Túc, vẫn còn là một chàng trai độc thân đặc về sinh viên, vài năm sau, ông trở thành chú rể tại Cam Túc. Cô dâu của ông là bạn học cùng lớp "thủy lợi 5" của trường Đại học Thanh Hoa Lưu Vĩnh Thanh. Tuy Lưu Vĩnh Thanh tuổi tương đối nhỏ so với trong lớp, nhưng vẫn lớn hơn Hồ Cẩm Đào một tuổi rưỡi. Do Hồ Cẩm Đào tuổi nhỏ nhất trong lớp, nên cho dù là sinh viên nữ tuổi trẻ nhất ở trong lớp cũng vẫn không thể nào trẻ hơn ông được.

Lưu Vĩnh Thanh từng đảm nhiệm chức ủy viên tổ chức của chi đoàn lớp, thể hiện về các mặt không tồi. Mọi tình chị em giữa Hồ Cẩm Đào và Lưu Vĩnh Thanh này rốt cuộc được phát triển lên như thế nào, người khác cũng không nói rõ ra được. Có bạn cùng lớp nói, khi ấy không nhận ra họ có biểu hiện yêu đương gì, nhà trường có quy định trong trường không được yêu đương. Cũng có bạn học cùng lớp nói, khi sắp sửa tốt nghiệp đã thấy mối quan hệ giữa hai người thật khác thường.

Điều đáng nói là, Hồ Cẩm Đào quen biết bao nhiêu cô gái xinh đẹp trong đội múa và đoàn văn công, với thành tích xuất sắc và biểu hiện xuất sắc của ông, không thể không

có cô gái nào cảm thấy thích ông được, hơn nữa từ sau khi tham gia vào đội múa, về cơ bản ông đều ăn ở cùng với đoàn nghệ thuật, tiếp xúc với các bạn lớp "thủy lợi 5" không nhiều bằng tiếp xúc với những người trong đoàn nghệ thuật. Ngoài ra, trong các giờ học chuyên môn, do ông được chọn vào lớp "bồi dưỡng nhân tài" và lớp "930", nên thời gian tiếp xúc với các bạn học cùng lớp trước kia càng ngày càng ít đi. Nhưng khi lựa chọn đối tượng, lại chỉ nhắm trúng một Lưu Vĩnh Thanh thái độ quen nghiêm túc, nhan sắc cũng không phải là xinh đẹp gì.

Nhìn bức ảnh thời trẻ của họ, khuôn mặt tươi cười của Hồ Cẩm Đào rất rạng rỡ, còn khuôn mặt của Lưu Vĩnh Thanh thì lại là một vẻ "người phụ nữ nghiêm khắc". Ngay cả bây giờ, khi cùng với Hồ Cẩm Đào đi thăm nước ngoài hoặc tham gia hoạt động ngoại giao, Lưu Vĩnh Thanh cũng ít khi thấy nở nụ cười. Thế nhưng, "cười" và "nghiêm khắc" không phải dựa vào bề ngoài có thể lý giải được. Những người hiểu biết về họ nói, tính cách và nhân phẩm của Lưu Vĩnh Thanh đều có những điểm đáng yêu của mình. Vì vậy, khi các bạn trong lớp về sau biết được hai người họ yêu nhau và kết hôn, đều không tỏ ra ngạc nhiên, ngược lại cảm thấy họ rất xứng đôi vừa lứa, vì Hồ Cẩm Đào trong cái sôi nổi có sự chín chắn, Lưu Vĩnh Thanh trong sự chín chắn có cái sôi nổi.

Trong lớp "thủy lợi 5" Đại học Thanh Hoa của họ dường như tràn ngập một bầu không khí lãng mạn đặc biệt, vì trong tập thể lớp có 5 sinh viên nữ này, trong đó bao gồm cả Lưu Vĩnh Thanh, thì có tới ba sinh viên nữ lấy bạn học cùng lớp. Tỷ lệ xuất phát từ lãng mạn kết thúc bằng kết đôi cao như vậy, cho dù là trong các khuôn viên trường đại học lúc

bây giờ cũng là không nhiều. Hơn nữa ba cặp vợ chồng này đến nay vẫn quấn quýt với nhau, không có cặp uyên ương nào có hiện tượng tan đàn xẻ nghé cả.

Lưu Vĩnh Thanh đã trở thành người vợ hiền của Hồ Cẩm Đào, bên phía trường Đại học Thanh Hoa có việc gì, giữa các bạn học có việc gì, đều là thông qua Lưu Vĩnh Thanh phản hồi đến Hồ Cẩm Đào. Khoa thủy lợi của Đại học Thanh Hoa xưa nay có truyền thống cứ mỗi dịp tròn 5 năm, 10 năm thì các bạn học lại đến Bắc Kinh gặp gỡ. Từ sau khi Hồ Cẩm Đào bước lên vị trí cao, thông tin giữa các bạn học cũ đều do Lưu Vĩnh Thanh đảm nhiệm. Năm 1995 và 1999 Hồ Cẩm Đào lần lượt hai lần tham gia vào gặp gỡ các bạn trong trường, chính là Lưu Vĩnh Thanh làm người liên lạc. Ngoài ra, một số bạn học cũ từ những vùng xa xôi về tới Bắc Kinh, thường đến văn phòng ủy ban xây dựng thành phố Bắc Kinh của Lưu Vĩnh Thanh ngồi chơi, nói chuyện phiếm, tiết lộ một số thông tin xã hội, Lưu Vĩnh Thanh thì tiếp nhận nguyên xi, sau đó phản ánh lại với Hồ Cẩm Đào. Những người bạn học cũ phản ánh, Lưu Vĩnh Thanh trên thực tế là đại diện cho hai người, một là bản thân bà ta, hai là Hồ Cẩm Đào, vì vậy mỗi lần tiếp đón đều hết sức nhiệt tình.

Trong lớp "thủy lợi 5" của họ đã xuất hiện vài nhân vật nổi trội. Ngoài Hồ Cẩm Đào ra, còn có Bộ trưởng Bộ thủy lợi hiện nay là Ưng Thứ Thành, Tổng công trình sư công trình Tam Hiệp Trương Siêu Nhiên.

Một người bạn cũ của Hồ Cẩm Đào, hiện nay là chuyên gia thủy lợi cảm thấy tự hào nhất về lớp này là: "Trong lớp chúng ta không có ai có vấn đề gì về kinh tế." Ông ta nói: "Tuy tôi nghiệp đã gần 40 năm rồi, mọi người đều đặc biệt chú ý tới bảo vệ tập thể lớp của chúng ta."

Đại học Thanh Hoa đã để lại cho Hồ Cẩm Đào "lương khô" và "súng săn", khiến cho Hồ Cẩm Đào không những "ăn tiêu không thiếu" nổi trội hẳn lên trong biển người mênh mông của Trung Quốc rộng lớn, mà cũng khiến cho Hồ Cẩm Đào tung hoành ngang dọc trong khu rừng chính trị Trung Quốc với hai thứ "vũ khí" này.

Ở đây, xin hãy nghe xem các sinh viên cùng trường với Hồ Cẩm Đào tổng kết như thế nào: "Tôi muốn nói là Đại học Thanh Hoa đã cho tôi động lực. Thứ nhất, Đại học Thanh Hoa không những cho tôi "lương khô", điều quan trọng hơn là đã cho tôi "súng săn". Việc giảng dạy của Đại học Thanh Hoa không phải là nhồi nhét quan điểm kiến thức, mà là chú trọng tới bồi dưỡng năng lực. Các thầy giáo đã đưa chúng tôi tới tuyến đầu của khoa học, dạy cho chúng tôi phương pháp tìm kiếm kiến thức, khiến cho chúng tôi sau khi tốt nghiệp thu được nhiều lợi ích trong công tác thực tế. Thứ hai, Đại học Thanh Hoa đã dạy tôi "cẩn thận, chịu khó, cầu thực, sáng tạo". Chỉ có cẩn thận mới không bất chấp quy luật, bung tốt làm việc xấu; chỉ có chịu khó mới có thể đọc rộng hiểu nhiều, tham khảo trong và ngoài nước; chỉ có cầu thực mới có thể kết hợp trong và ngoài nước, lấy của người dùng cho mình, việc gì cũng nghĩ tới đất nước, tới dân, tới địa phương; chỉ có sáng tạo, mới có thể nắm bắt được cơ hội, giải phóng tư tưởng, mạnh dạn tìm tòi, tạo nên kỳ tích. Thứ ba, Đại học Thanh Hoa đã dạy cho tôi cần phải cố gắng làm việc hết sức mình cho đất nước 50 năm. Đây là lời dạy của hiệu trưởng Trương Nam Tường đối với chúng tôi. Hình ảnh tập luyện thể thao của trường năm xưa vẫn còn hiện lên trước mắt, đây không những là rèn luyện thể thao, điều quan trọng hơn là rèn luyện tinh thần, nhằm khiến cho chúng tôi có "cơ thể giống như sắt, ý chí

giống như thép". Thứ tư, những lời giáo huấn của trường Đại học Thanh Hoa 'tự cường bất khuất, đức dày chứa vạn vật', bất luận là đối với cá nhân chúng tôi hay là đối với đất nước đều là những lời hay ý đẹp vàng ngọc. Đức dày là khoan dung, khoáng đạt, dân chủ, giúp người, có được đức dày, con người ta sẽ được người khác kính trọng, đất nước sẽ được người khác tôn trọng; tự cường lại càng là cái gốc đứng vững, không có theo đuổi, chỉ sống cho qua ngày, sẽ khiếm cho người ta coi thường."

“Lương khô” và “súng săn” mà Đại học Thanh Hoa để lại cho Hồ Cẩm Đào dùng đến tận ngày hôm nay, tổng kết lại, có lẽ có mấy mặt sau đây:

Thứ nhất, có được một tâm chiêu bài bằng chữ vàng kêu lanh lảnh. Bất luận là ai, chỉ cần là xuất thân từ cánh cửa Đại học Thanh Hoa này thì đã khiến cho người ta phải nhìn bằng một con mắt khác, vì điều đó đã nói lên năng lực học tập của bạn;

Thứ hai, đã nắm bắt được bản lĩnh - thực tế. Qua bốn chữ “hành thắ ng ư ngôn” (hành động hơn là nói) mà các bạn học khoá trước của Đại học Thanh Hoa đã dựng lên trên bải cỏ trước hội trường lớn của trường có thể thấy được, Đại học Thanh Hoa hết sức coi trọng bồi dưỡng sinh viên nói ít làm nhiều, tác phong nghiêm cẩn cá u thị này khiến cho tất cả các sinh viên của Đại học Thanh Hoa được hưởng lợi không ít. Tác phong nhịp điệu siêu thấp mấy chục năm cũng như một ngày của Hồ Cẩm Đào rất khó nói không phải là tác dụng của thứ tác phong học tập sau khi đã ngấm sâu vào tâm hồn;

Thứ ba, đã rèn luyện năng lực tổ chức và lãnh đạo. Quá trình làm cán bộ sinh viên từ nhân viên phụ đạo chính trị, đội trưởng đội múa, lớp trưởng lớp tập trung, trưởng đoàn văn công chắc chắn đã cho Hồ` Cẩm Đào cơ hội từ trẻ đã tập trung chú ý tìm tòi kỹ xảo lãnh đạo và tổ chức, đặt cơ sở tốt cho việc ông bước lên con đường chính trị sau này;

Thứ tư, thể` mạnh về văn hoá thể thao đã giúp ông bước lên con đường chính trị. Sau khi tốt nghiệp không lâu, Hồ` Cẩm Đào đã rời khỏi chuyên môn thủy lợi và được bố` trí làm công tác Đoàn, một phầ`n là nhờ sở trường văn nghệ và thể thao mà ông được bằ`i dưỡng ở Đại học Thanh Hoa, công tác thanh niên ngoài giáo dục chính trị ra, chủ yế`u dựa vào sức tập hợp văn nghệ và thể thao, điề`u này khiế`n cho Hồ` Cẩm Đào ở vùng tây bắ`c rộng lớn như cá` gặp nước;

Thứ năm, qua Đại cách mạng văn hoá vì hoạ mà được phúc. Đại cách mạng văn hoá đã khiế`n cho ông từ một hạt giố`ng đỏ rớt xuố`ng thành đứ`a con của bè lũ đen tồ`i ở trường Đại học Thanh Hoa, sự dày vò như vậy khiế`n cho ông sớm lĩnh hội được sóng gió phức tạp của chính trị và xã hội, dầ`n dầ`n học biế`t cách bơi lội trong sóng gió.

“Lương khô” và “súng săn” mà Đại học Thanh Hoa để lại cho Hồ` Cẩm Đào khiế`n cho Hồ` Cẩm Đào không những “ăn tiêu không thiế`u” nổi trội hẳn lên trong biển người mênh mông của Trung Quố`c rộng lớn, mà còn khiế`n cho Hồ` Cẩm Đào tung hoành ngang dọc trong biển chính trị của Trung Quố`c vì có hai thứ “vũ khí” này.

Sự huy hoàng của Hồ` Cẩm Đào tốt nghiệp từ Đại học Thanh Hoa đã thúc đẩy hơn nữa danh tiế`ng của trường. Hồ` Cẩm Đào vươn lên đỉnh cao của chính trường Trung Quố`c,

cũng đồng thời khiến cho trường Đại học Thanh Hoa càng có thêm tiếng tăm quốc tế. Bản thân thứ tài sản vô hình này của Hồ Cẩm Đào cũng khiến cho Đại học Thanh Hoa thu được lợi ích thực tế về mặt tài sản hữu hình.

Vậy thì, Hồ Cẩm Đào đã đem lại cho Đại học Thanh Hoa những gì?

Thứ nhất, Hồ Cẩm Đào đã bổ sung thêm sự lý giải mới mạnh mẽ đối với “đức dày chứa vạn vật” và “hành động hơn nói” của Đại học Thanh Hoa: xuất phát từ thực tế, trung thực chín chắn, kiên nhẫn bình tĩnh, cuối cùng vươn lên đỉnh cao nhất. Con đường mà Hồ Cẩm Đào đã đi qua đang khích lệ sinh viên của Đại học Thanh Hoa mở mang sự theo đuổi này một cách có ý thức hơn.

Phó Bí thư đoàn trường, nghiên cứu sinh tại trường của Đại học Thanh Hoa là Lưu Hoàn khi trả lời phỏng vấn của người viết đã nói, sự bồi dưỡng của Đại học Thanh Hoa đối với sinh viên ngoài học thức ra, còn có nhiều mặt như tính cách, phẩm chất, khiến cho mỗi sinh viên của Đại học Thanh Hoa đều cố gắng hết sức trở thành nhân tài kiểu tổng hợp, kiểu mở, nhằm khiến cho thứ “đức dày chứa vạn vật” ở bình diện tinh thần này qua sự bồi dưỡng không cảm nhận được cuối cùng biến thành có thể cảm nhận được.

Thứ hai, Hồ Cẩm Đào lên tới đỉnh cao nhất trên chính trường Trung Quốc, cũng đồng thời khiến cho Đại học Thanh Hoa càng có tiếng tăm quốc tế hơn. Tiền thân của Đại học Thanh Hoa vốn dĩ được xây dựng lên một phần nhờ vào "khoản bồi thường Canh Tý" do Mỹ trả, ngày nay trường này lại phát triển thành một trường đứng hàng đầu ở Trung

Quốc, các nước phương Tây đứng đầu là Mỹ tất nhiên sẽ càng nhìn Đại học Thanh Hoa bằng một con mắt khác.

Khi Tổng thống Mỹ Bush đến thăm Trung Quốc, đã chọn trường Đại học Thanh Hoa để đến diễn giảng, phía Trung Quốc bố trí Hồ Cẩm Đào cùng tháp tùng đến đó, điều này ngầm cho thấy: sự huy hoàng của sinh viên tốt nghiệp trường Đại học Thanh Hoa Hồ Cẩm Đào đã mang lại danh tiếng cho Đại học Thanh Hoa, và danh tiếng của Đại học Thanh Hoa chắc chắn sẽ càng tôn vinh nước Trung Quốc do Hồ Cẩm Đào lãnh đạo.

Thứ ba, bản thân thứ tài sản vô hình này của Hồ Cẩm Đào còn khiến cho Đại học Thanh Hoa nhận được lợi ích thực thụ. Khoản chưa nói tới các học trò trẻ tuổi của Trung Quốc noi gương Tổng Bí thư, Thủ tướng trưởng thành từ ngôi trường này mà bước theo dấu chân của họ vào học, khiến thu nhập kinh phí giáo dục của Đại học Thanh Hoa tăng lên, chỉ riêng các khoản tài trợ với các danh nghĩa khác nhau của nước ngoài, tin chắc cũng sẽ cuốn cuộn đổ về.

Trước khi Hồ Cẩm Đào còn chưa ngồi lên ghế cao nhất, đã từng có việc như thế này: Toà nhà trung tâm giáo dục nghệ thuật của Đại học Thanh Hoa, cũng gọi là Mông Dân Vĩ lầu, cũng là nhờ danh tiếng của Hồ Cẩm Đào mà được tu sửa lại. Khi ấy, nhà doanh nghiệp Hồ Ngông Mông Dân Vĩ chuẩn bị quyên tặng Đại học Thanh Hoa một khoản tiền, giáo viên Trịnh Tiểu Quân luôn nhiệt tình với giáo dục nghệ thuật sau khi nghe nói đã tìm đủ mọi cách thuyết phục đối phương chi tiền vào xây dựng trung tâm giáo dục nghệ thuật. Nhưng Mông Dân Vĩ không muốn chi tiền vào mặt này, cho rằng quyên tặng vào vui chơi giải trí không đáng. Sau khi Trịnh Tiểu Quân đưa ra một loạt ví dụ hàng loạt các

nhân sĩ chính giới trong đó có Hồ` Cẩm Đào từng được hưởng sự giáo dục nghệ thuật của Đại học Thanh Hoa, thì đồ i phương lập tức thay đổi ý định, vui vẻ móc tiề n ra.

Chắ c chắ n rằ ng, Hồ` Cẩm Đào đã là niề m vinh quang và kiêu hãnh lớn nhấ t của Đại học Thanh Hoa. Đại học Thanh Hoa không những đã bô i dưỡng được Thủ tướng Quố c vụ viện Chu Dung Cơ, còn bô i dưỡng được Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Trung Quố c Hồ` Cẩm Đào. Hồ` Cẩm Đào tuy cùng bước ra khỏi cánh cổng nổi tiế ng của Đại học Thanh Hoa, nhưng tính cách và phong cách của hai người, giới bên ngoài cho rằ ng khác nhau rấ t xa, không giồ ng như sinh viên tốt nghiệp cùng một trường. Thê nhưng, nê u như bạn quan sát kỹ lưỡng, thì sẽ phát hiện thấ y Hồ` Cẩm Đào và Chu Dung Cơ vẫn có không ít điểm giồ ng nhau. Chẳng hạn, hai người cùng thuộc tí p người làm việc thiế t thực, giỏi về đào sâu nghiên cứu, tôn sùng làm trước nói sau; hai người đề u làm quan thanh liêm, không mưu lợi riêng, coi trọng danh tiế t làm người; hai người đề u ôn hoà thân mật với người khác, tuy không dễ nói cười, nhưng lại không gây cho người khác á n tượng quan cách cao sang.

Ngoài ra, trong lĩnh vực Đảng, chính quyề n và địa phương trong chính giới của Trung Quố c, cán bộ cao câ p tốt nghiệp Đại học Thanh Hoa có thể nói là đâu đâu cũng thấ y. Có người nói, Đại học Thanh Hoa không hổ danh là "đế quố c Đại Thanh" trong chính giới Trung Quố c, và lắ ng giề ng cạnh tranh kịch liệt với nó - Đại học Bắ c Kinh, vô hình trung lại càng có thêm đôi chút thê lương của "Bắ c Đại hoang".

III. Chuyển ngoặt ở Cam Túc

Hồ Cẩm Đào học thủy lợi ra, làm thế nào từ ngạch thủy lợi nhảy sang ủy ban xây dựng Cam Túc. Lại làm thế nào từ ủy ban xây dựng bước vào hệ thống Đoàn thanh niên, và cuối cùng được đi vào Bắc Kinh trở thành "nhân vật đứng đầu" trong Trung ương Đoàn, một loạt những vấn đề đó được phương tiện thông tin hải ngoại dò đoán các kiểu, mỗi người nói một phách. Thế nhưng, tình hình thực tế thì lại khác xa so với những gì người ta dò đoán.

Hồ Cẩm Đào ở Cam Túc 14 năm, những năm tháng thanh xuân đẹp nhất của ông trôi qua ở vùng tây bắc rộng lớn. Thế nhưng, quãng thời gian này của ông lại gần như trống rỗng, rất ít người biết tới. Hồ Cẩm Đào học thủy lợi ra, làm thế nào từ ngạch thủy lợi nhảy sang ủy ban xây dựng Cam Túc, lại làm thế nào từ ủy ban xây dựng bước vào hệ thống Đoàn thanh niên, và cuối cùng được đi vào Bắc Kinh trở thành "nhân vật đứng đầu" trong Trung ương Đoàn, một loạt những vấn đề đó được phương tiện thông tin hải ngoại dò đoán các kiểu, mỗi người nói một phách. Tổng quan tin tức báo chí các loại của liên tục hơn mười năm, đa phần là những dò đoán khiên cưỡng phụ họa là chính, chứ chưa thấy cách nói nào đáng tin cậy, càng không có bằng cứ xác thực. Mà bất cứ sách báo nào khi viết về quãng thời gian ở Cam Túc của ông, cũng thường là nói rất ít, chỉ sơ sơ mà thôi.

Để phá giải một loạt những câu đố đó, người viết đã đến Lưu Gia Hiệp, đến Bát Bàn Hiệp, đến ủy ban xây dựng Cam Túc, phỏng vấn khắp nơi những người biết tình hình ở Lan Châu, cuối cùng tìm ra được câu trả lời chính xác.

Do làm công tác nhân viên phụ đạo nên Hồ Cẩm Đào tốt nghiệp chậm một năm, vừa vặn đúng lúc Đại cách mạng văn hoá của Trung Quốc xảy ra. Khi ấy, Đại học Thanh Hoa là “khu vực thiên tai” nặng nề của Đại cách mạng văn hoá, nhà trường ngừng dạy để “làm cách mạng” phân phối tốt nghiệp bình thường cũng ngừng lại. Bất đắc dĩ, người cán bộ sinh viên vừa hồ ng vừa chuyên Hồ Cẩm Đào này khi tốt nghiệp tạm thời ở lại trường chờ phân công.

Năm 1968, các nhân vật có máu mặt của Đại cách mạng văn hoá khi ấy nêu ra, ở thành phố làm sao có thể bồi dưỡng được nhân tài thủy lợi, lý luận cần phải kết hợp với thực tế. Thế là, chuyên môn thủy lợi của trường đại học nườm nượp chuyển xuống dưới cơ sở, đổi thành dạy học ngay tại công trường thủy lợi. Lúc này, Hồ Cẩm Đào ở Đại học Thanh Hoa cũng được phân phối trở lại, đưa về Bộ Thủy lợi, điểu xuống nhà máy thủy điện Lưu Gia Hiệp.

Hồ Cẩm Đào được phân về nhà máy thủy lợi Lưu Gia Hiệp với danh nghĩa là nhân viên của Cục công trình số 4 Bộ Thủy lợi. Vừa mới đến cơ sở, đã bị phân về đội xây dựng nhà cửa, hoàn toàn không dính dáng gì tới chuyên môn thủy lợi cả. Sau khi làm lao động chân tay hơn nửa năm, mới được điểu về phân cục 831 ở Bát Bàn Hiệp làm nhân viên kỹ thuật, bắt đầu làm công tác chuyên môn thủy lợi. Sau đó, do các nhân tố tư duy mạch lạc, giác ngộ chính trị cao, là sinh viên giỏi của Đại học Thanh Hoa, nên ông được lãnh đạo khen ngợi, được chọn làm thư ký của Cục trưởng phân cục Bát Bàn Hiệp, còn đảm nhiệm chức phó bí thư tổng chi bộ cơ quan.

Do xây dựng công trình thủy lợi Lưu Gia Hiệp, nên Cục công trình số 4 Bộ Thủy lợi có mối quan hệ thường xuyên

với ủy ban xây dựng tỉnh Cam Túc là nơi nắ m công tác phát triển xây dựng của địa phương, đi lại với nhau nhiề u tự nhiên cũng tăng cường mỗ i quan hệ. Khi ấy, Bạch Minh làm Chủ nhiệm ủy ban xây dựng tỉnh Cam Túc, ông ta rấ t muố n chọn một người trẻ tuổi vừa hiểu chuyên môn lại có năng lực làm thư ký văn phòng ủy ban xây dựng, nên nghĩ tới Cục công trình có tính toàn quố c, nơi hội tụ nhiề u nhân tài này. Thê ́ là, Bạch Minh xin người ở Cục công trình số ́ 4. Xét tới mỗ i quan hệ tô t đẹp với ủy ban xây dựng tỉnh, Cục công trình số ́ 4 đã lựa chọn Hồ ́ Cẩm Đào, cán bộ trẻ xuấ t sắ c đã từng có kinh nghiệm làm thư ký, đưa xuố ng địa phương.

Một tờ lệnh điề u động, Hồ ́ Cẩm Đào đã rời khỏi cơ quan thủy lợi "chuyên nghiê ́" xuố ng địa phương. Năm 1974, Hồ ́ Cẩm Đào đem theo gia đình tới Lan Châu nhậ m chức.

Sau khi Hồ ́ Cẩm Đào làm thư ký văn phòng của ủy ban xây dựng, vừa có kỹ thuật chuyên môn lại thông thạo nghiê p vụ, nên ông nhanh chóng nổi bật trên cương vị công tác mới, được từ trên xuố ng dưới thố ng nhấ t đánh giá tô t. Không lâu, gặp đúng dịp ủy ban xây dựng đề ́ bậ t một loạt cán bộ cá p phó phòng, Hồ ́ Cẩm Đào đã dễ dàng lọt vào danh sách, chức vụ mới của ông là phó trưởng phòng quản lý thiế t kế ́ của ủy ban xây dựng, cương vị công tác ít nhiề u tương xứng với chuyên môn đã học.

Năm 1978, Trung Quố c bắ t đầ u bước lên con đường cải cách mở cửa, hàng trăm thứ ngổ ngàng câ n xây dựng. Đặng Tiểu Bình tập trung đề ́ bậ t cán bộ trẻ bổ sung họ vào cương vị lãnh đạo nhằ m thúc đẩy cải cách, đờ ng thời bổ khuyế t sự ngắ t quấ ng đội ngũ cán bộ do thời kỳ Đại cách mạng văn hoá gây ra. Thời kỳ đó, "thê đội thứ ba" trên cả nước tiế ng tăm vang dội, cơ quan nhà nước từ Trung ương cho tới địa

phương đề'n đầu cũng đề'u nhiệt tình với tuyên chọn đề' бат cán bộ trẻ dưới sự thôi thúc của tình hình lớn. Hồ` Cẩm Đào tuổi trẻ sức lực dồi dào, không có vết nhơ của Đại cách mạng văn hoá, hơn nữa là sinh viên giỏi tốt nghiệp trường đại học nổi tiế'ng, công tác lại làm rá't tốt, thuộc loại "thiên lý mã" mà các Bá Nhạc khó kiế'm nổi. Thê' là, với sự khen ngợi của lãnh đạo ủy ban xây dựng và sự tiế'p nhận của quâ'n chúng trong ủy ban xây dựng, năm 1980, Hồ` Cẩm Đào bước theo nhịp mạnh mẽ của thời đại, từ câ'p phó trưởng phòng quẩ'y mạnh, nhảy qua câ'p trưởng phòng lên câ'p phó cục trưởng, làm phó chủ nhiệm ủy ban xây dựng.

Trong những năm tháng cải cách đao to búa lớn đó, hế't cơ hội này đề'n cơ hội khác khiế'n cho Hồ` Cẩm Đào tá'm tấp trong "gió xuân đắ'c ý" liên tục, vì vậy bước chạy của chú "thiên lý mã" này càng ngày càng nhanh. Lên làm Phó Chủ nhiệm ủy ban xây dựng không lâu, Hồ` Cẩm Đào lại được chọn đưa đi trường Đảng Trung ương học, trở thành "thê'đội thứ ba" thực thụ. "Học tập trường Đảng, chức vụ nâng lên", một con đường làm quan sáng sủa tràn đầ'y ánh mặt trời trải ra trước mặt Hồ` Cẩm Đào.

Sau khi từ trường Đảng học tập về', Hồ` Cẩm Đào lại bước lên một nấ'c thang mới. Tổ chức Đoàn thanh niên cộng sản Trung Quố'c bị tổn thấ't nặng nề' trong thời kỳ Đại cách mạng văn hoá, cơ quan lãnh đạo rơi vào tê liệt. Hồ` Cẩm Đào nhận sự ủy thác của Đặng Tiểu Bình, có ý tổ chức một đội quân mới xung phong hãm trận. Tỉnh đoàn ở Cam Túc xa xôi cũng đứng trước sứ mạng sắ'p xếp lại. Khi á'y điề'u kiện tuyên chọn đề' бат cán bộ lãnh đạo đoàn mà Trung ương đưa ra đố'i với các tỉnh, thành phố', khu tự trị có đề' cập đề'n biểu hiện chính trị tư tưởng, đạo đức nhân phẩm, trình độ giáo dục

và hạn chế dưới 40 tuổi. Kết quả là sau khi tổng kết điều kiện nhiều mặt, Hồ Cẩm Đào trở thành ứng cử viên gần như không ai có thể bì kịp ở tỉnh Cam Túc: cách mạng hoá, trẻ hoá, chuyên môn hoá, trí thức hoá ông đều chiếm ưu thế, đặc biệt là độ tuổi mới chỉ có 37 tuổi của ông đã làm đến chức vụ cục phó, hơn nữa còn hát hay múa giỏi. Hồ Cẩm Đào lên làm Bí thư Tỉnh đoàn trong điều kiện không có đối thủ cạnh tranh, trở thành "chú cừu đầu đàn" của thanh niên Cam Túc.

Không thể phủ nhận, Hồ Cẩm Đào là một người xuất sắc, vận may của ông chủ yếu được quyết định bởi việc ông là một khôi vàng, bất luận là đặt vào đâu cuối cùng cũng đều toả sáng. Thời trung học của ông, thời học đại học, thời làm thủy lợi của ông đều toả sáng trong đám đông với các mức độ khác nhau.

Một bản lĩnh lớn của Hồ Cẩm Đào là có thể khiến cho mọi người trên dưới xung quanh đều khen ngợi tiếp nhận ông. Năm 1983, người bạn thân thiết nhất thời nhỏ cùng ở với Hồ Cẩm Đào suốt những năm tiểu học, cấp hai, trung học là Hạ Đạo Câu đến Bắc Kinh họp, tiện đường đến thăm ông, Hồ Cẩm Đào khi ấy giữ chức Bí thư thứ hai Trung ương Đoàn đã tự hào tiết lộ với người bạn cũ này rằng: "Có người lãnh đạo khen ngợi, quâ'n chúng không tiếp nhận; có người quâ'n chúng thích, lãnh đạo không khen ngợi. Tôi rất may mắn, vừa được lãnh đạo khen ngợi, lại cũng được quâ'n chúng tiếp nhận."

Nói tới sự cất cánh từ Cam Túc của Hồ Cẩm Đào, nhiều người đều nhắc tới vai trò của Tô ng Bình. Theo tình hình mà người viết tìm hiểu được ở Cam Túc, Tô ng Bình khi ấy làm Bí thư Tỉnh ủy Cam Túc, trước kia không quen biết với

Hồ Cẩm Đào, chỉ sau khi Hồ Cẩm Đào lên làm Phó Chủ nhiệm ủy ban xây dựng rồi, do quan hệ công tác bắt đầu tiếp xúc nhiều với lãnh đạo Tỉnh ủy, bóng dáng của ông mới bắt đầu lọt vào tầm ngắm của Tổng Bình. Sau đó, Tổng Bình hết sức khen ngợi Hồ Cẩm Đào tuổi trẻ tài cao này, chắc chắn là có liên quan tới năng lực và làm quan chính phái của Hồ Cẩm Đào.

Sau khi đổi nghề, Hồ Cẩm Đào từng nói, lý tưởng trước đây của ông là làm một chuyên gia thủy lợi. Quả thực, chính trị không phải là lựa chọn chủ động của bản thân Hồ Cẩm Đào, rõ ràng là, thời đại đặc định đã khiến cho Hồ Cẩm Đào không mong đợi mà bước lên con đường chính trị. Có thể nói, vận may của Hồ Cẩm Đào rất tốt. Có khi người có năng lực, có phẩm chất đạo đức, có học lực, nhưng sinh ra không gặp thời hoặc không gặp được Bá Nhạc, đành phải "sống trong góc tối không ai biết tới". Những bài viết đoán định quá trình Hồ Cẩm Đào bước vào diễn đàn chính trị từ các góc độ khác nhau của hải ngoại chỉ biết nhấn mạnh tới vai trò mối quan hệ giao tiếp của Hồ Cẩm Đào mà coi nhẹ vai trò của thời đại, dường như có phần sai lệch.

Lưu Gia Hiệp mệnh mông khiến cho mọi người khi ấy vật lộn với trời đất tại hiện trường thi công có ấn tượng đặc biệt sâu sắc là gió lạnh căm căm của mùa đông. Hồ Cẩm Đào sinh trưởng ở vùng đất ẩm áp ẩm ướt Giang Tô, đối mặt với môi trường khó có thể thích ứng nổi nhưng vẫn dầy vẻ lạc quan, xây dựng nhà cửa suốt nửa năm trời trên công trường xây dựng một cách không hề than oán.

Nhà máy thủy điện Lưu Gia Hiệp được khởi công xây dựng năm 1966 nằm ở thượng lưu sông Hoàng Hà, thuộc địa phận huyện Vĩnh Tĩnh, tỉnh Cam Túc, cách Lan Châu 80 kilômét.

Dung lượng lắp máy thiết kế của nhà máy thủy điện Lưu Gia Hiệp là 1,225 triệu KW, lượng phát điện hàng năm theo thiết kế là 5,58 tỷ số điện, là nhà máy thủy điện lớn nhất của Trung Quốc lúc bấy giờ, cũng là công trình tiêu chí của xây dựng hồ chứa nước thập kỷ 60 của Trung Quốc. Để xây dựng nhà máy thủy điện này, trong thung lũng sâu rất ít người ở trong chỗ lát đá kéo tới một đại quân xây dựng đông tới hai, ba vạn người.

Tỉnh Cam Túc gió nhiều mưa ít rất khô hạn, cát vàng khiến cho nơi này không có gió đất màu vàng, khi có gió trời màu vàng. Lưu Gia Hiệp mệnh mệnh đã khiến cho mọi người đầu tranh vật lộn trên công trường xây dựng khi ấy có một ấn tượng sâu sắc về gió lạnh căm căm của mùa đông. Gió cát dữ dội thổi lên, thật đúng là "sức gió như dao, mặt như cắt".

"Khi ấy lãnh đạo đến xưởng sản xuất trước, sinh hoạt sau, tỉnh thân này đến bên dưới rồi, thì biến thành chỉ có sản xuất không có sinh hoạt." Giáo sư, kỹ sư cao cấp Ưông Tín Mậu từng làm việc với Hồ Cẩm Đào và Lưu Vĩnh Thanh ở Lưu Gia Hiệp của Cam Túc nhớ lại nói: "Điều kiện vật chất khi ấy vô cùng gian khổ, ăn bánh bao bột đen, mỡ, rau, thịt đều cung ứng định lượng, ở nhà đắp đất, nhà xây gạch chưa nung, nhà lợp giấy dàu. Khi lạnh nhất vào mùa đông, nhiệt độ trong nhà chỉ có hai độ, người miền nam sống và làm việc ở đó cực kỳ vất vả".

Hồ Cẩm Đào là người miền nam sinh trưởng tại vùng Giang Tô ẩm áp ẩm ướt, quê hương Thái Châu của ông vốn có tiếng là thủy - thành - nhỏ, giống như Vơ-ni-dơ của Italia vậy. Một nơi hoang sơ khô hạn như vậy đối với Hồ Cẩm Đào mà nói chắc chắn là khó có thể thích ứng được, thế nhưng

không thấy Hồ Cẩm Đào có tâm trạng rụt rè gì. Vương Tín Mậu nói, Hồ Cẩm Đào đầy vẻ lạc quan, chưa bao giờ tỏ ra bất mãn và kêu ca gì.

Trên công trường nhà máy thủy điện Lưu Gia Hiệp, căn cứ vào nhu cầu xây dựng, chia thành các tổ khác nhau, bao gồm tổ địa chất, tổ thiết kế, tổ điện máy, tổ xây đập, tổ đường nước, tổ nhà xưởng... Còn khi một sinh viên giỏi của trường Đại học Thanh Hoa là Hồ Cẩm Đào này tới Lưu Gia Hiệp, phía nhà máy thủy điện hoàn toàn không sử dụng sở trường chuyên môn của ông, chưa nói tới về tổ thiết kế, các tổ hơi đáng một chút tới nên tăng chuyên môn cũng không cho ông về, mà phân thẳng về tổ nhà xưởng vật và nhât.

Hồ Cẩm Đào xây dựng nhà cửa hơn nửa năm trên công trường xây dựng Lưu Gia Hiệp. Hàng ngày ông làm việc từ sáng sớm đến chập tối, chẳng khác gì máy so với dân công bấy giờ, làm những công việc nặng nhọc bản thủ nhât, mệt nhọc nhât: đào mương, khênh đá, chuyển gạch, uốn thép, không việc gì không làm. Đối với Hồ Cẩm Đào mà nói, công việc nặng không là gì, có thể đã sớm thích ứng rồi. Thời học trung học nạo vét kênh mương, làm công việc nặng nhọc; thời đại học đến hồ chứa nước Mật Vân lao động, cũng là làm công việc nặng nhọc. Cái lợi của làm công việc nặng nhọc là khiến cho cơ thể ông càng khỏe mạnh hơn.

Khi ấy, họ sống cuộc sống tập thể bán quân sự hoá, nhân viên chia thành đại đội, trung đội, tiểu đội, nhiều người sống trong một nhà, dậy sớm nghỉ muộn đều có thời gian cố định. Cách một thời gian mọi người có thể được thưởng thức một buổi chiếu phim ngoài trời do trong nước sản xuất, những ngày có phim đúng là ngày hội vui nhộn

của những người trẻ, mọi người thể hiện sự vui vẻ của mình bằng những tiếng cười nói. Có khi, Cục công trình số 4 cũng tổ chức biểu diễn văn nghệ, nhằm cổ vũ sự hăng hái của mọi người. Hợp xướng, độc xướng, ngâm thơ, múa là những hình thức biểu diễn thịnh hành khi đó, mỗi khi như vậy, cũng chính là thời cơ để Hồ Cẩm Đào bộc lộ tài năng thiên phú đa tài đa nghệ của mình, bất luận là hát hay múa, thường đều có thể thấy bóng dáng của ông trên sân khấu.

Một cuốn sách viết về Hồ Cẩm Đào của hải ngoại từng nhắc tới Hồ Cẩm Đào tìm niềm vui trong văn hóa, những lúc nhàn rỗi không có việc gì thường đến chùa Bính Linh ở gần Lưu Gia Hiệp du ngoạn. Nhưng người dân địa phương nói, đi đâu đó dường như không thể. Vì với điều kiện khi đó, ở đó phải nói là rất ít người lui tới, muốn tới được đó, cần phải vượt núi trèo non đi mất cả ngày. Ngày nay, hồ chứa đã tích nước, cho dù đi bằng đường thủy, đi xuồng cao tốc cũng phải mất gần ba tiếng đồng hồ mới có thể tới được. Hiện nay, di tích Phật đá của chùa Bính Linh đã mở cửa thành điểm du lịch của địa phương.

Lưu Vĩnh Thanh từ bỏ công việc để chịu ở Bắc Kinh, theo Hồ Cẩm Đào đến sa mạc Gô-bi đầy cát vàng, hai người kết hôn ở Bát Bàn Hiệp, và sinh được hai con một trai một gái tại ngôi nhà xây bằng gạch mộc. Hồ Cẩm Đào rất coi trọng gia đình của mình, hết sức yêu thương vợ con, quần áo trong nhà đều do ông giặt, là người đàn ông tốt trong gia đình thuộc “típ” người chồng tốt, người cha hiền từ được đơn vị công nhận.

Hồ Cẩm Đào đã lấy vợ tại nơi vô cùng gian khổ đó. Cô dâu Lưu Vĩnh Thanh vì ông đã từ bỏ công việc ở Viện thiết

kế dễ chịu ở Bắc Kinh và điều kiện sinh hoạt hơn hẳn, cuối cùng mê theo ông đến sa mạc Gô-bi đầy cát vàng.

Hồ Cẩm Đào và Lưu Vĩnh Thanh yêu nhau khi học đại học, hai người công khai quan hệ sau khi các bạn học đã mỗi người một ngả. Không ít bạn học cùng lớp của họ nhớ lại, mãi cho tới tốt nghiệp, cũng không thấy hai người có quan hệ thân mật. Trường đại học khi ấy có quy định, sinh viên trong trường không được yêu đương, nhưng tình cảm của những người trẻ tuổi thì một tờ giấy quy định làm sao có thể trói buộc được. Nghe nói, thời gian Hồ Cẩm Đào ở lại trường, thường xuyên đến nhà Lưu Vĩnh Thanh vào cuối tuần để “cúng rằm” (ăn thịt), cải thiện một chút bữa ăn đạm bạc ở trong trường.

Nhà của cha mẹ Lưu Vĩnh Thanh ở ngay Bắc Kinh. Sau khi Lưu Vĩnh Thanh tốt nghiệp Đại học Thanh Hoa năm 1965, được phân về Viện nghiên cứu Bộ Thủy lợi, công việc ổn định. Sau khi Lưu Vĩnh Thanh công tác được ba năm, Hồ Cẩm Đào mới ra khỏi Đại học Thanh Hoa, và hướng đi là vùng tây bắc rộng lớn. Có thể tưởng tượng được rằng, Lưu Vĩnh Thanh khi ấy quyết định theo Hồ Cẩm Đào tới vùng biên thùy tây bắc “xuân phong bất độ”, quyết tâm chắt chắt là rất khó đưa ra. Hồ Cẩm Đào không thể ở lại Bắc Kinh, nếu như Lưu Vĩnh Thanh không theo ông tới vùng tây bắc, thì chuyện yêu đương hôn nhân và cuộc sống sau này tất sẽ phải trải qua thử thách và khó khăn. Tình yêu, khiến cho Lưu Vĩnh Thanh kiên quyết bước tới vùng tây bắc.

Hồ Cẩm Đào và Lưu Vĩnh Thanh kết hôn ở Cam Túc, cũng giống như những người trẻ tuổi khác, hôn lễ cực kỳ đơn giản mộc mạc: Mời lãnh đạo đến chủ trì hôn lễ, hai bên giới thiệu một chút về quá trình yêu đương, mọi người trong đơn

vị ngô`i quanh hai dãy bàn dài được đặt tạm thời bằ`ng các chiế`c bàn gỗ thô ghép lại, ăn một cách tượng trưng vài hạt lạc, hạt dưa và kẹo tìm mọi cách để có được, mọi người xúm quanh chú rể và cô dâu ngực cài hoa đỏ vui vẻ một hô`i.

Hô` Cẩm Đào tương đồ`i may mắn, lãnh đạo chiế`u cô` tới cặp vợ chồ`ng sinh viên đại học này nên đã phân cho họ một căn nhà đấ`t lèn, bên ngoài có thêm một gian bệ`p nhỏ. Điề`u này đồ`i với thanh niên thời đó mà nói, có thể coi là xa xỉ được rô`i. Rấ`t nhiề`u người trên công trường kế`t hôn, chỉ có thể được phân một ngôi nhà xây bằ`ng gạch mộc, nhà xây bằ`ng gạch mộc kém hơn một chút nhà đấ`p đấ`t.

Nhà xây bằ`ng đấ`t lèn là một kiểu kiế`n trúc đặc trưng của vùng tây bắ`c, cũng là một kiểu kiế`n trúc cực kỳ đơn giản. Cam Túc có nhiề`u đấ`t đỏ, mọi người lấ`y nguyên liệu ngay tại chỗ, nhào đấ`t đỏ có độ dẻo rô`i đặt vào giữa hai tá`m gỗ cô` định, sau đó dùng búa đầ`m chặt, hình thành bức tường đấ`t dày. Kiểu nhà một tầ`ng đấ`t vàng khè này có không ít u điể`m, so với các loại nhà khác, có thể nói là mùa đông á`m mùa hè mát, vì vậy rấ`t được người dân địa phương nghèo ưa thích.

Vợ chồ`ng Hô` Cẩm Đào sinh được một trai một gái trong ngôi nhà đấ`p đấ`t đỏ. Con cả là gái, con thứ hai là trai. Lưu Vĩnh Thanh sinh con đẻ cái, sau khi sinh cũng chỉ có thể kiế`m được chút ít những thứ như gà mái già, trứng gà, táo đỏ từ những người nông dân địa phương để bô`i bổ sức khỏe một chút. Đồ`i với một người vợ từ đô thị lớn Bắ`c Kinh đế`n nhưng lại có thể chịu đựng được sự thanh khô` như Lưu Vĩnh Thanh, tấ`t nhiên Hô` Cẩm Đào trong lòng rấ`t lấ`y làm cảm kích.

Cùng tốt nghiệp khoa thủy lợi trường Đại học Thanh Hoa, Vương Tín Mậu khi đó cũng công tác tại Lưu Gia Hiệp của Cam Túc, cứ có dịp là đến nhà Hồ Cẩm Đào chơi. Vương Tín Mậu nhớ lại, khi ông ta ngồi hai tiếng đồng hồ tàu hỏa nhỏ từ Lưu Gia Hiệp đến Bát Bần Hiệp hợp, thường đến nhà của Hồ Cẩm Đào và Lưu Vĩnh Thanh thăm, Hồ Cẩm Đào nói chuyện với ông ta, Lưu Vĩnh Thanh thì làm cơm xào rau, hai đứa trẻ nghe thấy chú đến liền chạy đi chơi. “Họ đối với người khác rất nhiệt tình, đó là một gia đình hoà thuận ấm áp.”

Sau khi Hồ Cẩm Đào được điều về ủy ban xây dựng tỉnh Cam Túc công tác, cả nhà cũng chuyển về tỉnh lỵ Lan Châu theo ông. Khi vừa mới đến Lan Châu, cả nhà Hồ Cẩm Đào sống trong một căn phòng ở tầng hầm của một khu tập thể. Nhà đất lèn ở Bát Bần Hiệp tuy không tốt, chỉ ít cũng có đủ ánh sáng mặt trời; căn phòng tầng hầm ở Lan Châu tuy là trong nhà tầng, nhưng lại tối tăm ẩm thấp. Cuộc sống của gia đình bốn người của Hồ Cẩm Đào có thể nói là từ trong vất vả vươn lên, hai người con của ông từ nhỏ đã nếm trải nỗi khổ của người dân.

Hồ Cẩm Đào rất coi trọng gia đình của ông, hết sức yêu thương vợ con. Những người trong ủy ban xây dựng tỉnh Cam Túc (nay là Sở xây dựng tỉnh Cam Túc) từng cùng làm việc với ông nhất trí công nhận rằng, ông là một người đàn ông tốt trong gia đình thuộc típ người chồng tốt, người cha hiền từ, nhiều người thậm chí còn nhớ tới cảnh Hồ Cẩm Đào giặt quần áo ở bể nước công cộng. Những người hàng xóm cũ ở ngay sát nhà Hồ Cẩm Đào nói, Hồ Cẩm Đào rất biết thương vợ, quần áo trong nhà đều do ông giặt, những việc

nặng nhọc cũng đều do ông làm, ông rất cẩn thận, cái gì đặt ở đâu ông còn rõ hơn cả Lưu Vĩnh Thanh.

Lưu Vĩnh Thanh tuy lớn tuổi hơn Hồ Cẩm Đào, nhưng do bà vóc người thấp, trông giống như học sinh vậy, những người ở ủy ban xây dựng trêu chọc gọi bà là “Hồ ng vệ binh”. Khi đơn vị chiếu phim, mọi người thường đem vợ chồng Hồ Cẩm Đào ra trêu đùa, nói là nhà Hồ Cẩm Đào chỉ cần một vé là đủ, để Hồ Cẩm Đào dẫn “Hồ ng vệ binh” đi, có thể không cần vé (vì trẻ con khoảng 14, 15 tuổi không cần vé).

Đừng thấy Lưu Vĩnh Thanh người nhỏ mặt gầy, nhưng tính tình của bà không yếu, nổi tiếng trong đơn vị là thẳng thắn mau miệng. Gặp việc không công bằng, không hợp lý Lưu Vĩnh Thanh thích bày tỏ một cách thẳng thắn, rất ít để ý tới thể diện của đối phương, khó tránh khỏi làm méch lòng người khác. Về điểm này, Hồ Cẩm Đào đã từng khuyên bà, đưa ra ý kiến cũng cần phải chú ý tới phương pháp nên uyển chuyển một chút, nhằm để người khác tiếp nhận một cách không có tâm tư gì.

Khi Hồ Cẩm Đào làm thư ký ở văn phòng ủy ban xây dựng, Lưu Vĩnh Thanh làm nhân viên phòng thiết kế của ủy ban xây dựng. Hồ Cẩm Đào được điều tới làm phó trưởng phòng thiết kế, để tránh khó xử, Lưu Vĩnh Thanh bèn chuyển tới công tác tại phòng xây dựng đô thị của ủy ban xây dựng. Sau khi Hồ Cẩm Đào lên làm Phó Chủ nhiệm ủy ban xây dựng, thì Lưu Vĩnh Thanh chuyển hẳn ra khỏi ủy ban xây dựng tỉnh. Để tránh sự lãnh đạo của chồng, Lưu Vĩnh Thanh từng nhiều lần từ đơn vị cũ chuyển sang nơi khác. Sau khi vào Bắc Kinh cũng vậy. Lưu Vĩnh Thanh không bao giờ làm việc dưới quyền Hồ Cẩm Đào, đây đã trở thành truyền thống giữa vợ chồng họ. Từ đó có thể thấy, sự cẩn thận của

Hồ` Cẩm Đào không phải chỉ có sau khi lên vị trí cao ở Bắc Kinh.

Hồ` Cẩm Đào rất yêu đời, rất biết theo đuổi chất lượng cuộc sống. Theo người bạn cũ của Hồ` Cẩm Đào là Hạ Đạo Câu tiết lộ, Hồ` Cẩm Đào nâng niu cất giữ máy cuốn album cũ, những bức ảnh cũ trong cuốn album đã ghi lại những dấu ấn của những năm tháng thanh xuân của cá nhân ông và hạnh phúc mỹ mãn của gia đình nhỏ. Những khi rảnh rỗi, Hồ` Cẩm Đào thích lật giở ra xem, những bức ảnh cũ tất nhiên cũng khơi dậy tình cảm nhớ nhung của ông.

Gia đình hoà thuận là vịnh tránh gió của người đàn ông sau khi vật lộn với sóng gió ở bên ngoài. Khi Hồ` Cẩm Đào nhờ nỗ lực phấn đấu từ vùng tây bắc chuyển về Bắc Kinh, đem trả lại hộ khẩu Bắc Kinh mà năm xưa Lưu Vĩnh Thanh đã dứt khoát vứt bỏ vì ông, ông đã không còn cho phép lại để vợ con mất đi tư cách của người Bắc Kinh nữa. Vì vậy, khi ông về sau lại được điều đến Quý Châu và Tây Tạng giữ “cương vị cao nhất”, mặc dù điều kiện sinh hoạt của vùng tây nam rộng lớn không thể so sánh được với sinh hoạt ở vùng tây bắc rộng lớn năm xưa, nhưng ông lại không chịu đem theo họ lên đường, thà để vợ con ở lại đại bản doanh Bắc Kinh giữ lấy sổ hộ khẩu Thủ đô.

Năm 1983, người bạn thời thơ ấu của Hồ` Cẩm Đào là Hạ Đạo Câu tới Bắc Kinh thăm ông, hỏi thăm tình hình của Lưu Vĩnh Thanh. Hồ` Cẩm Đào hài hước giới thiệu: “Cô ấy già hơn tôi, cũng không xinh đẹp, khỏi cần gặp nữa. Thế nhưng, vợ như vậy lại đáng tin cậy. Những cô vợ trẻ đẹp thường không chịu nổi thử thách, trong Đại cách mạng văn hoá vợ đẹp của không ít người đã ly hôn với họ.”

Mặc dù là nói đùa, những lời này của Hồ` Cẩm Đào cũng rất đáng để người ta suy ngẫm. Qua tiêu chuẩn chọn vợ của Hồ` Cẩm Đào cũng có thể tìm ra được triết lý sống của ông: Theo đuổi sự chắc chắn, không cầu hư vinh. Không có người đàn ông nào không thích phụ nữ đẹp, Hồ` Cẩm Đào e rằng cũng không thể ngoại lệ. Ông không chọn một người đẹp trong đoàn nghệ thuật nơi tập trung rất nhiều người đẹp của Đại học Thanh Hoa để làm vợ, mà kết thành vợ chồng với Lưu Vĩnh Thanh dung mạo bình thường, có lẽ là ông đã sớm có sự sáng suốt rằng phụ nữ đẹp chỉ có thể cùng hưởng phúc chứ không thể cùng chịu khổ. Quả đúng như vậy, chắc chắn cũng thể hiện tâm nhìn xa trông rộng hết sức sâu sắc của ông: Nếu như cán cân tình yêu chỉ có thể nghiêng sang phía nhân tố thành công nhất, thì đầu bên kia cho dù có đầy cảm dỗ cũng tuyệt đối không thể theo đuổi. Đối với một người đàn ông mà nói, nghị lực như vậy, không phải là người siêu phàm tuyệt đối không thể có được.

Hồ` Cẩm Đào là người rất trọng tình cũ, tình cảm của ông đối với người và việc trong quá khứ không vì thời gian xa dần và thân phận cao lên mà thay đổi. Năm 1999 đến Cam Túc, Hồ` Cẩm Đào đặc biệt hẹn gặp một lái xe của ủy ban xây dựng, và gửi tặng ông ta món quà bọc giấy màu, nói “đây là bọn trẻ gửi cho anh.”

Cuối năm 1974, nhà máy thủy điện Lưu Gia Hiệp xây dựng xong và đưa vào sử dụng, khi 5 tổ máy được đưa vào vận hành, lượng phát điện hàng năm lên tới 5,58 tỷ số. Tổng dung lượng chứa nước của hồ` chứa Lưu Gia Hiệp là 5,7 tỷ mét khối, dung lượng chứa hữu hiệu là 4,15 tỷ mét khối. Thông qua điều tiết tích nước bổ sung khô hạn, có thể nâng cao năng lực phát điện trong mùa khô của bản thân nhà máy

thủy điện Lưu Gia Hiệp và nhà máy thủy điện các cấp đã xây dựng xong như Diêm Oa Hiệp, Bát Bàn Hiệp, Thanh Đô `ng Hiệp, cải thiện điề `u kiện tưới tiêu của 1,58 triệu mẫu ruộng của các tỉnh (khu) Cam Túc, Ninh Hạ, Nội Mông. Đô `ng thời, bản thân nhà máy thủy điện Lưu Gia Hiệp có hiệu quả tổng hợp các mặt như tưới tiêu, chồ `ng lũ, chồ `ng băng, vận tải đường thủy, nuôi trồ `ng...

Lưu Gia Hiệp mà người viế t thấ y được vào thê ` kỷ XXI đã hình thành một phồ ` huyện kiểu mới. Phồ ` huyện Vĩnh Tĩnh ngày nay, nhà lầ `u, xe hơi, đô ` điện gầ n như không thiế u cái gì, vật dụng hàng ngày và thực phẩm cũng cực kỳ phong phú, so với thời kỳ đô `i núi đấ t đỏ hoang vu trước kia hoàn toàn không thể so sánh được. Hàn Vệ, nữ cán bộ 50 tuổi giữ chức Bí thư của phân cục Lưu Gia Hiệp Cục công trình số 4 Bộ thủy lợi hiện nay, cha bà ta là cấp trên khi Hồ ` Cẩm Đào làm việc ở nhà máy thủy điện Bát Bàn Hiệp. Năm 1974, khi Hồ ` Cẩm Đào rời khỏi Bát Bàn Hiệp, đã từng đế n tận nhà để chia tay với cha bà ta. Thê ` nhưng, sau khi Hồ ` Cẩm Đào vào Bắ c Kinh, đế n nay vẫn chưa về lại Lưu Gia Hiệp và Bát Bàn Hiệp.

Tấ t nhiên, Hồ ` Cẩm Đào không thể quên được Lưu Gia Hiệp và Bát Bàn Hiệp. Tình cảm của ông đô `i với Cam Túc không vì đi khỏi mà nhạt nhẽo nhấ ng quên, ngược lại, nó sẽ cùng với thời gian trôi đi càng trở nên đầ m thấ m hơn, vì Hồ ` Cẩm Đào là người rấ t nhớ tình cũ. Chúng tôi đã được chứng thực từ nhiề u phía trong số ` những người quen biế t với Hồ ` Cẩm Đào, tình cảm của ông đô `i với những người và việc trước đây không phải vì thời gian xa dầ n và thân phận cao lên mà thay đổi. Mùa hè năm 1995, Hồ ` Cẩm Đào khi ấy đã làm ủy viên thường vụ Bộ Chính trị và Tổng Bí thư Đả ng

Cộng sản Trung Quốc khi đến thị sát nhà máy thủy điện Long Dương Hiệp, đã hẹn gặp riêng các đồng nghiệp cũ, lãnh đạo cũ của Cục 4 thủy điện, ông cảm khái nói với những đồng chí cũ đó: “Hơn 20 năm rồi, rất nhớ các đồng chí ở Cục 4, suy cho cùng đã cùng với các đồng chí của Cục 4 sống sáu năm thời gian khó quên. Sáu năm đó, thời gian không dài, nhưng lại là sáu năm được rèn luyện được giáo dục. Xin mọi người hãy chuyển lời hỏi thăm của tôi tới toàn thể các đồng chí của Cục 4.”

Năm 1999, Hồ Cẩm Đào đến Cam Túc thị sát, đặc biệt nêu ra muốn gặp các đồng nghiệp cũ từng cùng làm việc ở ủy ban xây dựng tỉnh trước kia. Ông đích thân viết một danh sách mười mấy người, mời họ đến phòng khách của Tỉnh ủy, cùng với Lưu Vĩnh Thanh gặp gỡ họ, và bắt tay hỏi thăm từng người một, hàn huyên tâm sự. Khi Hồ Cẩm Đào làm việc ở ủy ban xây dựng tỉnh, thường xuyên xuống công trường, gặp khi Lưu Vĩnh Thanh cũng đi công tác, hai đứa con trong nhà thường được một người lái xe họ Tào trong cơ quan chăm sóc. Lần này đến Cam Túc, Hồ Cẩm Đào đặc biệt hẹn gặp ông ta, và gửi tặng ông ta một món quà bọc bìa giấy màu, nói “Đây là lũ trẻ gửi cho anh.”

Người bạn cùng phòng thời đại học của Hồ Cẩm Đào là Diêm Tôn Trạch nói tới Hồ Cẩm Đào, đã rất cảm khái về việc ông mấy chục năm cũng như một ngày bình dị dễ gần và giỏi tiếp thu ý kiến của người khác, “Ông ấy vẫn như hồi học đại học.”

“Ông ấy không thay đổi”. Vương Quốc Trinh, cùng là phó trưởng phòng, ngồi đối diện với nhau bao nhiêu năm trong phòng thiết kế của ủy ban xây dựng tỉnh Cam Túc sau 20 năm gặp lại Hồ Cẩm Đào lúc này đã là Phó Chủ tịch

nước nói, “Ông ấy vẫn nhiệt tình như trước kia.” Khi ấy khi gặp nhau, Hồ Cẩm Đào vẫn thân thiết gọi ông ta là trưởng phòng Vương.

Năm 1999, khi Hồ Cẩm Đào đem theo phu nhân về Đại học Thanh Hoa gặp gỡ với bạn học cùng trường, đã từng nói tới nhà máy thủy điện Lưu Gia Hiệp với giọng đầy tình cảm, hơn nữa còn nhớ rất rõ về trang thiết bị thi công của Lưu Gia Hiệp hơn 30 năm trước: “Những năm 60, khi tôi làm việc tại công trường thủy điện Lưu Gia Hiệp, trang bị thi công và kỹ thuật thi công ở đó khi ấy hiện đại nhất trên cả nước, nhưng bây giờ nghĩ lại, khi ấy cũng chỉ có máy chiếc máy kéo dây, máy chiếc cẩu, có ô tô tải và máy trộn bê tông hình lục giác, chỉ có thế mà thôi. Nay xuống công trường xem, quả thực đã khác hẳn. Cường độ thi công, bất kể là cường độ đúc bê tông, hay là cường độ lấp đất đá, đã lớn hơn nhiều so với trước đây, nhưng công nhân trên công trường thì lại ít đi, đơn vị đầu thầu ngược lại rất nhiều.” “Hiện nay” mà ông nói là chỉ tháng 3 năm đó khi tham quan công trường nút thủy lợi Tiểu Lăng Đế của sông Hoàng Hà, nhìn thấy kỹ thuật thi công và trình độ quản lý thủy điện thủy lợi.

Hồ Cẩm Đào đã nhắc tới Cam Túc, kỹ sư cao cấp Diêm Tôn Trạch sau khi tốt nghiệp Đại học Thanh Hoa được phân ngay về Cam Túc, nay đã nghỉ hưu tại Cam Túc nhân cơ hội tiếp cận Hồ Cẩm Đào khẩn thiết kiến nghị với ông rằng: “Máy vị lãnh đạo Trung ương khác đều đã tới khảo sát công trình “đưa nước Đại Thông Hà vào Tân” của Cam Túc chúng tôi, còn anh thì khi nào về được?” Khi ấy, Diêm Tôn Trạch giữ chức vụ phó tổng công trình sư Ban chỉ huy xây dựng công trình “dẫn nước Đại Thông Hà vào Tân” của tỉnh Cam Túc.

Hồ Cẩm Đào suy nghĩ một lát rồi trả lời ngay, rằng sẽ tìm cơ hội đến tham quan công trình “đưa nước Đại Thông Hà vào Tân”.

Công trình “đưa nước Đại Thông Hà vào Tân” của tỉnh Cam Túc là công trình tự tưới tiêu cỡ lớn đưa nước sông Đại Thông Hà vượt qua lưu vực vào vùng Tân Vương Xuyên cách thành phố Lan Châu 30 kilômét về phía bắc. Khu vực Tân Vương Xuyên là một vùng rất khô hạn của miền trung tỉnh Cam Túc, tổng diện tích hơn một ngàn kilômét vuông, lượng mưa bình quân hàng năm là 285 milimét, nhưng lượng nước bốc hơi hàng năm lại là 1.888 milimét. “Đ dẫn nước Đại Thông Hà vào Tân” là công trình vượt qua hai lưu vực đưa nước vào tự tưới tiêu có quy mô lớn nhất trong lịch sử thủy lợi của Trung Quốc, sau khi xây dựng xong được gọi là “Đô Giang Yển” (một công trình thủy lợi lớn cổ đại ở Tứ Xuyên) của vùng tây bắc. “Đô Giang Yển” này bình quân mỗi năm tự dẫn 443 triệu mét khối nước, bảo đảm tưới tiêu cho 860 ngàn mẫu ruộng, lương thực gia tăng mỗi năm 440 ngàn tấn, có thể giải quyết ổn định vấn đề no ấm của 40 ngàn người dân ở vùng được tưới tiêu.

Từ sau khi vào ủy ban thường vụ Bộ Chính trị năm 1992, tính cách vốn dĩ đã không phô trương của Hồ Cẩm Đào lại càng trong phút chốc chuyển sang mức độ cực kỳ kín tiếng, những nơi trước kia từng sôi nổi, từng làm việc, ông đều cố gắng né tránh đến mức tối đa: Ông chưa từng đến quê gốc ở Tích Khê, An Huy, nơi sinh ra là Thái Châu, Giang Tô ông cũng chưa từng về lại; những nơi trước đây từng công tác như Quý Châu, Cam Túc, Tây Tạng thì ông tránh "vinh quy". Nhưng lần này người bạn học cũ đưa ra yêu cầu khẩn thiết, là người xuất thân từ học thủy lợi, ông không tiện lại từ chối.

Chỉ cách vài tháng sau đó, Hồ Cẩm Đào đã thực hiện lời hứa của mình. Tháng 9 năm 1999, Diêm Tôn Trạch khi ấy đang phụ trách giám sát quản lý đập lớn thuộc công ty công trình thủy lợi Hoàng Hà, Sơn Tây đã nhận được thông báo của Sở thủy lợi tỉnh Cam Túc, đề ông ta nhanh chóng về Lan Châu tiếp đón Hồ Cẩm Đào đến thăm.

Diêm Tôn Trạch gây gò chắt phác nhớ lại việc này, đôi mắt nhỏ dài bỗng chớp phát sáng. “Sau khi Cẩm Đào xuống máy bay, bước lại kéo tay tôi nói với Bí thư Tỉnh ủy Tôn Anh và Tỉnh trưởng Tôنگ Chiếu Túc: “Đây là bạn học cùng lớp với tôi.” Sau đó, ông gọi Lưu Vĩnh Thanh cùng đi lại, “Lại đây, ba người chúng ta chụp chung một kiểu ảnh.” Phóng viên lập tức chụp ảnh cho chúng tôi, ngày hôm sau trên trang nhất tờ 'Cam Túc nhật báo' có đăng bức ảnh chụp của ba chúng tôi.” Tờ báo này đã trở thành niềm kiêu hãnh của Diêm Tôn Trạch, sau đó ông ta trở về Sơn Tây tiếp tục giám sát quản lý công trình thủy lợi Hoàng Hà, tờ báo này đã trở thành vật tùy thân được ông ta nâng niu cất giữ.

Về sau, khi người viết đến thăm nhà của Diêm Tôn Trạch ở Lan Châu, được xem một loạt những bức ảnh chụp trong chuyến đi này của Hồ Cẩm Đào trong cuốn album do phu nhân của ông ta dày công thu thập. Nghe nói, khi Hồ Cẩm Đào khảo sát công trình "dẫn nước Đại Thông Hà vào Tân" ngày hôm đó, từ sáng sớm đã mưa lất phất, ông cùng mọi người ngồi trên chiếc xe khách nhỏ tiến vào con đường núi trơn trượt. Dọc đường, Hồ Cẩm Đào nhiều lần xuống xe kiểm tra đường mương chính và đường mương nhánh của công trình, còn hăng hái leo lên đến đỉnh cao nhất của đường mương Trang Lãng Hà của đường dẫn nước

chính số 2 của mương có tên "đệ nhất Hoa Hạ", quan sát "con rồng nước" chảy vòng vèo trong núi này.

Công trình "dẫn nước Đại Thông Hà vào Tân" nổi tiếng về hiệu đường hầm, chỉ riêng các đường hầm của đường dẫn nước chính đã lên tới 71 chiếc. Trong đó tổng chiều dài của đường hầm xuyên qua Bàn Đạo Lĩnh đã lên tới 15,7 kilômét, là đường hầm dài nhất trong số những đường hầm đã được xây dựng ở Trung Quốc. Hồ Cẩm Đào nhìn dòng nước sông Đại Thông Hà ào ào chảy qua đường hầm, trong lòng cảm thấy một sự tự lực cánh sinh và chuyển biến quan niệm.

Sự quyết tâm đối với thủy lợi của Hồ Cẩm Đào luôn ẩn kín trong lòng, mỗi khi đến nơi nào điểu tra nghiên cứu, ông thường không quên khảo sát xây dựng thủy lợi ở đó trước tiên, tỏ ra nhiệt tình khác thường đối với công trình thủy lợi. Ông từng cởi mở lòng mình với bạn học cũ của Đại học Thanh Hoa: Quay lại nghề cũ, đổi sang làm Bộ trưởng thủy lợi nhà nước.

Trên thực tế, sự quyết tâm đối với thủy lợi của Hồ Cẩm Đào luôn ẩn kín trong lòng, ông biết rõ tầm quan trọng của thủy lợi đối với việc xây dựng Trung Quốc. Khi chủ trì công việc ở Quý Châu và Tây Tạng, mỗi khi đến nơi nào đó điểu tra nghiên cứu, ông thường không quên khảo sát xây dựng thủy lợi ở đó trước tiên, tỏ ra nhiệt tình khác thường đối với công trình thủy lợi.

Ngày 1 tháng 8 năm 1985, Hồ Cẩm Đào vừa mới đến nhậm chức tại Quý Châu, đã lặn lội đến thăm các nhân viên công tác ở công trường nhà máy thủy điện Thiên Sinh Kiêu của Quý Châu. Hồ Cẩm Đào khích lệ mọi người nói, việc xây

dựng nhà máy thủy điện Thiên Sinh Kiê`u có ý nghĩa rấ t lớn đố i với sự phát triển của toàn bộ vùng tây nam rộng lớn, đặc biệt là đố i với Quý Châu và Quảng Tây, Tỉnh ủy Quý Châu hế t sức quan tâm tới việc xây dựng nhà máy thủy điện. Ông hỏi thăm tỷ mỷ về` đấ i ngộ sinh hoạt của những người tham gia xây dựng nhà máy thủy điện, xuấ t phát từ thể nghiệm từng trải của bản thân, ông tỏ ra đặc biệt quan tâm đế n các vấ n đề` như cung ứ ng rau, lương thực thực phẩm, vấ n đề` học hành của con em những người tham gia xây dựng nhà máy thủy điện. Với chức phận của một nhà lãnh đạo, ông bày tỏ thái độ, làm công tác thủy điện rấ t vấ t vả, quanh năm làm việc và sinh hoạt trong núi sâu hoang dã, tỉnh, châu, huyện nhấ t định phải chi viện ứ ng hộ toàn lực, đặc biệt là về` mặt phục vụ sinh hoạt, chúng tôi câ n phải làm hậu câ n tô t cho các bạn.

Ngày 22 tháng 7 năm 1990, khi á y Hô` Cẩm Đào làm Bí thư đảng bộ Khu tự trị Tây Tạng, ông đã nêu ra kiế n nghị khi báo cáo công tác với Giang Trạch Dân đế n Tây Tạng khảo sát, hy vọng nhà nước bảo đảm tiế n hành thuận lợi nhà máy thủy điện bơm nước tích năng của hô` Dương Trác Ung về` mặt điề u độ vớ n, cung ứ ng vật tư, đố ng thời nắ m chắ c xác định phương án xây dựng các dự án đố ng bộ hô` Dương Trác Ung, đề` nghị các cơ quan hữu quan như ủy ban kế` hoạch nhà nước trong thời gian "kế` hoạch 5 năm lâ n thứ 8" và "kế` hoạch 5 năm lâ n thứ 9", giúp đỡ về` các mặt như kỹ thuật, vớ n để Tây Tạng đẩy nhanh bước đi xây dựng nhà máy điện câ p huyện và nhà máy thủy điện cỡ nhỏ ở các khu nông nghiệp, chăn nuôi.

Khi Hô` Cẩm Đào đế n huyện Giang Tư khảo sát thủy lợi nhỏ vào đầ u năm 1990, nông dân, người chăn nuôi ở đó nói

với ông rằng: Có nước, thì sản lượng có thể đạt tới 5 tạ một mẫu; không có nước, có khi ngay cả giống cũng không thu lại được." Từ nơi khác đến La-sa, ông đã đến thăm nhân viên công tác của cục nông nghiệp, cục chăn nuôi và cục thủy lợi của Khu tự trị. Đặc biệt là khi tới cục thủy lợi, từ tầng một đến tầng ba, đến từng phòng, không bỏ sót bất cứ một phòng nào, và bắt tay với tất cả mọi người. Đứng trước tấm bản đồ hiện trạng công trình thủy lợi của khu tự trị được bày ở cục thủy lợi, ông nửa đùa nửa thật nói: "Nếu như các công trình thủy lợi trên tấm bản đồ này dày hơn một chút thì tốt."

Thời gian Hồ Cẩm Đào làm Bí thư Đảng bộ Khu tự trị Tây Tạng tuy không dài, nhưng ông lại có tầm nhìn xa trông rộng đối với quy hoạch chiến lược thủy lợi của Tây Tạng. Ông dẫn dắt nhân dân Tây Tạng đưa ra quy hoạch phát triển tổng hợp "nhất giang lưỡng hà". Gọi là "nhất giang lưỡng hà" là chỉ sông Yaluzangbu và sông La-sa, sông Niên Sở, nếu như phát triển tốt "nhất giang lưỡng hà" này, thì có thể khiến cho vùng trung tâm của Tây Tạng sẽ hình thành nên một loạt cơ sở lương thực hàng hoá, cơ sở súc sản, cơ sở thực phẩm phụ, cơ sở dệt may thủ công nghiệp nhẹ và cơ sở ứng dụng thực nghiệm khoa học kỹ thuật của toàn khu. Khi Giang Trạch Dân đến Tây Tạng khảo sát, đã từng đánh giá tích cực đối với quy hoạch chiến lược do Hồ Cẩm Đào khởi xướng lãnh đạo này, gọi đó là "đột phá khâu của phát triển kinh tế Tây Tạng."

Về sau, do lý do sức khỏe, Hồ Cẩm Đào không thể nào tiếp tục công tác ở Tây Tạng được, đành phải quay về Bắc Kinh dưỡng bệnh. Bệnh của ông thực ra không nghiêm trọng lắm, chỉ là tim không chịu nổi gánh nặng của độ cao so với

mặt nước biển của Tây Tạng, công tác tại Bắc Kinh thì không có trở ngại gì lớn. Lúc này, đứng trước con đường làm quan đi xuống, giấc mơ thủy lợi của Hồ Cẩm Đào bỗng chốc lại trào dâng, cảm giác quay trở lại trào dâng mãnh liệt trong lòng. Khi ấy, ông cởi mở lòng mình với các bạn học cũ đến nhà thăm bệnh tình của mình: Muốn quay về nghề cũ, đổi sang làm Bộ trưởng thủy lợi nhà nước. Bộ trưởng thủy lợi cùng cấp với Bí thư Đảng bộ khu tự trị Tây Tạng, giấc mơ của ông dường như không phải là không thể thực hiện được.

Thế nhưng đột nhiên, cánh cửa lớn của cung điện cao nhất của Trung Quốc lại mở ra với ông, số phận hoàn toàn nằm ngoài dự kiến của ông, ông không làm Bộ trưởng thủy lợi, mà lại trở thành người kế cận tương lai của người lãnh đạo cao nhất của Trung Quốc.

Người viết đã từng hỏi thăm mấy vị bạn học cũ và đồng nghiệp cũ của Hồ Cẩm Đào, rằng trước đó có nhận thấy Hồ Cẩm Đào có thể có được sự huy hoàng của ngày hôm nay hay không? Có người bạn học nói hoàn toàn không nghĩ tới, có đồng nghiệp nói từng nghĩ tới ông có thể làm ủy viên Trung ương.

Tại buổi gặp mặt các bạn cùng trường Đại học Thanh Hoa, Hồ Cẩm Đào đã nói ra ba cảm nhận thiết thân của mình đối với thủy lợi của Trung Quốc. Do mối tình thủy lợi trước sau không cởi bỏ được, cũng vì ông hiểu rõ vai trò quan trọng của thủy lợi đối với phát triển đất nước, có thể nói Trung Quốc dưới sự lãnh đạo của Hồ Cẩm Đào sau này về mặt xây dựng thủy lợi có lẽ sẽ hơn hẳn bất kỳ nhiệm kỳ chính phủ nào khác trước đây.

Các bạn học cũ, đồng nghiệp cũ có mối quan hệ cá nhân và hiểu về Hồ Cẩm Đào phân tích, năm xưa Hồ Cẩm Đào chuyển sang làm chính trị, tuy ông không từng nói điều gì nhưng tiếng nói chắc chắn là có. Nay ông là nhà lãnh đạo đất nước, tất nhiên không thể quay về ngành thủy lợi được nữa. Nhưng do mối tình thủy lợi trước sau không đứt ra được, cũng vì ông hiểu rõ về vai trò quan trọng của thủy lợi đối với sự phát triển của đất nước, có thể nói đất nước Trung Quốc dưới sự lãnh đạo của Hồ Cẩm Đào sau này, về mặt xây dựng thủy lợi sẽ hơn hẳn bất kỳ một nhiệm kỳ chính phủ nào khác.

Khi Hồ Cẩm Đào quay lại Đại học Thanh Hoa tham gia cuộc gặp mặt những người bạn cùng khoa vào năm 1999, ông đã từng nói tới ba cảm nhận của mình về xử lý sông Hoàng Hà, thoát nhân tài, thay đổi cải cách trong mặt xây dựng thủy lợi.

Những người bạn học có mặt khi ấy đa phần là học thủy lợi, hơn nữa đại đa số các bạn học vẫn còn đang làm công tác thủy lợi, nhiều công trường xây dựng thủy điện lớn, vừa và nhỏ đều từng xuất hiện bóng dáng của họ. Trước đó, Hồ Cẩm Đào vừa mới tới công trình Tiểu Lãng Đê khảo sát, nên cũng có một số cảm nhận, thế là đã thổ lộ ra với những nhà chuyên môn này.

Cảm nhận thứ nhất: Tăng cường ý thức về môi họa về nước, nhận thức hơn nữa về tầm quan trọng, tính cấp bách của việc xử lý các sông ngòi lớn, tận dụng hết nguồn tài nguyên nước. Hồ Cẩm Đào nói với các bạn: "Theo các đồng chí trong ủy ban xử lý nước sông Hoàng Hà nói, Hoàng Hà vừa có vấn đề nước nhiều, lại có vấn đề nước ít, còn có vấn đề nước bẩn. Cái gọi là vấn đề nước nhiều, chính là

vấn đề chống lũ. Mỗi lần nước lũ hàng năm tới, vẫn còn vô cùng căng thẳng đấy chứ! 50 năm kể từ ngày thành lập nước tới nay, mỗi đợt nước lũ hè thu hàng năm đều không xảy ra vỡ đê, nhưng mối đe dọa của nước lũ hiện nay vẫn còn. Theo họ giới thiệu, trận nước lũ năm 1958, lưu lượng nước của Hoa Viên Khẩu của Hoàng Hà là mỗi giây 22 ngàn mét khối, còn lưu lượng của đỉnh lũ lớn nhất năm 1998 mới chỉ mỗi giây 4.700 mét khối, nhưng mức nước cao hơn 56 xăngtimét, nguyên nhân gì đây? Vấn đề là ở chỗ bùn đất ở thượng lưu Hoàng Hà đổ xuống, một phần tương đối lớn tích đọng lại ở lòng sông, dẫn đến lòng sông ở hạ lưu Hoàng Hà mỗi năm bồi cao lên 10 xăngtimét. Mặc dù đê lớn cũng không ngừng được nâng cao, gia cố, nhưng về khách quan mà nói, hiện nay đê lớn Hoàng Hà có thể chống chọi được với lưu lượng 22 ngàn mét khối một giây được hay không, vẫn còn rất khó nói. Đây chẳng phải là mối đe dọa của nước lũ sao? Thứ hai, vấn đề nước ít. Lưu lượng nước chảy qua hàng năm của sông Hoàng Hà là 58 triệu mét khối, do nhân tố nhiều mặt như khí hậu, sinh thái, từ những năm 90 trở lại đây lượng nước chảy qua đã giảm đi. Thế nhưng những năm vừa qua, lượng dùng nước mỗi năm ở toàn bộ lưu vực Hoàng Hà đã vượt quá 30 triệu mét khối, đây chính là nguyên nhân tại sao Hoàng Hà thường xuyên bị ngắt dòng! Thứ ba, nước sông Hoàng Hà ít đi tương ứng sẽ gây ra vấn đề nước bẩn. Lượng nước chảy qua ít đi, nước thải ra dọc bờ sông nhiều lên, tỷ lệ vật chất có hại trong nước ở hạ lưu Hoàng Hà sẽ cao lên. Tất cả những cái đó đều cho thấy, cần phải xử lý tốt các sông ngòi lớn trong đó có Hoàng Hà, Trường Giang, giải quyết tốt vấn đề tài nguyên nước, quả thực là một công trình hệ thống vô cùng gian khổ, vô cùng cấp bách."

Cảm nhận thứ hai: Nghe nói một bộ phận tương đối lớn thanh niên không muốn làm thủy lợi, cảm thấy một thứ nguy cơ, cần phải đẩy mạnh đào tạo cốt cán kỹ thuật và cốt cán lãnh đạo trung, thanh niên. Ông nói: "Sau khi xuống công trường gặp không ít bạn học Đại học Thanh Hoa, tôi vừa mừng lại vừa lo. Mừng là vì, trường của chúng ta đã đào tạo ra nhiều cốt cán kỹ thuật và cốt cán lãnh đạo các mặt. Nhưng hỏi kỹ lại, thì những bạn học đó đa phần là tốt nghiệp trước Đại cách mạng văn hoá, hoặc là tốt nghiệp trong mấy khoá trong Đại cách mạng văn hoá. Lớp người này hiện nay đều đã ở độ tuổi 60 hoặc gần 60 cả rồi. Tìm những người hơn 40 tuổi, thì thấy ít tới mức đáng thương. Xét về lâu dài, trong thế kỷ mới, đất nước chúng ta có đứng vững được hay không, hiện đại hoá có thể thực hiện được hay không, có giành được chủ động trong cạnh tranh quốc tế không hay không, nói cho cùng, còn cần phải xem sự cạnh tranh về mặt nhân tài! Cần phải đẩy mạnh đào tạo cốt cán kỹ thuật và cốt cán lãnh đạo trung, thanh niên. Nghe nói những sinh viên chuyên ngành thủy lợi được đào tạo bây giờ có một phần không ít không muốn làm công tác thủy lợi, tôi thấy đây cũng là một vấn đề khiến chúng ta có cảm giác khủng hoảng. Trên thực tế, thủy lợi là một sự nghiệp cần người, cũng rất cần rèn luyện bồi dưỡng người. Tại sao? Vì về khách quan mà nói, làm công tác xây dựng thủy lợi đa phần đều phải xa các thành phố lớn, sống trong vùng núi, môi trường làm việc và điều kiện làm việc so với thành phố mà nói, tương đối gian khổ. Nhưng càng lập nghiệp trong môi trường gian khổ, làm việc ở tuyến đầu, thường có càng nhiều cơ hội rèn luyện, trưởng thành. Làm thế nào để bồi dưỡng được nhân tài mạnh về chính trị, tinh về nghiệp vụ, có tinh thần mở mang sáng tạo, yêu sự

nghiệp thủy lợi, đây là vấn đề căn bản liên quan tới sự phát triển của ngành thủy lợi."

Cảm nhận thứ ba: Những thay đổi to lớn kể từ khi cải cách mở cửa tới nay là điều không ai có thể phủ nhận được, bất luận là trong trường hợp nào cũng không thể dao động cải cách mở cửa. Ông nói: "Đến thăm các công trường công trình trọng điểm như Tam Hiệp, Tiểu Lãng Đê, công trình vẫn còn chưa xong, hình hài ban đầu của các thành phố, thị trấn nhỏ đã xuất hiện rõ ràng. Tại sao mười năm trở lại đây trình độ kỹ thuật thi công, trình độ quản lý của chúng ta lại có được những biến đổi to lớn như thế? Tôi thấy căn bản nhất vẫn là ở chỗ cải cách mở cửa. Nếu không có cải cách mở cửa, không học tập tham khảo kỹ thuật và kinh nghiệm quản lý tiên tiến của nước ngoài, thì kỹ thuật thi công và quản lý của chúng ta rất khó có thể đạt tới trình độ hiện nay trong một thời gian ngắn. Suy rộng ra, trong nước hiện nay còn tồn tại không ít mâu thuẫn và khó khăn, nói thẳng ra cũng có rất nhiều điểm chưa được như ý muốn, nhưng những thay đổi to lớn kể từ cải cách mở cửa đến nay là điều không ai có thể phủ nhận được. Vì vậy, kiên trì phương châm cải cách mở cửa, bất luận trong trường hợp nào cũng không thể dao động. Xây dựng thủy lợi của chúng ta cũng vậy, toàn bộ sự nghiệp xây dựng hiện đại hoá đất nước cũng vậy."

Những lời nói với các bạn học cũ này của Hồ Cẩm Đào không hề có chút quan cách, sáo rỗng nào, hoàn toàn là xuất phát từ cảm nhận trong lòng ông. Thông qua ba điểm cảm nhận nói trên, Hồ Cẩm Đào không chỉ nói ra những điều mình muốn nói một cách thoải mái về sự hy vọng và gửi gắm của mình đối với ngành thủy lợi của Trung Quốc, mà còn trình bày một cách lâm li về ý chí cải cách cần được

tiếp tục thúc đẩy mạnh mẽ hơn về phía trước mà Trung Quốc đã bước đi được những bước đi lớn. Cũng chỉ có ở nơi như nhà mẹ đẻ của mình là Đại học Thanh Hoa như vậy, Hồ Cẩm Đào mới nói ra những lời từ sâu thẳm lòng mình.

Bộ trưởng thủy lợi hiện nay Ưng Thử Thành là bạn cùng phòng và là bạn thân của Hồ Cẩm Đào thời học Đại học Thanh Hoa, họ có cùng một ý tưởng "tài nguyên thủy lợi". Hồ Cẩm Đào làm việc đặc biệt coi trọng phương pháp, rất chú ý tới xử lý tốt mối quan hệ các mặt. Ông làm việc gì, đôi khi có thể rất vòng vo, mất không ít thời gian điề u hoà, bên ngoài không thấy sự kiên trì đặc biệt của ông, nhưng cuối cùng luôn hoàn thành được.

Đương kim Bộ trưởng thủy lợi Ưng Thử Thành là bạn học cùng lớp khoá "thủy lợi 5" trường Đại học Thanh Hoa của Hồ Cẩm Đào, Hồ Cẩm Đào cũng luôn giữ tình bạn rất tốt với ông ta. Khi học đại học năm xưa, Hồ Cẩm Đào và Ưng Thử Thành được các bạn học trong lớp công nhận là hai người thông minh nhất, vì họ bình thường mỗi người bận rộn với hoạt động ngoại khoá mà mình yêu thích, không thấy họ chăm chỉ miệt mài như những bạn học khác, nhưng mỗi khi thi, hai người họ thường nộp bài thứ nhất thứ hai, hơn nữa mỗi lần thi thành tích của hai người đều đứng đầu lớp. Nhắc tới sự thông minh của hai người họ, các bạn trong lớp đều cảm thấy khâm phục trong lòng.

Ưng Thử Thành là người Thượng Hải, quê gốc ở Lật Dương, Giang Tô, sinh năm 1941, lớn hơn Hồ Cẩm Đào một tuổi. Kể từ sau khi ông ta lên làm Bộ trưởng thủy lợi vào năm 1998, đã tiến hành một loạt cải cách trong hệ thống thủy lợi. Động tác lớn nhất của ông ta là phát triển "tận dụng kế hoạch" được mở rộng ra dựa vào lý luận "nhân định thắng

thiên" của Mao Trạch Đông thành "thủy lợi tài nguyên". Ông chống lại với sự chỉ trích phê bình của các thế lực cũ trong ngành, tận dụng đầy đủ các biện pháp kinh tế thị trường quản lý việc sử dụng tài nguyên thủy lợi, nói rõ không thể tiếp tục làm thủy lợi như trước được nữa, cần có sáng tạo, khiến cho thủy lợi cũng bước vào con đường phát triển bền vững.

Sau đợt thiên tai lũ lụt mùa hè năm 1998, Uông Thử Thành đã thay thế Nữu Mậu Sinh làm Bộ trưởng thủy lợi. Tư duy và hành động trong năm chắc công tác thủy lợi Trung Quốc của Uông Thử Thành không bàn mà hợp với nhiệm vụ kế hoạch to lớn về thủy lợi trong lòng của Hồ Cẩm Đào. Đề tài Hồ Cẩm Đào nói tới khi tham gia cuộc gặp gỡ các bạn học trong khoa là "cần giải quyết tốt vấn đề tài nguyên thủy lợi", không biết là Uông Thử Thành đã ảnh hưởng tới Hồ Cẩm Đào, hay là Hồ Cẩm Đào là người ủng hộ kiên định của Uông Thử Thành.

Nói đến hiểu biết về Uông Thử Thành, trong lãnh đạo Trung ương không có ai có thể vượt qua Hồ Cẩm Đào. Quản lý thủy lợi tốt xấu là một việc lớn liên quan tới sự phát triển của cả Trung Quốc, trong Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Hồ Cẩm Đào phụ trách Ban Tổ chức Trung ương là cơ quan tuyển chọn đề bạt sử dụng cán bộ cao cấp, cho dù có kín tiếng đi mấy, xem ra tiến cử người giỏi cũng không cần phải tránh bạn bè, vì rõ ràng là như thế có lợi cho đất nước.

Năm 1999, Hồ Cẩm Đào nói rõ ràng với các bạn cùng trường của ông: "Trung ương Đảng, Quốc vụ viện đã xác định rõ đặt ngành thủy lợi vào vị trí hàng đầu trong những ngành nền tảng của đất nước chúng ta." Nhận thức về nước của

người Trung Quốc ngày càng sâu sắc, đã nâng lên tầm cao mới là nước một ngày nào đó có thể trở thành nút thắt cổ chai kìm hãm bước đi hướng tới hiện đại hoá của Trung Quốc, vì vậy trọng trách tiết kiệm nước, dùng nước, tạo ra nước như thế nào đang đè nặng lên vai các nhà lãnh đạo. Hồ Cẩm Đào hiểu về nước nhất, chắc chắn là có quyền phát ngôn nhất trong lãnh đạo Trung ương, sau này cũng là người có vai trò chỉ huy quyết định nhất.

Trước kia, trong các cơ quan quản lý hành chính của Trung Quốc, thủy điện là một nhà. Ông Thứ Thành từng giữ chức Cục trưởng Cục xây dựng thủy lợi thủy điện của Bộ thủy lợi điện lực. Cùng với sự chia chia tách tách các cơ quan nhà nước, thủy lợi và thủy điện cũng tách ra làm hai. Sau khi Ông Thứ Thành rời khỏi Bộ thủy lợi đã bị chia tách, từng làm Vụ trưởng và Thứ trưởng ở Bộ Năng lượng và Bộ công nghiệp điện lực, là một lãnh đạo kiểu chuyên gia cực kỳ hiếm thấy trong mặt vận dụng kết hợp nước và điện của Trung Quốc. Trước khi ông ta lên làm Bộ trưởng thủy lợi mới, là Phó tổng giám đốc Công ty điện lực nhà nước.

Khi về thăm trường và gặp gỡ bạn học cũ năm 1999, Hồ Cẩm Đào nhắc tới, tích cát ở hồ chứa nước Tiểu Lãng Đê ở Hà Nam và Hoa Viên Khẩu của Hoàng Hà vô cùng nghiêm trọng, đã làm nghiêm trọng thêm mối đe dọa của nước lũ. Mùa hè năm 2002, thí nghiệm thổi cát Tiểu Lãng Đê do Bộ thủy lợi dẫn đầu đã được bắt đầu. Thí nghiệm thổi cát bằng định lũ nhân tạo một cách mạnh bạo này sau khi kéo dài hơn mười ngày, một phần cát đọng ở đoạn sông Hoa Viên Khẩu bị thổi bạt vào Bột Hải, mức nước của đoạn sông này đã hạ thấp 0,3 mét, chứng minh thí nghiệm này có hiệu quả.

Uông Thử Thành được những người trong ngành cho là một người rất có đặc điểm cá tính. Ông ta thực tế, không đưa đẩy, việc gì cần làm thì làm, tư duy rất mạch lạc; Một khi tư duy chín muồi và đã xác định rồi, Uông Thử Thành sẽ kiên trì làm đến cùng, không bị ảnh hưởng bởi những việc xảy ra bên ngoài.

Vương Tín Mậu, người bạn cùng lớp với Hồ Cẩm Đào và Uông Thử Thành, cùng làm việc với Hồ Cẩm Đào nhiều năm, có quan hệ cấp trên cấp dưới nhiều năm với Uông Thử Thành, bày tỏ, kỳ thực Hồ Cẩm Đào và Uông Thử Thành có không ít điểm giống nhau. Hồ Cẩm Đào cũng là một người có tư duy, có chủ kiến, làm việc cũng kiên trì, chỉ có điều ông làm việc đặc biệt chú trọng phương pháp, rất chú ý tới xử lý tốt mối quan hệ các bên. Ông làm việc gì, đôi khi có thể rất vòng vo, phải tính đến nhiều mặt, mà ít khi ít thời gian điều hoà, chờ đợi thời cơ quan sát điều kiện. Bên ngoài không thấy ông kiên trì đặc biệt, nhưng cuối cùng ông luôn hoàn thành được công việc.

Phía trước toà nhà của khoa thủy lợi trường Đại học Thanh Hoa có một điều khắc hơi giống hình chữ "nhân", đây là điều khắc mà các sinh viên lớp "thủy lợi 5" của khoa thủy lợi đã dày công làm ra tặng nhà trường nhân kỷ niệm 50 năm thành lập khoa. Nét phẩy phía bên trái của bức điều khắc, được điều khắc bằng đá hoa cương, đường nét mạnh mẽ; nét móc phía bên phải được đúc bằng thép không gỉ, đường nét mềm mại.

Những người của khoa thủy lợi Đại học Thanh Hoa nói, đá tiêu biểu cho thép, thép không gỉ tiêu biểu cho nước, thép, nước kết hợp, ví với công trình thủy lợi có cả cương lẫn nhu, đồng thời cũng tiêu biểu cho những người do nhà trường

đào tạo ra có cả cương lẫn nhu, ngoài ra hình chữ "nhân" này còn hàm chứa ý con người với thiên nhiên là một thể hài hoà.

Nghe nói, Hồ Cẩm Đào và Ôn Thử Thành rất hài lòng về hình bức điêu khắc này. Ngụ ý tạo hình của bức điêu khắc ngẫm ám chỉ tinh thần của những người làm thủy lợi của Đại học Thanh Hoa. Ở đây có một điều đặc biệt xin nhắc mọi người chú ý là, đừng thấy nét mặt Hồ Cẩm Đào ôn hoà nhã nhặn, sự bền bỉ trong tính nhu của ông, cũng giống như nước được thép không gỉ trong chữ "nhân" kia tiêu biểu, trong nhu có cương. Duy chỉ có như thế, mới có thể lâu bền.

Cương và nhu của những người con Đại học Thanh Hoa cũng đã được thể hiện đầy đủ trong các lãnh đạo cao nhất trong chính giới Trung Quốc: Cái cương của Chu Dung Cơ, nhu của Hồ Cẩm Đào, đã hình thành nên sự tương phản có tính tiêu biểu rõ rệt. Hãy để chúng ta kết hợp với quá khứ để nhìn xem tương lai, rốt cuộc cương và nhu của những người con Đại học Thanh Hoa có thể phát huy vai trò quan trọng tới mức nào đối với sự phát triển và cống hiến của Trung Quốc.

IV. Đặt chân vào Bắc Kinh

Đặng Tiểu Bình nhiều lần nhấn mạnh với các đồng chí lão thành, cần lựa chọn đề bạt những người trẻ một cách có ý thức, chọn một số đồng chí trẻ, có sức khỏe tốt làm người kế cận. Đồng thời ông nhiều lần ra lệnh cho Ban Tổ chức Trung ương, "những người đặc biệt xuất sắc, cần phải đặt cho họ những bậc thang tương đối tiện lợi, để họ vượt cấp đi lên." Đối với những quan điểm khác nhau trong các lãnh đạo lão thành, Đặng Tiểu Bình không tranh luận.

Hội nghị Trung ương 3 khóa XI của Đảng Cộng sản Trung Quốc đã xác định đường lối cải cách mở cửa, Trung Quốc bắt đầu bước vào con đường phát triển lành mạnh lấy xây dựng kinh tế làm trung tâm. Xuất phát từ suy nghĩ những bài học kinh nghiệm trước đây và vì sự nghiệp ngàn đời của Đảng, Đảng Cộng sản Trung Quốc bắt đầu bắt tay vào tuyển chọn đề bạt cán bộ trẻ, nhằm làm sống lại dòng máu già tới mức xơ cứng động mạch của Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Cuối tháng 7 năm 1979 sau Hội nghị Trung ương 3 khóa XI, Đặng Tiểu Bình đã chỉ ra tại một hội nghị, đường lối tư tưởng, đường lối chính trị đã xác lập rồi, vấn đề hiện nay còn chưa giải quyết là đường lối tổ chức. Giải quyết vấn đề đường lối tổ chức là chọn người kế cận cho tốt. Ý tứ của Đặng Tiểu Bình rất rõ ràng: "Nhiệm vụ đặt ra trước các đồng chí lão thành hiện nay chính là cần tuyển chọn đề bạt người trẻ một cách có ý thức, chọn một số đồng chí trẻ tuổi có sức khỏe tốt để kế cận."

Ngày 18 tháng 8 năm 1980, tại hội nghị mở rộng Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Đặng Tiểu Bình lại một lần nữa nhấn mạnh tới vấn đề nhân tài khi nói tới tình trạng lão hoá phổ biến của lãnh đạo các cấp lúc bấy giờ, điều này cũng được quy về vấn đề đường lối tổ chức. Ông ta nói: "Rất nhiều nhân tài mới cần bồi dưỡng, nhưng nhiệm vụ chính trước mắt là biết phát hiện, đề bạt và mạnh dạn phá lệ, đề bạt các cán bộ xuất sắc trung, thanh niên. Đây là nhu cầu tồn tại khách quan và bức thiết của sự nghiệp xây dựng hiện đại hoá."

Đất nước Trung Quốc sau Mao Trạch Đông, kinh tế gập gềnh đứng bên bờ suy sụp, tư tưởng chính trị cực kỳ cứng nhắc, những thứ "tả" luôn luôn trói buộc đầu óc và hành vi của mọi người, dẫn đến cải cách mở cửa rất khó đột phá trong nhiều mặt. Đặng Tiểu Bình hiểu rất rõ, Trung Quốc muốn tiến bước nhanh về phía trước, cần phải huy động một loạt lực lượng trẻ.

Vì vậy, trong nhiều trường hợp, Đặng Tiểu Bình nhiều lần lên tiếng hô hào: "Nhất định cần phải thật sự đề bạt cán bộ trung, thanh niên lên, đề bạt nhanh hơn nữa. Quá chậm sẽ làm lỡ mất sự nghiệp xây dựng hiện đại hoá."

Đặng Tiểu Bình còn có một vấn đề lo lắng, đó chính là làm thế nào để tuyển chọn người kế cận trẻ tuổi. Sau khi ông ta lại một lần nữa xuất sơn, đã từng nói với giọng nặng nề: "Năm 1975 tôi chủ trì công tác Trung ương, Vương Hồng Văn đã nói, mười năm sau nhìn lại, chúng ta không thể đánh giá thấp về ảnh hưởng của Lâm Bưu, 'bè lũ bốn tên', không thể nghĩ một cách quá ngây thơ. Cần phải nghĩ xa một chút. Nhất định cần phải nhân khi chúng ta còn

sống, lựa chọn người kế cận, đích thân theo dõi họ trưởng thành lên."

Đặng Tiểu Bình còn nhấn mạnh tại một hội nghị cấp cao hơn, tích cực tuyển chọn tốt người kế cận, là vấn đề chiến lược liên quan đến lợi ích lâu dài của Đảng và nhà nước chúng ta, cần phải lo cho nước, lo cho dân, lo cho Đảng chứ!

Thế nhưng, đề bạt cán bộ như thế nào, khi ấy trong Đảng có các quan điểm khác nhau. Xét tới mối nguy hại mà phe tạo phản thời kỳ Đại cách mạng văn hoá lên nhanh như tên lửa đem lại, một số cán bộ lão thành trong lòng đầy lo lắng, chủ trương thuyết "từng nấc một", tức đề bạt cán bộ cần lên từng nấc, từng nấc một. Đặng Tiểu Bình không thích tranh luận, ông ta thích làm một cách nhanh gọn.

Đối với thuyết "từng nấc một", quan điểm của Đặng Tiểu Bình rất rõ ràng, "phá bỏ những quan niệm lỗi thời về từng nấc từng bậc, sáng tạo ra một nấc mới thích hợp với tình hình mới nhiệm vụ mới, như thế mới có thể mạnh dạn phá lệ đề bạt được."

Quãng thời gian đó, Đặng Tiểu Bình nhiều lần đưa ra mệnh lệnh cho cơ quan tổ chức Trung ương rằng, "những cán bộ đặc biệt xuất sắc, cần cho họ bậc thang tương đối dễ dàng hơn, để cho họ lên một cách vượt cấp." "Rất nhiều công tác chủ yếu là dựa vào họ, chỉ vì không đề bạt, họ không có quyền quyết định, gặp việc gì đành phải liên tục thỉnh thị báo cáo. Đây đã trở thành một cội nguồn lớn của hiện tượng quan liêu."

Đặng Tiểu Bình nhắ c đi nhắ c lại nhắ n mạnh vắ n đề đề bắ cán bộ trẻ, vài lầ n làm thử, cho đế n ngày 11 tháng 8 năm 1980, bài phát biểu về tuyền chọn đề bắ cán bộ trẻ của Đặng Tiểu Bình, về sau được gắ n cho tiêu đề "cải cách chế độ lãnh đạo của Đảng và nhà nước", được Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quố c thảo luận thông qua.

“Cải cách chế độ lãnh đạo của Đảng và nhà nước” bao hàm cả tiêu chuẩn “bồ n hoá” mà Đảng Cộng sản Trung Quố c tuyền chọn đề bắ cán bộ câ n phải có đủ: Đội ngũ cán bộ câ n phải cách mạng hoá, trẻ hoá, tri thức hoá, chuyên môn hoá, và câ n phải chế độ hoá việc đề bắ sử dụng đố i với những loại cán bộ này.

Nửa đầ u năm 1982, các câ p ủy của cơ quan Trung ương và Quố c vụ viện bắ t đầ u tiế n hành cải cách cơ cấu. Lầ n cải cách cơ cấu này là một hành động lớn thực hiện chuyên tiế p cán bộ cũ mới một cách có trật tự mà Đảng Cộng sản Trung Quố c tiế n hành nhằ m thực hiện “bồ n hoá” đội ngũ cán bộ. Các số liệu cho thắ y, thông qua lầ n cải cách cơ cấu này, độ tuổi bình quân của ban lãnh đạo hai câ p bộ, cục hạ xuố ng 4 đế n 6 tuổi, cán bộ trung, thanh niên mới được đề bắ lên đã lầ n lượt chiế m 16% và 32% trong tổng số thành viên ban lãnh đạo câ p bộ, cục.

Rắ t may là, Hồ Cẩm Đào vừa vắ n theo kịp chuyế n xe đầ u tiên tuyền chọn đề bắ cán bộ trẻ, có thể nói là người được hưởng lợi trực tiế p từ bài phát biểu của Đặng Tiểu Bình.

Bây giờ nhìn kỹ lại quắ ng lịch sử đó, không thể không nói vắ n may của Hồ Cẩm Đào tồ t đế n bá t ngờ: trẻ tuổi, có kinh nghiệm công tác chuyên môn ở cơ sở, tồ t nghiệp trường đại học nổi tiế ng, cán bộ câ p cục phó của Đảng Cộng sản

Trung Quốc, vân vân, gần như điều kiện nào cũng đều phù hợp với điều kiện đề bạt cán bộ trung, thanh niên xuất sắc mà Đặng Tiểu Bình đưa ra, xứng đáng là một đại biểu kiệt xuất của cán bộ "bôn hoá".

Ở Cam Túc lúc đó có bao nhiêu sinh viên tốt nghiệp trường Đại học Thanh Hoa? Và có bao nhiêu cán bộ làm đến cấp cục phó từ cơ sở với cái mác sinh viên tốt nghiệp trường Đại học Thanh Hoa? Lại càng có mấy nhân tài kỹ thuật chuyên môn tuổi trẻ ở độ tuổi nói trên. Tất cả những cái đó Hồ Cẩm Đào đều có đủ.

Thảo nào không chỉ có các bạn học cùng lớp đại học Thanh Hoa của Hồ Cẩm Đào đánh giá: "Hồ Cẩm Đào rất may mắn, thời thế đã đưa ông lên vũ đài chính trị của Trung Quốc."

Hồ Cẩm Đào lúc bấy giờ không mấy nổi trội, cũng không có ai nghĩ rằng tới bây giờ ông lên được vị trí cao như vậy. Chỉ sau Đại hội XIV Đảng Cộng sản Trung Quốc, do Hồ Cẩm Đào một bước trở thành ủy viên thường vụ Bộ Chính trị Trung ương, và được cho là nhà lãnh đạo thế hệ thứ tư của Đảng Cộng sản Trung Quốc, thì quãng từng trải năm xưa của ông mới khiến cho mọi người hết sức chú ý tới. Thế là, cũng mới có nhiều cách nói như "ân sư dẫn kiến, Tô ng Bình cất nhắc" xuất hiện.

Kỳ thực, lần thăng tiến này của Hồ Cẩm Đào không giống như giới bên ngoài đồn đoán, có thể nói là thời thế tạo nên, trong đó tổng hợp cả các nhân tố thiên thời, địa lợi, nhân hoà. Điểm này bên trên chúng tôi đã trình bày. Khi ấy, không chỉ là Hồ Cẩm Đào, mà bởi cảnh lịch sử lúc bấy giờ đã khiến cho một loạt người từ đó bước lên vũ đài chính

trị của Trung Quốc, bao gồm cả những người như Lý Bǎng, Lý Thụy Hoàn, Hồ Khởi Lập mà mọi người quen thuộc.

Mặc dù Vương Triệu Quốc lúc đó là trung tâm được mọi người chú ý tới, nhưng Hồ Cẩm Đào là một người trẻ nhất. Hai người đều là những người xuất sắc nổi lên sau này đã từng cùng làm việc với nhau, về sự nghiệp nghiêng ngả nhau. Cuối cùng, sau một cuộc chạy maratông chính trị dài, Hồ Cẩm Đào đến sau nhưng lại ngồi trên, cuối cùng xông tới điểm đích với tư thế của người chiến thắng.

Ba tháng sau khi họp Đại hội XII Đảng Cộng sản Trung Quốc, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản đã họp tại Bắc Kinh vào ngày 20 tháng 12. Tại Đại hội này, Hồ Cẩm Đào được bầu làm Bí thư Ban Bí thư Trung ương Đoàn, từ đó chính thức vào Bắc Kinh, đến dưới chân thiên tử, bắt đầu chuyển du hành trên diễn đàn chính trị mới.

Khi Hồ Cẩm Đào vào công tác tại Đoàn thanh niên cộng sản, chính là khi công tác tổ chức của Đoàn thanh niên bị ngắt quãng thế hệ, rất cần bổ sung lực lượng. Hồ Diệu Bang lúc đó làm Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Trung Quốc, đã coi Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản mà ông ta từng công tác là đại bản doanh bồi dưỡng cán bộ trẻ. Vì vậy, thiên lý mã Vương Triệu Quốc mà Đặng Tiểu Bình phát hiện ra đã được bố trí vào Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản bồi dưỡng như một nhân tài quan trọng, ra làm Bí thư thứ nhất. Hồ Cẩm Đào là nhân tài quan trọng thứ hai, ra làm Bí thư Ban Bí thư Trung ương Đoàn, làm trợ thủ cho Vương Triệu Quốc.

Vương Triệu Quốc nổi trội lên, có tính ngẫu nhiên nhất định. Năm 1980, Đặng Tiểu Bình thực tế nắm trong tay quyền lực tối cao của Trung Quốc ra khỏi Bắc Kinh khảo sát, sau khi tới "Nhà máy chế tạo ô tô số 2", khi nghe Bí thư thứ nhất Đảng ủy kiêm giám đốc Nhà máy chế tạo ô tô số 2 Hoàng Chính Hạ giới thiệu tình hình của Vương Triệu Quốc đã cảm thấy hết sức thích thú. Sau đó, Đặng Tiểu Bình yêu cầu Vương Triệu Quốc giới thiệu cho ông ta công tác của "Nhà máy chế tạo ô tô số 2", trong khi giới thiệu Đặng Tiểu Bình tỏ rõ sự khen ngợi đối với Vương Triệu Quốc. Sau khi rời khỏi "Nhà máy chế tạo ô tô số 2", suốt dọc đường Đặng Tiểu Bình trầm trồ, nói là đã phát hiện được một nhân tài.

Sau khi về đến Bắc Kinh, Đặng Tiểu Bình hưng phấn nói với những người trong đó có Hồ Diệu Bang rằng: "Nhà máy chế tạo ô tô số 2 có một người họ Vương, tên thì tôi không nhớ được, đã báo cáo với tôi hai tiếng đồng hồ, nói rất mạch lạc rõ ràng, thông thạo nghiệp vụ, cũng rất có chủ kiến, có chí khí. Các anh cần khảo sát xem."

Năm 1982, trước khi họp Đại hội XII Đảng Cộng sản Trung Quốc, Hồ Diệu Bang nhận sự ủy thác của Đặng Tiểu Bình, xuống Nhà máy ô tô số 2 khảo sát Vương Triệu Quốc. Ông ta tìm tới Vương Triệu Quốc, nói chuyện cởi mở với Vương, công việc, sinh hoạt, sở thích, tình cảm, không gì là không nói tới cả. Bản thân Vương Triệu Quốc là một người giỏi ăn nói, vừa vặn gặp phải Hồ Diệu Bang cũng thích nói nên hợp tính khí, vì vậy hai người nói chuyện hết sức ý hợp tâm đầu. Vậy thì, cuộc khảo sát mà Đặng Tiểu Bình ủy thác làm sao mà không thể đạt được một kết quả tốt kia chứ?

Cuộc "thăm dò" của Hồ` Diệu Bang tiế`n hành xong, Vương Triệu Quố`c thuận lợi trở thành ủy viên Trung ương trẻ nhấ`t tại Đại hội XII. Thời kỳ Đại cách mạng văn hoá, Vương Triệu Quố`c tốt nghiệp Đại học công nghiệp Cáp Nhĩ Tân, trường này khi ấy thậm chí còn nổi tiế`ng hơn cả Đại học Thanh Hoa, nhiề`u con em của cán bộ cao câ`p đề`u tập trung ở đó, học tập khoa học quố`c phòng đỉnh cao nhấ`t tại đó.

Hồ` Cẩm Đào được Hồ` Diệu Bang khen ngợi, có người nói là do Tô`ng Bình giới thiệu, có người nói là được Hồ` Diệu Bang phát hiện khi học tại trường Đảng Trung ương. Bấ`t kể thế` nào, sự nổi trội của Hồ` Cẩm Đào tuy không lên nhanh như điề`u giố`ng như Vương Triệu Quố`c, nhưng Hồ` Diệu Bang rấ`t thích Hồ` Cẩm Đào tính cách khác với Vương Triệu Quố`c thì là điề`u chắ`c chắ`n, nê`u không ông ta cũng sẽ không bớ` trí để Hồ` Cẩm Đào vào Trung ương Đoàn, tạo cơ hội cực tốt để sau này ông toả sáng.

Là ủy viên dự khuyế`t Trung ương tại Đại hội XII Đảng Cộng sản Trung Quố`c, tiế`n đô` như gấ`m như hoa đã cuồ`n cuộn tới trước mặt Hồ` Cẩm Đào. Hồ` Cẩm Đào khi đó chắ`c chắ`n là lên nhậm chức một cách hế`t sức đắ`c ý. Khi ông mới chào đời được đặt tên là "Cẩm Đào", có lẽ đã gửi gắ`m sự kỳ vọng thiế`t tha của cha mẹ.

Theo báo chí công khai lúc bấ`y giờ, 112 cán bộ trung, thanh niên ở độ tuổi dưới 50 vào Ban Chấ`p hành Trung ương tại Đại hội XII sẽ là lớp người kế` cận đầ`u tiên vào tâ`ng lớp lãnh đạo cao nhấ`t của Đảng Cộng sản Trung Quố`c. Họ sẽ gánh vác gánh nặng của Đảng và nhà nước với vai trò những nhân tài mới nổi dưới sự bồi dưỡng và giúp đỡ của các đò`ng chí lãnh đạo Trung ương.

Mặc dù Vương Triệu Quốc lúc đó là trung tâm chú ý của mọi người, nhưng Hồ Cẩm Đào là người trẻ nhất trong số đó. Về sau, hai người từng làm việc với nhau, đua tranh với nhau trên quan trường, tất nhiên cũng không tránh khỏi sự cạnh tranh ngầm ngầm. Cuối cùng, sau một cuộc chạy maratông chính trị dài, Hồ Cẩm Đào đến sau nhưng lại về đích với tư thế của người chiến thắng. Còn Vương Triệu Quốc đến nay vẫn không có mấy tiến bộ.

Ở đây, hãy để chúng ta ôn lại xem sau Đại hội XII những nhà lãnh đạo lớp trước gặp gỡ những nhân tài mới nổi lên như thế nào qua các báo chí công khai, qua đó cũng ít nhiều có thể cảm nhận được sự khác biệt vi diệu giữa Vương Triệu Quốc và Hồ Cẩm Đào vào thời đó.

Chiều ngày 13 tháng 9 năm 1982, sau khi lãnh đạo Trung ương chụp ảnh lưu niệm với toàn thể đại biểu tham dự Đại hội XII tại Đại lễ đường nhân dân, đã đến phòng Tân Cương trong Đại lễ đường. Bốn giờ 30 chiều, 39 ủy viên Trung ương và ủy viên dự khuyết Trung ương trẻ tuổi mới được bầu lên lượt bước vào phòng với tâm trạng hưng phấn. Lãnh đạo Trung ương đều đứng dậy khỏi chỗ ngồi, biểu thị hoan nghênh.

Hồ Diệu Bang, Diệp Kiếm Anh, Đặng Tiểu Bình, Triệu Tử Dương, Lý Tiên Niệm, Trần Vân, Bành Chân, Đặng Dĩnh Siêu, Từ Hướng Tiễn, Nhiếp Vinh Trăn, và các nhà lãnh đạo khác trong Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tất cả ngày hôm đó đều đến. Phương thức hoan nghênh kiểu "mãn đường hô ơng" này khiến cho các ủy viên Trung ương và ủy viên dự khuyết Trung ương trẻ tuổi kia vừa hưng phấn, lại có chút hồ hởi. Họ đi một vòng, ngồi vào phía sau các lãnh đạo Trung ương.

Đồ`ng chí của Ban Tổ chức Trung ương đọc tên từng người một, giới thiệu tóm tắt với lãnh đạo Trung ương một số nét về lớp người kế` cận mới này. Người đầu tiên được giới thiệu là nữ Phó Trưởng Ban Liên lạc đồ`i ngoại Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc 52 tuổi Lý Thục Tranh, bà ta là ủy viên dự khuyê`t Trung ương mới được bầu. Khi được giới thiệu bà ta bẽn lẽn đứng lên. Đồ`n ủy viên Trung ương trẻ tuổi nhâ`t Vương Triệu Quốc, Hồ` Diệu Bang xen vào nói: "Cậu â`y là nhân tài mà đồ`ng chí Đặng Tiểu Bình phát hiện được, là Phó giám đồ`c Nhà máy chế` tạo ô tô số` 2." Vương Triệu Quốc cũng giồ`ng như mấ`y vị trước, đứng lên ngay tại chỗ.

Trầ`n Vân hỏi ông ta: "Bao nhiêu tuổi rồi?"

Đồ`ng chí của Ban Tổ chức Trung ương trả lời: "41 tuổi."

Trầ`n Vân nghiêng người vẫy tay chào thân thiê`t với Vương Triệu Quốc nói: "Cậu hãy đứng lại gầ`n một chút nữa, để tôi ngắ`m xem nào."

Vương Triệu Quốc rời khỏi chỗ ngồ`i đồ`n giữa phòng, nét mặt đỏ bừng xúc động. Lãnh đạo Trung ương ngắ`m nhìn kỹ con người trẻ tuổi tô`t nghiệp đại học năm 1966 này, lộ ra nụ cười hài lòng.

Khi đồ`n lượt giới thiệu người tiế`p theo, Hồ` Diệu Bang nói, "Các anh mạnh dạn lên chút nào, đứng vào giữa đi!"

Thê` là từng người một được gọi tên làm theo.

Tình cảm quan tâm và tác phong bình dị gầ`n gũi của lãnh đạo Trung ương đồ`i với lớp người sau đã khiê`n cho mọi người trút bỏ đi sự khép nép. Trước khi trở về` chỗ ngồ`i của mình, họ bước tới trước mặt các đồ`ng chí lãnh đạo Trung ương, bắ`t tay từng người một với các đồ`ng chí lãnh đạo Trung ương.

Trong số 39 người này, còn có Hách Kiến Tú 46 tuổi mới được bầu làm Bí thư dự khuyết Ban Bí thư Trung ương, Bộ trưởng Bộ Dân chính Thôi Nãi Phu 53 tuổi, Thứ trưởng thứ nhất Bộ điện lực thủy lợi Lý Bả 53 tuổi, Bí thư Thành ủy Bắc Kinh Trâu Hy Đô 52 tuổi, Bí thư Thành ủy Thiên Tân Lý Thụy Hoàn 47 tuổi, Bí thư Tỉnh ủy Phúc Kiến Hồ Bình 52 tuổi, nữ Thứ trưởng Bộ giao thông Trịnh Quang Dịch 47 tuổi, Thứ trưởng Bộ công nghiệp vũ trụ Tô Ng Kiến 50 tuổi, Thứ trưởng Bộ công nghiệp cơ giới Hà Quang Viễn 52 tuổi, Phó Hiệu trưởng trường Đại học giao thông Thượng Hải Trương Thọ 52 tuổi, Quân đoàn trưởng một quân đoàn thuộc Không quân Vũ Châu Vũ 51 tuổi.

Trẻ nhất là Phó Chủ nhiệm ủy ban xây dựng tỉnh Cam Túc Hồ Cẩm Đào, ông là sinh viên tốt nghiệp trường Đại học Thanh Hoa, mới có 39 tuổi. Một người trẻ tuổi khác là Lý Tuệ Phấn 42 tuổi, bà ta cũng là sinh viên tốt nghiệp trường Đại học Thanh Hoa, giữ chức Phó giám đốc thứ nhất kiêm kỹ sư trưởng của Công ty liên hợp vô tuyến điện Thiên Tân. Tất cả những người này đều là những người làm công tác thực sự có tri thức hiện đại, tinh thông chuyên môn của mình.

Cuộc gặp gỡ gần một tiếng đồng hồ đã kết thúc. Hồ Diệu Bang cuối cùng nói, hôm nay làm quen với mọi người một chút, lần gặp mặt này chỉ là một phần trong số 112 đồng chí có độ tuổi dưới 50. Các đồng chí khác sau này sẽ lại chia thành hai lần gặp khi họp.

Qua trích đoạn trên có thể thấy, Hồ Cẩm Đào tuy không giống như Vương Triệu Quốc trên đài tỏa ra vẻ ngạo quang lấp lánh được Đặng Tiểu Bình ban cho, cũng không được các bậc nguyên lão trong Đảng đứng đầu là Trâu Vân đặc biệt đề ý tới, nhưng ông chỉ ít có hai điểm đặc biệt khiến

người ta chú ý tới, một là ông trẻ tuổi nhất, hai là ông đến từ nơi xa xôi nhất.

Cuộc cạnh tranh đầu sức giữa Hồ Cẩm Đào với 112 người kế cận trung thành niên dưới 50 tuổi, từ đó được bắt đầu. Mặc dù Lý Bằng, Lý Thụy Hoàn, Tôنگ Kiên, Vương Triệu Quốc đều từng chạy trước ông, nhưng chỉ có ông là chạy được đến đích, ngó vào ghế cao nhất trong Đảng.

Hồ Cẩm Đào là người cười sau cùng, vì vậy ông cười vui vẻ nhất.

Khi Hội nghị toàn thể lần thứ nhất Ban trù bị Đại hội X Đoàn thanh niên cộng sản họp tại Bắc Kinh, Vương Hồng Văn, lúc đó là Phó Chủ tịch nước, đã chỉ ra tại hội nghị, ở trường trung học hợp nhất hai tổ chức Đoàn thanh niên cộng sản và Hồng vệ binh, đặt tên là "Hồng vệ binh". Nhưng Đại hội X của Đoàn mãi không triệu tập được, kéo dài tới ba năm sau, mãi tới năm 1978 mới được tiến hành. Thời kỳ Đại cách mạng văn hoá, tổ chức Đoàn thanh niên cộng sản là khu vực bị thiên tai nặng nề, đã từng bị trọng thương.

Sau khi Đại cách mạng văn hoá bắt đầu, tổ chức Đoàn thanh niên cộng sản hội tụ thanh niên tuy cũng không thể tránh khỏi bị cuốn vào phong trào, nhưng trong phong trào, cánh quân khác nổi dậy lại là tổ chức Hồng vệ binh của các bè phái khác nhau của các nơi, Đoàn thanh niên cộng sản thì bị nói thành "Đoàn toàn dân, Đoàn sản xuất, Đoàn vui chơi", rất khó tiếp tục phát huy tác dụng. Thời kỳ này, lãnh đạo của hệ thống Đoàn thanh niên cộng sản hoàn toàn bị gián đoạn, tổ chức cơ sở rơi vào tê liệt.

Tháng 4 năm 1969, Đảng Cộng sản Trung Quốc triệu tập Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, Đại cách mạng văn hoá bắt đầu bước vào giai đoạn “đấu, phê, cải”. Do tổ chức Hồng vệ binh được áp ủ bởi trào lưu tư tưởng “tả” khuynh đã nhanh chóng bộc lộ ra nhiều điểm yếu khó có thể khắc phục được trong phong trào, Mao Trạch Đông hy vọng Đoàn thanh niên cộng sản có thể lại trở thành hạt nhân lãnh đạo của thanh niên toàn quốc, và đưa ra vấn đề chỉnh đốn Đoàn trong bài phát biểu tại Hội nghị toàn thể Trung ương lần thứ nhất khoá IX Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Ngày 12 tháng 7 năm 1970, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đưa ra “Thông tri của Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc về công tác chỉnh đốn và xây dựng Đoàn”, yêu cầu tổ chức Đảng các cấp coi trọng đầy đủ công tác này. Để tăng cường lãnh đạo, sau khi đưa ra “Thông tri về chỉnh đốn và xây dựng Đoàn”, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc vừa thành lập tiểu ban điều tra chỉnh đốn Đoàn tại Ban Tổ chức Trung ương, không lâu sau lại mở rộng ra thành tiểu ban chỉnh đốn Đoàn, trực thuộc Tiểu ban tổ chức tuyên truyền Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc vừa mới được thành lập, phụ trách công tác lãnh đạo cụ thể và điều tra nghiên cứu của công tác chỉnh đốn và xây dựng Đoàn. Đến đầu năm 1971, hơn một nửa chi đoàn trong toàn quốc đã triển khai công tác chỉnh đốn và xây dựng Đoàn, khôi phục lại sinh hoạt tổ chức. Nửa cuối năm 1972, phần lớn tổ chức cơ sở của các khu vực trên toàn quốc đều đã khôi phục sinh hoạt tổ chức.

Theo cách nói trong lịch sử Đoàn thanh niên, công tác chỉnh đốn và xây dựng Đoàn của thời kỳ này là một bộ phận cấu thành của “đấu, phê, cải” của Đại cách mạng văn hoá,

được tiệ́n hành dưới sự chỉ đạo của phương châm “tả”, tuy đã khôi phục lại sinh hoạt tổ chức của Đoàn, nhưng tính chậ́t và hình tượng của Đoàn thanh niên cộng sản đã bị bóp méo nghiêm trọng. Lại càng do nhậ́n mạnh phát triển “phe tạo phản” vào Đoàn, dẫn đệ́n tổ chức Đoàn thanh niên cộng sản thời kỳ này bị tổn thương bên trong nghiêm trọng.

Đậ̀u năm 1975, sau khi Đặng Tiểu Bình chủ trì công tác hàng ngày của Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quộ́c, đã bặ́t đậ̀u bặ́t tay vào tiệ́n hành một loạt chỉnh độ́n. Làn gió chỉnh độ́n cũng đã thổi tới lĩnh vực Đoàn thanh niên cộng sản. Để tăng cường sự chỉ đạo độ́i với công tác thanh niên, nhanh chóng khôi phục lãnh đạo của hệ thộ́ng Đoàn thanh niên cộng sản, ngày 21 tháng 2, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quộ́c đã phê chuẩn thành lập Ban trù bị Đại hội đại biểu toàn quộ́c lậ̀n thứ X Đoàn thanh niên cộng sản, chuẩn bị triệu tập Đại hội X. Từ ngày 26 tháng 2 đệ́n ngày 20 tháng 3, Hội nghị toàn thể lậ̀n thứ nhậ́t Ban trù bị Đại hội X Đoàn thanh niên cộng sản đã họp tại Bặ́c Kinh, và quyệ́t định sau khi đã chuẩn bị thích đáng, triệu tập Đại hội X Đoàn thanh niên cộng sản, xây dựng cơ cậ́u lãnh đạo trên toàn quộ́c.

Nhưng tại hội nghị này đã xuậ́t hiện một điệp khúc nhỏ, Phó Chủ tịch nước lúc đó là Vương Hộng Văn đã nêu ra tại hội nghị, ở trường trung học hợp nhậ́t hai tổ chức Đoàn thanh niên cộng sản và Hộng vệ binh lại, đặt tên là “Hộng vệ binh”. Tuy không ít người tham dự hội nghị có ý kiệ́n khác, nhưng Vương Hộng Văn vẫn quyệ́t định, “Vậ́n đệ̀ này hãy giữ bí mật trước đậ̀, việ́t vào trong Điệ̀u lệ Đoàn, sau Đại hội X của Đoàn sẽ công bộ́.” Tậ̣ Tĩnh Nghi cũng hiểu ý đưa ra: “Vệ̀ vậ́n đệ̀ quan hệ giữa Đoàn thanh niên và

Hồ`ng vệ binh, trước hê`t chưa nói tới, nhiệm vụ bây giờ chính là khi lựa chọn đại biểu câ`n có đại biểu chính thức của Hồ`ng vệ binh.”

Tuy đã chuẩn bị một thời gian dài, nhưng Đại hội X Đoàn thanh niên cộng sản mãi vẫn không tìm được thời cơ thích hợp để triệu tập, mãi đế`n năm 1976, Trung Quô`c xảy ra một loạt sự kiện chính trị lớn: Chu Ân Lai, Chu Đức, Mao Trạch Đông lâ`n lượt qua đời, phong trào “Ngũ Tứ”, “bè lũ bốn tên” sụp đổ - việc xây dựng lên cơ quan Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản không thể gác lại nữa.

Vê` sau, khi lại nhắ`c tới việc triệu tập Đại hội Đoàn lâ`n thứ X, đã là năm 1978, tình thế` của Trung Quô`c đã xuấ`t hiện những thay đổi long trời lở đấ`t, cải cách mở cửa do Đặng Tiểu Bình lãnh đạo đã được tiế`n hành. Năm đó, tình hình trên toàn quô`c dầ`n dầ`n ổn định, các bên cho rằ`ng điề`u kiện triệu tập Đại hội X Đoàn thanh niên cộng sản về` cơ bản đã chín muô`i.

Ngày 4 tháng 5 năm 1978, vào ngày “Tê`t thanh niên Ngũ Tứ”, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quô`c đã đưa ra “Thông cáo về` việc triệu tập Đại hội đại biểu toàn quô`c lâ`n thứ X Đoàn thanh niên cộng sản Trung Quô`c”, và đồng thời thành lập ủy ban trù bị Đại hội X Đoàn thanh niên cộng sản. Ngày 6 tháng 5, ủy ban trù bị Đại hội X Đoàn thanh niên cộng sản họp hội nghị lâ`n thứ nhấ`t tại Bắc Kinh, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quô`c, nguyên Bí thư Ban Bí thư Trung ương Đoàn khoá IX Hồ` Diệu Bang được Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quô`c ủy thác tới dự và phát biểu, đưa ra câ`n nhìn nhận đúng đắ`n lịch sử trước đây của Đoàn thanh niên cộng sản, nghĩ cách uô`n nắ`n những cách làm cực đoan của thanh thiế`u niên.

Dưới sự lãnh đạo của ủy ban tru bị Đại hội X của Đoàn, nhiều công tác được khôi phục: Tháng 7 khôi phục trường Đoàn Trung ương đã ngừng 12 năm, ngày 11 tháng 9 khôi phục tạp chí cơ quan Trung ương Đoàn “Thanh niên Trung Quốc”, ngày 7 tháng 10 khôi phục báo cơ quan Trung ương Đoàn “Báo thanh niên Trung Quốc”.

Ngày 16 tháng 10 năm 1978, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X Đoàn thanh niên cộng sản họp tại Bắc Kinh, cục diện 12 năm kể từ Đại cách mạng văn hoá trở lại Đoàn thanh niên cộng sản không có lãnh đạo hệ thống từ đây đã kết thúc.

Hồ Diệu Bang đã tham dự Hội nghị toàn thể lần thứ 2 khoá X Đoàn thanh niên cộng sản họp tại Bắc Kinh vào tháng 1 năm 1980, ông ta yêu cầu Đoàn thanh niên cộng sản phát huy vai trò tích cực trong bốn mặt “anh dũng phấn đấu cho bốn hoá, tiến quân vào khoa học kỹ thuật, bảo vệ ổn định Đoàn và dẫn dắt phong trào mới xã hội chủ nghĩa”. Tại Hội nghị toàn thể lần này, Lý Thụy Hoàn được bầu bổ sung vào làm Bí thư Ban Bí thư Trung ương Đoàn.

Đại hội X Đoàn thanh niên cộng sản không những khiến cho cơ quan tổ chức của Đoàn thanh niên cộng sản được khôi phục, mà bắt đầu tích cực dẫn dắt thanh niên dấn thân vào xây dựng hiện đại hoá xã hội chủ nghĩa. Hội nghị đã đưa ra khẩu hiệu “Đua nhau làm chiến sĩ đột kích trường chinh mới”, “Đua nhau làm tiên phong xây dựng văn minh tinh thần xã hội chủ nghĩa”, xác lập mục tiêu theo đuổi mới cho lớp thanh niên mới.

Kể từ sau đó, một loạt người trẻ tuổi cần tiến hành bồi dưỡng trên con đường làm quan đã nườm nượp được gửi tới hệ

thống Đoàn. Hội nghị toàn thể Trung ương 3 đã bầu thêm Keyim Bahawdun, Vương Kiến Công, Trần Ngu Tô, Hà Quang Viễn làm Bí thư Ban Bí thư Trung ương Đoàn. Hội nghị toàn thể Trung ương 4 khoá X Đoàn thanh niên cộng sản lại bầu thêm Vương Triệu Quốc làm Bí thư thứ nhất Ban Bí thư Trung ương.

Trong cán bộ cao cấp của Đảng Cộng sản Trung Quốc, có tới gần hai triệu người ở độ tuổi trên 60. Một số người già quá tuổi không muốn rút ra khỏi diễn đàn chính trị. Đối với chính trị gia già nua, Hồ Diệu Bang chỉ biết bày tỏ một cách khéo léo: Lớp người già chúng ta đây, một số người có thể thấy được kế hoạch “5 năm lần thứ 6” và kế hoạch “5 năm lần thứ 7”, nhưng những người trên 65 tuổi muốn thấy được “tăng gấp bốn lần” vào năm 2000 thì tương đối khó. Ông ta kêu gọi thanh niên: “Các bạn cần vượt chúng tôi.”

Về việc tổ chức ủy ban thường vụ Trung ương Đoàn khoá XI của Đoàn thanh niên cộng sản, Tổng Bí thư Trung ương Đảng lúc bấy giờ là Hồ Diệu Bang đã có một bài phát biểu, “Ngoài chính trị đáng tin cậy ra, cần phải coi có làm việc hăng hái hay không làm điều đầu tiên để lựa chọn đề bạt cán bộ, không có tinh thần vật lộn thì đừng có tới.” Đối với Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI Đoàn thanh niên cộng sản sắp sửa triệu tập, Hồ Diệu Bang chỉ thị: Nhất định cần phải tổ chức cho tốt. “Một là khởi thảo một báo cáo có trình độ; hai là lựa chọn tốt ban lãnh đạo tuổi tương đối trẻ, chính trị vững vàng, công tác sôi nổi.”

Ngày 20 tháng 12 năm 1982, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI Đoàn thanh niên cộng sản Trung Quốc họp tại Bắc Kinh, hơn 50 nhà lãnh đạo Đảng và nhà nước trong đó

có Hồ` Diệu Bang, Đặng Tiểu Bình, Trầ`n Vân đã dự lễ khai mạc, Hồ` Khởi Lập thay mặt Trung ương đọc lời chúc mừng. Trong thời gian họp, Đặng Tiểu Bình, Trầ`n Vân, Nhiế`p Vinh Trầ`n đã nhiề`u lầ`n nói chuyện thân thiế`t với các đại biểu. Lịch sử Đoàn ghi lại, đặc điểm nổi bật nhấ`t của Đại hội lầ`n này là từ đầ`u đế`n cuố`i Đại hội tràn ngập sự yêu thương và tin tưởng của Đảng và các nhà cách mạng lão thành đố`i với Đoàn thanh niên và thê` hệ thanh niên, tràn ngập sự yêu mế`n và kính trọng của thanh niên các dân tộc đố`i với Đảng và các nhà cách mạng lão thành.

Đại hội XI Đoàn sở dĩ đã nhận được sự coi trọng của lãnh đạo Đảng và nhà nước, chính là do sứ mệnh đặc biệt mà tổ chức Đoàn câ`n phải gánh vác trong thời kỳ đặc biệt đó quyế`t định. “Bô`n hiện đại hoá” của Trung Quố`c chủ yế`u là dựa vào thanh niên để thực hiện. Thanh niên là tương lai của đấ`t nước, mệnh đề` này vừa vận thể hiện đầ`y đủ nhấ`t trong thời kỳ này.

Đại hội XI Đoàn đã đưa ra nhiệm vụ chủ yế`u của thanh niên Trung Quố`c là: “Anh dũng lao động vì bô`n hiện đại hoá, chịu khó học tập theo nhu câ`u của bô`n hoá, mở ra phong trào mới thích ứng với yêu câ`u của bô`n hoá.”

Nhân làn gió “bô`n hoá” này, cơ câ`u lãnh đạo Trung ương Đoàn mới đã được bầ`u ra tại Hội nghị toàn thể Trung ương lầ`n thứ nhấ`t Đại hội XI của Đoàn: Vương Triệu Quố`c làm Bí thư thứ nhấ`t Trung ương Đoàn, Hồ` Cẩm Đào, Lưu Diên Đông, Lý Hải Phong, Keyim Bahawdun, Trầ`n Ngu Tô, Hà Quang Vĩ làm Bí thư Ban Bí thư Trung ương Đoàn, Trương Bảo Thuận làm Bí thư dự khuyế`t Ban Bí thư.

Là Bí thư cũ trong hệ thống Đoàn thanh niên cộng sản, Hồ Diệu Bang tỏ ra hết sức quan tâm đối với Đoàn thanh niên cộng sản, tất cả các văn kiện của Đại hội ông ta đều đòi duyệt đọc kỹ càng, nhằm thực sự hiểu về Đoàn thanh niên cộng sản.

Tuy nhiều lần bị thanh niên yêu cầu phát biểu tại Đại hội, nhưng Hồ Diệu Bang trước sau không phát biểu tại Đại hội. Về việc này, Hồ Diệu Bang về sau giải thích: “Hồ Khởi Lập đã thay mặt Trung ương Đảng phát biểu rồi, nếu như tôi lại phát biểu một bài tại Đại hội nữa, thì rất có thể sẽ nảy sinh một sự hiểu nhầm, chính là các đồng chí trẻ nói không đáng tin cậy, như thế không tốt.”

Tuy không phát biểu tại Đại hội, nhưng sau khi Hội nghị toàn thể Trung ương lần thứ nhất Đại hội XI Đoàn thanh niên cộng sản kết thúc, Hồ Diệu Bang vẫn cùng với Hồ Khởi Lập, Kiều Thạch tiếp các ủy viên Trung ương và ủy viên dự khuyết Trung ương Đoàn, sau đó đã phát biểu một bài dài, đầu đề là “Các bạn cần phải vượt chúng tôi”.

Đến cuối năm đó, tuyển chọn đề bạt cán bộ “bôn hoá” đã trở thành nhận thức chung của toàn Đảng, đã hình thành xu thế dư luận lớn mạnh. Là Tổng Bí thư của Đảng và Bí thư tiền nhiệm của Đoàn, bài phát biểu này của Hồ Diệu Bang vừa khích lệ thanh niên gánh vác nhiệm vụ nặng nề mà lịch sử giao phó, khích lệ cán bộ Đoàn cố gắng vươn lên, lại là một sự trình bày về tư tưởng và lý luận đối với hành động tuyển chọn đề bạt cán bộ “bôn hoá”.

Hồ Diệu Bang nói, các bạn nên vượt lên trên chúng tôi, tức là nói các đồng chí thanh niên nên vượt các thế hệ trước. Ông ta chỉ rõ, cán bộ Đoàn gánh vác trên vai hai

nhiệm vụ nặng nề: Nhiệm vụ nặng nề thứ nhất, phải dẫn dắt, đoàn kết và giáo dục đoàn viên, thanh niên, anh dũng phấn đấu cho bốn hiện đại hoá. Còn có một nhiệm vụ nặng nề nữa, chính là cần chuẩn bị lên thay thế hệ trước, không ngừng thúc đẩy sự nghiệp vĩ đại mà Đảng Cộng sản và Chủ tịch Mao Trạch Đông sáng tạo nên về phía trước.

Đã từng làm Trưởng Ban Tổ chức Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Hồ Diệu Bang biết rất rõ cơ cấu độ tuổi của cán bộ đảng viên, khi ấy trong cán bộ cao cấp của Đảng Cộng sản Trung Quốc, có tới gần hai triệu người trên độ tuổi 60, một số người già tuổi rất cao vẫn kiên thủ trên cương vị lãnh đạo quan trọng của Đảng và nhà nước. Đối với chính trị gia già nua, Hồ Diệu Bang không tiện nói thẳng điều gì, ông ta chỉ có thể bày tỏ một cách uyển chuyển với thanh niên: “Một số người già chúng tôi, có một số có thể hoàn thành kế hoạch “5 năm lần thứ 6”, một số người có thể hoàn thành kế hoạch “5 năm lần thứ 7”, một số người có thể hoàn thành nhiệm vụ “tăng gấp bốn lần”. Tôi thấy, những người trên 65 tuổi, muốn thấy được việc thực hiện “tăng gấp bốn lần” vào năm 2000, việc này tương đối khó khăn.”

Hồ Diệu Bang nói với những người trẻ có mặt tại đó: “Nhà cách mạng vào bất cứ lúc nào cũng đều cần hướng tới thực tế coi trọng chân lý. Vì vậy, mỗi một cán bộ trẻ tuổi đều cần thấy rõ điểm này, thấy được thế hệ già chúng tôi tất sẽ có một ngày cần phải rút khỏi vũ đài chính trị, thì cần phải nghĩ tới trách nhiệm lịch sử của mình, nghĩ tới gánh nặng mà mình cần gánh vác sau 10, 20 năm tới. Đây gọi là trách nhiệm lịch sử giao phó, cần phải xông vào gánh vác”

Hồ Diệu Bang nghiêm trang nói, các đồng chí trẻ cần phải dũng cảm đi vào thực tiễn. Trong thực tiễn, chỉ cần quan sát thể nghiệm tình hình một cách khiêm tốn, chịu khó suy nghĩ và đào sâu nghiên cứu, thì sẽ học được rất nhiều điều. Chỉ có kiến thức trong sách vở không thôi thì không được. Nhận thức lý tính không có nhận thức cảm tính làm nền tảng, thì nó sẽ không thể chắc chắn. Ông ta nhắc nhở thanh niên: “Cần luôn luôn đấu tranh với nhược điểm, khuyết điểm của mình, nhất định cần ngăn ngừa việc không chặt chẽ đối với mình, coi thường đối với người khác.”

Ông ta nói: “Lớp người già cần coi việc thanh niên vượt lên trên mình là một niềm vui lớn nhất trong đời; còn các đồng chí thanh niên cần phải lấy việc học tập lớp người trước, vượt lên trên lớp người trước là trách nhiệm lớn nhất mà lịch sử giao phó.”

Bài phát biểu của Hồ Diệu Bang thẳng thắn thực tế, nhưng lại đem lại sự cổ vũ vô cùng lớn. Hồ Diệu Bang đề cho những người trẻ tuổi này không những cần học tập lớp người trước, còn cần vượt lên trên lớp người trước, làm sao không khiến cho bầu nhiệt huyết của các ủy viên Trung ương Đoàn đang ngời lắ ng nghe sục sôi lên. Tin rằng những người ngời đó nghe những lời này rồi, không ai là không đặt ra cho mình một mục tiêu phấn đấu cao hơn.

Hồ Cẩm Đào nghe xong bài phát biểu đầy xúc động của Hồ Diệu Bang ở cự ly gần như vậy, trong lòng tự nhiên cũng trào dâng xúc động. Qua những việc làm sau đó của Hồ Cẩm Đào có thể thấy được sự ảnh hưởng của Hồ Diệu Bang đối với ông sâu sắc đến nhường nào.

Hồ` Cẩm Đào thường đọc to tiếng Anh vào buổi sáng, một lòng theo đuổi hiện đại hoá. Vào thời kỳ đầu cải cách gặp đầy rẫy những trở ngại, thanh niên được coi là đội quân chủ lực của cải cách mở cửa. Hồ` Cẩm Đào không bỏ lỡ thời cơ chỉ ra, cần phải biến phương châm, chính sách cải cách thành hành động tự giác của thanh niên. “Cải cách”, “Nổi cơn lớn”, “Chế độ trách nhiệm” là những câu chữ có tầm suấ t sử dụng cao nhấ t trong hệ thố ng Đoàn lúc đó.

Thời kỳ đầu Trung Quố c bước tới bô n hiện đại hoá, học tập tri thức lại trở thành trào lưu trong cả nước. Khi ấy có một khẩu hiệu gọi là: “Giành lại thời gian mà ‘bè lũ bô n tên’ làm lỗ mấ t!”

Vào Trung ương Đoàn, Hồ` Cẩm Đào càng có một cảm giác khẩn trương hơn. Ông một mặt ra sức đọc các sách lý luận và tri thức tiên tiế n của nước ngoài, một mặt chịu khó học tập tiế ng Anh. Thời học đại học, Hồ` Cẩm Đào học tiế ng Nga. Trong quá trình Trung Quố c tiế n quân vào bô n hiện đại hoá, tiế ng Anh ngày càng tỏ rõ tầm quan trọng của nó.

Theo nhân viên công tác của Trung ương Đoàn tiế t lộ, Hồ` Cẩm Đào hàng ngày dù có bận đê n mấ y, cũng nghe chương trình giảng tiế ng Anh trên đài. Ông thường bỏ thời gian buổi sáng ra để đọc tiế ng Anh, mong lấ p đầ y sự khiê m khuyê t về mặt tiế ng Anh.

Khi ấy, phâ n tử trí thức trung kiên ở độ tuổi của Hồ` Cẩm Đào, một số người được đưa sang các nước phát triển phương Tây học tập nâng cao. Do làm công tác chính trị nên Hồ` Cẩm Đào tấ t nhiên là không thể sang các nước Mỹ Anh nâng cao kiê n thức, và với tiế ng Anh, không cam chịu tụt

hậu, ông đành phải tận dụng tất cả những thời gian có thể tận dụng được tự học đăng đuổi kịp.

Qua những nhà lãnh đạo thế hệ thứ ba có thể thấy được, tính tượng trưng và tính thực dụng của tiếng Anh đều vô cùng lớn. Khi Giang Trạch Dân, Chu Dung Cơ đi thăm các nước phương Tây, thỉnh thoảng lại thể hiện trình độ tiếng Anh để đánh dấu sự quốc tế hoá của mình. Thời kỳ Trung ương Đoàn, Hồ Cẩm Đào có hoài bão cao xa đạt tới thành tựu như ngày nay hay không thì rất khó nói, nhưng chí ít ý thức vươn lên của ông khi ấy quả thực đã giúp ích rất nhiều cho ông sau này.

Xin mọi người đừng ngại chờ xem, sau này Hồ Cẩm Đào khi đi thăm nước ngoài có thể hiện trình độ tiếng Anh tự học của mình một phen hay không?

Hồ Diệu Bang chú trọng thực chất và thực tế đã từng nói với cán bộ Đoàn rằng, Đoàn thanh niên cộng sản không nên ngò i đó mà luận đạo, không nên cứ hô hào suông giáo dục, cần làm những việc thực tế cho xây dựng hiện đại hoá. Hồ Diệu Bang tôn sùng làm việc thực tế ý muốn truyền tác phong làm việc thực tế của ông ta cho những cán bộ Đoàn mới. Khi ấy, yêu cầu của Trung ương đối với cán bộ Đoàn là “bàn việc lớn, hiểu toàn cục, quản lý ngành mình”, trọng điểm của công tác toàn Đảng đã chuyển sang xây dựng hiện đại hoá xã hội chủ nghĩa, là trợ thủ đắc lực của Đảng, Đoàn thanh niên cộng sản tất nhiên không dám lơ là, nhanh chóng triển khai công tác xoay quanh xây dựng kinh tế.

Tháng 4 năm 1983, đề động viên đông đảo công nhân viên chức thanh niên phát huy sự thông minh tài trí của mình để

nâng cao hiệu quả kinh tế, thúc đẩy tiến bộ kỹ thuật, Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản đã cùng với ủy ban kinh tế nhà nước, Tổng công hội toàn quốc liên hợp tổ chức một phong trào thi đua giành cúp trí tuệ “Ngũ Tiêu”, công nhân thanh niên lấy “phát minh nhỏ, đổi mới nhỏ, cải tiến nhỏ, thiết kế nhỏ, kiến nghị nhỏ” làm nội dung. Trong thời gian hơn một năm, có hơn 10 triệu công nhân viên chức thanh niên đã sôi nổi tham gia hoạt động. Theo thống kê chưa đầy đủ, công nhân thanh niên triển khai tiến công vào đổi mới công nghệ và thiết bị, tổng cộng thực hiện hơn 40 ngàn thành quả “Ngũ Tiêu”, tạo ra giá trị kinh tế hơn 700 triệu Nhân dân tệ cho đất nước.

Khi ấy, công nhân viên chức thanh niên chiếm 60% tổng số công nhân viên chức cả nước, xứng đáng là đội quân chủ lực trong sản xuất xây dựng. Trong tình hình mới, triển khai công tác của tổ chức Đoàn thanh niên cộng sản trong doanh nghiệp như thế nào đã trở thành vấn đề mà lãnh đạo Trung ương Đoàn phải đương đầu. Thực tiễn thành công của hoạt động “Ngũ Tiêu” đã khiến cho Hồ Cẩm Đào bắt đầu tiến hành suy nghĩ và tìm tòi sâu về vấn đề này.

“Cải cách”, “Nồi cơm lớn”, “Chế độ trách nhiệm” là những câu chữ có tầm suất sử dụng lớn nhất lúc bấy giờ. Người dân bao nhiêu năm nay quen với chủ nghĩa bình quân, tỏ ra hơi bàng hoàng và không thích ứng đối với việc trong phút chốc phá vỡ “nồi cơm lớn”. Thế là, trên báo chí trên đài trên tivi, hàng ngày nói tới cải cách, tuyên truyền chỉ có phá vỡ cục diện “nồi cơm lớn”, thì mới có thể thúc đẩy xây dựng kinh tế đạt tốc độ cao, bốn hoá mới có thể được bảo đảm vững chắc. Vào thời kỳ đầu cải cách gặp muôn vàn trở ngại, thanh niên được coi là đội quân chủ lực của cải cách.

Hồ Cẩm Đào không bỏ lỡ thời cơ chỉ ra, cần biến phương châm, chính sách cải cách thành hành động tự giác của thanh niên mới là điều mấu chốt. Tại một lần Đại hội của tổ chức Đoàn, Hồ Cẩm Đào đã đưa ra quan điểm "cải cách" của mình.

Hồ Cẩm Đào nói với các cán bộ Đoàn: "Lợi ích của nhà nước, tập thể, cá nhân, cuối cùng đều cần thông qua thực hiện chế độ trách nhiệm kinh tế chặt chẽ thực hiện đến từng thanh niên của doanh nghiệp. Nếu như toàn thể các thành viên của doanh nghiệp đều có thể đạt được yêu cầu của chế độ trách nhiệm, thì sẽ khiến cho cải cách của doanh nghiệp được thực hiện. Vì vậy, tổ chức Đoàn của doanh nghiệp cần động viên thanh niên căn cứ vào yêu cầu của chế độ trách nhiệm, xuất phát từ cương vị công tác của mình, tiến hành lao động có tính sáng tạo, không ngừng tạo ra năng suất lao động cao hơn." Ông giải thích với cán bộ Đoàn, làm như thế là nhu cầu nâng cao hiệu quả kinh tế của doanh nghiệp, cũng là đặt cơ sở cho cải cách.

Cải cách mở cửa cũng đem lại cải cách chế độ phân phối, "nồi cơm lớn" bắt đầu bị hoài nghi, mọi người bắt đầu theo đuổi thu nhập theo lao động. Do thu nhập của cá nhân nhiều ít hoàn toàn được quyết định bởi kinh doanh của doanh nghiệp tốt hay kém và công hiến của mình nhiều hay ít, một bộ phận thanh niên do công hiến nổi bật nên bắt đầu nổi trội lên về mặt thu nhập. Và các ngành các nghề xuất hiện một loạt thanh niên có thu nhập cao, rất nhanh chóng trở thành mục tiêu công kích của mọi người, căn bệnh "đau mắt" cũng bắt đầu tràn lan. Về điểm này, Hồ Cẩm Đào bày tỏ rõ ràng, chúng ta không những không thể dùng con mắt "tả" để đánh giá họ, mà cần tuyên

truyền và xây dựng điển hình như thế, dẫn dắt mọi người đi theo con đường làm giàu bằng lao động.

Cùng với cải cách không ngừng đi sâu, công tác của Đoàn thanh niên cộng sản cũng từng bước thâm nhập vào lĩnh vực kinh tế, tổ chức Đoàn bắt đầu trực tiếp đứng ra thành lập các doanh nghiệp kinh tế, mở rộng con đường làm giàu. Công ty du lịch thanh niên tương đối có tiếng tăm trong giới du lịch trong nước hiện nay chính là được sinh ra vào thời kỳ đó. Ngoài ra, tổ chức Đoàn còn đóng vai trò trung gian, cung cấp các dịch vụ có tính tổng hợp như thông tin hàng hoá, cung ứng nguyên liệu, tiêu thụ sản phẩm, thông tin khoa học kỹ thuật, dự án đầu tư... cho các doanh nghiệp tập thể và thanh niên kinh doanh cá thể, xây dựng cơ sở thực tiễn xã hội, xây dựng lên các loại hình "công trình thanh niên".

Đối với cách làm nói trên, trong và ngoài Đoàn cũng có người khen, cũng có người cho rằng đã đi chệch đường lối tổ chức của Đoàn. Quan điểm của Hồ Cẩm Đào là, Đoàn thanh niên cộng sản muốn có đóng góp lớn trong cải cách, trước tiên cần có tư tưởng cải cách, cần phải kiên quyết vứt bỏ đi những quan niệm cũ, lề thói cũ, cách làm cũ nhằm thích ứng với tình hình mới, nhiệm vụ mới.

Hồ Cẩm Đào bày tỏ thái độ tại hội nghị mở rộng ủy ban thường vụ Trung ương Đoàn: "Về các thử nghiệm mà tổ chức Đoàn các nơi tiến hành nhằm mở rộng công tác của Đoàn trong cải cách, chỉ cần có lợi cho xây dựng bốn hoá, có lợi cho thanh niên phát huy thông minh tài trí, thì chúng ta đều cần khẳng định đầy đủ, tích cực ủng hộ." Thế nhưng, ông cũng nhắc nhở các cán bộ Đoàn: "Sau khi mở ra thực thể kinh tế, cần thực hiện đứng độc lập giữa chính quyền

và doanh nghiệp, để cho doanh nghiệp hạch toán độc lập, tự chịu lỗ lãi, không được lẫn lộn với Ban chấp hành Đoàn cùng ăn 'nô i cơm lớn'."

Cải cách thể chế kinh tế đã đặt ra cho công tác của Đoàn yêu cầu mới cao hơn, nó đòi hỏi bản thân tổ chức Đoàn cũng cần phải tiến hành cải cách tương ứng. Về mặt tuyển chọn đề bạt cán bộ Đoàn, Hồ Cẩm Đào đưa ra quan điểm nhân tài kiểu phức hợp: "Chúng ta cần là cần những cán bộ thanh niên có đầu óc chính trị, biết làm công tác chính trị tư tưởng; lại có đầu óc kinh tế, biết đưa ra các biện pháp, làm sống động công tác xây dựng kinh tế. Ban chấp hành Đoàn các cấp đều cần đặt tầm mắt vào những dòng chí này, tuyển chọn đề bạt một cách kịp thời, mạnh dạn vào các cương vị lãnh đạo của Đoàn."

Vương Triệu Quốc và Hồ Cẩm Đào mỗi người thể hiện một tác phong trong Trung ương Đoàn, do sự khác biệt rõ rệt giữa hai người, khiến cho hệ thống Đoàn lưu truyền lời đánh giá thế này: Vương Triệu Quốc thích to thích công, giỏi thể hiện; Hồ Cẩm Đào làm việc chắc chắn, quen thu mình. Kết quả của cuộc đo sức giữa Vương Triệu Quốc và Hồ Cẩm Đào, ngoài nhân tố chính trị ra, tác phong khác nhau một người cao giọng một người thấp giọng, cũng là ngọn núi chia đôi dòng nước cuối cùng tách bạch rõ ràng giữa họ.

Tháng 12 năm 1984, Hội nghị toàn thể Trung ương 3 khóa XI Đoàn thanh niên cộng sản đã họp tại Bắc Kinh, do trước đó Vương Triệu Quốc đã được điều về làm Chánh Văn phòng Trung ương, vì vậy Hồ Cẩm Đào được hội nghị toàn thể bầu làm Bí thư thứ nhất Ban Bí thư Trung ương Đoàn.

Lân Đại hội này, đã nghiên cứu và xác định nhiệm vụ công tác của Đoàn thanh niên cộng sản trong tình hình cải cách, thảo luận và thông qua "Quyết định về phát huy đầy đủ vai trò của Đoàn thanh niên cộng sản trong cải cách thể chế kinh tế". "Quyết định" đã nêu rõ "bốn điều kiện trì và bốn điều không được".

Cần phải nói rằng, "Quyết định" đã có sự đột phá về hình thái ý thức tư tưởng, đã giải quyết được sự bó buộc ở tởn tại trong tư tưởng thanh niên lúc bấy giờ. Nó mạnh dạn đưa ra "Cần ủng hộ các thanh niên có chân tài thực học chủ động gánh vác nhiệm vụ nặng nề trong quản lý doanh nghiệp và đi đầu thực hiện khoán thảu, không được coi họ là “chơi trội”; cần ủng hộ thanh niên mở ra các doanh nghiệp sự nghiệp tập thể, cá thể thuộc các loại hình, phát triển ngành dịch vụ, không được coi họ là “thấp kém”; cần ủng hộ thanh niên chịu khó công tác trên cương vị của mình, cố gắng vươn lên hàng đầu, giàu lên trước, giàu lên nhanh, không được coi họ là “tất cả vì đồng tiền”; cần ủng hộ thanh niên tự lập, tự cường, dám phát biểu ý kiến độc lập, dám có sáng tạo, có đóng góp về kỹ thuật nghiệp vụ hoặc về học thuật, không được coi họ là “ngông cuồng tự đại”.

Đôi với thanh niên "bốn điều kiện trì", "Quyết định" yêu cầu "Tổ chức Đoàn cần cố gắng tuyên truyền tư tưởng tiên tiến và sự tích tiên tiến của họ, dẫn dắt họ vừa giải quyết tư tưởng, dũng cảm tìm tòi, lại xuất phát từ thực tế, miệt mài làm việc, đạt tới thắg không kiêu, thua không nản, khen không đồ, mắg không nhụt."

Khi đó, trong xã hội tởn tại việc coi phát triển kinh tế hàng hoá, vận dụng quy luật giá trị là "đi theo chủ nghĩa tư bản"; coi một bộ phận người giàu lên trước là "phân hoá hai

cực"; coi thực hiện mở cửa đô ị ngoại là hiện tượng "sùng ngoại mê ngoại". Nhiều người quen với "ăn nô ị cơm lớn", trong đó ư có các quan niệm bảo thủ sợ cải cách, giữ nguyên lẽ ười cũ, xét tư cách để đánh giá... "Quyết định" cho rằng, "Tất cả những cái đó đều là sợi dây trói buộc vô hình gây trở ngại cho sự nghiệp cải cách, ảnh hưởng đến việc thanh niên trưởng thành". "Quyết định" kêu gọi Đoàn thanh niên cộng sản cần phát huy truyền thống vinh quang "đi đâu mở ra trào lưu", tạo dựng tư tưởng cải cách, dũng cảm đột phá các lẽ ười cũ gây trở ngại cho cải cách, thúc đẩy việc xây dựng văn minh vật chất và văn minh tinh thần xã hội chủ nghĩa không ngừng phát triển.

Lên làm Bí thư Trung ương Đoàn, Hồ Cẩm Đào đã đưa ra "Quyết định", xuất hiện với bộ mặt tiên phong cấp tiến cải cách, tiên đồ càng mở ra sáng sủa. Chỉ cần ông thể hiện tốt trên vị trí này, thì việc được thăng tiến trọng dụng gần như là việc đã định sẵn, không còn nghi ngờ gì nữa.

Thế ỉ nhưng, sau khi Hồ Cẩm Đào thay Vương Triệu Quốc, không giống như người tiên nhiệm của mình thích ào ạt mở rộng ảnh hưởng, ông không thích phô trương, tiên hành cải cách lặng lẽ trong Trung ương Đoàn, và dùng lời nói hành động của mình để ảnh hưởng tới những người xung quanh mình. Lời dạy "hành động hơn nói" của Đại học Thanh Hoa xem ra xuyên suốt trong công tác và hành động của ông.

Kỳ thực, trước khi Vương Triệu Quốc được điều đi khỏi Trung ương Đoàn, tác phong công tác mà Vương Triệu Quốc và Hồ Cẩm Đào thể hiện ra, do có sự khác biệt tương đối rõ rệt, nên trong hệ thống Đoàn đã lưu truyền lời đánh giá:

Vương Triệu Quốc thích to thích công, giỏi thể hiện; Hồ Cẩm Đào làm việc chắc chắn, quen thu mình.

Người viết đã từng quan sát Vương Triệu Quốc và Hồ Cẩm Đào xuất hiện trong các trường hợp công khai ở cự ly gần. Đó là vào mùa thu năm 1984, trước khi ba ngàn thanh niên Nhật Bản do Tổng Bí thư Hồ Diệu Bang mời sang thăm Trung Quốc, Bắc Kinh đã tập hợp một loạt thanh niên các ngành để huấn luyện tập thể, chuẩn bị tiếp đón các vị khách của Tổng Bí thư một cách có chất lượng cao.

Một hôm, sau khi ăn trưa tại nhà khách của Quốc vụ viện, Vương Triệu Quốc làm Bí thư Trung ương Đoàn và Hồ Cẩm Đào làm Chủ tịch Hội liên hiệp thanh niên toàn quốc cùng đến giữa mọi người bày tỏ sự quan tâm. Vương Triệu Quốc đầy phong độ, một tay chống sườn, một tay vung lên diễn thuyết, rất có phong thái của một nhà lãnh đạo; còn Hồ Cẩm Đào thì mỉm cười, không nói lời nào đứng bên cạnh Vương Triệu Quốc, hai tay buông thõng một cách tự nhiên, không hề có vẻ gì làm dáng cả.

Những khi khảng khái xúc động, Vương Triệu Quốc hay nói nhịu, “điểm yếu” nho nhỏ này khó tránh khỏi khiến một số thanh niên ở đó ngấm ngấm bàn tán.

Hồ Cẩm Đào có lẽ không để mình bị như vậy, một mặt, một người tính cách chín chắn như ông, một khi muốn thể hiện, chắc chắn là phải được suy nghĩ chuẩn bị kỹ càng rồi; một mặt khác, những người trong hệ thống Đoàn gần gũi với ông nói, Hồ Cẩm Đào rất thích đọc sách, đối với các loại sách dạng văn học thì lại càng hứng thú. Tin rằng với trình độ như của Hồ Cẩm Đào, chắc chắn sẽ không xảy ra những sai sót giống như Vương Triệu Quốc.

Khi đó, so với những người cùng thời đại với mình, Hồ Cẩm Đào có thể coi như là đã gặp được vận may thiên thời địa lợi nhân hoà, nhưng so với Vương Triệu Quốc thì còn kém một nấc. Đới phương là người được Đặng Tiểu Bình đích thân chỉ tên, đó mới thực sự là ưu thế tuyệt đối chiếm hết cả thiên thời địa lợi nhân hoà. Khi ấy, Hồ Cẩm Đào nếu muốn theo sát Vương Triệu Quốc, dường như rất khó.

Vương Triệu Quốc làm Bí thư Trung ương Đoàn chưa đầy hai năm thì đã lên làm Chánh Văn phòng Trung ương quyền cao chức trọng. Hồ Cẩm Đào đi sau ông ta tiếp nhận chức vụ Bí thư Trung ương Đoàn. Về sau thời vận của Vương Triệu Quốc xoay ngược lại, từ Chánh Văn phòng Trung ương lui xuống làm Phó Bí thư, Phó Tỉnh trưởng tỉnh Phúc Kiến.

Nói tới Hồ Cẩm Đào chịu ảnh hưởng bởi nhân tố Vương Triệu Quốc, Vương Triệu Quốc và Hồ Cẩm Đào không nên phân chia Bá Trọng, thì làm sao nói ảnh hưởng của Vương Triệu Quốc lớn hơn kia chứ? Vương Triệu Quốc là do Đặng Tiểu Bình đích thân phát hiện, Đặng Tiểu Bình sao lại không niệm tình cũ mà vẫn “trị” vị đại đệ tử này kia chứ? Về sau tại sao lại đột nhiên sử dụng Hồ Cẩm Đào? Điều này cần phải tìm kiếm nguyên nhân từ hành động của bản thân con người họ, tác phong khác nhau một người cao giọng một người thấp giọng, e rằng là ngọn núi chia đôi dòng nước khiến cho họ cuối cùng có sự khác biệt rõ rệt.

Cuộc chạy đua từng xảy ra giữa Vương Triệu Quốc và Hồ Cẩm Đào, cuối cùng đã thể hiện thành một kết quả thế này: Hồ Cẩm Đào lên làm người đứng đầu, Vương Triệu Quốc mới đây lên làm Phó ủy viên trưởng Đại hội đại biểu

nhân dân toàn quốc, cũng coi như là đã được đưa vào tâm của lãnh đạo đất nước.

Hồ Cẩm Đào ở Trung ương Đoàn yêu cầu đảo “núi” lấp “biển”, đề xướng “đột phá trọng điểm, chơi tốt bản dương cầm”. Ông luôn luôn ghi nhớ một câu nhắc nhở của Hồ Diệu Bang: Không nên ngờ i mà luận đạo. Điều tra nghiên cứu đã trở thành một bộ phận cấu thành quan trọng trong công tác của Hồ Cẩm Đào, hơn nữa thứ tác phong này đã luôn luôn được duy trì khi ông làm Bí thư Tỉnh ủy Quý Châu và Bí thư Đảng ủy Khu tự trị Tây Tạng.

Sau khi Hồ Cẩm Đào lên làm Bí thư Trung ương Đoàn, đã lập tức tiến hành cải cách đảo to búa lớn, nhắc thay đổi triệt để tác phong và phương pháp làm việc của Đoàn. Ông nói với cán bộ Đoàn: “Về phương pháp công tác còn tồn tại một số khiếm khuyết, nếu như không mau chóng giải quyết, tất sẽ gây ảnh hưởng tới toàn bộ công tác, dẫn đến gây trở ngại cho việc thực hiện nhiệm vụ.”

Việc Hồ Cẩm Đào yêu cầu làm đầu tiên là đảo “núi” lấp “biển”.

Dường như phương thức biểu hiện tình hình bên trên truyền đạt xuống bên dưới của Trung ương chỉ có một loại là họp xong rồi đưa ra văn kiện, dẫn đến các câu ngạn ngữ dân gian như “Đại hội một ba chín, tiểu hội (họp nhỏ) ngày nào cũng có”, “thuế của Quốc dân đảng, hội nghị của Đảng Cộng sản” lưu truyền khắp nơi trong xã hội. Văn kiện của Trung ương gửi xuống tỉnh, tỉnh tổ chức học tập quán triệt truyền đạt, sau đó đổi một cái mũ gửi xuống thành phố, lại do thành phố tổ chức học tập quán triệt truyền đạt, sau đó lại đổi một cái mũ gửi xuống huyện, từng cấp từng cấp

gửi xuống, nhả m tỏ ra coi trọng. Chấp hành như thế nào tạm thời chưa nói tới, những văn kiện thì được truyền xuống tận nơi. Hội nghị mỗi ngày một nhiều, văn kiện càng chắt càng dày, thế là, trong tiếng Hán đã xuất hiện một cách sáng tạo từ “văn sơn hội hải” (giấy tờ như núi hội nghị như biển).

Hồ Diệu Bang từng yêu cầu cán bộ lãnh đạo của các cơ quan Trung ương, cơ quan cấp tỉnh bỏ công sức vào điều tra nghiên cứu, phát hiện vấn đề, giải quyết vấn đề, chứ không phải là ngồi trong nhà đưa ra mệnh lệnh. Ông ta nói, nhiều nhận thức cảm tính mới có thể sản sinh ra một nhận thức lý tính, là mối quan hệ một phần một ngàn chứ không phải là ngồi trong nhà đưa ra mệnh lệnh. Câu nói này Hồ Cẩm Đào thường dẫn ra trong thời gian công tác tại Trung ương Đoàn, tin rằng có ảnh hưởng rất lớn đối với ông. Qua quỹ tích cuộc sống của ông sau này có thể thấy được, điều tra nghiên cứu trở thành một bộ phận cấu thành quan trọng trong công tác của ông. Ông không những ra sức thúc đẩy phương thức làm việc này trong thời gian giữ chức Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn, hơn nữa khi giữ chức Bí thư Tỉnh ủy Quý Châu và Bí thư Đảng ủy Khu tự trị Tây Tạng sau này, cũng vẫn duy trì tác phong làm việc này.

Hồ Cẩm Đào nói khắp nơi, điều tra nghiên cứu là phương pháp cơ bản của công tác Đoàn thanh niên cộng sản, trong quá trình cải cách, tình hình mới, mâu thuẫn mới, kinh nghiệm mới, vấn đề mới liên tục xuất hiện, nếu như không tiến hành điều tra nghiên cứu một cách thực chất, không hiểu về cải cách kinh tế đang được tiến hành, cũng không hiểu về tình hình thanh niên trong cải cách, thì hoàn toàn không có quyết tâm phát ngôn, quyết tâm quyết sách và

quyền chỉ đạo. “Hợp hành, đưa ra văn kiện không phải là phương pháp làm việc duy nhất”, Hồ Cẩm Đào nói, “thước đo cuối cùng để đánh giá có làm việc hay không, thành tích công tác lớn nhỏ thế nào, không phải là xem họp bao nhiêu cuộc họp, đưa ra bao nhiêu văn kiện, mà là xem hiệu quả thực tế của công việc.”

Ông yêu cầu tổ chức Đoàn các cấp sau này đưa ra văn kiện, hợp hành đều cần do lãnh đạo chủ chốt nắm thật chặt, nhưng hội nghị sôi nổi bên ngoài, không giải quyết vấn đề và những văn kiện không đầu vào đầu, nói mà không làm thì cần kiên quyết cắt bỏ. Những văn kiện không thể không đưa ra, cần tích cực nghiên cứu và biên tập, cố gắng nâng cao trình độ tư tưởng, trình độ câu chữ, khiến cho văn kiện thật sự có tác dụng chỉ đạo. Những hội nghị không thể không họp, một số có thể gộp lại, cố gắng một hội nghị giải quyết vài vấn đề, những hội nghị không thể gộp thì cũng cần cố gắng thu hẹp quy mô, rút ngắn thời gian họp.

Đối với công tác của Trung ương Đoàn, Hồ Cẩm Đào nêu ra “tăng cường chỉ đạo, giảm bớt mệnh lệnh, trao cho các địa phương quyền tự chủ công tác nhiều hơn.” Ông cho rằng, Trung ương Đoàn và các Tỉnh đoàn chỉ đạo công tác đối với cấp dưới, chủ yếu là giao nhiệm vụ, cho tư tưởng, cho thông tin, chứ không phải là nắm vào trong tay tất cả các hoạt động, quản lý chung. “Tình hình các nơi khác nhau một trời một vực, công tác của Đoàn cần phải xuất phát từ thực tế, làm thật đa dạng phong phú.” Hồ Cẩm Đào nói, “Cấp trên không ngừng đưa ra mệnh lệnh, cấp dưới luôn sao chép làm theo, lâu ngày như vậy có thể khiến cho cán bộ Đoàn cấp dưới chỉ biết ‘quay’ xung quanh cấp trên chứ không biết

‘tự quay’.” Hồ Cẩm Đào luôn luôn nhớ tới câu nói Hồ Diệu Bang nhắc nhở cán bộ Đoàn: Đoàn thanh niên cộng sản không nên ngồi không mà luận đạo.

Trao cho tổ chức Đoàn cấp dưới nhiều quyền tự chủ công tác hơn, khiến cho họ động não, phát huy tài trí, mạnh dạn sáng tạo, như thế mới có thể bồi dưỡng được tinh thần sáng tạo của cán bộ Đoàn, mới có thể làm sống động công tác Đoàn, đây là việc làm thông minh của Hồ Cẩm Đào. Kết quả của việc làm như thế có thể có được tác dụng một mũi tên trúng hai đích, đúng như Hồ Cẩm Đào từng nói: “Trao cho cấp dưới nhiều quyền tự chủ công tác hơn là đưa ra yêu cầu cao hơn đối với tổ chức Đoàn cấp trên.”

Quan điểm của Hồ Cẩm Đào là, thực hiện chỉ đạo đúng đắn, có hiệu quả còn phức tạp hơn, khó hơn nhiều so với đưa ra mệnh lệnh cụ thể. Nó đòi hỏi có sự hiểu biết tường tận đối với sự việc, có sự phân tích sắc sảo, có sáng kiến đích đáng, gợi mở cho cấp dưới. Nó đòi hỏi vừa nghiên cứu tính chung của sự việc, tiến hành hiệu triệu chung, lại nghiên cứu tính riêng của sự việc, phân biệt các trường hợp khác nhau đưa ra chỉ đạo khác nhau. Nó đòi hỏi tập trung tư tưởng, yêu cầu và kinh nghiệm phân tán trong thanh niên, tiến hành đúc rút, hình thành ý chí thống nhất, lại thông qua cấp dưới kết hợp với tình hình thực tế của địa phương mình để quán triệt thực hiện. Ông nói: “Chúng ta cần phải học biết nghệ thuật lãnh đạo này.”

Cán bộ của Trung ương Đoàn còn nhớ như in phương pháp làm việc “làm nổi bật trọng điểm, chơi tốt bản dương cầm” mà Hồ Cẩm Đào đề xướng này, vì trong ấn tượng của họ, công tác của bản thân Hồ Cẩm Đào đã thể hiện sự chín chắn giỏi giang, tính toán tổng thể. Ông cũng nhiều lần

nhắc nhở cán bộ Đoàn rằng trong công tác cần tránh xuất kích khắp nơi, làm nhiều mà hiệu quả nhỏ.

Khí phách “là một thứ sức mạnh không thể ngăn cản nổi, nó không biết cũng không thừa nhận trở ngại nào, mà dùng tinh thần thiết thực vững vàng của nó quét sạch mọi trở ngại, đối với một sự việc chỉ cần bắt đầu làm, thì nó nhất định sẽ được làm tới cùng.” Hồ Cẩm Đào rất tán thưởng cách nói về khí phách của Xta-lin, đồng thời nhiều lần dẫn ra trong các bài nói chuyện đối với cán bộ Đoàn.

Theo thông lệ, đảm nhiệm chức Bí thư thứ nhất Ban Bí thư, người đứng thứ hai trong Trung ương Đoàn, nói chung đồng thời kiêm nhiệm chức Chủ tịch Hội liên hiệp thanh niên toàn quốc, Hồ Cẩm Đào cũng không ngoại lệ. Tháng 8 năm 1983, Hồ Cẩm Đào được bầu làm Chủ tịch Hội liên hiệp thanh niên toàn quốc tại Hội nghị lần thứ nhất khoá VI Hội liên hiệp thanh niên toàn quốc. Trong bài diễn thuyết nhậm chức của mình, ông nêu ra thanh niên cần phải có khí khái dũng cảm sáng tạo, cần giải phóng tư tưởng, phá bỏ sự trói buộc của “tả”, mạnh dạn tiến hành cải cách. Đồng thời, ông đề xướng tác phong công tác liên hệ với quần chúng, chú trọng thực tế, đề xướng phát huy tinh thần hiên thân miệt mài làm việc.

Xta-lin nói, khí phách “là một thứ sức mạnh không thể ngăn cản nổi, nó không biết cũng không thừa nhận trở ngại nào, mà dùng tinh thần thiết thực vững vàng của nó quét sạch mọi trở ngại, đối với một sự việc chỉ cần bắt đầu làm, thì nó nhất định sẽ làm tới cùng, cho dù là việc không lớn cho lắm. Nếu như không có thứ sức mạnh này, thì công tác xây dựng tích cực cũng không thể nào hoàn thành được.”

Nghe nói, Hồ` Cẩm Đào sau khi đọc bài viết bàn tới khí phách cách mạng của Xta-lin, rất lấy làm tán thưởng. Ông từng nhiều lần dẫn ra trong các bài phát biểu đối với cán bộ Đoàn.

Ông hy vọng các cán bộ Đoàn làm việc cần có khí phách, tiến mạnh về phía trước, kiên trì đến cùng. “Sự việc đã nắm bắt chính xác, đã quy hoạch tốt rồi, thì cần phải nắm chặt không buông, nắm đến cùng, bất kể là gặp phải khó khăn gì, trở ngại lớn đến mấy, đều cần dám đương đầu, không đạt thành quả quyết không thôi.”

Hồ` Cẩm Đào không hay nói, lẽ nào chẳng phải là có sức mạnh như vậy sao?

Tháng 4 năm 1985, Hồ` Cẩm Đào rút khỏi chức vụ Chủ tịch Hội liên hiệp thanh niên toàn quốc. Tại cuộc họp chia tay với ủy ban thường vụ Hội liên hiệp thanh niên toàn quốc, Hồ` Cẩm Đào vô cùng xúc động. Ông xúc động nói với ủy ban thường vụ Hội liên hiệp thanh niên toàn quốc rằng, nhớ lại quãng thời gian giữ chức một năm tám tháng, đóng góp của tôi cho tổ chức Hội liên hiệp thanh niên toàn quốc rất nhỏ bé, nhưng lại được giáo dục nhiều trong công tác của Hội liên hiệp thanh niên toàn quốc, chính là thông qua công tác Hội liên hiệp thanh niên toàn quốc mới khiến cho tôi có cơ hội kết bạn rộng rãi, học được kiến thức, tăng thêm tài cán, được rèn luyện.

Những lời này của Hồ` Cẩm Đào có thể nói là những lời tâm huyết. Từ vùng tây bắc xa xôi cho đến Trung ương Đoàn ở thủ đô Bắc Kinh, Hồ` Cẩm Đào đã bước lên một nấc thang vô cùng quan trọng trong đời mình. Ở đây, ông may mắn được gặp Đặng Tiểu Bình, lắng nghe lời dạy bảo của

Hồ Diệu Bang, kẻ tạc bèn rộng rãi trong các giới, thi thố tài năng cá nhân, khiến cho mình có thêm sự lịch duyệt trên con đường làm chính trị, hoàn thành sự bay bổng về chất trong đời mình.

Công hiến của Hồ Cẩm Đào lớn hơn thu hoạch, hay là thu hoạch lớn hơn công hiến, người viết không muốn trình bày, cho dù có mao muội bình luận, cũng không có tính quyên uy. Nhưng Hồ Cẩm Đào nói ông đã kẻ tạc bèn rộng rãi ở Hội liên hiệp thanh niên, học được kiến thức, tăng thêm tài cán, có lẽ là thật. Một số nhà văn, nghệ sĩ và thanh niên kiệt xuất thời kỳ đó đều từng kẻ tạc với Hồ Cẩm Đào, gọi ông là người tốt hiếm có. Ngoài ra, hệ thống Đoàn thanh niên cộng sản trên thực tế cũng là một sự thu nhỏ của hệ thống Đảng Cộng sản, tất cả những gì phức tạp, cái gì cần có thì đều có, được rèn luyện hun đúc ở đó, sau khi vào hệ thống Đảng rồi sẽ thuận lợi thông suốt hơn nhiều.

Là người chấp hành trung thực và tiên phong cấp tiến của chính sách cải cách, trình độ tư tưởng chính trị và năng lực công tác của Hồ Cẩm Đào đã được Trung ương thừa nhận.

Năm đó, Hồ Cẩm Đào rời khỏi Trung ương Đoàn, được điều về giữ chức Bí thư Tỉnh ủy Quý Châu.

V. Xuống Quý Châu

Hồ Cẩm Đào còn trẻ như vậy đã làm Bí thư Tỉnh ủy, khiến cho một số người tuổi cao và nhiều thâm niên cảm thấy bất mãn. Tin tức Hồ Cẩm Đào không đem theo vợ con xuống nhậm chức rất nhanh đã từ bên trên truyền xuống bên dưới, khiến cho các nhân sĩ trong tỉnh bàn tán xôn xao: Liệu ông có yên tâm làm lâu dài ở một tỉnh xa xôi như vậy không, ông không phải đến để cảm rỗi, chẳng qua chỉ là quá độ một chút.

Tháng 7 năm 1985, khi Hồ Cẩm Đào rời khỏi Bắc Kinh xuống Quý Châu làm người đứng đầu ở đó, ông còn chưa tới 43 tuổi. Ông từ Trung ương Đoàn bước ra, lại là Bí thư Tỉnh ủy trẻ tuổi nhất trên toàn quốc, vì vậy hết sức được chú ý tới. Khi ấy, Hồ Diệu Bang cũng từ vị trí Bí thư Trung ương Đoàn bước ra đang làm Tổng Bí thư Trung ương Đảng. Quãng thời gian đó, để đẩy nhanh bước đi trẻ hóa cán bộ, Tổng Bí thư Hồ Diệu Bang đã đề bạt một loạt cán bộ từ tổ chức Đoàn mà ông ta quen thuộc nhất vào các cương vị lãnh đạo quan trọng. Thế là, Hồ Cẩm Đào mới hơn 40 tuổi đã trở thành quan lớn ở miền biên ải tự nhiên cũng trở thành một ngôi sao chói sáng nhất trên diễn đàn chính trị của Trung Quốc.

Sáng ngày 22 tháng 7, để nghênh đón Hồ Cẩm Đào đến, toàn bộ ban lãnh đạo Tỉnh ủy, ủy ban Kiểm tra kỷ luật tỉnh, ủy ban thường vụ Đại hội đại biểu nhân dân tỉnh, chính quyền tỉnh, Hội nghị hiệp thương chính trị tỉnh, quân khu tỉnh đã tụ tập đầy đủ. Đứng trước các nhà lãnh đạo cao nhất của các ban ngành lớn của tỉnh Quý Châu, Hồ Cẩm Đào bày tỏ thái

độ: "Quý Châu là một nơi đẹp, non xanh nước biếc, tài nguyên phong phú, nhân dân cần cù. Mặc dù hiện nay kinh tế, văn hoá còn tương đối lạc hậu, nhưng tiềm năng phát triển rất tốt, rất có triển vọng." "Trung ương Đảng điều tôi đến Quý Châu công tác, bắt đầu từ ngày đầu tiên đến Quý Châu, tôi đã gắn mình với sự phát triển chấn hưng của 176 ngàn kilômét vuông đất đai của Quý Châu và sự giàu có hạnh phúc của 29 triệu người dân Quý Châu." "Trong công tác sau này, tôi cần phải làm được mấy điểm dưới đây: (1). Coi trọng tri thức, coi trọng nhân tài; (2). Tăng cường đoàn kết, thực hiện đại đoàn kết; (3). Cầu thực, thực tế, chú trọng hiệu quả thực chất; (4). Kiên trì cải cách, dũng cảm sáng tạo, quyết tâm căm rứt phấn đấu lâu dài ở Quý Châu, cùng đông đảo cán bộ, đảng viên cộng sản, nhân dân các dân tộc trong toàn tỉnh một lòng dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, đồng cam cộng khổ, đoàn kết phấn đấu, cố gắng chấn hưng Quý Châu làm giàu cho nhân dân, thực hiện mục tiêu vĩ đại mà Đại hội XII đã xác định."

Bài phát biểu của vị Bí thư trẻ trung lên nhanh như gió, mặt thanh mày tú này đã khiến cho các bậc đàn anh tuổi lớn hơn ông, thậm chí là các vị quan chức cao cấp của Quý Châu đáng tuổi bố ông có cảm tưởng gì, ở đây chúng tôi không tiện suy đoán bừa bãi, nhưng một số người trong lòng bất mãn hoặc không phục thì chắc chắn là có: Dựa vào cái gì mà một người chưa từng làm chủ tịch huyện, thị trưởng, tỉnh trưởng lấy một ngày lại có thể một bước lên làm người đứng đầu lãnh đạo một tỉnh lớn có hàng chục triệu dân? Ông hiểu cơ sở và Quý Châu được bao nhiêu? Đã chắc gì ông có được năng lực lãnh đạo như vậy? Tin tức Hồ Cẩm Đào không đem theo vợ con xuống nhậm chức lan truyền rất nhanh từ trên xuống dưới, khiến cho các nhân sĩ trong tỉnh bàn tán

xôn xao: Ông sẽ không yên tâm làm việc lâu dài ở nơi nghèo nàn này, ông không phải là đến cảm rề thực sự, chẳng qua chỉ là quá độ một chút. Chỉ ít qua việc nhỏ này chúng ta có thể thấy được hoàn cảnh mà Hồ Cẩm Đào ở vào khi đó không mấy thân thiện.

Về sau, khi Hồ Cẩm Đào chuẩn bị rời khỏi Quý Châu đến nhậm chức ở Tây Tạng, nhà văn Diệp Tân đã từng kể bạn với Hồ Cẩm Đào ở Hội liên hiệp thanh niên toàn quốc không nhận được viết một bài trên "Quý Châu nhật báo" giải thích cho ông: "Là một người bạn bình thường, tôi biết một số điều khó xử của Cẩm Đào không được người khác hiểu cho. Chẳng hạn, người nhà của Cẩm Đào không đến Quý Châu, mọi người thường có cách nhìn thế này thế nọ, luôn cho rằng ông không làm lâu, không yên tâm, không thật sự cảm rề. Nhưng tôi biết, gia đình ông vừa mới chuyển đến Bắc Kinh, mẹ vợ già bị bệnh, hai đứa con một đứa chuẩn bị thi đại học, một đứa chuẩn bị thi vào trung học, phải đặt mình vào địa vị của người nhà để nghĩ chứ. Hơn nữa, cấp cán bộ như ông, tất cả đều nghe lệnh của Trung ương. Trung ương cho ông làm ở Quý Châu cả đời, người nhà ông không đến, thì cũng phải làm ở đó cả đời. Trung ương muốn điều ông, người nhà ông có đến rồi thì cũng vẫn cứ phải đi."

Diệp Tân tiết lộ trong bài viết, nếu như Hồ Cẩm Đào còn giữ cương vị ở Quý Châu, thì ông tuyệt đối sẽ không viết một bài như vậy.

Các phương tiện thông tin đại chúng khi đó tuy không thích thú với tin tức xào xáo như bây giờ, nhưng Hồ Cẩm Đào quả là bất mắt, cuốn hút tới mức có một số báo còn không kìm chế được, đem cả việc ông là Bí thư Tỉnh ủy trẻ nhất ra để bàn luận. Hồ Cẩm Đào nghe bạn bè nói tới việc

trong dân có những lời bàn tán như vậy, bày tỏ thái độ không thể để những việc như thế xảy ra nữa.

Tâm trạng đến Quý Châu của Hồ Cẩm Đào chắc chắn không thoải mái. áp lực không chỉ đến từ mọi người chăm chú chờ đợi xem thành tích chính trị và đóng góp của ông, hơn nữa còn rất hứng thú với cách làm và phong cách của ông trong các mặt. Vì vậy, khiêm tốn và kín tiếng là công cụ tự bảo vệ mình không thể thiếu được của ông. Nếu như đem theo cái oai được Trung ương phái đến, thì cuộc sống của ông chắc chắn sẽ không dễ chịu. May mà ông vốn dĩ đã là một người không thích phô trương, kể từ những năm tháng được tấp tắp trong gió xuân của trường Đại học Thanh Hoa, ông đã học được cách "che" giấu đi mũi nhọn, chưa đến lúc lộ ra thì hoàn toàn không cần thiết phải lộ ra, vì "lộ hết" ra chỉ dẫn tới sự đổ vỡ của người khác và gây ra tổn thương cho mình, xét về lâu dài không có lợi chút nào cả.

Các phương tiện thông tin đại chúng khi đó tuy không thích thú với tin tức xào xáo như bây giờ, nhưng Hồ Cẩm Đào khi đó quả là bất mã t, cuối năm hút tới mức có một số báo còn không tìm được đem việc ông là Bí thư Tỉnh ủy trẻ nhất ra để bàn luận. Hồ Cẩm Đào nghe bạn bè nói tới việc trong dân có những lời bàn tán như vậy, rồi trầm tư suy nghĩ một hồi. Về sau, ông bày tỏ sẽ không để cho những việc như thế xảy ra nữa.

Hồ Cẩm Đào là người thông minh, ông rất hiểu tác dụng của làm việc thực chất, "hành động hơn nói" là phép màu đúng ở mọi nơi mọi chỗ. Mọi người bàn tán về anh, là vì không hiểu anh; nếu như hiểu tác phong làm thực chất của anh rồi, thì những lời bàn tán trái ngược tự nhiên sẽ bớt đi

hoặc biế n mấ t. Sau khi đê n thăm khắ p nơi từ trên xuố ng dưới tại thành phố Quý Dương, ông đã nhanh chóng ngồ i xe ô tô khách nhỏ xuố ng dưới cơ sở. Ông giảm số người thắ p tùng xuố ng tới mức ít nhấ t, mỗi khi đê n một nơi thì mời Bí thư huyện ủy lên xe, dọc đường nghe báo cáo, cả chặ ng đường đi trong đường núi. Quý Châu nhiề u núi rấ t nghèo nàn, Hồ Cẩm Đào lại không có gì là khó tính cả, đê n đâu thì ở đó, nông dân ăn gì ông ăn cái đó. Thư ký của ông đê u phàn nàn ông quá tùy tiện, vạn nhấ t về mặt an toàn có vấ n đê gì thì làm thế nào?

Qua mấ y tháng, Hồ Cẩm Đào đã trở thành "người thông thạo Quý Châu", trong lòng không còn lo lắ ng nữa. Ông đem về rấ t nhiề u tài liệu quý giá, thông qua những điề u mắ t thấ y tai nghe, ông đã thuộc như lòng bàn tay địa hình địa mạo sông núi, phong tục tập quán người dân của Quý Châu. Ông bắ t đầ u nhiệt tình bàn bạc với mọi người làm thế nào để xoá nghèo và phát triển Quý Châu.

Sau khi Hồ Cẩm Đào có sự hiểu biế t thiế t thực đố i với Quý Châu, nháy mắ t đã bước vào năm 1986. Đứ ng vào lúc này, Trung ương đưa ra yêu câ u học tập tác phong Đảng ngay thẳng. Khi Hồ Cẩm Đào tổ chức ban lãnh đạo của tỉnh Quý Châu tích cực học tập và lĩnh hội tinh thầ n của Trung ương, việc tập trung nhấ n mạnh vẫn là chữ "thực". "Thực" không chỉ là phép màu giành chiế n thắ ng của Hồ Cẩm Đào, mà cũng đã trở thành bản lĩnh sở trường của Hồ Cẩm Đào.

Khi phát biểu với các đô ng chí lãnh đạo của các cơ quan trong tỉnh, Hồ Cẩm Đào đầ y sôi nổi nhiệt tình, ông yêu câ u mọi người đặt nhiệm vụ uồ n nắ n tác phong Đảng lên vị trí hàng đầ u, nắ m cho chặt, không được lơ i lỏng ngày nào.

Cô' gắ'ng nắ'm thực chấ't, câ'n phải nắ'm chặt các vụ án lớn vụ án quan trọng, dám va chạm; câ'n phải nắ'm lắ'y cán bộ lãnh đạo, yêu câ'u cán bộ lãnh đạo lắ'y mình làm gương, tiế'p nhận thử thách.

Tuy sau khi đế'n Quý Châu, Hồ' Cẩm Đào không thể không gặp phải tâm trạng chố'ng đố'i, nhưng ông luôn luôn không bị người khác nắ'm được có gì cả. Ông không tham, cũng không dùng quyề'n mưu lợi riêng, không tồ'n tại bất kỳ vắ'n đề' vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật nào, vì vậy ông có thể tiế'p nhận thách thức một cách quang minh chính đại, đồng thời dám đưa ra yêu câ'u khắ't khe đố'i với các thành viên lãnh đạo khác. Thế' nhưng ông cũng không phải là loại người "có lý mà không nhường người khác". Ông nói trước: vừa câ'n phải phát động rộng rãi quầ'n chúng, lại không được hô hào to; vừa câ'n kiện toàn chế' độ sinh hoạt dân chủ trong toàn Đảng, triển khai phê bình và tự phê bình, lại không thực hiện "ai cũng cho qua hế't", không làm theo kiểu phong trào.

Ông có ý nhân cơ hội uồ'n nắ'n tác phong Đảng để tạo dựng một bầu không khí mới tại Quý Châu, vì vậy đã dắ'y lên trong phạm vi toàn tỉnh một đợt "thảo luận lớn về' tăng thu nhập làm giàu". Ông hiểu rắ't rõ, chỉ dựa vào hành động chính trị không thôi thì chưa đủ, câ'n phải làm những việc thiế't thực về' mặt kinh tế', khiế'n cho trăm họ được hưởng lợi.

Căn cứ vào tình hình ở dưới cơ sở mà mình hiểu được, ông đề' xướ'ng phá'i một đội công tác xoá đói giảm nghèo xuồ'ng những vùng biên giới xa xôi nghèo nàn tiế'n hành khảo sát thực tế'. Sau đó, lại đích thân xuồ'ng những nơi đó toạ đàm với các đội viên xoá đói giảm nghèo, đố'c thúc họ không

những câ`n hiểu biế`t về` những thành phồ` trung tâm như Quý Dương, còn câ`n hiểu biế`t về` những nơi xa xôi nghèo nàn, từ đó tăng cường nhận thức đố`i với tình hình của tỉnh. Hồ` Cẩm Đào nhắ`c nhờ các đội viên xoá đố`i giảm nghèo: Muồ`n làm tô`t các công tác của nông thôn, không thể chỉ kêu gọi chung chung, phải đi sâu xuồ`ng dưới tăng cường chỉ đạo cụ thể; không thể chỉ tiế`n hành trong cán bộ, câ`n đi sâu phát động đông đảo quầ`n chúng; không thể chỉ đưa ra mục tiêu, tính toán con số`, câ`n nắ`m chắ`c việc đưa ra biện pháp cụ thể; không thể chỉ nói ngoài miệng, viế`t trên giấ`y, câ`n nắ`m chắ`c thời cơ, nói làm là làm, thực hiện bằ`ng hành động.

Đứng trước một người làm việc thiế`t thực và nhanh chóng nắ`m bắ`t tình hình như Hồ` Cẩm Đào, những người không phục còn có thể nói được gì nữa? Không phục cũng phải phục.

Đây chính là công phu nhu của Hồ` Cẩm Đào kín tiế`ng.

Ở Quý Châu, Hồ` Cẩm Đào đã đưa ra biện pháp cải tiế`n việc đưa tin hội nghị, chỉ thị cho văn phòng Tỉnh ủy ra thông báo, báo chí địa phương có thể không câ`n phải hoàn toàn làm theo đúng quy cách của "Nhân dân nhật báo". Người phụ trách công tác hữu quan của Ban Tuyên truyền Trung ương nói, cải cách đưa tin hội nghị của "Quý Châu nhật báo" sở dĩ thu được kế`t quả, mắ`u chố`t là ở vị "mẹ chồ`ng" này của Tỉnh ủy Quý Châu làm rắ`t tô`t.

Ở Quý Châu, Hồ` Cẩm Đào tỏ ra rắ`t tiế`n bộ và đầ`y khí chắ`t cải cách. Sau khi lên giữ chức được một năm, ông cô` gắ`ng cải cách phương pháp đưa tin báo chí. Đột phá khẩu mà ông nắ`m đầ`u tiên là cải tiế`n mô thức đưa tin hội nghị. Mọi người đầ`u biế`t, Trung Quố`c là một nước nhiề`u văn

kiện nhiều hội họp, nội dung các loại hội nghị lớn nhỏ có các loại lãnh đạo tham dự hàng ngày đều chiếm hàng trang báo và thời đoạn đưa tin trên truyền hình. Đối với những hiện tượng dựa vào chính trị cưỡng ép chiếm dụng, lãng phí tài nguyên thông tin của người dân và để cho các nhân vật lãnh đạo cần thiết hay không cần thiết cũng đều thường xuất hiện trên báo chí và tivi giống như là minh tinh màn bạc này, người dân từ lâu đã than oán đầy đường. Hồ Cẩm Đào hiểu rõ tâm trạng của người dân, ông không tiếc dụng dao với “lợi ích” của mình tại “địa bàn” của mình.

Ông phát động Ban biên tập tờ “Quý Châu nhật báo”, cơ quan báo của Tỉnh ủy soạn thảo một “ý kiến về cải tiến đưa tin hội nghị”, sau đó qua lãnh đạo Tỉnh ủy thông qua và duyệt gửi đi ý kiến này, đồng thời ra lệnh cho Văn phòng Tỉnh ủy gửi thông báo xuống dưới. Thông báo chỉ ra: “Cải cách đưa tin hội nghị là một trong những nội dung quan trọng của cải cách báo chí, ý kiến cải tiến mà Ban biên tập ‘Quý Châu nhật báo’ đưa ra cũng thích hợp với đưa tin hội nghị của các phương tiện thông tin đại chúng như truyền hình, phát thanh, hy vọng cùng nắm bắt và thực hiện theo đó.”

Bản “ý kiến cải tiến đưa tin hội nghị” này chủ yếu gồm ba điều:

Thứ nhất, đưa tin hội nghị cần lấy tiêu chí: có giá trị thông tin hay không và giá trị thông tin lớn nhỏ để quyết định. Hội nghị công tác nói chung không đưa ra vấn đề mới, không đưa ra thông tin mới mà quàn chúng quan tâm, thì có thể không đưa tin riêng. Các hội nghị quan trọng của ban lãnh đạo cấp tỉnh và một số cơ quan khi cần đưa tin, nên làm nổi bật tinh thần chính của hội nghị, trình tự hội

ng nghị và danh sách người tham dự hội nghị nói chung nên cố gắng giảm lược, nhằm tăng hiệu quả tuyên truyền. Các hội nghị định kỳ đưa tin cũng được không đưa tin cũng được thì không đưa tin hoặc đưa tin vắn. Do “Nhân dân nhật báo” là tờ báo tuyên truyền đối với quốc tế, đưa tin về hội nghị, báo chí địa phương có thể không cần hoàn toàn sao chép quy cách của “Nhân dân nhật báo”.

Thứ hai, thiết thực làm tốt chuyên mục “tin vắn hội nghị”. Mục đích của làm chuyên mục “tin vắn hội nghị” là nhằm tinh giản đưa tin hội nghị, chứ không phải là mở rộng, tăng thêm diện đưa tin hội nghị. Các bài đăng trên chuyên mục “tin vắn hội nghị” chủ yếu là tin tức hội nghị không cần phải đưa tin nổi bật của các cơ quan, các ban ngành trực thuộc tỉnh. Các hội nghị thuân túy công tác nội bộ và của các đơn vị cơ sở, trừ phi hết sức quan trọng ra, nói chung không cần đưa tin vắn.

Thứ ba, cải tiến phương pháp viết tin hội nghị. Cố gắng viết ít hoặc không viết trình tự hội nghị, cố gắng câu chữ tinh luyện, hình thức sinh động linh hoạt, biết nắm bắt các tin mà độc giả quan tâm trong hội nghị.

Điều đặc biệt thu hút sự chú ý của mọi người là, trong ba nội dung của cải cách đưa tin của Quý Châu, đã đề cập hẳn “Quý Châu nhật báo” không cần thiết hoàn toàn sao nguyên quy cách của “Nhân dân nhật báo”.

Dám nói như thế, làm như thế là một sự táo bạo. Quý Châu dưới sự lãnh đạo của Hồ Cẩm Đào lại đi trước cả nước dũng cảm làm như vậy.

Tất nhiên, đồng thời với làm như vậy, họ cũng tính đến cả trở ngại và sự công kích có thể xuất hiện, vì vậy “Quý Châu nhật báo” ngày 21 tháng 9 năm 1986 đưa tin cải tiến đưa tin hội nghị, với danh nghĩa Ban biên tập bản báo, đã đăng kèm thêm một “Thông báo với bạn đọc”.

“Thông báo với bạn đọc” giải thích dụng ý của cải cách báo chí, đầy kỹ xảo và mưu lược, hoàn toàn đứng trên lập trường chính thống của cải cách, khiến cho người ta không thể bới móc được gì. Những người có ý định phản đối hoặc muốn kiện lên trên cho dù có không vui cũng chỉ đành nén lại, không thể lấy cớ gì để phát tiết ra.

Chúng ta hãy xem những lời lẽ khéo léo đó: “Cải tiến đưa tin hội nghị là nhằm làm cho báo chí làm theo quy cách đưa tin, thích ứng với nhu cầu của đông đảo độc giả trong thời kỳ mới, tuyên truyền tốt hơn đường lối, phương châm, chính sách của Đảng và công tác trung tâm của Đảng.” “Nếu báo chí của chúng ta chỉ biết sao chép những báo cáo và văn kiện nội bộ có sẵn, mà không biết dùng hình thức sinh động mới mẻ, nắm bắt lấy những tin tức độc giả quan tâm, thì sẽ không phát huy được hết vai trò vốn có của nó.” “Mục đích của cải cách là làm cho công cụ dư luận này của chúng ta có thể phục vụ tốt hơn cho nhiệm vụ chung của Đảng, phục vụ đông đảo quần chúng.”

Thí nghiệm cải cách như vậy, sau hai tháng đã được Ban Tuyên truyền Trung ương và Nhân dân nhật báo khẳng định. Trận đánh liên quan tới lĩnh vực chính trị này của Hồ Cẩm Đào coi như đã thắng.

Tờ Nhân dân nhật báo ngày 20 tháng 11 năm 1986 đưa tin: “Tại buổi tọa đàm giữa các Tổng biên tập các báo tỉnh

trên toàn quốc, Tổng biên tập tờ Quý Châu nhật báo đã kêu gọi trên báo cần ‘tinh giản’ việc đưa tin hội nghị. Gần đây giờ đọc Quý Châu nhật báo từ ngày 31 tháng 10 đến ngày 10 tháng 11, chúng ta phát hiện thấy trên trang nhất thuôn tuý đưa tin tức hội nghị chỉ có 4 tin, dài nhất là 130 chữ, ngắn nhất chỉ có 37 chữ. Theo các đồng chí phụ trách công tác hữu quan của Ban Tuyên truyền Trung ương nói, Quý Châu nhật báo cải cách đưa tin hội nghị sơ dĩ thu được hiệu quả, mà u chốt là ở vị “mẹ chôn” của Tỉnh uỷ Quý Châu làm rất tốt.”

Thắng lợi lần này của Hồ Cẩm Đào không thể chỉ được coi là một hành động cô lập của ông ở Quý Châu, còn cần thấy được vai trò của môi trường lớn toàn quốc lúc bấy giờ. Đất nước Trung Quốc dưới sự lãnh đạo của Tổng Bí thư Hồ Diệu Bang, môi trường chính trị quả thực đã xuất hiện một bầu không khí thoải mái hơn cả trước đó và sau đó nhiều. Trong bầu không khí đó, Hồ Cẩm Đào ở nơi cách xa sự quản lý của kinh thành rộng chân rộng tay tiến hành đột phá về cải cách đưa tin, một mặt cho thấy công phu mượn lực tạo thế của ông, mặt khác cũng cho thấy ông quả thực thuộc loại nhân sĩ cải cách tương đối tiến bộ.

Hồ Diệu Bang nhân kỳ nghỉ tết từ Bắc Kinh đi đường xa tới Quý Châu thăm đệ tử số một của mình, giao cho Hồ Cẩm Đào tùy cơ ứng biến: Một nước lớn như Trung Quốc, cần phải tùy cơ mà ứng biến. Trong thời gian đó, Hồ Diệu Bang còn để lại chữ lớn thư pháp rất có ý nghĩa cho Quý Châu mà Hồ Cẩm Đào lãnh đạo - "Đến sau ngòi trên" (hậu sinh khả úy).

Tô c độ thăng tiến của Hồ Cẩm Đào ở Trung ương Đoàn chắc chắn cho thấy ông là người được Hồ Diệu Bang yêu

nhất. Hồ Cẩm Đào lên giữ chức tại Quý Châu vừa mới hơn nửa năm, Tổng Bí thư Hồ Diệu Bang đã nhân kỳ nghỉ tết vượt đường xa ngàn dặm từ Bắc Kinh tới Quý Châu quan tâm tới đời sống một của mình. Ngày 4 tháng 2 năm 1986, Hồ Diệu Bang dẫn đầu nhóm thăm khảo sát ngày tết của các cơ quan Trung ương đến Quý Châu. Theo tiết lộ, nhóm khảo sát này là do đích thân Hồ Diệu Bang đề nghị lập ra.

Ngày tết dương lịch năm 1984, Hồ Diệu Bang từng từ Lư Châu của Tứ Xuyên ngồi xe đến Tết Tiết của Quý Châu trong khi tuyết lớn bao phủ khắp núi rừng, thị sát vùng rét đậm nhất nghèo nàn nhất của Quý Châu. Khi ấy, Hồ Cẩm Đào còn chưa tới Quý Châu. Sự việc chỉ cách nhau nửa năm, Hồ Diệu Bang lại một lần nữa tới Quý Châu, không thể không khiến người ta cảm thấy là đến để ủng hộ ái tướng Hồ Cẩm Đào của mình. Người dân Tết Tiết không hiểu nội tình bên trong, lần lượt thấy Tổng Bí thư tết dương lịch và tết âm lịch, hai ngày lễ lớn đều đến thăm, cảm động tới mức không biết nói gì hơn, kết quả đã biến thành một câu nói trên báo chí: "Trung ương Đảng nhớ tới chúng ta như vậy, chúng ta tất một lòng với Trung ương Đảng."

Thế nhưng, Hồ Diệu Bang khảo sát ở Tết Tiết là thực chất. Ông ta đã đến thăm 22 thôn bản ở Tết Tiết, 188 hộ nông dân các dân tộc Mèo, Di, Hô, Hán, 13 trường trung học và tiểu học, 24 vị gia sư, 21 nhà máy, 3 xí nghiệp hương trấn, 4 cán bộ đã nghỉ hưu. Hồ Cẩm Đào đã tháp tùng toàn bộ chuyên thăm khảo sát của Hồ Diệu Bang. Người dân địa phương chỉ ít thấy được, Bí thư Tỉnh ủy Hồ Cẩm Đào và Tổng Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc Hồ Diệu Bang đều là những người làm việc thực chất.

Hồ Cẩm Đào đến Quý Châu không gặp may mắn, ông đến Quý Châu năm đầu tiên đã gặp phải một năm thiên tai nặng nề. Hai năm ở Quý Châu sau đó cũng đều thiên tai liên miên. Vào năm thiên tai nặng nề đó, Hồ Diệu Bang đã kịp thời tới khích lệ Hồ Cẩm Đào và nhân dân Quý Châu. Ông ta khẳng định đầy đủ đối với công tác của Hồ Cẩm Đào: Mặc dù Quý Châu năm ngoái bị thiên tai nặng nề, nhưng kinh tế nông thôn sôi động, tinh thần của nông dân lên cao, cả vùng thành thị và nông thôn đều tràn ngập cảnh tượng thịnh vượng.

Hồ Diệu Bang lại nói với ban lãnh đạo Tỉnh ủy, chính quyền tỉnh Quý Châu: "Hai năm nay kinh tế của Quý Châu phát triển nhanh hơn, công tác làm rất tốt. Do kinh tế phát triển nhanh hơn, nên lòng tin của từ trên xuống dưới đều tiếp tục tăng, lòng tin tăng lên là một việc lớn, không phải là việc nhỏ. Đây là sức mạnh tinh thần quan trọng. Lòng tin của cán bộ được tăng cường, lòng tin của một bộ phận quần chúng ở miền núi cũng tăng cường, điều này không đơn giản." "Quý Châu vẫn còn đứng phía sau các tỉnh, thành, khu trong cả nước, đây là sự thực. Trong vòng vài năm, muốn thay đổi trật tự tụt hậu này không phải là dễ, vì điều kiện khách quan còn chưa đủ, nên tăng khác nhau, điều kiện địa lý khác nhau, không nên có tâm trạng nôn nóng, nhưng không thể không có lòng tin tăng gấp bốn lần. Điểm này cần nói rõ với cán bộ quần chúng. Tình hình hiện nay của Quý Châu tương đối tốt, cần tràn đầy niềm tin tiếp tục tiến lên."

Hồ Diệu Bang đặc biệt tỏ ý khen ngợi đối với việc Hồ Cẩm Đào thúc đẩy thực hiện, tổ chức hàng loạt cán bộ xuống nông thôn phát động quần chúng triển khai "thảo luận rộng

rãi về` tăng thu nhập làm giàu". Ông ta chỉ ra, "Triển khai thảo luận rộng rãi về` tăng thu nhập làm giàu", thu hoạch đầu tiên là uôn nă`n tư tưởng của cán bộ, làm tốt bằ`u không khí, đây là cái có tác dụng lâu dài. Còn tăng một trăm hay là không tăng được một trăm, việc này đứng thứ hai. Chỉ cần tăng thu nhập tắ`t có vinh quang" Hồ` Cẩm Đào đã báo cáo thực với Hồ` Diệu Bang về` những nơi nào đã tăng được một trăm, những nơi nào chỉ tăng được hơn năm mươi Nhân dân tệ. Hồ` Diệu Bang nhắ`t mục khích lệ: "Tán thành các đồng chí triển khai "thảo luận rộng rãi việc tăng thu nhập làm giàu", kiểu thảo luận này trên thực tế` là hội nghị Gia Cát Lượng có tính quầ`n chúng. Cần làm liên tục vài năm, uôn nă`n tác phong của cán bộ cơ sở thành tuy cơ ứng biế`n, đường lối quầ`n chúng, thực sự cằ`u thị."

Đề` khiế`n cho Quý Châu đánh thắ`ng trận đánh trở mình, Hồ` Diệu Bang còn giúp Hồ` Cẩm Đào phân tích thế` mạnh của Quý Châu. Ông ta đã tổng kắ`t mắ`y điểm: Thứ nhắ`t, Quý Châu có tài nguyên khoáng sản phong phú, hơn nữa chủng loại tương đố`i đầ`y đủ. Xét trong cả nước, số` nơi có năng lượng và tài nguyên khoáng sản phong phú như vậy không nhiề`u, chủng loại đầ`y đủ như vậy lại càng ít; Thứ hai, cao nguyên Quý Châu bao gồ`m vùng núi giá rét, nhưng không như giá lạnh của miề`n bắ`c, thích hợp với cây cô`i, cỏ chăn nuôi sinh trưởng, có thể phát triển ngành chăn nuôi, lâm nghiệp; Thứ ba, vùng phía nam của Quý Châu có thể phát triển trồ`ng cây sản xuấ`t đường, các loại hoa quả á` nhiệt đố`i, nhiề`u loại nguyên liệu thuố`c bắ`c quý hiế`m và các cây hương liệu...

Ông ta đặc biệt trao cho Hồ` Cẩm Đào và các nhà lãnh đạo khác của Quý Châu quyyə`n tùy cơ ứng biế`n: Một nước lớn

như Trung Quốc, trên toàn thế giới chỉ có vài nước. Miền nam miền bắc khác nhau, trong một huyện cũng có mấy loại hình, xây dựng kinh tế không thể thực hiện một mô hình, cần tiến hành phân tích cụ thể từng vấn đề một, làm tốt bài toán tùy cơ ứng biến này.

Hồ Diệu Bang đã viết tặng Quý Châu do Hồ Cẩm Đào lãnh đạo bốn chữ lớn - "Hậu sinh khả úy".

Bốn chữ "hậu sinh khả úy" này e rằng cũng có thể coi là một sự hy vọng thiết tha mà Hồ Diệu Bang gửi gắm ở Hồ Cẩm Đào.

Khi Hồ Diệu Bang bị ép từ chức Tổng Bí thư Trung ương Đảng, là Bí thư Tỉnh ủy, quyết định của Trung ương không thể không chấp hành; là một người chính phái, lương tâm cũng không thể không coi trọng, Hồ Cẩm Đào chỉ có thể dùng phương thức thái cực hoá để xử lý vấn đề Hồ Diệu Bang. Điều này đối với Hồ Cẩm Đào vừa là một sự dằn vặt, cũng là một kiểu rèn luyện.

Nhưng rất không may, sau đó chưa đầy một năm, Hồ Diệu Bang bị ép phải từ chức Tổng Bí thư Trung ương Đảng. Bản tin của Tân Hoa xã phát đi toàn thế giới: "Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc họp hội nghị mở rộng vào ngày 16 tháng 1 năm 1987. Đồng chí Hồ Diệu Bang đã kiểm điểm lại thời gian đảm nhiệm chức Tổng Bí thư Trung ương Đảng tại hội nghị, vi phạm nguyên tắc lãnh đạo tập thể của Đảng, sai lầm trong các vấn đề nguyên tắc chính trị quan trọng, và xin Trung ương phê chuẩn cho đồng chí rút khỏi chức vụ Tổng Bí thư Trung ương Đảng. Hội nghị đã tiến hành phê bình trên tinh thần đồng chí nghiêm túc đối với đồng chí Hồ Diệu Bang, đồng thời

cũng khẳng định đúng những thành tích trong công tác của đồng chí."

Nghe tin về kết cục như vậy của một cấp trên cũ giống như một bậc thầy phụ đạo có ơn tri ngộ là Hồ Diệu Bang, tâm trạng của Hồ Cẩm Đào có thể hiểu được.

Giới báo chí của Quý Châu nơi Hồ Cẩm Đào lãnh đạo không đưa tin về phản ứng của Quý Châu đối với việc Hồ Diệu Bang từ chức. "Quý Châu nhật báo" chỉ đồng thời với chuyển phát trên trang đầu tit đầu bức điện của Tân Hoa xã, tại vị trí tương đối thứ yếu của trang đầu đã đăng bản tin hơn một ngàn chữ, đầu đề là "Ngày 15, Hồ Cẩm Đào đưa ra yêu cầu với Đảng ủy các cấp tại hội nghị các trưởng ban tuyên truyền Đảng ủy địa khu, thành phố, châu: Cần phải kiên định không dao động bốn nguyên tắc cơ bản, chống tự do hoá của giai cấp tư sản một cách kiên quyết."

Điều thú vị nhất là, ngày 16 Hồ Diệu Bang từ chức Tổng Bí thư tại hội nghị mở rộng Bộ Chính trị Trung ương, thì Hồ Cẩm Đào thì ngày 15 đưa ra chống tự do hoá giai cấp tư sản tại hội nghị các trưởng ban tuyên truyền Đảng ủy địa khu, thành phố, châu của Quý Châu. Hồ Cẩm Đào đưa ra chống tự do hoá giai cấp tư sản sớm hơn quyết định của hội nghị Bộ Chính trị Trung ương, nhưng hai việc xảy ra trước sau lại được xếp vào báo của cùng một ngày, không biết là nguyên nhân gì khiến cho tin về Hồ Cẩm Đào đưa ra chống tự do hoá giai cấp tư sản lại đẩy lùi đến ngày hôm đó mới đăng.

Chắc chắn rằng, Hồ Cẩm Đào trước đó đã biết được tin Hồ Diệu Bang sẽ không thể không từ chức.

Mọi người đều biết, món nợ của tự do hoá giai cấp tư sản được tính vào con người Hồ Diệu Bang. Trước khi Hồ Diệu Bang chính thức từ chức, phong trào chống tự do hoá giai cấp tư sản đã thổi bùng lên trên đất Trung Quốc. Hồ Cẩm Đào tuy dẫn dắt các nhân viên hữu quan của Quý Châu chống tự do hoá giai cấp tư sản, nhưng trước khi Hồ Diệu Bang từ chức vào ngày 16, cho dù có phê tự do hoá giai cấp tư sản nữa, cũng không áp dụng phương thức phê bình chỉ rõ họ tên.

Trong bài phát biểu đối với các trưởng ban tuyên truyền của Đảng ủy địa khu, thành phố, châu của Quý Châu, Hồ Cẩm Đào không thể né tránh cần phải thể hiện ra thái độ thế này: "Báo chí, phát thanh, truyền hình là cơ quan ngôn luận của Đảng và nhân dân, cần phải kiên định theo lập trường với Trung ương Đảng, cần phải bảo vệ lợi ích căn bản của đông đảo quần chúng nhân dân, tuyệt đối không thể trở thành trận địa cổ súy, truyền bá tự do hoá giai cấp tư sản được". "Cần tuân thủ nghiêm ngặt sự bố trí của Trung ương, kiên quyết chấp hành chỉ thị của Trung ương."

Thế nhưng, mặc dù như vậy, Hồ Cẩm Đào cũng không quên nhắc nhở những người nắm dư luận này: "Đề xướng và khuyến khích các đồng chí trên mặt trận lý luận thông qua các bài viết đào sâu nghiên cứu, dùng lý lẽ thuyết phục người khác để tuyên truyền bốn nguyên tắc cơ bản, đề xướng và khuyến khích các đồng chí trên mặt trận báo chí thông qua đưa tin khách quan, công bằng và các tin tức sinh động để tuyên truyền đường lối, phương châm, chính sách của Đảng." "Cần chú ý chấp hành tốt chính sách của đảng, phòng ngừa đơn giản hoá, quyết không làm theo kiểu "ai cũng đạt, ai cũng kiểm tra", nhằm bảo đảm triển khai

lành mạnh cuộc đấu tranh chống tự do hoá giai cấp tư sản."

Hồ Cẩm Đào bước những bước đi lớn trên quan lộ đột nhiên lại bị tác động như vậy, trong lòng nhát định là vô cùng mâu thuẫn: Là Bí thư Tỉnh ủy, quyết định của Trung ương không thể không chấp hành; là một con người chính phái, lương tâm cũng không thể không chú ý tới. Vì vậy, ông chỉ có thể dùng kiểu phương thức thái cực hoá này để xử lý vấn đề Hồ Diệu Bang. Ngày 20 tháng 1 và ngày 4 tháng 2 sau đó, tờ "Quý Châu nhật báo" dưới sự quản lý của Hồ Cẩm Đào lại đăng liên tục hai bài của bình luận viên bản báo, một bài là "Nhận thức đầy đủ ý nghĩa quan trọng của chống tự do hoá giai cấp tư sản", một bài khác là "Hình tượng sáng chói của Đảng đứng sừng sững trong lòng của hàng triệu triệu nhân dân". Trong đó không nhắc đến Hồ Diệu Bang một chữ, cũng không có ý nhắc vào Hồ Diệu Bang, chỉ là nhiều lần dẫn những câu nói của Đặng Tiểu Bình, phê phán mạnh mẽ ý phẫn tử tiêu biểu của tự do hoá như Phương Lệ Chi, Vương Nhược Vọng, Lưu Bảo Ứng.

Thế là, trên bình diện công khai, vấn đề của Hồ Diệu Bang đã trôi qua ở Quý Châu như vậy. Nhưng, ở bình diện cá nhân, vấn đề của Hồ Diệu Bang rốt cuộc có ảnh hưởng đến Hồ Cẩm Đào bao nhiêu, thì không ai có thể đoán được.

Hồ Cẩm Đào đã sáng tạo ra hình thức "Nói chuyện chân thành cuối tuần", định kỳ hoặc không định kỳ cùng với những người khác nhau ngồi đối diện đối thoại công khai, lắng nghe ý kiến và nguyện vọng của quần chúng. Ông ủng hộ hình thức hợp tác của doanh nghiệp quốc hữu của Quý Châu, tỏ ra đi trước vượt lên trên cả giai đoạn lúc bấy giờ của Trung Quốc.

Hồ` Cẩm Đào vẫn làm việc như trước đây, không ai có thể thấy được tâm tư của ông. Ông không thay đổi tác phong làm việc thực chất của mình, cũng không thay đổi tác phong đi theo con đường quàn chúng. Người khác thích nghĩ thế nào là việc của họ, điều mà ông cố gắng hết sức thể hiện qua công việc là bản thân mình không chịu bất kỳ ảnh hưởng nào.

Trước kia, ông đã sáng tạo ra hình thức "Nói chuyện chân thành cuối tuần", định kỳ hoặc không định kỳ cùng với giám đốc xí nghiệp, người làm công tác lý luận thanh niên, người làm công tác văn nghệ, người phụ trách nhân sĩ đảng phái dân chủ... ngồi đối diện nhau công khai đối thoại. Ngày nay, ông lại càng phát triển hơn, đối thoại trực tiếp với đại biểu Đại hội đại biểu nhân dân tỉnh và quàn chúng phổ thông. Với chức phận người đứng đầu, vượt qua tầng tầng lớp lớp những báo cáo quan liêu, lắng nghe ý kiến và nguyện vọng của quàn chúng một cách cầu thị.

Trong thời gian sáu tuần từ 26 tháng 7 đến 30 tháng 8 năm 1986, Hồ` Cẩm Đào đã tham dự đầy đủ cả bốn cuộc nói chuyện thẳng thắn cuối tuần do thành phố Quý Dương tổ chức. Không chỉ bản thân mình tham gia, mỗi lần ông còn đem theo Phó Bí thư Đinh Đình Mô và một số lãnh đạo tỉnh khác. Mỗi cuộc nói chuyện đều được tiến hành trong bầu không khí đoàn kết, tin cậy, hài hoà, dân chủ, mọi người thẳng thắn đưa ra phê bình đối với công tác của Tỉnh ủy từ các góc độ khác nhau, thổ lộ những vui buồn đắng cay ngọt bùi của họ trong công việc đặc biệt là trong cải cách. Hồ` Cẩm Đào tích cực ghi chép những ý kiến đó, và cùng mọi người tìm ra biện pháp cụ thể giải quyết một cách bình đẳng. Sau cuộc nói chuyện, Hồ` Cẩm Đào lệnh cho Văn

phòng Tỉnh ủy chỉnh lý những vấn đề mà mọi người nêu ra và gửi tới các cơ quan hữu quan, nghiên cứu giải quyết, nhân đó cải tiến công tác.

Cuộc đối thoại đầu tiên mà Hồ Cẩm Đào tham gia, những người được triệu tập đến đều là giám đốc hoặc bí thư của xí nghiệp. Không ít giám đốc đã tỏ lộ những trở ngại trong thời kỳ chuyển đổi thể chế cũ mới, một số giám đốc thậm chí còn xin từ chức ngay tại chỗ. Hồ Cẩm Đào trầm tư nhiều hơn là trả lời, và không đưa ra biện pháp gì tại chỗ cả. Sau cuộc nói chuyện, qua một thời gian suy nghĩ và nghiên cứu, ông đích thân viết bài "Suy nghĩ và đối sách về việc 'khó làm giám đốc'", sau đó lần lượt trình bày nhận thức và cách nhìn của mình về "khó làm giám đốc" tại hội nghị công tác doanh nghiệp trọng điểm toàn tỉnh ngày 17 tháng 8, tọa đàm hiệp hội các nhà quản lý doanh nghiệp thanh niên toàn tỉnh ngày 29 tháng 8. Ông thông cảm với cái khó của các giám đốc, các giám đốc cũng thông cảm với cái khó của ông, hiểu biết và thông cảm lẫn nhau, hứa hẹn cùng nhau tìm cách giải quyết đã cho họ dũng khí và sức mạnh, khiến cho tâm trạng từ căng thẳng biến thành cởi mở. Mọi người đi tới nhận thức chung ba dòng sức mạnh cơ quan Đảng, chính quyền, cơ quan nghiệp vụ, đơn vị xí nghiệp hợp thành một sợi dây hợp lực.

Khi ở Quý Châu, Hồ Cẩm Đào có thể nói là một tay nắm nông nghiệp, một tay nắm công nghiệp, hai tay đều không buông lỏng. Đối với nông thôn, ngoài cử hàng loạt cán bộ tham gia đội công tác xóa đói giảm nghèo ra, ông còn triển khai "thảo luận rộng rãi về tăng thu nhập làm giàu" và một loạt thảo luận về làm thế nào để làm tốt Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch huyện. Đối với xí nghiệp, một mặt cho họ chính

sách ưu đãi và ủng hộ của chính quyền; mặt khác khuyến khích doanh nghiệp ra các tỉnh khác tham quan khảo sát nhằm học hỏi những kinh nghiệm thành công. Tết lao động "Mùng Một tháng Năm" năm 1988, khi đi khảo sát nhà máy, ông chỉ ra, về vấn đề chế độ sở hữu, Quý Châu cần phải nói lỏng hơn nữa, các doanh nghiệp cỡ lớn và vừa không nên chỉ giới hạn ở một loại thành phần kinh tế, có thể thực hiện "một doanh nghiệp hai chế độ". Nhà máy mẹ là doanh nghiệp quốc doanh, chi nhánh nhà máy, phân xưởng, dây chuyền sản xuất mới, có thể liên doanh với nước ngoài, cũng có thể hùn vốn kinh doanh với các doanh nghiệp ngoài tỉnh, còn có thể hợp tác kinh doanh với các doanh nghiệp tập thể, xí nghiệp hương trấn, hộ cá thể, đặc biệt cần đề xướng hợp tác kinh doanh với xí nghiệp hương trấn.

Sự ủng hộ của Hồ Cẩm Đào đối với hình thức hợp tác của doanh nghiệp quốc doanh của Quý Châu đã thể hiện sự đi trước vượt lên trên giai đoạn lúc bấy giờ của Trung Quốc, ông không những khuyến khích các doanh nghiệp địa phương hợp tác với doanh nghiệp nước ngoài, còn khuyến khích doanh nghiệp hợp tác với tỉnh ngoài, điểm này chí ít đã thể hiện ý thức tư tưởng của Hồ Cẩm Đào không bị trói buộc trong khuôn phép bảo hộ địa phương, và không sợ bị tỉnh, thành ngoài cướp mất tài nguyên, chiếm lấy thị trường của Quý Châu. Ngoài ra, khi ấy đưa ra doanh nghiệp quốc hữu hợp tác kinh doanh với hộ cá thể cũng là cần phải có khí phách và gan dạ nhất định.

Trong thời gian Hồ Cẩm Đào lãnh đạo Quý Châu, ông rất giỏi dấy lên các cuộc thảo luận. Từ một loạt các cuộc thảo luận như "thảo luận rộng rãi về tăng thu nhập làm giàu", "làm thế nào để làm tốt chức trách Bí thư Huyện ủy,

Chủ tịch huyện" đã nói ở trên, cuộc thảo luận của nhân dân thành phố "Chấn hưng nền kinh tế Quý Dương như thế nào" được triển khai tại Quý Dương, cuộc thảo luận với nhiều hình thức như "Ven biển phát triển kinh tế hướng ngoại, Quý Châu làm thế nào?" được triển khai trong toàn tỉnh, đã phản ánh một đặc điểm khác của việc Hồ Cẩm Đào đi theo con đường quần chúng, tức để mọi người tích cực tham gia vào trong các cuộc thảo luận lớn có quan hệ mật thiết với họ, thảo luận không những có thể làm rõ đúng sai, còn có thể đem tới hiệu quả quần chúng đưa ra kế sách, quần chúng góp sức mình, tất nhiên không hồ là một biện pháp hay của người lãnh đạo.

Tác phong huy động dân chúng tham gia vào thảo luận hành chính này của Hồ Cẩm Đào nếu như được mở rộng ra sau khi ông lên làm Tổng Bí thư, thì chắc chắn trong một chừng mực nhất định sẽ kéo theo tiến trình dân chủ của Trung Quốc nâng lên. Lúc đầu có thể bắt đầu từ bình diện sinh hoạt cơ sở, nhưng về sau sẽ từng bước vươn ra đến bình diện chính trị.

Để thể hiện tầm quan trọng của công tác dân tộc, Hồ Cẩm Đào đã triệu tập hội nghị các Cục trưởng, giám đốc Sở, bất ngờ đưa ra một đề thi cho các quan chức cao cấp trong tỉnh vốn quen với ngòi bút trên cao chỉ huy người khác, hạn cho họ trong vòng 20 ngày phải nộp bài. Đồng thời, trên trang quan trọng của "Quý Châu nhật báo" cũng xuất hiện một số bình luận ngắn sắc sảo liên quan.

Mặc dù sau khi Hồ Diệu Bang từ chức, Hồ Cẩm Đào vẫn không thay đổi phong cách lãnh đạo giỏi làm tốt quan hệ quần chúng, gây cho người ta ấn tượng chín chắn lúc đã có ý cũng như khi không như ý cũng vẫn giữ nét mặt như cũ.

Rô' t cuộc, sự đánh giá của đông đảo quâ' n chúng đô' i với một nhà lãnh đạo không đặc biệt coi trọng việc nhà lãnh đạo đó lên như thế' nào, mà là: Nhà lãnh đạo đó có quan tâm tới quâ' n chúng hay không, có biế' t mưu lợi cho quâ' n chúng hay không. Thê' hiện của Hồ' Cẩm Đào trong mặt này đã khiế' n cho họ yên tâm.

Sau khi Hồ' Diệu Bang từ chức được nửa năm, vào ngày Quô' c khánh "Mô' ng 1 tháng 10" năm 1987, Hồ' Cẩm Đào đã đi vi hành thị trường mua bán nông sản của thành phố Khải Lý, Quý Châu, lâ' n lượt hỏi thăm giá thịt của người nông dân già bán thịt bò và người nông dân trẻ bán thịt lợn với thân phận của một người bình thường, nhưng hỏi còn chi tiế' t hơn cả người mua thịt bình thường. Khi có người phát hiện và hét lên "Là Bí thư Tỉnh ủy Hồ' Cẩm Đào", những người bán và mua bắ' t đầ' u xúm lại. Hồ' Cẩm Đào nhân cơ hội hỏi thăm những người buôn cá và buôn rau, đờ' ng thời tìm hiểu niề' m vui và nỗi khổ của họ, cuố' i cùng lại hỏi thăm tình hình từ nhân viên cơ quan quản lý công thương đang kiểm tra độ chính xác của cân mà những người buôn bán dùng. Hồ' Cẩm Đào dạo một mạch nửa tiế' ng đờ' ng hồ' tại chợ mua bán nông sản.

Một năm sau khi Hồ' Diệu Bang rời khỏi chức vụ, tháng 5 năm 1988, Hồ' Cẩm Đào đã nghiêm túc vạch ra một cách nói mà nhân dân tổng kế' t ra tại một hội nghị: "Tư tưởng tuy tô' t, chỉ sợ không cụ thể; chính sách tuy tô' t, chỉ sợ không làm đúng; biện pháp tuy tô' t, chỉ sợ không thực hiện." và nói "Có cách nói như vậy không phải là lạ, vì thực tê' đúng là tô' n tại vấ' n đề' như vậy, đáng để chúng ta coi trọng cao độ". Ông nhắ' c nhở cán bộ cơ quan: "Điểm nóng mà quâ' n chúng thảo luận chính là trọng điểm công tác của chúng ta."

Quý Châu là vùng tập trung nhiều dân tộc thiểu số, vì vậy giữa các dân tộc có đoàn kết và hoà thuận hay không, đối với Quý Châu mà nói, là một việc vô cùng quan trọng. Hồ Cẩm Đào đặc biệt coi trọng tình hình này của tỉnh, ông thường nói: "Ở Quý Châu, xa rời sự phát triển toàn diện về chính trị, kinh tế và văn hoá của các dân tộc, xa rời sự bình đẳng và đoàn kết của các dân tộc, thì không thể có được sự ổn định đoàn kết về chính trị và sự phồn vinh thịnh vượng về kinh tế được, chân hưng Quý Châu và làm cho dân giàu lên cũng khó thực hiện được."

Hiện tượng dân tộc đại Hán ở đâu cũng có, Quý Châu cũng không ngoại lệ. Qua bài bình luận ngắn sắc sảo trên "Quý Châu nhật báo" có thể thấy, người Quý Châu quen với việc gọi hiện tượng man rợ thô lỗ ngang ngược là "rất Mèo". "Mèo" là chỉ các dân tộc thiểu số khác trong đó có dân tộc Mèo. Các quan điểm như "người dân tộc thiểu số thích uống rượu", "dân tộc thiểu số lòng dạ hẹp hòi, tính tình cổ quái", "cán bộ dân tộc thiểu số trình độ thấp" rất thịnh hành trong người Hán. Bài bình luận ngắn chỉ ra, thành kiến và kỳ thị này đi ngược lại chính sách của nhà nước, không có lợi cho sự nghiệp của Đảng.

Ngày 15 tháng 9 năm 1987, Hồ Cẩm Đào phát biểu với hơn 300 cán bộ cấp từ trưởng phòng trở lên, về nhiều hiện tượng như vậy, nhấn mạnh cần xử lý tốt bài toán lớn đoàn kết dân tộc. Sau đó, ông lại triệu tập hội nghị cấp Cục trưởng, giám đốc Sở, bất ngờ đưa ra một đề bài cho các quan chức cao cấp vốn quen với ngòi bút trên cao chỉ huy người khác, hạn cho họ trong vòng 20 ngày phải nộp bài.

Bài thi này là đề mục Hồ Cẩm Đào cao hứng đưa ra trong bài nói chuyện: "Thông qua triển khai tuyên truyền"

giáo dục dân tộc, đã có những nâng cao gì về tính lâu dài và tầm quan trọng của công tác dân tộc? Làm thế nào để kết hợp giữa đoàn kết dân tộc, phát triển kinh tế văn hoá của khu vực dân tộc với công tác nghiệp vụ của mình? Về điểm này có những biện pháp cụ thể, thiết thực khả thi gì?"

Hồ Cẩm Đào không những bắt các Cục trưởng, giám đốc Sở nộp bài trong vòng 20 ngày, còn nhắc nhở họ rằng: "Biện pháp đưa ra không ở chỗ nhiều, quý là ở chỗ thực tế, thiết thực khả thi, có thể vượt qua được kiểm nghiệm của hiện thực."

Hồ Cẩm Đào đến Đại học Quý Châu và Đại học Sư phạm, đích thân cầm bát đến nhà ăn sinh viên mua cơm, sau đó ngồi vào bàn "ăn to nói lớn" với sinh viên. Nội dung đề cập đến các vấn đề như phân công tốt nghiệp, cuộc sống trong trường, hoạt động ngoại khoá, bước đi cải cách, mở cửa đối ngoại, mọi người tranh nhau nói đủ thứ chuyện.

Hồ Cẩm Đào khi ở Quý Châu hết sức coi trọng giáo dục. Những tư liệu mà người viết nắm được trong tay cho thấy, Hồ Cẩm Đào ở Quý Châu tuy kín tiếng, nhưng ông xuất đầu lộ diện nhiều nhất là những trường hợp liên quan đến giáo dục, kể cả các hội nghị có liên quan đến giáo dục, về cơ bản ông đều tham gia, hơn nữa cho phép các phương tiện thông tin đại chúng đưa tin.

Hồ Cẩm Đào đến Quý Châu nhận nhiệm vụ chỉ một tháng, đã lập tức phát biểu quan điểm tại hội nghị công tác giáo dục toàn tỉnh: "Phát triển giáo dục, mở mang trí tuệ là kế lớn căn bản của chân hưng Quý Châu làm cho dân giàu." Tại hội nghị, Hồ Cẩm Đào đã đề cho lãnh đạo Đảng ủy ba cấp tỉnh, địa khu, huyện tích cực suy nghĩ: Đã thật sự đặt

công tác giáo dục vào vị trí quan trọng "trọng điểm chiến lược" và "kế lớn cơ bản" hay chưa? Ông hy vọng lãnh đạo ba cấp này đều có thể đưa ra câu trả lời kiên định và có tiếng vang.

Đầu tháng 11 năm 1985, một ngày thứ bảy sau ba tháng đến nhậm chức, Hồ Cẩm Đào lần lượt đến với sinh viên của trường Đại học Quý Châu và Đại học Sư phạm, giống như một sinh viên, đích thân cầm bát xếp hàng mua cơm ở nhà ăn sinh viên, sau đó xúm vào ngồi cùng với sinh viên “ăn to nói lớn”. Các sinh viên trong nhà ăn xúm quanh Hồ Cẩm Đào, tranh nhau nói, không có gì e ngại: bất luận là bước đi cải cách, vẫn đề mở cửa đối ngoại, hoạt động ngoại khóa, vẫn đề phân công tốt nghiệp..., họ đều sẵn lòng nói ra những lời thật lòng với Bí thư Tỉnh ủy. Hồ Cẩm Đào hỏi đáp, cười nói vui vẻ.

Có lẽ vào thời điểm đó, Hồ Cẩm Đào lại tìm lại được cảm giác thanh xuân khi làm nhân viên phụ đạo của Đại học Thanh Hoa khi xưa. Ông nói thẳng thắn tại cuộc tọa đàm: "Thầy các bạn, tôi đã nhớ tới cuộc sống đại học của mình. Tôi mong trở thành một thành viên trong các bạn. Các bạn, tôi là một “thành viên danh dự của lớp” có được không?" Câu trả lời của các sinh viên là sự hoan hô đầy hưng phấn.

Trong tọa đàm, điều mà các sinh viên quan tâm nhất là vẫn đề thành tài như thế nào. Khi một sinh viên khoa sử than phiền "học lịch sử khó thành tài", Hồ Cẩm Đào đã nói một cách sâu sắc: "Cơ hội thành tài đối với mỗi người là như nhau, muốn thành tài, mấu chốt là ở bốn chữ - “việc là do người”. Sự từng trải của Hồ Cẩm Đào là một sự giải thích tốt nhất cho bốn chữ này: Ông sử dụng cái mình không được học, công việc hiện nay hoàn toàn không hề liên quan

gì đến thủy lợi, nhưng các bạn học đang làm công tác thủy lợi của ông thì lại không có ai có được địa vị như vậy. “Việc là do người” của Hồ Cẩm Đào cho thấy, chắc chắn cũng bao gồm cả câu chuyện thành công của mình.

Tôi hôm đó, Hồ Cẩm Đào liên hoan văn nghệ cùng sinh viên. Sau khi các sinh viên biểu diễn một lượt, yêu cầu Bí thư Tỉnh ủy cũng có một tiết mục, Hồ Cẩm Đào vui vẻ đứng lên: “Được, tôi sẽ hát cùng các bạn sinh viên một bài.” Tiếp đến, ông cất giọng hát bài “Tôi cưới ngựa đi qua thảo nguyên” bằng chất giọng mượt mà pha chút âm sắc dân tộc. Phần biểu diễn của ông tràn đầy sức cuốn hút, tiếng vỗ tay vang như sấm dậy.

Chín rưỡi tôi, khi chia tay với các sinh viên, Hồ Cẩm Đào đã để lại cho sinh viên một câu nói: “Có khó khăn và vấp đề gì, có thể viết thư cho tôi.” Ông không về chỗ nghỉ ngay, mà đến toà nhà làm việc của trường, cùng lãnh đạo trường nghiên cứu một loạt vấp đề mà các sinh viên nêu ra, mãi đến đêm khuya.

Ngày 10 tháng 9 năm 1988, vừa là cuối tuần, lại là ngày nhà giáo, Hồ Cẩm Đào lại đến với sinh viên. Lần này, ông đến để thực hiện lời hẹn. Tháng 11 năm 1985 khi ông đến thăm Đại học Quý Châu, từng yêu cầu trở thành “thành viên danh dự” của lớp toán học vi tính và phần mềm ứng dụng, hai ngày trước, cán bộ của lớp này đến văn phòng của Hồ Cẩm Đào ở toà nhà Tỉnh ủy mời ông tham gia cuộc gặp chúc mừng ngày nhà giáo, ông đã vui vẻ nhận lời.

Mỗi lần vào ngày nhà giáo, Hồ Cẩm Đào chúc mừng thầy giáo đã thành thói quen. Ngày nhà giáo năm đó, ông đến các bệnh viện của tỉnh để thăm gần 400 giáo viên đang

nằm viện. Ở bộ phận nằm viện của Bệnh viện nhân dân, Hồ Cẩm Đào gặp một giáo viên của Học viện tài chính tỉnh là Vạn Tôn Thuấn đang nằm viện, ông đã bắt tay Vạn Tôn Thuấn: "Xin lỗi thầy, điều kiện của bệnh viện kém, làm thầy chịu khổ. Dự toà nhà bệnh nhân nội trú mới xây xong, điều kiện sẽ tốt hơn."

Gặp một nữ giáo viên hơn 60 tuổi bị sỏi thận vào viện nhiều giờ vẫn chưa có giường nằm, Hồ Cẩm Đào than: "Cô giáo vất vả quá, thường là bệnh nhẹ chưa muốn dứt khỏi công việc, cuối cùng dẫn đến bệnh nặng." Các giáo viên của Quý Châu có ấn tượng rất sâu sắc về sự hoà nhã thân mật của Hồ Cẩm Đào.

Lần này ngoài Đại học Quý Châu chúc mừng ra, sinh viên và giáo viên không hề khách khí nêu ra với Hồ Cẩm Đào không ít khó khăn và vấn đề nổi cộm như sinh viên tốt nghiệp phân công công tác không công bằng, đãi ngộ giáo viên quá kém, ngay cả muốn kết hôn cũng không được... Hồ Cẩm Đào cũng như mọi lần hứa hẹn vừa cho thư ký ghi lại từng trường hợp cụ thể để điều tra tìm hiểu uốn nắn tác phong sai lệch; mặt khác cùng với các giáo viên thảo luận kiến nghị triển khai một cách có tổ chức, có lãnh đạo dịch vụ, có thù lao nhằm bổ sung thêm chỉ tiêu của giáo viên.

Cuối cùng, Hồ Cẩm Đào và các sinh viên tặng các thầy cô giáo một tấm thiệp chúc, bên trên có viết: "Lời dạy như gió xuân, ngày ngày thấm đẫm tim em. Cảm ơn thầy, người thầy kính yêu, chúc thầy ngày Nhà giáo vui vẻ". "Khi chúng em với tư thế đứng thẳng và đôi tay nhiệt tình ôm lấy bầu trời, chúng em ôm lấy nụ cười rạng rỡ của thầy - người thầy thân yêu của chúng em trước". Có lẽ, Hồ Cẩm

Đào cũng bày tỏ gộp cả sự kính trọng và yêu quý đối với các giáo viên của Đại học Thanh Hoa vào đây.

Hồ Cẩm Đào không đem theo gia đình đến nhậm chức, cuối tuần đã trở thành cơ hội rất tốt mà ông có thể tận dụng đầy đủ. Nhiều hành động gần gũi dân của ông đều diễn ra vào thời gian cuối tuần. Thứ nhất, ông không phải là người ưa nhàn rỗi; thứ hai, đi vào quần chúng nhằm có được sự ấm áp và nhiệt tình còn hơn là sống một kỳ cuối tuần cô đơn lạnh lẽo. Đây cũng là một sự lĩnh ngộ sâu sắc đối với triết lý xử thế, thế nên, nhân tố bất lợi một mình đến nhậm chức của ông đã biến thành nhân tố có lợi tiếp xúc rộng rãi với quần chúng.

Quý Châu dưới sự lãnh đạo của Hồ Cẩm Đào tuy về kinh tế nghèo nàn, nhưng về tư tưởng thì lại cởi mở. Quý Châu mạnh dạn đưa ra ba cái không sợ: Một là không sợ bị người khác chụp cho chiếc mũ "không giữ sự nhất trí với Trung ương Đảng", hai là không sợ bị người khác chụp cho chiếc mũ "đi theo con đường tư bản chủ nghĩa", ba là không sợ bị người khác chụp cho chiếc mũ "chính sách nói quá rộng sẽ ảnh hưởng đến cả nước".

Quý Châu dưới sự lãnh đạo của Hồ Cẩm Đào tuy về kinh tế nghèo nàn, nhưng về tư tưởng thì lại không nghèo nàn. Lật giở tờ "Quý Châu nhật báo" của Tỉnh ủy mấy năm đó có thể phát hiện thấy, một số ngôn luận và tạp văn còn rất có sáng tạo và giản lược. Chẳng hạn, cặp bài trùng của Hồ Cẩm Đào - Tỉnh trưởng Vương Triêu Văn năm 1988 bày tỏ, Quý Châu cần phải không sợ ba cái: Một là không sợ bị người khác chụp cho chiếc mũ "không giữ sự nhất trí với Trung ương Đảng", hai là không sợ bị người khác chụp cho chiếc mũ "đi theo con đường tư bản chủ nghĩa", ba là không sợ bị

người khác chụp cho chiếc mũ "chính sách nói quá rộng sẽ ảnh hưởng đến cả nước".

"Ba cái không sợ" này đã gây sự chú ý và bàn luận cực kỳ sôi nổi ở Quý Châu.

Diệp Tiểu Văn đã viết trên mục "Diễn đàn trăm nhà" của tờ Quý Châu nhật báo: Một không sợ cho thấy, chúng ta cần phải giữ nhất trí với Trung ương Đảng về chính trị, còn phương thức, phương pháp làm việc thì lại cho phép đa dạng nhiều màu sắc. Các chú bồ câu đưa thư khác nhau mặc dù hướng tới mục tiêu thống nhất, nhưng nên cho phép bay một cách không thống nhất. Hai không sợ đã đưa ra một vấn đề: Tại sao những năm nay lại luôn cảm thấy "đuối lý" đối với một số biện pháp cải cách hữu hiệu? Tại sao mỗi khi trong cải cách xuất hiện một số cái mới thì lại luôn tranh luận mãi không thôi quanh vấn đề tính chất? Ba không sợ cần nghĩ ngược lại, đó chính là: kinh tế Quý Châu chiếm tỷ lệ nhỏ trong toàn quốc, muốn ảnh hưởng đến cả nước cũng không thể ảnh hưởng nổi. Chỉ có theo đuổi sự mất cân bằng trong giai đoạn phát triển thì mới có thể thực hiện được cân bằng cơ bản của kết quả phát triển. Một trăm năm sau, Quý Châu vẫn đứng cuối cùng trong cả nước, thì mới gọi là "ảnh hưởng đến cả nước" chứ!

Vương Triều Văn đứng vị trí dưới Hồ Cẩm Đào dám công khai đưa ra "ba cái không sợ", trước đó chắc hẳn đã được sự đồng ý của Hồ Cẩm Đào; tờ Quý Châu nhật báo do Tỉnh ủy quản lý đã tích cực cổ vũ hô hào cho "ba cái không sợ", bày tỏ rõ ràng đây là quan điểm chung của Tỉnh ủy, chính quyền tỉnh. "Ba cái không sợ" này được đưa ra một cách rất có tính mục đích và đầy khí thế. Cần biết rằng, "ba cái không sợ" nếu bị người khác kiện lên trên, cũng là phải gánh chịu

rủi ro. Việc này chí ít đã cho thấy Hồ Cẩm Đào không phải luôn luôn là người không dám vượt quá quy củ.

"Diễn đàn trăm nhà" là mảnh đất ngôn luận quan trọng của tờ Quý Châu nhật báo, trên mảnh đất này thỉnh thoảng lại xuất hiện một số bông hoa thơm ngát. Một số bài văn ngắn đăng trên đó, như hô hào về nền chính trị trong sáng và nền chính trị dân chủ, cũng có những điểm khoanh tròn có thể chỉ ra. Một bài tạp văn "Minh bạch mới có thể trong sáng" đã viết nhảm vào "lưỡng hội" (Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc và Hội nghị hiệp thương chính trị nhân dân Trung Quốc): "Nhớ lại, khi chúng ta ba lần hô vang tuế, vái lạy sự anh minh, kỳ thực chính là khi con người hô đồ, phong khí cũng hỗn loạn." "Giao các vấn đề quan trọng cho nhân dân thảo luận, lựa chọn những cái hay trong khi thảo luận để theo, quyết không thể cho rằng đề xướng chính trị minh bạch là sự ban phát của tôi cho anh, triển khai đối thoại bàn bạc là tôi mở cho anh con đường nói." "Hướng đi chính trị minh bạch và xu hướng chính trị trong sáng là nhân quả của nhau." "Chỉ nói suông thì mãi mãi không thể nói ra được minh bạch và trong sáng trong chính trị." Một bài tạp văn khác "Những người lớn tiếng hô hào dân chủ": "Dân chủ cũng cần những con người lớn tiếng hô hào đầy lòng báo quốc, đầy lòng vì dân. Nếu không, không có ai dám đi trước thiên hạ, không ai vượt qua bãi mìn nửa bước, thì lấy đâu ra dân chủ xã hội chủ nghĩa cao độ?"

Mặc dù vị Bí thư Hồ Cẩm Đào này thường phải làm công tác chính trị tư tưởng cho nhân dân toàn tỉnh, không thể không nói những lời khuôn sáo, nhưng trong cốt cách ông vẫn muốn nói những lời thật lòng đầy tình người, chỉ có điều ông thường ở vào trong mâu thuẫn không thể làm chủ

được mình. Một lần, ông nói với những người chuyên làm công tác tư tưởng “không phải là tôi dạy anh nghe, tôi “đánh” anh đau, mà là cần chú ý dân chủ, cần đối xử bình đẳng với người khác, nói ra lý lẽ, khiến cho người khác tâm phục, khẩu phục.”

Khi "Hà Thương" đi theo con đường của mình trên toàn quốc, thanh niên Quý Châu mượn "Hà Thương" công kích, có người nhả m vào thể chế nhà nước, cũng có người nhả m vào chính quyền Quý Châu. "Quý Châu nhật báo" không kiêng nể gì tiết lộ hết những quan điểm của họ, và lấy tiêu đề màu đen kêu gọi: Các giám đốc Sở đề u nên xem "Hà Thương".

Mùa hè năm 1988, bộ phim tư liệu truyền hình về văn hoá truyền thống do Đài truyền hình Trung ương phát "Hà Thương", đã gây chấn động và tiếng vang trên cả nước. Nhả m vào Dạ Lang quốc, Quý Châu cũng bị chấn động không kém gì so với các tỉnh khác. Tỉnh ủy Quý Châu đi đầu hành động, triệu tập hơn 30 đại biểu thanh niên thuộc các ngành nghề toạ đàm thảo luận, nhả m "phấn khích lên từ trong cảnh tỉnh."

Thanh niên Quý Châu nhân "Hà Thương" tấn công mạnh hiện thực một phen. "Quý Châu nhật báo" không kiêng nể gì tiết lộ hết những quan điểm của họ. Ở đây tất nhiên cũng cho thấy sự tiến bộ của người đứng đầu Quý Châu, không có sự bật đèn xanh của ông, thì làm gì có chuyện "Quý Châu nhật báo" to gan đến vậy! Hãy để chúng ta nghe xem những thanh niên Quý Châu khi ấy nói những gì.

Cán bộ Ban tuyên truyền Thành ủy Quý Dương là Mã Hiều Lân nói: "Nếu như một ngày nào đó có người nào đó

chỉ ra "Hà Thương" là một kiểu bút pháp Xuân Thu, nó đã tấn công truyền thống vĩ đại của chúng ta, khi chiếu rọi vào người nào đó, vậy thì chúng ta sẽ có thái độ thế nào đây? Kể từ Hội nghị Trung ương 3 khóa XI đến nay, cải cách hành vi quyết sách của đất nước chúng ta rất nhỏ. Rất nhiều người lý tưởng hoá cải cách, mà số người tỉnh táo thì lại không nhiều. Đây e rằng là một ẩn họa của việc Trung Quốc đi tới 'nền văn minh xanh thẫm'."

Thành Kiến Tam của ban biên tập tạp chí "Sơn Hoa" nói: "'Hà Thương' đã đưa ra một vấn đề kết cấu chính trị và kết cấu xã hội ở vào trạng thái tuần hoàn chu kỳ trong một thời gian dài, hình thành một sự tương phản với sự nóng lạnh có tính chu kỳ của Hoàng Hà. Tất cả những nơi nói Hoàng Hà đều nhả vào kết cấu chính trị và kết cấu xã hội, đó chính là: Nếu như kết cấu chính trị xã hội của Trung Quốc không đổi mới không biến cách, thì hiện đại hoá, văn minh công nghiệp của Trung Quốc sẽ vĩnh viễn không thể có được." "Cơ chế xã hội mấy ngàn năm của Trung Quốc là bóp chết nhân tài, những phần tử trí thức ưu tú nhất của dân tộc luôn bị chết bởi cơ chế này. Thể chế chính trị kể từ ngày giải phóng của nước ta là mô hình tập trung thống nhất cao độ, cũng giống như một số tỉnh, thành phố, quận huyện, xã, thị trấn vậy, cơ quan chính quyền các cấp người nhiều việc ít, cơ cấu trùng lặp, hiện tượng tham nhũng chính là vật ký sinh của mô hình này. Một số hộ cá thể, họ muốn phát triển sản xuất làm giàu, nhưng lại gặp phải những trở ngại từ huyện hoặc quận, đành phải dùng tiền để đột phá những trở ngại đó."

Uyên Bình Ngọc nói: "Trong truyền thống văn hoá của Trung Quốc, những vấn đề liên quan đến quyết sách là

'những người ăn thịt quyề t định', người dân thường không hứng thú. Chẳng hạn như chọn đại biểu nhân dân, yêu cầu lợi ích của cử tri cách nhau tương đối xa với bản thân bầu cử."

Cao Ninh của tạp chí "Thanh niên cơ quan" nói: "'Đáo xuân hàn' (lời Hạ Diễn) đầu năm 1987 khiến cho bước đi cải cách thể chế chính trị bị chậm lại, lại sinh ra 'Hà Thương'. Trên con đường tiến lên, chúng ta cần giống như 'Hà Thương' thể hiện vậy, dám phản bác lại những quan niệm cũ thâm căn cố đế của nền văn hoá truyền thống, dám phủ định lại bản thân mình."

Lý Định Khoan và Hà Quang Du của Hội nhà văn tỉnh nói: "Quý Châu muốn phát triển, mấu chốt là nâng cao dân trí, hiện nay dân trí của những vùng lạc hậu của Quý Châu quá thấp. Mấy chục năm nay chúng ta luôn 'xoá đói giảm nghèo', nhưng vẫn còn nghèo nàn. Đã đến lúc chúng ta điểu chỉnh lại chính sách và cách làm rồi." "Tô Hữu Khánh đã giải phẫu Hoàng Hà rồi, chúng ta liệu có thể giải phẫu núi của Quý Châu hay không? Hy vọng sớm có được 'Hà Thương' của Quý Châu chúng ta."

Những lời phát ngôn trên có thể nói là gay gắt và đanh thép, thanh niên không chỉ nói về chính quyền nhà nước, mà cũng nói về chính quyền Quý Châu. Là người đứng đầu của địa phương, nếu như không có khí chất nhất định, thì không thể nào tiếp nhận được những lời thẳng thắn như thế.

Hồ Cẩm Đào đi lên từ công tác Đoàn, bản thân ông từng làm Bí thư Tỉnh đoàn Cam Túc, vì vậy hiểu rõ vai trò của Đoàn và tính khí của thanh niên. Ông dám mở ra cơ quan

báo Tỉnh ủy để thanh niên muốn nói gì thì nói, ngoài thể hiện một sự tiến bộ của người lãnh đạo, có lẽ còn có ý gỡ cửa núi dọa hổ từ xa. Rồi cuộc, trong lòng ông cũng có một bụng ấm ức giống như thanh niên vậy, chỉ có điều không có chỗ để giải tỏa mà thôi.

Sau đó, Quý Châu nhật báo kêu gọi với tiêu đề màu đen: Các Cục trưởng, giám đốc Sở cũng nên xem “Hà Thương”.

Hồ Cẩm Đào nói thẳng, một trong "bốn yêu tố" để làm tốt Bí thư Tỉnh ủy là một người yêu cuộc sống. Đối với một nhà chính trị đứng nơi đầu sóng ngọn gió, biết luôn luôn yêu cuộc sống đủ cho thấy anh ta là một người nội tâm tràn đầy ánh sáng.

Mỗi lần đến Bắc Kinh tham dự Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc mỗi năm họp một lần, Hồ Cẩm Đào đều là mục tiêu mà các phóng viên các nơi mong được phỏng vấn. Không biết là do tác phong ít nói của ông, hay là bài báo "Bí thư Tỉnh ủy trẻ tuổi nhất" khi ông mới đến Quý Châu đã làm tổn thương, tóm lại ông không muốn tiếp nhận sự phỏng vấn của báo chí, tránh được thì tránh, khi không thể nào tránh được, thì ông cũng phải trịnh trọng nhắc nhở phóng viên, không được đưa tin hoạt động cá nhân của ông, tuyên truyền đối với cá nhân cũng cần giảm tới mức tối thiểu.

Tuy Hồ Cẩm Đào không muốn nói về mình trước công chúng, nhưng là người bẩm sinh không muốn làm mất mặt người khác, ông cũng từng không thể đối phó với sự khéo léo của phóng viên, ông cho rằng có bốn yêu tố để làm tốt một Bí thư Tỉnh ủy: Trước tiên, cần có niềm tin kiên định và theo đuổi mãnh liệt, cần xuất phát từ thực tế, không

theo đuổi hư danh; tiếp đến, cần là một người gắn lòng mình với quần chúng; thứ ba, cần là một người biết phát huy dân chủ, lại biết quyết đoán vào thời điểm nguy cấp; cuối cùng, cần là người yêu cuộc sống.

Qua điểm "yêu cuộc sống" mà Hồ Cẩm Đào nói đến cuối cùng kia có thể thấy được, Hồ Cẩm Đào là một người chú trọng niềm say mê và nhịp điệu sống đến mức nào. Với một người làm chính trị, hơn nữa còn là nhà chính trị đứng nơi đầu sóng ngọn gió, biết luôn luôn yêu cuộc sống, đã đủ cho thấy ông là một người có trái tim tràn ngập ánh sáng.

Còn nhân dân Quý Châu đánh giá công việc của Hồ Cẩm Đào ở đó như thế nào, có lẽ có thể thấy được ngọn ngành qua việc dưới đây: Năm 1987 khi Quý Châu bỏ phiếu kín bầu đại biểu Đại hội XIII Đảng Cộng sản Trung Quốc, Hồ Cẩm Đào đã trúng với số phiếu cao nhất.

Trong thời gian họp Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc và Hội nghị hiệp thương chính trị nhân dân toàn quốc năm 1988 tại Bắc Kinh, phóng viên Tân Hoa xã đã phỏng vấn Hồ Cẩm Đào lúc đó đã làm Bí thư Tỉnh ủy Quý Châu được hai năm. Khi Hồ Cẩm Đào khái quát tâm trạng của mình, đã dùng cách nói rất mộc mạc khi ấy: "Vừa cảm thấy áp lực và thách thức, cũng thấy được cơ hội và hy vọng."

Hồ Cẩm Đào phân tích tình hình của Quý Châu với phóng viên Tân Hoa xã có thể nói là rất súc tích, ông nói, khu vực ven biển thực hiện chiến lược phát triển kinh tế mô hình hướng ngoại, kinh tế phát triển sẽ có những sự thăng hoa mới. Miền tây nếu như không có chiến lược đúng đắn, biện pháp mạnh mẽ, thì khoảng cách phát triển kinh

tế xã hội giữa miền đông và miền tây sẽ mở rộng hơn nữa. Mà sự chênh lệch về đời sống kinh tế, xã hội giữa khu vực ven biển và nội địa lại có thể thúc đẩy tiền vốn và nhân tài chảy sang phía đông. Vì ở đâu trình độ quản lý cao, trình độ kỹ thuật cao, hiệu quả kinh tế cao, thì ở đó có thể thu hút được tiền vốn; ở đâu cơ hội cung cấp cho nhân tài nhiều, ở đó có thể thu hút được nhân tài. Đứng trước áp lực và thách thức này, chúng ta cần phải có cảm giác bức bách và cảm giác nguy cơ mãnh liệt. Ông cho rằng, khu vực miền tây giống như Quý Châu ngoài tận dụng đầy đủ thế mạnh năng lượng, tài nguyên của mình ra, còn có thể tận dụng cơ hội khu vực ven biển sau khi tham gia vào vòng tuần hoàn lớn kinh tế quốc tế, thị trường thay đổi lôi kéo theo vòng tuần hoàn lớn kinh tế trong nước này.

Chắc hẳn, một người sinh trưởng ở Giang Nam như Hồ Cẩm Đào này mong làm nhà lãnh đạo ở khu vực ven biển, ven sông. Nào ngờ, số phận luôn an bài ông đến vùng phía tây: đầu tiên là Cam Túc, sau đó là Quý Châu, về sau nữa lại tới Tây Tạng xa xôi. Những nơi như vậy, đối với một người trong lòng tràn đầy hoài bão chính trị mà nói, chịu đựng khổ sở thì không sợ, nhưng không dễ gì có được thành quả thì không thể không nói là một sự tiếc nuối. Mặc dù Hồ Cẩm Đào đã cố gắng rất nhiều ở Quý Châu, nhưng mãi tới khi ông rời Quý Châu, đời sống kinh tế và xã hội ở đó vẫn không có mấy thay đổi, chắc hẳn là vẫn còn khoảng cách tương đối lớn so với điều ông mong đợi.

Ông biết làm thế nào?

Có lẽ, vẫn cứ là thủ trưởng cũ của ông là Hồ Diệu Bang hiểu ông nhất. Tết năm 1987 đến thăm ông, Hồ Diệu Bang đã nói trước một cách rõ ràng: Trong vòng vài năm

muôn thay đổi trật tự đứng đắn sau trên toàn quốc của Quý Châu không phải dễ, vì điều kiện khách quan có hạn chế, cơ sở khác nhau, điều kiện địa lý cũng khác nhau.

Nếu mọi người đều biết nhìn nhận mọi việc và vấn đề một cách khách quan như vậy, có lẽ Hồ Cẩm Đào còn có thể an ủi phần nào.

Năm xưa, Hồ Cẩm Đào được chọn làm người đứng đầu của đất nước cổ Dạ Lang cách xa người Hán này, lẽ nào chẳng phải là có ý "đề tâm chí khổ, đề gân cốt mỗi mọt" nhằm "thiên tướng giao nhiệm vụ lớn cho con người này"?

Cuối năm 1988, Hồ Cẩm Đào lại sắp xếp hành lý, cáo biệt Quý Châu mà mình đã có tình cảm sâu nặng, chuẩn bị tới Tây Tạng gian khổ hơn nhận nhiệm vụ. Trước khi đi, Hồ Cẩm Đào trực tiếp ủy nhiệm hội trưởng hội bạn học Đại học Thanh Hoa: "Xin hãy chuyển lời xin lỗi trước khi rời Quý Dương mà không đến chia tay được của tôi đến các bạn, mấy năm nay tôi công tác ở Quý Châu, tuy chưa có thành tích gì, nhưng chưa từng làm việc gì tổn hại đến danh dự của Đại học Thanh Hoa." Hồ Cẩm Đào đem theo lời chúc may mắn của người Quý Châu, đem theo mấy chục thùng sách nặng trình trịch lên đường.

VI. Sóng gió Tây Tạng

Tình hình của La-sa đã trực tiếp dẫn đến cuộc thay máu lớn của ban lãnh đạo khu tự trị Tây Tạng. Trong tiếng súng, Hồ Cẩm Đào đã lên nhận nhiệm vụ, trở thành vị đại thần đóng ở Tây Tạng nhiệm kỳ thứ 7 dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc, cũng là một vị Bí thư Đảng ủy khu tự trị Tây Tạng duy nhất xuất thân từ quan văn. Hồ Cẩm Đào đứng trước thử thách vô cùng nghiêm ngặt.

"Pǎ`ng! Pǎ`ng! Pǎ`ng!", ngày 10 tháng 12 năm 1988, trên đường phố La-sa đã vang lên tiếng súng. Ngày hôm đó, một bộ phận Lạt-ma và tín đồ đã giương ngọn cờ tuyền sơn sư tử, tiến hành hoạt động thị uy tại khu phố đông đúc, và xảy ra xung đột nghiêm trọng với cảnh sát tới can ngăn, kết quả là một Lạt-ma bị chết, 13 người bị thương. Trước đó, đường phố La-sa đã liên tục xuất hiện hơn 10 hoạt động thị uy của một bộ phận Lạt-ma và tín đồ, còn lần xung đột đổ máu này bị các thông tấn xã nước ngoài gọi là "lần nghiêm trọng nhất trong vòng một hai năm lại đây".

Tình thế La-sa đã trực tiếp dẫn tới cuộc thay máu lớn của ban lãnh đạo khu tự trị Tây Tạng: Nguyên Bí thư Đảng ủy khu tự trị Tây Tạng Ngũ Tinh Hoa bị điều đến giữ chức tại ủy ban dân tộc nhà nước; Bí thư Tỉnh ủy trẻ tuổi được Trung ương khen ngợi Hồ Cẩm Đào được điều đến giữ chức Bí thư Đảng ủy khu tự trị Tây Tạng; Điên Thông Minh cũng là xuất thân từ hệ thống Đoàn đồng thời tới Tây Tạng, giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy khu tự trị.

Hồ` Cẩm Đào không ngờ mình lại trở thành đại sứ miề`n biên cương Tây Tạng vào thời điểm đặc biệt như vậy.

Từ lâu nay, Tây Tạng là một nơi khiế`n cho Trung ương đau đầ`u. Từ sau năm 1959 La-sa bùng nổ cuộc phản loạn vũ trang toàn diện và Đạt-lai Lạt-ma chạy ra nước ngoài, cao nguyên Tuyế`t Vực Tây Tạng đã trở thành nơi tiề`n tiêu nhấ`t mà Trung Quố`c triển khai cuộc đấ`u tranh chố`ng chia rẽ.

Sau khi Đạt-lai Lạt-ma chạy ra nước ngoài, tháng 6 năm 1959 đã đưa ra tuyên bố` tại Mút-su-ri của á`n Độ rằ`ng, “Trên thực tề` Tây Tạng từng từ lâu độc lập”, và vào đầ`u những năm 60 đã thành lập “chính phủ lưu vong Tây Tạng”, xây dựng lại vũ trang phản loạn, xúi giục gây nhiễu, không ngừng gây “phiề`n phức” cho chính phủ Trung Quố`c.

Tây Tạng chiế`m 12,8% tổng diện tích đấ`t đai của Trung Quố`c, phía bắ`c giáp với Tân Cương và Thanh Hải, phía đông, đông nam nố`i liề`n với tỉnh Tứ Xuyên và Vân Nam, phía nam và phía tây có chung đường biên giới với Miề`n Điện, á`n Độ, Bu-tan, Xích-kim và Nê-pan, hình thành một đường biên giới tổng cộng dài gầ`n 4000 kilômét, vị trí chiế`n lược hế`t sức quan trọng. Có thể nói, ổn định của Tây Tạng liên quan đế`n sự ổn định và an ninh của miề`n tây Trung Quố`c, hay nói cách khác đứt dây động rừng.

Trong tình hình đó, Tây Tạng đã trở thành một quân cò mà chính phủ Trung Quố`c không thể coi nhẹ trên cả một bàn cờ. Nế`u như đi tồ`t bàn cờ này, thì quân cò đó sẽ đi như thế` nào, Trung ương hế`t sức đau đầ`u. Từ năm 1965 thành lập khu tự trị Tây Tạng cho đế`n năm 1988 Hồ` Cẩm Đào

đến lãnh đạo Tây Tạng, đã có tới 7 nhiệm kỳ Bí thư Đảng ủy khu tự trị Tây Tạng do Trung ương bổ nhiệm.

Hồ Cẩm Đào cũng không thể không tính đến những khó khăn sẽ gặp phải trên cương vị công tác mới, ông cũng phân tích những được và mất trong công tác của người tiên nhiệm của mình. Ông biết rõ, Trung ương phái ông đến Tây Tạng, chính là muốn xử lý sự nhiễu loạn của Tây Tạng, cố gắng để những sự kiện đổ máu không xảy ra nữa. Ổn định là việc lớn hàng đầu của Tây Tạng, ổn định được tình hình của Tây Tạng là một kỳ công.

Nhân sự của Tây Tạng thay đổi không những giới bên ngoài chú ý, Trung ương cũng muốn thu xếp ổn thỏa. Cuối năm 1988, Trung ương triệu tập riêng Ban thường vụ Đảng ủy khu tự trị Tây Tạng về Bắc Kinh, tuyên bố sự bổ nhiệm mới, và đưa ra phương châm chính sách lớn triển khai công tác Tây Tạng sau này như thế nào: “Một tay nắm xây dựng kinh tế, một tay nắm ổn định tình hình, xử lý tổng hợp, bao gồm cả công tác chính trị tư tưởng.”

Từ một tỉnh xa xôi phía tây là Quý Châu, đến nơi gần mặt trời nhất - Tây Tạng, Hồ Cẩm Đào càng ngày càng xa Bắc Kinh. “Thiên tướng giáng nhiệm vụ lớn cho người nào, cần phải làm khổ tâm và chí của người đó trước,”, Hồ Cẩm Đào đã dùng nó để an ủi mình.

Đầu năm 1989, Hồ Cẩm Đào thu xếp hành lý, mang theo “tinh thần chỉ thị Trung ương”, đi tới Tây Tạng.

Trong thời gian một tuần ngắn ngủi sau khi vào Tây Tạng, Hồ Cẩm Đào đã vỗ về các quan chức cao cấp Tạng Hán, và tiếp cận các nhân sĩ cao cấp dân tộc Tạng, phát

biểu ý kiến về sản xuất nông nghiệp và trồng trọt, thăm sĩ quan và binh lính đồn trú tại Tây Tạng. Lời nói của ông liên quan tới chính trị, kinh tế, dân tộc, quân sự; hành động của ông không bỏ sót cái gì, khiến cho các bên đều có thể cảm nhận được sự quan tâm. Xuất thân từ quan văn, Hồ Cẩm Đào đã chiếm lĩnh lấy điểm cao giống như công thành chiếm đất vậy.

So với mấy vị đại thần đóng ở Tây Tạng trước đó, trong công tác Hồ Cẩm Đào có nhiều nhân tố bất lợi. Một là ở Tây Tạng không nên tảng, thiếu một loạt trợ thủ giỏi đã cộng sự nhiều năm; hai là cần có thời gian trao đổi giao lưu với các cán bộ người dân tộc Tạng địa phương, gây dựng tình cảm; ba là vì xuất thân từ quan văn, không có bối cảnh quân sự. Hồ Cẩm Đào biết rõ, muốn đứng vững ở Tây Tạng, giành được sự tín nhiệm, xác lập uy tín, ổn định tình hình, trước tiên cần phải giỏi đối thoại với các bên, làm vài việc thiết thực cho người dân Tây Tạng; tiếp đến, từng bước mở mang dân trí, bồi dưỡng ý thức hiện đại hoá của người dân Tây Tạng, xây dựng vững chắc nền tảng xã hội nhất định. Duy chỉ có như vậy, mới có thể thúc đẩy hữu hiệu Tạng Hán hoà hợp, phát triển và xây dựng Tây Tạng.

Năm mới vừa đi qua, Hồ Cẩm Đào đã lên đường đi nhận nhiệm vụ. Ngày 13 tháng 1, ông và Điện Thông Minh trên đường đi Tây Tạng có ghé qua Thành Đô, đến hẳn nhà nghỉ dành cho cán bộ khu tự trị Tây Tạng, thăm cán bộ nghỉ hưu. Ngày 16, Hồ Cẩm Đào và Điện Thông Minh đến nhà hát kịch La-sa, xuất hiện tại hội nghị công tác sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi của toàn khu, và đã công khai bày tỏ tại hội nghị: “Tôi quyết tâm cùng hít thở, cùng chung vận mệnh với hai triệu nhân dân các dân tộc Tây Tạng, đồng cam cộng

khô, cùng chung hoạn nạn với đông đảo cán bộ, công nhân một phần sức lực của mình cho bảo vệ thống nhất tổ quốc, tăng cường đoàn kết dân tộc, phát triển kinh tế văn hoá của Tây Tạng.”

Bài phát biểu lần này có thể coi là “diễn văn nhậm chức” người đứng đầu khu tự trị Tây Tạng của Hồ Cẩm Đào, cũng là lần xuất hiện đầu tiên của ông ở Tây Tạng. Trong bài phát biểu, ông cao giọng bày tỏ quyết tâm khắc phục khó khăn: “Trung ương điều tôi đến công tác tại Đảng ủy khu tự trị Tây Tạng, tôi cảm thấy gánh nặng lớn, áp lực lớn. Thế nhưng, dưới sự lãnh đạo đúng đắn và sự quan tâm sâu sắc của Trung ương Đảng, thành tựu to lớn và kinh nghiệm phong phú mà cán bộ quần chúng đã có được qua phases đầu gian khổ, có Quân giải phóng và cảnh sát vũ trang làm hậu thuẫn có sự ủng hộ và hợp tác của các nhân sĩ yêu nước tôn giáo dân tộc từ lâu đã cùng công tác với Đảng, chúng ta sẽ không có khó khăn nào là không khắc phục được.”

Thay đổi người lãnh đạo chủ chốt của khu tự trị đã gây ra không ít chấn động cho La-sa. Những tiền lệ thay tướng đổi soái trước kia khiến cho không ít cán bộ phe phái không yên. Hồ Cẩm Đào thừa hiểu điều này. Ngày 17, ông gặp riêng với ban lãnh đạo khu tự trị. Tham gia hội nghị có lãnh đạo Đại hội đại biểu nhân dân khu tự trị, chính quyền, chính hiệp và quân khu Tây Tạng, các ban ngành trực thuộc Đảng ủy khu tự trị và lãnh đạo của thành phố La-sa. Mục đích chính của hội nghị là vỗ về lòng người của cán bộ lãnh đạo.

Hồ Cẩm Đào vừa mở đầu là nói trực tiếp vào việc. Ông giải bày: muốn ổn định tình hình, cần ổn định lòng người. ổn định lòng người trước tiên cần ổn định cán bộ, ổn định

ban lãnh đạo. Ông đặc biệt nói rõ, ban lãnh đạo của Tây Tạng cần ổn định, tinh thần này không chỉ thích hợp với khu tự trị, hơn nữa còn thích hợp với địa khu, thành phố, huyện và các ban ngành của khu tự trị.

Những lời phát biểu liên quan đến giữ ổn định ban lãnh đạo Tây Tạng, giữ tính liên tục của chính sách của Trung ương đối với Tây Tạng này đã giành được những tràng vỗ tay nhiệt liệt của những người dự hội nghị. Sau đó, Hồ Cẩm Đào lại một lần nữa bày tỏ thái độ trước đám đông: “Trung ương điều tôi đến Tây Tạng công tác, tôi quyết tâm cùng nhịp thở, cùng chung số phận với nhân dân các dân tộc Tây Tạng, kiên trì thực sự cầu thị, kết hợp giữa đường lối, phương châm, chính sách của Trung ương với thực tế của Tây Tạng, toàn tâm toàn ý mưu cầu lợi ích cho nhân dân Tây Tạng.”

Lãnh đạo cao cấp Tây Tạng biến động cũng dẫn đến không ít người Tây Tạng hoài nghi, lo lắng chính sách dân tộc, tôn giáo, mặt trận thống nhất của Trung ương đối với Tây Tạng có sự thay đổi. Sau khi trấn an đội ngũ cán bộ Hồ Cẩm Đào lại nhanh chóng tiếp xúc với người dân Tây Tạng. Ngày hôm sau, ông mời các nhân sĩ cao cấp người Tây Tạng ở La-sa tham gia tọa đàm. Các quan chức cao cấp người dân tộc Tạng của Tây Tạng đến dự có: Pagbalha Geleg Namgyai, Doje Cering, Jangzhong Zhaxi Doje, Samding Dojepamo, Gyibug Puncogdedain, Danzim... Trước cuộc tọa đàm một ngày, Hồ Cẩm Đào đã đến thăm riêng nhân vật nặng ký của Tây Tạng - Pagbalha Geleg Namgyai.

Hồ Cẩm Đào cũng cho họ một câu trả lời khiến họ hài lòng: Tất cả các chính sách của Trung ương sẽ ổn định không thay đổi. Ông bày tỏ, sau này vẫn sẽ tiếp tục giải bày hết lòng mình, cùng chung vinh nhục với các bạn có mặt tại đây,

bắt tay nhau hợp tác làm việc lâu dài. “Sau này, chúng ta còn cần tăng cường hơn nữa mối liên hệ với các nhân sĩ yêu nước cấp cao và nhân sĩ nổi tiếng các giới, từng bước xây dựng lên chế độ hiệp thương đối thoại giữa Đảng ủy khu và nhân sĩ ngoài Đảng, cùng với mọi người làm bạn tri âm.”

Sự bày tỏ thái độ của Hồ` Cẩm Đào đã như cho các nhân sĩ cấp cao của Tây Tạng uống một viên thuốc an thần, những người có mặt đua nhau bày tỏ, kiên quyết ủng hộ chỉ thị quan trọng của Trung ương Đảng về công tác Tây Tạng hiện nay và quyết định biến động nhân sự của Đảng ủy khu, hoan nghênh Hồ` Cẩm Đào và Điền Thông Minh đến Tây Tạng công tác. Phó Chủ nhiệm Ban thường vụ Đại hội đại biểu nhân dân khu tự trị, Phó Chủ tịch chính hiệp khu tự trị thậm chí trong phát biểu còn nhắc tới, hai nhà lãnh đạo Hồ` Cẩm Đào và Điền Thông Minh mới tới công tác, sức lực dồi dào, lại có kinh nghiệm công tác tại khu vực dân tộc và khu vực nghèo nàn, hy vọng có thể công tác ở Tây Tạng thêm vài năm, cố gắng dẫn dắt nhân dân Tây Tạng thay đổi bộ mặt lạc hậu, đi lên con đường giàu có.

Vào ngày tổ chức tọa đàm, Hồ` Cẩm Đào và Điền Thông Minh còn đến Hiệp hội Phật giáo khu tự trị, thăm vị cao tăng 83 tuổi. Ngay sau đó, hai người đến Nhà hát kịch Tây Tạng 2 thăm Phó Chủ nhiệm Ban thường vụ Đại hội đại biểu nhân dân khu tự trị. Vị Phó Chủ nhiệm này từng là loạt cán bộ dân tộc đầu tiên đi theo Đảng Cộng sản vào những năm 50, trong nhiều lần đấu tranh chống chia rẽ, đều đứng hẳn về phía bên chính quyền. Đối với một loạt người Tây Tạng đức cao vọng trọng như vậy, Hồ` Cẩm Đào không thể không ý trọng.

Ngày 19 tháng 1, ngay trên trang đầu của tờ “Tây Tạng nhật báo” đã đăng tin Đảng ủy khu tự trị mời các nhân sĩ mặt trận thống nhất yêu nước tham gia tọa đàm, tit nhỏ là “Đồng chí Hồ Cẩm Đào nói, chính sách của Đảng về dân tộc, tôn giáo, mặt trận thống nhất sẽ ổn định không thay đổi”. Đây là lần xuất hiện quan trọng của Hồ Cẩm Đào trên báo địa phương kể từ sau khi ông đến Tây Tạng. Và điều khiến người ta thấy thú vị là, trang 2 của tờ “Tây Tạng nhật báo” ngày hôm đó còn đăng một bài viết dài có ký tên - “Lại bàn về đưa ra tư duy cơ bản của chiến lược phát triển kinh tế Tây Tạng”.

Cùng ngày, Hồ Cẩm Đào và Điện Thông Minh đến nghĩa trang liệt sĩ ở ngoại ô phía tây của La-sa. Sau đó, hai ông đã đi thăm cán bộ chiến sĩ của các phân khu, lữ đoàn, trung đoàn, tiểu đoàn tham gia hội nghị tại quân khu, khích lệ họ “Lập công mới trong bảo vệ thống nhất tổ quốc, phát triển xây dựng kinh tế Tây Tạng”.

Ngày 20 tháng 1, Hồ Cẩm Đào dẫn đầu lãnh đạo Đảng, chính quyền, quân đội đến Nhật Ca Tắc tham gia lễ khánh thành tháp hợp táng của các Ban Thiên từ đời thứ 5 đến đời thứ 9. Chỉ trong vòng một tuần ngắn ngủi, ông đã vỗ về các thành viên ban lãnh đạo, tiếp xúc với các nhân sĩ cấp cao người Tây Tạng, phát biểu ý kiến về sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi, thăm cán bộ quân đội. Những lời phát biểu của ông liên quan đến các mặt chính trị, kinh tế, dân tộc, quân sự, không bỏ sót điều gì, lưu tâm đến các mặt của Tây Tạng

Đến đây, Hồ Cẩm Đào đã hoàn thành kế hoạch bước một là vỗ về lòng dân, ổn định tình hình khi mới đến Tây Tạng.

Lúc này, những người tinh tế phát hiện thấy, so với các nhiệm kỳ Bí thư trước của Tây Tạng, Hồ Cẩm Đào là vị Bí thư duy nhất xuất thân từ quan văn, còn cách làm của ông thì lại như là công thành chiếm đất, chiếm cứ lấy điểm cao trong quân sự.

Ban Thiên triệu tập các Phật sở ng, Lạt-ma của khu vực Tây Tạng, đưa ra cần làm nghiêm giáo quy giáo pháp, làm nhiều những việc có lợi cho phát triển và ổn định xã hội. Ban Thiên viên tịch, khiến cho Hồ Cẩm Đào mất đi một thần tượng tinh thần có thể vỗ về người dân Tây Tạng, cũng mất đi một tấm vương bài duy nhất đối kháng với Đạt-lai Lạt-ma.

Công tác ở Tây Tạng, có độ khó mà ông chưa từng gặp trong công việc trước kia. Đứng trước tình hình chính trị rối rắm phức tạp đặc biệt và quan hệ dân tộc khó xử lý của Tây Tạng, Hồ Cẩm Đào vừa mới lên nhậm chức đã biết rõ tầm quan trọng của việc giành được sự ủng hộ của cán bộ người dân tộc Tạng và các thủ lĩnh tôn giáo, đây cũng là nguyên nhân tại sao ông vừa mới đến La-sa đã liên tiếp đến thăm các nhân sĩ cấp cao người Tây Tạng. Đúng vào lúc đó, Ban Thiên đời thứ 11 đến Tây Tạng. Hồ Cẩm Đào tất nhiên biết rõ, đối với ổn định tình hình Tây Tạng và vỗ về dân chúng, Ban Thiên có vai trò không ai có thể thay thế được.

Về tôn giáo mà nói, Ban Thiên các đời đều tinh thông những điều huyền diệu giáo lý sâu rộng như biển, đều là những bậc đức cao vọng trọng bảo vệ và phát huy Phật pháp, được đông đảo thiện nam tín nữ sùng bái, suy tôn là lãnh tụ tôn giáo, là một trong những giáo chủ của Phật giáo Tạng truyền; xét về mặt chính trị mà nói, Ban Thiên các đời đều yêu tổ quốc, đã có những đóng góp lịch sử to lớn đối

với bảo vệ thống nhất tổ quốc và đoàn kết dân tộc. Khi ấy, Ban Thiề̀n đời thứ 11 còn có các chức danh như Phó ủy viên trưởng ủy ban thường vụ Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc, Hội trưởng danh dự Hiệp hội Phật giáo Trung Quốc.

Hồ̀ Cẩm Đào và Ban Thiề̀n từng có tiế́p xúc trực tiế́p với nhau, và đã gây cho Ban Thiề̀n một ấn tượng sâu sắc.

Khi đó, Hồ̀ Cẩm Đào còn đang làm Bí thư Tỉnh ủy Quý Châu. Quý Châu cũng là một vùng đất có nhiều dân tộc thiểu số́ sinh sống, dân số́ dân tộc thiểu số́ chiếm 31,67% tổng số́ dân toàn tỉnh, toàn tỉnh có hơn 8 triệu người nghèo đói, đại bộ phận là sinh sống ở các khu vực dân tộc thiểu số́. Trong thời gian Hồ̀ Cẩm Đào chủ trì công việc ở Quý Châu, từng đi dọc khu vực biên giới giáp với Vân Nam, Tứ Xuyên, Quảng Tây suốt 11 ngày, đã thăm 12 huyện, đến thăm hỏi tình hình nghèo khổ của các khu dân cư dân tộc thiểu số́, cố gắng giải quyết vấn đề no ấm cho họ.

Tháng 10 năm 1986, sau khi Ban Thiề̀n thị sát ở khu vực Khang Ba, từ Côn Minh đến Quý Châu. Hồ̀ Cẩm Đào khi gặp mặt Ban Thiề̀n ở Quý Châu, đã báo cáo riêng với Ban Thiề̀n về công tác dân tộc của Quý Châu. Lần đó, Ban Thiề̀n cảm thấy rất hài lòng về việc Hồ̀ Cẩm Đào coi trọng và thông hiểu công tác dân tộc như vậy, đã tặng ngay cho Hồ̀ Cẩm Đào một chiếc khăn ha-ta trắng muốt.

Lần này Ban Thiề̀n đến Tây Tạng, bất luận là mục đích thế nào, bản thân chuyên đi của ông ta đã có thể có hiệu ứng to lớn đối với việc ổn định Tây Tạng. Hồ̀ Cẩm Đào cũng muốn lợi dụng sức mạnh và sức ảnh hưởng của Ban Thiề̀n để giúp mình một tay. Sáng sớm ngày 9 tháng 1 năm 1989, Ban Thiề̀n ngồi chuyên cơ rời Bắc Kinh đi Tây Tạng, Hồ̀ Cẩm

Đào chưa đến Tây Tạng nhậm chức Bí thư Đảng ủy khu tự trị đã đích thân đến sân bay thủ đô Bắc Kinh tiễn đại sư Ban Thiên đi Tây Tạng.

Ban Thiên đời thứ 11 sống lâu năm ở Bắc Kinh, là một trong những thủ lĩnh tinh thần của người dân Tây Tạng, lần này đến Tây Tạng, là để chủ trì lễ khai quang "Đông lăng Ban Thiên Trát Thập Nam Tiệp", điện thờ linh tháp hợp táng di thể các Ban Thiên từ đời thứ 5 đến đời thứ 9. Là truyền nhân đương nhiên của Ban Thiên các đời, Ban Thiên chủ trì chùa Trát Thập Luân Bồ cảm thấy rất vui trong lòng.

Chùa Trát Thập Luân Bồ là một trong bốn ngôi chùa lớn của Tây Tạng nổi tiếng khắp thế giới, là một trong sáu ngôi chùa thuộc phái Gờ-lu khu vực dân tộc Tây Tạng, cũng là cơ sở bảo vệ truyền thừa giáo lý của giáo chủ mũ vàng. Từ thời Ban Thiên đời thứ 4 trở lại đây, là chùa chính cai quản các công việc chính trị tôn giáo của Ban Thiên các đời, cũng là một di tích văn hoá trọng điểm cấp quốc gia.

Chùa Trát Thập Luân Bồ vốn hàng ngàn tượng Phật, trong đó có tượng Giáng Ma Thiên Nữ do pháp vương Căn Đôn Chu tự tay làm ra, tượng đồng dát vàng quý nhất thế giới, Di lạc có bộ mặt cười có tên là Thương Ba Lâu Xứ, tháp Phật, Kinh Phật, linh tháp có xương thịt của pháp vương Căn Đôn Chu và linh tháp có xương thịt của Ban Thiên từ đời thứ 4 đến đời thứ 9 và các điện cúng. Sau khi trải qua Đại cách mạng văn hoá, những cổ vật quý giá đó bị phá hoại có tính huỷ diệt.

Do bất mãn đối với cách làm kích động trong Đại cách mạng văn hoá, Ban Thiên đã gửi lên Trung ương một bản

"Thất vạn ngôn thư" (bức thư bảy vạn chữ) nên bị gán tội tống vào tù. Cuối những năm 70, Đảng Cộng sản Trung Quốc bắt đầu dẹp loạn uôn nấn lại, Ban Thiển lại được trả tự do, khôi phục lại chức vụ. Năm 1982, Ban Thiển đời thứ 10 quay trở lại chùa Trát Thập Luân Bồ đã xa cách 18 năm.

Ở chùa Trát Thập Luân Bồ, Ban Thiển được người dân Tây Tạng hoan nghênh với nghi thức cao nhất. Lúc này, một số tín đồ đem di hài của một số cao tăng mà họ đã mạo hiểm cả tính mạng giữ lại được trong Đại cách mạng văn hoá dâng cho ông ta, hy vọng ông ta có thể mau chóng xây dựng lại linh tháp và điện thờ trong thời gian sớm nhất, nhằm có thể thờ cúng lại những di thể đó; đồng thời, tín đồ khu vực Tạng Mông cùng nhiều người trong và ngoài nước cũng có yêu cầu nhanh chóng xây dựng lại linh tháp và điện thờ Ban Thiển các đời.

Vì vậy, Ban Thiển đời thứ 10 đã nêu ra với Trung ương: Hợp táng năm vị Ban Thiển đã bị phá hoại, xây dựng một toà linh tháp và điện thờ to đẹp; chi phí do nhà nước trả, công trình do chính quyền khu tự trị Tây Tạng, chùa Trát Thập Luân Bồ và bản thân ông ta ba bên cử người phụ trách.

Chùa chiền của Tây Tạng là nơi cất giữ, kế thừa và truyền bá văn hoá dân tộc Tạng, thời kỳ Đại cách mạng văn hoá áp dụng các chính sách như phá huỷ chùa chiền, huỷ diệt tượng Phật, tháp Phật, kinh Phật, đã làm tổn hại cực kỳ lớn tới tình cảm của nhân dân dân tộc Tạng, không những phá hoại mối quan hệ dân tộc, cũng tạo cơ cho Đạt-lai lưu vong ở nước ngoài, gây nên ảnh hưởng rất xấu ở trong và ngoài nước.

Sau Hội nghị Trung ương 3 khoá XI, chính sách dân tộc, tôn giáo lại được khôi phục và thực hiện ở Tây Tạng, xây dựng lại linh tháp của mấy vị đại sư Ban Thiê`n các đời này, bất luận là về mặt tôn giáo, hay là về mặt chính trị đều có ý nghĩa rất sâu xa. Lời thỉnh cầu của Ban Thiê`n đời thứ 10 nhanh chóng được Trung ương chính thức phê chuẩn.

Qua hơn ba năm thi công xây dựng, toà điện thờ nguy nga hùng vĩ "Đông Lăng Ban Thiê`n Trát Thập Nam Tiệp" này cuối cùng đã hoàn thiện vào ngày 10 tháng 12 năm 1988, hoàn thành một tâm nguyện lớn của Ban Thiê`n đời thứ 10. Toà Đông Lăng Ban Thiê`n Trát Thập Nam Tiệp nguy nga tráng lệ này có tổng diện tích 1.933 mét vuông, độ cao 33,17 thước tây, tháp cao 11,52 thước tây. Để xây dựng toà linh tháp, nhà nước rót 6 triệu Nhân dân tệ, cung cấp 108,35 kilôgam vàng, một ngàn kilôgam bạc.

Ngày 20 tháng 1 năm 1989, Hồ` Cẩm Đào dẫn các quan chức đầu ngành Đảng, chính quyền, quân đội của Tây Tạng đến Nhật Ca Tắc tham gia lễ khai quang Đông Lăng Ban Thiê`n Trát Thập Nam Tiệp, Ban Thiê`n đích thân đến Bành Đường nghênh tiếp. Khi hai người gặp nhau, Ban Thiê`n nói với Hồ` Cẩm Đào: "Lần này có rất nhiều khách đến Nhật Ca Tắc tham gia lễ khai quang khánh thành linh tháp hợp táng các vị Ban Thiê`n từ đời thứ 5 đến đời thứ 9, đã gây không ít phiền phức cho chính quyền nhân dân và Đảng ủy khu." Hồ` Cẩm Đào thân mật trả lời: "Khách của đại sư chính là khách của chúng tôi, chúng ta là người một nhà không nên nói khách khí."

Ngày 20 tháng 1, lễ khai quang khánh thành linh tháp hợp táng các vị Ban Thiê`n từ đời thứ 5 đến đời thứ 9 đã được tiến hành long trọng tại chùa Trát Thập Luân Bồ` ở Nhật Ca

Tăc, Ban Thiề̀n Ngạch Nhĩ Đức Nê Xác Cát Kiên Tán đã chủ trì buổi lễ khai quang, Hồ Cẩm Đào đọc lời chúc mừng tại buổi lễ khai quang. Trong lời chúc mừng, Hồ Cẩm Đào ca ngợi Ban Thiề̀n "kiên trì nhấ́t quán lập trường yêu nước, đoàn kế́t, tiế́n bộ, kiên quyế́t chố́ng lại chia rẽ, thụt lùi, thật lòng bảo vệ thố́ng nhấ́t tổ quố́c và đoàn kế́t dân tộc, là một nhà yêu nước trung thành."

Tại buổi lễ khai quang, Ban Thiề̀n đã phát biểu một bài dài ca ngợi cao độ Đảng Cộng sản Trung Quố́c. Ông ta nói, linh tháp điện thờ nguy nga hùng vĩ Đông Lăng Ban Thiề̀n Trát Thập Nam Tiệp này là tượng trưng chính xác và trung thực của chính sách dân tộc tôn giáo của Đảng Cộng sản Trung Quố́c, là tượng trưng của sự đoàn kế́t hai dân tộc lớn Hán và Tạng, là kế́t tinh của lao động chung của hai dân tộc Tạng và Hán. "Tôi hoàn toàn tin tưởng rằ́ng, tá́t cả những ai đế́n Đông Lăng chiêm ngưỡng thờ bái, tham quan du lịch, chỉ cần người đó tôn trọng sự thực, thì tá́t sẽ lĩnh ngộ được ý nghĩa chân thực của chính sách dân tộc tôn giáo của Đảng, lĩnh ngộ được sự quan trọng của đoàn kế́t dân tộc Tạng và Hán, lĩnh ngộ được ý nghĩa của kiên trì lập trường chủ nghĩa yêu nước."

Ngày hôm sau, Ban Thiề̀n tổ chức toạ đàm, lãnh đạo các ban ngành hữu quan ở Trung ương được mời tới tham gia lễ khai quang cùng lãnh đạo Đảng, chính quyề̀n, quân đội khu tự trị, nhấ́n mạnh "Cần kiên quyế́t chố́ng Tây Tạng độc lập, chố́ng chia rẽ." Ông ta nói, công tác của Tây Tạng sau này trước tiên cần gương cao ngọn cờ yêu nước, cần bảo vệ thố́ng nhấ́t tổ quố́c và đoàn kế́t dân tộc như bảo vệ con người của mình vậy. Đặc biệt cần tăng cường sự đoàn kế́t giữa dân tộc Tạng và Hán, giữa dân tộc Tạng và các dân tộc

thiếu số khác và trong nội bộ dân tộc Tạng, cần kiên quyết khắc phục vấn đề địa phương và cát cứ do lịch sử để lại.

Ngày 24, Ban Thiên lại triệu tập các Phật số ng, Lạt-ma trong giới tôn giáo của khu tự trị Tây Tạng gặp gỡ, nêu ra: "Nhất định cần làm tốt công tác chùa chiền của các giáo phái trong khu tự trị Tây Tạng, giữ nghiêm giáo quy giáo lý, "Chùa chiền và Lạt-ma của chúng ta cần kiên định không lay chuyển yêu nước yêu tôn giáo, bảo vệ thống nhất tổ quốc, làm nhiều việc có lợi cho phát triển và ổn định xã hội."

Chuyên đến Tây Tạng lần này và nhiều lần phát biểu liên quan đến đoàn kết Tạng Hán của Ban Thiên đã giúp đỡ cho Hồ Cẩm Đào rất nhiều, cũng có ảnh hưởng tích cực đối với việc ổn định tình hình Tây Tạng. Nhưng sự đời lắm trái ngang, điều hoàn toàn không thể ngờ được là, do hưng phấn cực độ và nhiều ngày vất vả, Ban Thiên trông bề ngoài khỏe mạnh nhưng lại đột nhiên bị nhồi máu cơ tim vào ngày 28 tháng 1, mất ngay vào ngày hôm đó!

Nghe tin Ban Thiên phát bệnh, Hồ Cẩm Đào lập tức dẫn nhân viên y tế từ La-sa đến Nhật Ca Tắc tổ chức cấp cứu. Sau khi nhận được báo cáo của Hồ Cẩm Đào, Trung ương cũng phái Bí thư dự khuyết Ban Bí thư Trung ương lúc bấy giờ là Ôn Gia Bảo dẫn chuyên gia bệnh tim của bệnh viện Bắc Kinh đáp chuyên cơ tới Nhật Ca Tắc. Sau khi Ban Thiên qua đời, Tây Tạng và Bắc Kinh lần lượt tổ chức lễ truy điệu long trọng vào các ngày 3 và 15 tháng 2, tưởng nhớ tới "nhà yêu nước tốt nhất của đất nước chúng ta" (lời của Đặng Tiểu Bình) và tôn sư một đời.

Ban Thiề̀n qua đời, khiế̀n cho Hồ̀ Cẩm Đào mấ́t đi một thầ̀n tượng tinh thầ̀n có thể mượn để vồ vể̀ người dân Tây Tạng, cũng mấ́t đi một tá́m vương bài duy nhấ́t có thể đố́i kháng với Đạt-lai Lạt-ma, cục diện Tây Tạng càng trở nên mờ mịt. Điề̀u đặc biệt khiế̀n ông không ngờ tới là sau buổi lễ truy điệ̀u Ban Thiề̀n, một trận cuồ̀ng phong mưa bão đột ngột đổ xuồ̀ng. Ngày 5 tháng 3 năm 1989, La-sa xảy ra nhiễu loạn ở quy mô chưa từng có, Quố́c vụ viện sau đó đã tuyên bố́ La-sa thực hiện giới nghiêm.

Hoạt động truyề̀n chiế́u ở La-sa, do Ban Thiề̀n đột ngột qua đời nên bị buộc phải huỷ bỏ, nhưng sự nhiễu loạn tích tụ đã lâu vẫn cứ bùng nổ vào ngày 5 tháng 3 năm 1989, Trung ương quyế́t định bắ́t đầ̀u từ 0 giờ ngày 8 La-sa thực hiện giới nghiêm. Hồ̀ Cẩm Đào gặp loạn mà không bắ́t ngờ, chỉ huy như thầ̀n, một mặt tập trung dẹp bạo loạn, một mặt tập trung sản xuấ́t.

Kể từ tháng 9 năm 1987 đế́n lúc đó, Tây Tạng liên tiế́p xảy ra các hoạt động quấ́y rồ́i, La-sa bề̀ ngoài yên ổn, nhưng bên trong ngắ́m ngắ́m trào sóng. Hồ̀ Cẩm Đào gánh vác sứ mệnh vào Tây Tạng, hoàn toàn không dám sơ suấ́t. Một mặt, ông cố gắ́ng gắ̀n gũi với các nhân sĩ cá́p cao người Tạng và giành được sự ủng hộ của họ; một mặt khác, ông vén rèm trước khi mưa, tăng cường truyề̀n dư luận, và tiế́n hành xét xử công khai đố́i với những thủ phạm chính quấ́y rồ́i, nhằ̀m có được hiệu quả đánh rắ́n động cỏ.

Ngày 19 tháng 1 năm 1989, toà án nhân dân trung cá́p thành phố́ La-sa và toà án nhân dân quận Thành Quan của thành phố́ La-sa đã mở phiên tòa xét xử 12 phầ̀n tử phạm tội trong sự kiện gây rồ́i ở La-sa ngày 5 tháng 3 năm 1988.

Trong đó, các tên tội phạm đánh chết, đánh bị thương chiến sĩ cảnh sát vũ trang bị tuyên án tử hình, hoãn thi hành án 2 năm và tù chung thân.

Khi tờ "Tây Tạng nhật báo" đưa tin này, đã phát kèm bài của bình luận viên báo đó "Xét xử nghiêm minh". Bài viết chỉ ra một cách nghiêm khắc: Một nhóm nhỏ phần tử phạm tội bị kiên quyết xử theo pháp luật, cho thấy một cách hùng hồn rằng luật pháp của chúng ta không phải là "kim khâu", mà là "gậy giáng yêu". Bất luận là ai, với ngôn cờ mè hoặc người khác thế nào, khoác lên bộ áo khoác ngoài đẹp như thế nào, hô hào những khẩu hiệu đường hoàng như thế nào, chỉ cần anh ta dám xúc phạm đến luật pháp thiêng liêng, đều tất sẽ bị xử lý đích đáng.

Trong thời gian đó, ủy ban giáo dục thể thao thành phố La-sa phát đi công văn yêu cầu các trường, các đơn vị tăng cường công tác chính trị tư tưởng, tiến hành giáo dục đấu tranh chống chia rẽ với đông đảo các thầy trò và nhân viên, đồng thời yêu cầu các trường trung học trước kỳ nghỉ đông, bố trí một ngày tổ chức học sinh học tập trung một buổi giáo dục đấu tranh chống chia rẽ.

Trên báo chí cũng bắt đầu đăng kín những "Đáp án thường thức lịch sử Tây Tạng và xây dựng Tây Tạng mới", và cho nó một cái tit là "Con đường thống nhất tổ quốc đoàn kết dân tộc chấn hưng Tây Tạng", các vấn đề được đề cập đến có "Tại sao nói dân tộc Hán và dân tộc thiểu số không ai tách được khỏi ai?", "Quân giải phóng nhân dân đóng ở Tây Tạng đã có những công hiến nổi bật gì đối với xây dựng Tây Tạng?" vân vân.

Nhưng cùng với ngày truyền chiếu ở La-sa sắp đến, một bài toán khó đặt ra trước mặt Hồ Cẩm Đào. Hoạt động truyền chiếu La-sa có lịch sử hơn 500 năm là hoạt động tôn giáo quan trọng để tăng tục Tây Tạng cầu chúc may mắn, đã từng gián đoạn mất hơn 20 năm trong thời gian Đại cách mạng văn hoá. Năm 1986, hoạt động truyền chiếu được khôi phục lại tại La-sa. Nhưng có tin nói, một số người có ý đồ khác chuẩn bị nhân hoạt động truyền chiếu đạt tới mục đích xấu xa. Năm trước, mấy vụ nhiễu loạn xảy ra ở La-sa đều là do hoạt động tôn giáo lúc đầu diễn biến mà thành, hơi có chút động tĩnh gì thì ẽ rằng có biến cố lớn. Về điểm này, Hồ Cẩm Đào đã suy nghĩ rất nhiều.

Trong xã hội cũng bắt đầu tin đồn nổi lên khắp nơi, lòng người dao động. Để uôn nấn kịp thời, ngày 28 tháng 1 năm 1989, Chủ tịch khu tự trị Tây Tạng Doje Cering đã triệu tập người phụ trách hiệp hội Phật giáo hai cấp khu tự trị, thành phố và người phụ trách Ban quản lý nhân dân của Tam Đại Tự và chùa Đại Chiêu đến họp, thông báo ý kiến của chính quyền khu tự trị về việc truyền chiếu La-sa: Một là các chính sách về hoạt động truyền chiếu La-sa ổn định không thay đổi; hai là sau này hoạt động truyền chiếu La-sa làm như thế nào, áp dụng phương thức gì, do người phụ trách hiệp hội Phật giáo hai cấp khu tự trị, thành phố và người phụ trách Ban quản lý nhân dân của Tam Đại Tự, chùa Đại Chiêu bàn bạc dân chủ, tự chủ quyết định, tăng ni của các chùa chiền liên quan có tham gia hoạt động truyền chiếu hay không, hoàn toàn tự nguyện; ba là đối với hoạt động truyền chiếu, chính quyền tiếp tục chi viện về mặt vật chất và hỗ trợ cần thiết; bốn là hy vọng hoạt động truyền chiếu năm nay sẽ tiến hành thuận lợi như những năm trước.

Thế nhưng, có những bất trắc khó lường trước được, không ai ngờ rằng Ban Thiên lại đột ngột mất vào ngày 28 đó. Nhân vật có thể nhất ngôn cửu đỉnh trong người dân Tây Tạng đã không còn nữa. Bất đắc dĩ, Hồ Cẩm Đào đành phải đi bất biến ứng vạn biến. Ngày 30 tháng 1, phân hội Tây Tạng Hiệp hội Phật giáo Trung Quốc, Hiệp hội Phật giáo La-sa, Ban quản lý nhân dân Tam Đại Tự và chùa Đại Chiêu đã liên hợp đưa ra thông cáo: "Xét xã hội La-sa hiện nay không mấy ổn định, cộng thêm tồn tại khả năng một số ít người nhân cơ hội đại pháp hội truyền chiếu La-sa lại một lần nữa gây sự, vì vậy, Hiệp hội Phật giáo và Ban quản lý nhân dân các chùa qua nghiên cứu kỹ và căn cứ vào ý kiến của đại đa số Lạt-ma, quyết định không tổ chức đại pháp hội truyền chiếu La-sa năm nay nữa."

Chính ủy Quân khu Tây Tạng Trương Thiệu Tùng cũng trong lời chúc năm mới đã đưa ra đúng lúc "Hy vọng các sĩ quan chỉ huy chiến đấu của toàn khu kiên định bảo vệ thống nhất tổ quốc, tăng cường đoàn kết dân tộc, cảnh giác với sự gây rối và phá hoại của một số cực ít phần tử chia rẽ."

Nhưng tất cả những cái đó đều không giành được hiệu quả như mong muốn. Bất đầu từ ngày 13 tháng 2 trở đi, La-sa liên tục xuất hiện bốn vụ điều hành. Đến ngày mùng 5 tháng 3, nhiều loạn tích tụ đã lâu cuối cùng bùng phát.

Trưa ngày hôm đó, 13 vị Lạt-ma, ni cô giương ngọn cờ "Tuyên sơn sư tử", hô hào khẩu hiệu "Tây Tạng độc lập" điều hành dọc phố Bát Khoách, khi đi đến vòng thứ hai, thì số người đi theo lên tới vài trăm người, và cuối cùng đã tụ tập được hơn hai ngàn người. Một số người bất đầu xông vào

đập phá cơ quan quận ủy và cơ quan chính quyền quận Thành Quan, ném đá vào đồn công an, trên phố đèn đuốc sáng rực. Trong cuộc gây rối ngày hôm đó, tổng cộng có 11 người chết, hơn một trăm người bị thương.

Sáng ngày 6, Hồ Cẩm Đào triệu tập khẩn cấp đại hội những người phụ trách từ cấp địa khu trở lên của các sở, cục, ban ngành của khu tự trị và của thành phố La-sa, thông báo sự kiện gây rối nghiêm trọng “mùng 5 tháng 3”, bố trí biện pháp ứng phó, và yêu cầu Đảng viên, cán bộ kiên định lập trường, thái độ rõ ràng dẫn dắt quần chúng tiến hành đấu tranh kiên quyết với các thế lực chia rẽ. Thế nhưng, tình hình càng ngày càng gay gắt, Hồ Cẩm Đào báo cáo đúng sự thực với Trung ương về tình hình của La-sa. Để kiểm soát tình hình ở đây, Trung ương nhanh chóng quyết định thực hiện giới nghiêm ở La-sa, bắt đầu từ 0 giờ ngày mùng 8. 5 giờ chiều ngày mùng 7, Hồ Cẩm Đào triệu tập khẩn cấp đại hội cán bộ lãnh đạo đảng viên cơ quan trực thuộc khu tự trị và thành phố La-sa, truyền đạt mệnh lệnh của Quốc Vụ viện về thực hiện giới nghiêm ở La-sa. Doje Cering, Mao Như Bách, Danzim, Gyaincain Norbu, Hồ Tụng Kiệt, Trương Thiệu Tùng đã tham gia hội nghị này.

Dưới sự giúp đỡ của quân đội, nhiễu loạn ở thành phố La-sa đã nhanh chóng bị dập tắt. Thống kê của chính quyền cho thấy, trong ba ngày rối loạn, gần 100 cửa hàng tư nhân và cửa hàng quốc doanh, tập thể bị đập phá hoàn toàn, 9 cơ quan chính quyền, 1 trường tiểu học, 2 ủy ban khu phố và 1 phân cục công an, 1 trụ sở phục vụ bảo an, 3 đồn công an bị đập phá, hơn 20 chiếc ô tô bị đập, bị đốt, đồng thời dẫn tới 1004 sạp bán hàng tư nhân trên phố Bát Khoách không thể kinh doanh được từ ngày 4 đến ngày 7.

Trong quá trình ứng phó với cuộc gây rối này, Hồ Cẩm Đào gặp loạn mà không rối, rất có phong độ của một nho tướng. Ngày thứ tư sau khi La-sa thực hiện lệnh giới nghiêm, Hồ Cẩm Đào còn đích thân bố trí sản xuất vụ xuân tại cuộc giao ban với chủ tịch chính quyền khu tự trị, yêu cầu cấp dưới nhanh chóng đi sâu vào tuyến đầu sản xuất, nắm chắc sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi vụ xuân, làm tốt công tác vận chuyển điều phối, cung ứng vật tư sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi, yêu cầu các lãnh đạo phụ trách không được bỏ lỡ thời gian trôi ngớt. Đồng thời, Hồ Cẩm Đào thực hiện chế độ cung cấp một phần hàng hoá tại thành phố La-sa, nhằm kìm không cho vật giá trong thành phố tăng lên do nhiều loạn gây ra.

Dân dĩ thực vi tiên. Vào thời điểm căng thẳng như vậy, Hồ Cẩm Đào lần này xử trí rất tốt, cũng có thể nói là trong tay có lương thực, cái bụng không lo.

Năm 1989 là năm tròn 30 năm nhân sĩ cấp cao Tây Tạng phát động cuộc phản loạn vũ trang, cũng tròn 30 năm cuộc cải cách dân chủ Tây Tạng. Vào một năm có nhiều sự kiện như vậy, Hồ Cẩm Đào nhậm chức đến Tây Tạng, trong vòng vài tháng ngắn ngủi đã trải qua các cục diện đáng vui đáng mừng và kinh thiên động địa. Sự cọ xát này đã đặt nền tảng tốt cho ông sau này gặp biến mà không rối, ứng phó bình tĩnh.

Cuộc gây rối bị dập tắt, Hồ Cẩm Đào nhìn nhận lại Tây Tạng, suy nghĩ biện pháp hữu hiệu để quản lý Tây Tạng. Ngày 24 tháng 4, tại báo cáo kỷ niệm long trọng 30 năm ngày cải cách dân chủ Tây Tạng, Hồ Cẩm Đào nêu rõ tư tưởng chỉ đạo chung của công tác Tây Tạng trong thời kỳ từ nay về sau:

Một mặt nắ m xây dựng kinh tế và cải cách mở cửa, một mặt ổn định tình hình và chố ng chia rẽ.

May mà lúc này ánh mắ t của trong nước và ngoài nước đề u từ Tây Tạng chuyển dịch vào Bắ c Kinh, nên Hồ Cẩm Đào có thể tương đố i ung dung thực hiện kế hoạch quản lý "nắ m hai tay" của mình.

Chỉ có đề u ông không ngờ đượ rằ ng, tình thế ở Bắ c Kinh còn phức tạp hơn sự kiện "Mô ng 5 tháng 3" của La-sa.

Khi phong trào sinh viên ở Bắ c Kinh nước sôi lửa bỏng, Hồ Cẩm Đào ung dung ứng phó, vẫn xuố ng bên dưới thị sát, bản thân mình án binh bất động. Là chiế n lược? Là tư thế? Không ai có thể biế t đượ.

Sau khi Hồ Diệu Bang qua đời, tại Bắ c Kinh xảy ra sự kiện "Mô ng 4 tháng 6". Ở đây, chúng ta không cần phải tường thuật lại toàn bộ quá trình diễn biế n của sự kiện chỉ thông qua phân tích của các trang đầ u trên báo "Tây Tạng nhật báo" của thời kỳ đó, miêu tả một cách khách quan ở Tây Tạng, nơi mà trời thì cao hoàng đế thì xa này, biểu hiện của Hồ Cẩm Đào với sự kiện đó như thế nào.

Tắ t cả các báo Đảng trên toàn Trung Quố c không có báo nào là không đăng bài xã luận của "Nhân dân nhật báo" trong hai ngày 26, 29 tháng 4: "Cần phải chố ng động loạn một cách kiên quyết", "Bảo vệ đại cục bảo vệ ổn định", chỉ khác nhau ở cách xử lý vị trí đăng mà thôi. Hai bài xã luận này, "Tây Tạng nhật báo" đã đặt ở tí t đầ u của trang đầ u.

Ngày 18 tháng 5, trên vị trí bắ t mắ t nhấ t, "Tây Tạng nhật báo" đưa tin bài nói chuyện bằ ng văn bản do Ban thường vụ Trung ương do Triệu Tử Dương làm đại diện đưa ra,

hy vọng các sinh viên xét đến toàn cục, bảo vệ cục diện ổn định đoàn kết. Tin đầu là Hồ Cẩm Đào điểu tra nghiên cứu tại vùng Lâm Chi, đưa ra tư duy công tác đối với việc phát triển kinh tế Lâm Chi.

Ngày 19 tháng 5, tin tức chủ yếu trên trang một của "Tây Tạng nhật báo" có: Triệu Tử Dương thăm sinh viên các trường đại học và cao đẳng bị ốm do tuyệt thực; Lý Bỉnh Ngập gặp gỡ đại biểu sinh viên điểu trị do tuyệt thực.

Ngày 20 tháng 5, đưa tin trên trang một của "Tây Tạng nhật báo" chủ yếu là: Triệu Tử Dương, Lý Bỉnh Ngập thăm các sinh viên đại học tuyệt thực thỉnh nguyện; toàn văn bài phát biểu của Lý Bỉnh Ngập tại đại hội cán bộ Đảng, chính quyền, quân đội thủ đô; Trung ương, Quốc vụ viện triệu tập hội nghị cán bộ Đảng, chính quyền, quân đội thủ đô; hãy hành động khẩn cấp, kiên quyết ngăn chặn động loạn, nhanh chóng khôi phục lại trật tự.

Ngày 21 tháng 5, trên phần bắt mắt nhất của "Tây Tạng nhật báo" đăng phát mệnh lệnh thực hiện giới nghiêm tại một số vùng ở Bắc Kinh do Lý Bỉnh Ngập ký. Tít đầu là bài của bình luận viên bản báo - "Kiên quyết ủng hộ quyết định của Trung ương Đảng". Một tin khác tiết lộ hành tung của Hồ Cẩm Đào - Hồ Cẩm Đào đang đi thị sát tại Sơn Nam. Tiêu đề của tin là "Khi nói chuyện với cơ quan Đảng ủy địa khu Sơn Nam, Hồ Cẩm Đào nói, tình hình ổn định là tiền đề phát triển kinh tế của Tây Tạng".

Ngày 22 tháng 5, "Tây Tạng nhật báo" đã đăng bài của bình luận viên bản báo "Chú trọng ổn định quan tâm tới đại cục". Tin tức liên quan tới Hồ Cẩm Đào là ông đi thăm các sĩ quan chỉ huy chiến đấu tại phân khu Sơn Nam.

Ngày 23 tháng 5, "Tây Tạng nhật báo" tiếp tục đăng trên vị trí tít đầu bài của bình luận viên bản báo "Thể hiện đúng lòng nhiệt tình yêu nước"; phía trái bên dưới là tin bày tỏ thái độ của thành ủy La-sa "Kiên quyết ủng hộ quyết định của Trung ương Đảng, tự giác bảo vệ ổn định đoàn kết"; tại vị trí giữa của trang, có một tin về Hồ Cẩm Đào đi thăm nhân sĩ yêu nước các giới ở khu vực Sơn Nam, tiêu đề là "Bầu trời của Tây Tạng không thay đổi các chính sách của Đảng không thay đổi".

Ngày 24 tháng 5, vị trí tít đầu trên "Tây Tạng nhật báo" vẫn là bài của bình luận viên bản báo "Phát huy đầy đủ vai trò thành lũy chiến đấu". Các tiêu đề khác có "Hồ Cẩm Đào đi điều tra nghiên cứu tại huyện Khúc Tùng"; "Tin tức bày tỏ thái độ của khu vực Nhật Ca Tắc", "Biện pháp mà Trung ương áp dụng là rất cần thiết".

Ngày 29 tháng 5, tin tức mà "Tây Tạng nhật báo" đăng có: Cơ quan nhà nước Trung ương ủng hộ bài phát biểu của Lý Bỉnh, Dương Thượng Côn; Hồ Cẩm Đào đi thị sát huyện Trát Nang.

Ngày 8 tháng 6, tin tức chủ yếu trên "Tây Tạng nhật báo" có: Khu tự trị triệu tập hội nghị cán bộ đảng viên cấp cục, kiên quyết ủng hộ quyết sách quan trọng dẹp bạo loạn phản cách mạng của Trung ương Đảng, đoàn kết nhất trí làm tốt các công tác ổn định tình hình của Tây Tạng. Hồ Cẩm Đào có bài phát biểu quan trọng.

Ngày 9 tháng 6, "Tây Tạng nhật báo" đưa tin bức điện của Đảng ủy khu tự trị, chính quyền khu tự trị, quân khu gửi Trung ương, Quốc vụ viện, quân ủy "Kiên quyết ủng hộ quyết sách quyết đoán dẹp bạo loạn phản cách mạng".

Trong khi phong trào sinh viên ở Bắc Kinh nước sôi lửa bỏng, Hồ Cẩm Đào xa lánh vòng xoáy thị phi, ung dung ứng phó, thậm chí ngay cả La-sa cũng không ở, xuống dưới thị sát. Là sách lược? Là tư thế? Không ai có thể biết được. Chỉ có điều sự chín chắn này khiến cho người ta khâm phục.

Bắc Kinh trời long đất lở, nhưng tình hình ở Tây Tạng lại tương đối ổn định, lệnh giới nghiêm ở thành phố La-sa vẫn có hiệu lực. Sau khi bày tỏ thái độ trung thành với Trung ương, việc Hồ Cẩm Đào phải xử lý vẫn là vấn đề tình hình Tây Tạng. Điều mà ông suy nghĩ là tuyệt đối không thể để hậu viện bị cháy.

Nhóm khảo sát của Quốc vụ viện chia thành tổ tới các nơi La-sa, Nhật Ca Tắc, Sơn Nam, trải qua 12 ngày khảo sát thực địa đưa ra kết luận: tình hình ổn định, kinh tế phát triển, người dân Tây Tạng đã giành được những thành tích lớn dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy khu, chính quyền nhân dân khu. Hồ Cẩm Đào lên lãnh đạo được một năm đã được khẳng định đầy đủ.

Tình hình chính trị phức tạp, kinh tế nghèo nàn lạc hậu là nguyên nhân căn bản ảnh hưởng tới ổn định lâu dài của Tây Tạng. Năm 1988, khi khảo sát tại Tây Tạng, Kiêu Thạch từng nói: "Công tác của Tây Tạng có rất nhiều, thế nhưng, phát triển sức sản xuất, phát triển kinh tế, giúp đỡ quần chúng thoát nghèo làm giàu là nhiệm vụ hàng đầu, cần phải đặt lên vị trí hàng đầu để nắm cho thiết thực."

"Công tác trung tâm của Tây Tạng, suy cho cùng là cần đưa kinh tế đi lên, lấy phát triển sức sản xuất để đem lại yên ổn lâu dài." Trước khi rời Bắc Kinh đến Tây Tạng, lãnh đạo Trung ương giao cho tùy cơ ứng biến, khiến cho Hồ

Cẩm Đào được lợi rất nhiều. Cơ sở vật chất quyết định kiến trúc thượng tầng, chỉ có làm cho cơ sở vật chất được cường thịnh vững chắc, thì mới có thể xử lý tình hình một cách hữu hiệu.

Hồ Cẩm Đào đã có suy nghĩ rất sâu về vấn đề này. Ngày thứ ba sau khi đến Tây Tạng, ông đã phát biểu ý kiến tại hội nghị công tác sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi của toàn khu, đưa ra phương thức đưa sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi của toàn khu đi lên một là dựa vào chính sách, hai là dựa vào khoa học, ba là dựa vào tăng thu nhập.

Tây Tạng là một trong năm vùng chăn nuôi lớn của Trung Quốc, có 700 triệu mẫu đồng cỏ, 23 triệu đầu gia súc, sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi chiếm phần lớn trong nền kinh tế của toàn khu, kinh tế của Tây Tạng vẫn là nền kinh tế lấy nông nghiệp và chăn nuôi làm chính. Không có sự phát triển ổn định của nông nghiệp và chăn nuôi, thì không có phát triển ổn định của nền kinh tế Tây Tạng, nếu như nông dân và người chăn nuôi chiếm tỷ lệ lớn trong dân số Tây Tạng không thoát khỏi nghèo khó được, thì Tây Tạng sẽ không thể nào thoát khỏi nghèo khó được.

Xét từ điểm này, Hồ Cẩm Đào đã nhiều lần nói: "Nông nghiệp và chăn nuôi có nền tảng vững chắc rồi, thì phát triển của các sự nghiệp khác sẽ có được điều kiện có lợi." Ông cho rằng, nền kinh tế quy mô là nguyên nhân quan trọng khiến cho trình độ sức sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi của Tây Tạng không cao, cần từng bước chuyển từ kinh doanh quy mô sang kinh doanh thâm canh (chú trọng chất lượng). Ông đưa ra cần xuất phát từ thực tế của Tây Tạng, chọn đúng máy kỹ thuật thực dụng, từng bước mở rộng một cách có kế hoạch, thậm chí đưa ra trước khi mở rộng cần

trải qua thực tiễn, cần tính đến khả năng tiếp thu của quần chúng, tuyệt đối không thể thực hiện đồng loạt, ào ạt.

Tổng kết bài học kinh nghiệm trước kia, Hồ Cẩm Đào đặc biệt đưa ra, tất cả các khâu sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi đều cần chú trọng hiệu quả. Cần phát triển một cách có trọng điểm, kiên quyết khắc phục hiện tượng rã rạc hạt tiêu, bỏ ra rất nhiều tiền nhưng không có hiệu quả.

Tại hội nghị lần này, Hồ Cẩm Đào đã đưa ra biện pháp cụ thể "một tay nắm lấy nông nghiệp và chăn nuôi": Đảng ủy, chính quyền các cấp đều cần phải đưa việc tăng cường lãnh đạo đối với nông nghiệp và chăn nuôi vào chương trình nghị sự quan trọng của mình. Đặc biệt là người đứng đầu hai cấp địa khu, huyện và Đảng ủy cần tập trung nắm lấy chính sách cải cách nông nghiệp và chăn nuôi, chính quyền cần quản lý toàn diện đối với sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi.

Muốn thực hiện yên ổn lâu dài ở Tây Tạng, điều căn bản nhất vẫn là cần phát triển sức sản xuất. Qua cuộc gây rối ở La-sa, Hồ Cẩm Đào đã càng thấm thía hơn về điều này. Khi đi thăm tặng lễ người Tây Tạng ở khu vực Sơn Nam của Tây Tạng, Hồ Cẩm Đào nói: "Vấn đề của Tây Tạng, suy cho cùng là vấn đề phát triển sức sản xuất, chỉ có đưa kinh tế của Tây Tạng đi lên, mới có thể làm cho mức sống của người dân được nâng cao, mới có thể đẩy nhanh tốc độ xây dựng của Tây Tạng, mới có thể giải quyết được các vấn đề còn tồn đọng lại ở các mặt. Nói cho cùng, sức sản xuất không phát triển, thì việc giải quyết một loạt vấn đề sẽ bị ảnh hưởng."

Có được nhận thức như vậy rồi, Hồ Cẩm Đào mới đẩy mạnh xây dựng kinh tế. Ông hiểu rõ, ổn định tình hình Tây Tạng, biện pháp tốt hơn là phát triển kinh tế, nâng cao mức sống của người dân Tây Tạng; chỉ có đưa kinh tế đi lên, yên ổn lâu dài mới có nền tảng vững chắc được.

Ngày 8 tháng 5, Hồ Cẩm Đào đến khu vực Lâm Chi của Tây Tạng tiến hành điều tra nghiên cứu. Tại thị trấn Bát Nhất và bốn huyện trong đó có Công Bố Giang Đạt và năm doanh nghiệp, sáu trường đại học, Hồ Cẩm Đào đã áp dụng các phương pháp như điều tra thực địa, nghe báo cáo, mở cuộc tọa đàm, trao đổi ý kiến, đã nắm được những tư liệu mới nhất.

Chuyên đi Lâm Chi, Hồ Cẩm Đào đã đưa ra tư duy mới về làm tốt công tác ổn định tình hình: Gánh cùng một lúc cả hai gánh là ổn định tình hình và công tác kinh tế. Cách làm cụ thể là, các địa khu, thành phố, huyện đều cần tổ chức hai ban lãnh đạo, một bộ phận nắm công tác ổn định tình hình, một bộ phận tập trung nắm xây dựng kinh tế, ai làm việc này, thông nhất lãnh đạo. Vừa không thể vì nắm công tác kinh tế mà buông lỏng hoặc coi nhẹ việc nắm công tác ổn định tình hình, cũng không thể vì nắm công tác ổn định tình hình mà ảnh hưởng và quấy rối đến công tác kinh tế.

Tại Đại hội mở rộng toàn Đảng ủy lần thứ 8 khóa III của Đảng ủy khu tự trị hợp vào cuối năm đó, Hồ Cẩm Đào đã một lần nữa nêu ra vấn đề phát triển kinh tế của Tây Tạng: Cần xuất phát từ thực tế của Tây Tạng, tăng cường thiết thực xây dựng cơ sở hạ tầng, đặc biệt cần làm tốt công tác phát triển nông nghiệp và chăn nuôi, năng lượng,

xây dựng giao thông, làm tốt công tác khai thác tài nguyên, từng bước tăng cường năng lực phát triển của bản thân.

Về mặt sản xuất nông nghiệp của Tây Tạng, Hồ Cẩm Đào thúc đẩy thực hiện "ba chế độ trách nhiệm", tức chế độ trách nhiệm mục tiêu của cán bộ lãnh đạo, chế độ trách nhiệm khoán phục vụ của nhân viên kỹ thuật và chế độ trách nhiệm khoán hộ gia đình. Trên cơ sở kiên trì hai chính sách cơ bản của vùng nông nghiệp và chăn nuôi "đất đai giao cho hộ sử dụng, tự chủ kinh doanh, lâu dài không thay đổi", "gia súc giao cho hộ, tự hữu nuôi riêng, tự chủ kinh doanh, lâu dài không thay đổi", Hồ Cẩm Đào còn ra sức chủ trương đi sâu cải cách nông nghiệp và chăn nuôi, đưa doanh nghiệp hướng ra thị trường, bao gồm lưu thông, phát triển nhiều thành phần kinh tế, phát triển xí nghiệp hương trấn.

Hồ Cẩm Đào thường xuyên nói, lối thoát cơ bản của chấn hưng kinh tế Tây Tạng là ở chỗ cải cách mở cửa. Trong bài phát biểu vào tháng 4 năm 1989, Hồ Cẩm Đào đưa ra, thông qua cải cách mở cửa, khiến cho nền kinh tế Tây Tạng thực hiện được ba chuyển biến: thúc đẩy nền kinh tế tự nhiên chuyển sang kinh tế hàng hoá, nền kinh tế khép kín chuyển sang kinh tế mở, nền kinh tế tự cung tự cấp chuyển sang nền kinh tế kinh doanh.

Một năm kể từ ngày Hồ Cẩm Đào lên nhậm chức, công tác xây dựng kinh tế của Tây Tạng đã thực hiện được phát triển vững chắc. Tổng giá trị sản xuất công nông nghiệp của Tây Tạng năm 1989 tăng 3% so với năm trước, sản xuất lương thực đã kết thúc thời kỳ quanh quẩn gần 10 năm, tổng sản lượng đạt 532,5 ngàn tấn, đạt mức cao nhất trong lịch sử.

Cuối tháng 6 năm 1990, một đoàn khảo sát gồm 18 người của Quốc vụ viện đến Tây Tạng, chia thành từng nhóm đến các vùng La-sa, Nhật Ca Tắc, Sơn Nam, qua 12 ngày khảo sát thực địa, đã rút ra kết luận: Tình hình ổn định, kinh tế phát triển, nhân dân Tây Tạng dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, chính quyền nhân dân khu, đã giành được thành tích lớn trong cả hai mặt nói trên.

Có thể nói, đây cũng là sự đánh giá tốt nhất đối với một năm lãnh đạo công tác Tây Tạng của Hồ Cẩm Đào.

Hồ Cẩm Đào thường đi thăm hỏi nhà dân một cách thân thiện, mỗi khi tới nơi nào, ông sinh hoạt đơn giản, không bày vẽ. Bất luận là tổ chức tọa đàm, hay là hội nghị báo cáo, ông đều chỉ uống một cốc nước trà. Chiếc áo lông vũ màu nhạt ông mặc trên người đã trở thành trang phục quen thuộc khi ông công tác tại Tây Tạng.

Tám bia đá có khắc bốn chữ "hành động hơn nói" đứng sừng sững trong sân trường Đại học Thanh Hoa đối với các sinh viên bước ra từ trường Đại học Thanh Hoa mà nói, có quá nhiều ý nghĩa, hơn nữa có thể làm tư tưởng chỉ đạo, theo họ suốt cả cuộc đời. Bốn chữ này ở Hồ Cẩm Đào cũng được thể hiện rất rõ rệt.

Trong thời gian công tác tại Trung ương Đoàn, Tổng Bí thư lúc bấy giờ là Hồ Diệu Bang đề xướng thị sát, ông ta ân cần dạy dỗ họ, xuống bên dưới nắm những tư liệu đầu tay, còn hơn là ngồi chót vót trong văn phòng chỉ huy mù quáng. Điểm này, Hồ Cẩm Đào ghi nhớ trong lòng, từ khi công tác ở Trung ương Đoàn, ông đã là người giỏi thị sát, và đem tác phong làm việc này tới Quý Châu, tới Tây Tạng.

Sau khi Hồ` Cẩm Đào tới Tây Tạng công tác được bốn tháng, ông đã tổ chức Ban thường vụ Đảng ủy khu tự trị triệu tập một hội nghị sinh hoạt dân chủ, nội dung chủ yếu là hy vọng các nhân sĩ tham dự hội nghị xuống cơ sở thị sát nhiều hơn, quan tâm tới đời sống của quần chúng và làm những việc thiết thực cho dân. Khi hội nghị kết thúc đã đưa ra "Một số quy định của Ban thường vụ Đảng ủy khu tự trị Tây Tạng về cải tiến tác phong giữ liêm khiết", tất cả những gì mà Ban thường vụ Đảng ủy khu yêu cầu các cán bộ Đảng các cấp làm được, Ban thường vụ trước tiên phải làm được; mỗi ủy viên Ban thường vụ hàng năm xuống dưới cơ sở thị sát, thời gian không ít hơn một tháng rưỡi; xuống cơ sở không nhận tiếp đón và chiêu đãi mời tiệc, ăn cơm bình thường, trả tiền theo quy định; đưa tin cần cố gắng tuyên truyền quần chúng nhiều hơn, ít tuyên truyền cá nhân lãnh đạo...

Hồ` Cẩm Đào đề` xướng cán bộ lãnh đạo các cấp đi sâu xuống tuyên truyền đầu, bản thân mình nêu gương trước tiên. Sau khi đến Tây Tạng, Hồ` Cẩm Đào vẫn giữ tác phong công tác của mình khi ở Quý Châu, vẫn đi ít xe ít người tháp tùng, đi thẳng xuống cơ sở. Trong thời gian chưa đầy tám tháng sau khi tới Tây Tạng, Hồ` Cẩm Đào đã lần lượt đến các vùng Nhật Ca Tắc, Lâm Chi, Sơn Nam, điêu tra tìm hiểu tình hình của vùng rừng, khu nông nghiệp và khu nửa nông nghiệp nửa chăn nuôi.

Phóng viên đi cùng với Hồ` Cẩm Đào khi ấy nhớ lại, mỗi khi tới một nơi nào đó, Hồ` Cẩm Đào không bao giờ làm gì đặc biệt cả, không bày vẽ, sinh hoạt đơn giản, bất luận là tổ chức tọa đàm, hay là báo cáo tình hình, ông đều chỉ uống một cốc nước trà. Bộ áo lông vũ màu nhạt ông mặc trên

người gàn như đã trở thành bộ trang phục quen thuộc khi công tác tại Tây Tạng của ông.

Ở Tây Tạng, Hồ Cẩm Đào thường xuất hiện trước mặt nhân dân với tư thế gàn dân, cũng quả thực thường đem cho người dân Tây Tạng niềm vui bất ngờ. Mỗi khi vào dịp lễ tết, ông thường xuống nhà dân ở vùng chăn nuôi thăm hỏi tình hình; tại cuộc đua ngựa trên thảo nguyên, ông len lỏi vào các lều trại của người chăn nuôi uống trà sữa và nói chuyện với người chăn nuôi như là với anh em vậy, hỏi han tình hình sản xuất và sinh hoạt; khi thị sát ở huyện Trát Nang vùng Sơn Nam, tình cờ nghe nói 12 học sinh và 6 giáo viên của trường trung học huyện đó bị viêm gan B, ông bèn lập tức đến trường tìm hiểu tình hình, bố trí công tác phòng bệnh và chữa trị đối với những người bị bệnh.

Từ ngày 30 tháng 8 đến ngày 7 tháng 9 năm 1989, Hồ Cẩm Đào đã tiến hành khảo sát thực địa tại khu vực phía bắc Tây Tạng. Phóng viên "Tây Tạng nhật báo" Phục Khai Hựu đi theo phỏng vấn, trong bài "Ghi chép chuyến khảo sát tại Nạp Khúc của Bí thư Đảng ủy khu tự trị Tây Tạng Hồ Cẩm Đào", đã miêu tả như sau:

Một chiếc xe việt dã hiệu "Mitsubishi" màu trắng chạy vào khu nhà của Đảng ủy đặc khu Nạp Khúc. Lúc này đúng 2 giờ chiều ngày 30 tháng 8.

Vừa xuống xe chưa đầy hai tiếng đồng hồ, Bí thư Đảng ủy khu tự trị Hồ Cẩm Đào không kịp để ý tới những mệt nhọc trên đường, cố gắng chịu đựng sự khốc nghiệt của núi cao, lập tức cùng lãnh đạo đặc khu, dẫn đầu là Bí thư đảng ủy đến Lý Quang Văn, đầu tiên đến khảo sát trường trung học của địa khu Nạp Khúc và nhà máy nhiệt điện Nạp Khúc.

Sáng ngày hôm sau, Hồ Cẩm Đào nghe báo cáo công tác của Đảng ủy, chính quyền địa phương, buổi chiều lại tiếp tục đến thăm khu đội Nạp Khúc, đơn vị độc lập của phân khu, chi đội cảnh sát vũ trang, huyện Nạp Khúc.

Sau khi ăn tối, Bí thư lại cùng với các nhân sĩ yêu nước trong Hội nghị chính trị hiệp thương nhân dân của địa khu tiến hành toạ đàm.

Ngày 1 tháng 9 ông lặn lội đến ba huyện phía đông của Nạp Khúc, bắt đầu thị sát khu chăn nuôi.

Xe dừng lại ở thôn 9 xã Đức Cổ huyện Nạp Khúc, Bí thư Hồ Cẩm Đào đã vào nhà người dân chăn nuôi Âu Chu, hỏi thăm tình hình.

Ô tô đi từng chặng lại dừng, như ở xã Hạ Khúc, xã Bồ Long của huyện Ty Như, Bí thư đã tìm gặp chủ tịch xã, hỏi thăm tường tận về đời sống người dân nông nghiệp và chăn nuôi, tình hình cung ứng lương thực và phí thuóc men. Đồng thời tiến hành bàn bạc về việc phát triển ngành chăn nuôi và phòng chống thiên tai.

Vào huyện lỵ Ty Như, thì đã chấp tối. Tuyên đường dài 265 kilômét, ô tô chạy mãi chẵn chín tiếng rồi đồng hồ. Buổi trưa ăn một chút đồ ăn khô trên đường, đến lúc này bụng đã đói cồn cào rồi. Bí thư không dừng xe lại ăn cơm vào lúc này, mà đến thị sát nhà máy điện Ty Như đầu tư 10 triệu Nhân dân tệ trước.

Đôi với nhà máy thủy điện, Bí thư có thể coi là một người trong nghề. Nói đâu ra đây với kỹ sư của công ty phát triển xây dựng điện lực Sơn Nam đầu tư xây dựng nhà máy điện về các vãn đề tồn tại trong thi công, và nhiều lần nhắc nhở cả hai bên cần nắm chắc khâu chất lượng.

Suốt mấy ngày liền, bất luận là ở huyện Ty Như, Ba Thanh, Tô Huyện, Bí thư ban ngày bận rộn với đi thăm trường học, bệnh viện, các cơ quan công an, kiểm sát, toà án, công ty lương thực, công ty thương mại nghe báo cáo, bận tới mắt tới mũi, buổi tối lại tìm lãnh đạo Đảng ủy, chính quyền huyện để trao đổi riêng về các vấn đề còn tồn tại của các huyện, cùng bàn bạc phương kế chấn hưng.

Ngày 5 tháng 9, do yêu cầu công tác, ông đành phải quay về địa khu.

Ngày 6 tháng 9, vì vấn đề năng lượng của địa khu Nạp Khúc, Bí thư lại cùng với lãnh đạo địa khu, kỹ sư thủy điện thị sát đập nhà máy thủy điện Sát Long của Nạp Khúc, nghe báo cáo tình hình tiến triển công việc giai đoạn đầu.

Thường xuyên xuống cơ sở, giúp Hồ Cẩm Đào phát hiện kịp thời vấn đề và giải quyết vấn đề, cũng có lợi cho giao lưu và tiếp xúc với cấp dưới, khiến cho tư tưởng của người lãnh đạo càng được cấp dưới hiểu và nắm bắt nhanh hơn.

Sau khi đi thăm mấy khu vực, Hồ Cẩm Đào phát hiện thấy việc thiếu nhân tài đã trói buộc sự phát triển của nền kinh tế Tây Tạng. Muốn giải quyết vấn đề thiếu nhân tài, cần phải đẩy nhanh phát triển sự nghiệp giáo dục. Ở Sơn Nam, Hồ Cẩm Đào nhiều lần nói với lãnh đạo Đảng ủy và chính quyền địa khu rằng kinh tế có đi lên được hay không, điều quan trọng là nhân tài. Kết hợp với tình hình thực tế của địa phương, ông kiên nghị "Đẩy nhanh phát triển giáo dục ngành nghề, bồi dưỡng nhiều hơn nhân tài ứng dụng khoa học kỹ thuật sơ cấp trung cấp, đây không chỉ có lợi cho hàng loạt thanh niên chờ việc tìm được lối thoát công ăn việc làm, mà còn có vai trò tích cực đối với

việc nâng cao tô´chấ´t của người lao động, phát triển các sự nghiệp của Tây Tạng."

Quan điểm này nếu xét vào thời điểm hiện nay, cũng không lạc hậu. Còn ngày nay, Bắc Kinh lại hô hào đề´xướng giáo dục ngành nghề´ trung sơ câ´p, xuấ´t hiện cục diện sinh viên tô´t nghiệp trung sơ câ´p cũng không đáp ứng nổi câ´u, không ít nhân viên kỹ thuật chuyên nghiệp trung sơ câ´p đã trở thành mặt hàng quý hiế´m trên thị trường.

Coi trọng giáo dục, bồi´ dưỡng nhân tài, Hồ` Cẩm Đào không chỉ nói với cán bộ lãnh đạo, mà còn viế´t nó vào trong báo cáo Đại hội lâ´n thứ IV của đảng bộ khu tự trị Tây Tạng.

Với vai trò gương mẫu của Hồ` Cẩm Đào, suô´t một thời gian, cán bộ lớn nhỏ của khu tự trị nườm nượp xuô´ng cơ sở thị sát. Chủ nhiệm ủy ban dân phố´ Thác Mỹ Lâm 70 tuổi là ông già Chiế´m Đồi nói với Hồ` Cẩm Đào: "Lãnh đạo trước đây chưa coi trọng công tác cơ sở, tôi có ý kiế´n về´ việc này, nay các anh xuô´ng cơ sở, tôi cảm thấ'y kiêu hãnh về´ sự chuyển biế´n tác phong làm việc của các anh, hiện nay mặc dù đã ở tuổi xế´ bóng, nhưng tôi vẫn sẽ kiên định đi theo Đảng hế´t những năm còn lại."

Đi xuô´ng cơ sở, điề´u tra nghiên cứu, khiế´n cho Hồ` Cẩm Đào có được thông tin chuẩn xác, nắ´m được các tài liệu đầ'u tay, giúp ích rấ´t nhiề'u đố'ì với việc ông đánh giá và xử lý công việc một cách chính xác, giảm bớt sai sót trong công tác.

Thời kỳ Hồ` Cẩm Đào lãnh đạo ở Tây Tạng, những tin tức trên báo chí mà mọi người thấ'y được, so với những người đứng đầ'u của các tỉnh khác, quả thực ít tới mức đáng kể nếu

có đa phần cũng là khổ không lớn, vị trí không nổi bật. Thậm chí có khi vài ngày, vài tuần trên báo cũng không thấy tin tức của ông.

Còn ở nhiều tỉnh thành của Trung Quốc, hẳn là tin tức về người người đứng đầu, bất luận là quan trọng hay không, luôn được yêu cầu xếp nổi bật ở trang quan trọng. Điểm này, Hồ Cẩm Đào khác quá xa so với họ. Kín tiếng, nói ít làm nhiều, Hồ Cẩm Đào dường như không muốn trở thành tiêu điểm chú ý của mọi người. Có lẽ những người bước ra từ trường Đại học Thanh Hoa, ảnh hưởng của "hành động hơn nói" đối với họ rất sâu sắc. Từ Chu Dung Cơ của thời kỳ đầu, chúng ta ít nhiều cũng thấy được những nét đó.

Tuy Hồ Cẩm Đào ít xuất đầu lộ diện trên báo chí, nhưng tư tưởng và chủ trương của ông thì lại được thể hiện thông qua các bài bình luận hoặc chuyên đề trên "Tây Tạng nhật báo". Không biết Hồ Cẩm Đào có học Mao Trạch Đông hết sức tin tưởng vào các bài xã luận hay không, nhưng qua đó ít nhiều có thể thấy được, sự kiểm soát của Hồ Cẩm Đào đối với dư luận và chính trị quả là có bề dày hơn người.

Qua phỏng vấn từ nhiều phía và đọc rất nhiều tư liệu tiến hành phân tích và quy nạp, người viết phát hiện thấy, Hồ Cẩm Đào quen với việc trước khi đưa ra nhận xét và quyết định đối với vấn đề và sự việc, đi sâu vào thực tế để tra nghiên cứu, rồi đem những nhận định và suy nghĩ cuối cùng của mình ra thực hiện và mở rộng thông qua xã luận trên báo chí.

Xã luận là ngôn luận chỉ đạo quan trọng của Ban biên tập báo, tập trung phản ánh lập trường, quan điểm và chủ trương

của tập thể chính trị xã hội trong giai đoạn nhất định đối với các vấn đề quan trọng hoặc sự việc quan trọng trước mắt, là phương thức có sức ảnh hưởng lớn đối với dư luận xã hội. Lãnh tụ thể hệ thứ nhất của Đảng Cộng sản Trung Quốc Mao Trạch Đông từng nói: "Viết kỹ xã luận là một nhiệm vụ cực kỳ quan trọng - một tờ báo tỉnh có vai trò tổ chức, khích lệ, động viên, phê bình, thúc đẩy cực kỳ lớn đối với công tác của toàn tỉnh, toàn thể nhân dân." Vào ngay trước ngày giành được thắng lợi trên toàn quốc, Mao Trạch Đông đã viết bài bình luận nổi tiếng "Tiến hành cách mạng đến cùng" cho "Tân Hoa nhật báo".

Không biết Hồ Cẩm Đào có từng đọc qua những lời nói liên quan đến xã luận này của Mao Trạch Đông hay không, nhưng chắc chắn là ông biết rõ Mao Trạch Đông nhiều lần viết bình luận cho "Tân Hoa nhật báo" và "Nhân dân nhật báo", cũng biết tác dụng to lớn của các bài xã luận trong việc hướng dư luận đi lên. Sự vận dụng thuần thục của ông đối với xã luận đã khiến cho người ta rất thích thú theo dõi.

Khi Hồ Cẩm Đào mới tới Tây Tạng, ông đã truyền đạt tinh thần chỉ thị của Trung ương đối với công tác của Tây Tạng. Ngay tiếp đó, "Tây Tạng nhật báo" đã bắt đầu xuất hiện bài bình luận của bình luận viên bản báo "Thống nhất tư tưởng thống nhất hành động", chỉ rõ hướng công tác cho ban lãnh đạo các cấp. Từ ngày 23 đến ngày 4 tháng 3, lại càng gập ghềnh như mỗi ngày một bài đăng liên tục bình luận "Bàn về chín điều" của "bình luận viên bản báo", nói từ "Cần có thái độ tích cực", đề cập đến "không thể xây dựng trên 'động đất'", đưa ra "xây dựng vững chắc tư tưởng 'năm chắc hai tay'", nhấn mạnh "không thể có chút hàm hồ

nào", "cần nắm chắc lấy 'trung tâm' này", quán triệt tinh thần chỉ thị của Trung ương xuống dưới cơ sở.

Cuộc nhiễu loạn Tây Tạng xảy ra, bình luận của "Tây Tạng nhật báo" càng thể hiện rõ uy thế, từ ngày 6 tháng 3, mỗi ngày một bài, liên tục "15 bài bình luận". "Gây nhiễu loạn không được lòng dân", "Đứng trước thử thách nghiêm ngặt", "Nhắc lại lập trường của chúng ta", "Bầu trời của Tây Tạng không thể thay đổi được", "Thắng thắn thì khoan hồng kháng cự thì xử nghiêm", "Chú ý những lời đồn thổi", "Không đạt mục đích quyết không lui quân", "Không ai có thể ngăn cản nổi bước đi lên của Tây Tạng", bày binh bố trận, liên tiếp hết vòng này đến vòng khác. Chỉ nhìn qua đề mục, đã thấy thế trận rất đáng nể.

Trên báo cơ quan Đảng ủy khu tự trị Tây Tạng "Tây Tạng nhật báo", mọi người thường có thể phát hiện thấy bài của bình luận viên bản báo phản ánh tư tưởng và hành động của Hồ Cẩm Đào: các bài mạn đàm như "Xuống dưới cơ sở làm công bộc", "Học tập Tiêu Dục Lộc làm công bộc của nhân dân", "Bước ra khỏi cơ quan xuống cơ sở", "Cần ra sức đề xướng cán bộ viết bài", "Chủ nghĩa quan liêu trong đời sống của chúng ta"...

Tháng 3 năm 1990, Đảng ủy khu tự trị Tây Tạng tổ chức cán bộ các cơ quan Đảng, chính quyền, quân chúng trực thuộc khu xuống dưới cơ sở, nhằm thúc đẩy mối quan hệ giữa Đảng và quân chúng gần gũi hơn, tăng cường đoàn kết dân tộc. Xã luận của "Tây Tạng nhật báo" nhân đó cũng hưởng ứng, đưa ra cán bộ cơ quan xuống cơ sở, cần có tinh thần chịu khó làm một học trò nhỏ, khiêm tốn, rộng rãi lắng nghe tiếng nói của quân chúng; cần trả lời các câu hỏi chất vấn của quân chúng một cách thực sự cầu thị,

thiết thực làm việc tốt cho cơ sở, làm việc thực chất, tuyệt đối không được làm theo kiểu hình thức, làm qua loa, làm bề ngoài; cán bộ xuống cơ sở công tác, cần xây dựng và hoàn thiện chế độ tương ứng; cán bộ từ cơ quan lãnh đạo xuống càng cần yêu cầu nghiêm khắc đối với bản thân, phát huy vai trò gương mẫu, nhất định cần đơn giản gọn nhẹ, giản dị, mộc mạc, tuân thủ nghiêm kỷ luật, bình dị dễ gần, không làm gì đặc biệt hoá, không gây thêm phiền phức cho quần chúng. Nội dung giống như là đưa ra một số chuẩn mực sinh hoạt trong nội bộ Đảng vậy, rõ ràng là những lời của Hồ Cẩm Đào nói.

Đối với hai vấn đề tồn tại trong cán bộ là thiếu kiến thức sách vở và thiếu kiến thức thực tiễn, Hồ Cẩm Đào đưa ra "Trong đội ngũ cán bộ cần đề xướng nên nếp đọc sách", vì "đọc sách nhiều rồi, kiến thức phong phú lên rồi, bản lĩnh sẽ lớn lên, trình độ phục vụ quần chúng sẽ được nâng cao hơn." Sau đó, "Tây Tạng nhật báo" phối hợp chặt chẽ, trên vị trí nổi bật của trang đầu đã đăng bài viết có ký tên "Cần ra sức đề xướng cán bộ viết bài", đồng thời trong bài viết "kiến nghị mỗi cán bộ lãnh đạo đều thử xem."

Bài viết đưa ra: Trong công tác thực tế, cần coi công việc mà mình làm như một chuyên môn để nghiên cứu tham khảo, tăng cường điều tra nghiên cứu, quan sát môi trường công tác và môi trường xã hội xung quanh, từ công việc quen thuộc hàng ngày tìm ra đặc điểm và quy luật, tìm ra những bất cập không thích ứng với tình hình mới và điểm tập trung cải cách; cần chú ý quan sát tình hình, không ngừng tiếp thu những cái mới, lắng nghe tiếng nói và yêu cầu của quần chúng; cần đích thân làm, tiến hành phân tích tổng hợp, biến những tư tưởng quan điểm của mình thành hiện

thực. Từ đó có lợi cho nâng cao năng lực quan sát, năng lực tư duy, năng lực biểu đạt câu chữ của mình, hình thành thói quen tích lũy tư liệu và tiến hành luận chứng khoa học đối với kế hoạch công tác, thúc đẩy lý luận liên hệ với thực tế, cải tiến tác phong làm việc, không ngừng giải quyết hai vấn đề bất cập.

Quan điểm của bài viết này thật giống với những nội dung trong bài nói chuyện của Hồ Cẩm Đào làm sao!

Khi Hồ Cẩm Đào đề xướng lãnh đạo xuông cơ sở, "Tây Tạng nhật báo" lại đăng bài, nêu lại quan điểm "lãnh đạo chính là phục vụ", hơn nữa đề mục cũng là "Lãnh đạo chính là phục vụ". Bài viết nói, so với quần chúng nhân dân, lãnh đạo quyết không có gì đặc biệt để cao quý tới hết chỗ nói cả, quyết không phải là ông trời để tiếp nhận sự quỳ lạy của nhân dân, mà là nhân viên công vụ lúc nào cũng chịu sự giám sát của nhân dân. Lãnh đạo nào nếu như nằm ngủ trên "sổ công lao" hoặc dùng quyền lực nhân dân giao cho để làm những việc gây hại tới lợi ích của nhân dân và của đất nước, thì nhân dân có thể thu lại quyền lực của anh ta bất cứ lúc nào, miễn đi chức vụ của anh ta. Lãnh đạo chính là phục vụ.

"Diễn đàn Chu-mu-lung-ma" là một chuyên đề tạp đàm của "Tây Tạng nhật báo", nhiều bài viết gay gắt sắc sảo. "Việc học của một quan nọ" đã chỉ thẳng ra rằng, khi quyền lực không thuần túy là một thứ nghĩa vụ, mà có thể đem lại lợi ích tương đối, tất sẽ tạo thành một bộ phận thành viên trong quần thể xã hội có sự sùng bái và theo đuổi nó cuồng nhiệt. Khi những thu hoạch của quyền lực không phải là dựa vào trình tự dân chủ và nguyên tắc cạnh tranh công bằng, mà là dựa vào ý chí của người thủ trưởng, tất sẽ tạo thành sa

đạo nhân cách của một số người nắm quyền và người theo đuổi quyền lực. Còn bài "Chủ nghĩa quan liêu trong cuộc sống của chúng ta" thì mạnh dạn công kích, chỉ ra chủ nghĩa quan liêu không chỉ trực tiếp dẫn đến tham nhũng, mà bản thân nó chính là một thứ tham nhũng, còn là tham nhũng có mọi nguy hại ghê gớm nhất.

Lời nói là tiếng lòng. Tuy Hồ Cẩm Đào rất ít khi xuất đầu lộ diện trên báo chí, nhưng tư tưởng và chủ trương của ông thì lại được thể hiện qua các bài xã luận và chuyên đề trên báo chí.

Hồ Cẩm Đào đến Tây Tạng công tác, có thể nói là lạ nước lạ cái, nhưng điểm thông minh của ông là ở chỗ làm việc không phô trương, vui đầu làm việc, đồng thời đến đâu cũng tôn trọng lãnh đạo lão thành. Kết quả khiến cho các vị lãnh đạo lão thành sau khi hài lòng rồi, quay lại bảo vệ uy tín của Hồ Cẩm Đào với thái độ báo đáp, ủng hộ công tác của Hồ Cẩm Đào với mức tối đa.

Năm 1989, tổng giá trị sản phẩm quốc dân của khu tự trị Tây Tạng đạt 2,11 tỷ Nhân dân tệ, thu nhập quốc dân đạt 1,67 tỷ Nhân dân tệ, tăng 201% so với năm 1983; tổng giá trị sản xuất công nông nghiệp đạt 977 triệu Nhân dân tệ, tăng 39% so với năm 1983; tổng sản lượng lương thực đạt 530 ngàn tấn, tăng 44% so với năm 1983; thu nhập bình quân của nông dân và người chăn nuôi đạt 397 Nhân dân tệ, tăng 83,8% so với năm 1983.

Năm 1989, tổng kim ngạch bán lẻ hàng hoá xã hội của toàn khu đạt 1,197 tỷ Nhân dân tệ, tăng 184% so với năm 1983. Năm 1988, thu ngân sách địa phương đã xoay chuyển

cục diện thua lỗ liên miên từ 20 năm trở lại, năm 1989, thu ngân sách tăng lên đến 13,8 triệu Nhân dân tệ.

Đưa ra những con số khô khan này chỉ là muốn nói trong mấy năm, kinh tế Tây Tạng quả thực đã có bước phát triển dài. Điều này đã cung cấp những lời nói tốt cho Đại hội đại biểu Đảng lần thứ IV khu tự trị Tây Tạng được triệu tập vào năm 1990.

Ngày 11 tháng 7 năm 1990, Đại hội đại biểu lần thứ IV khu tự trị Tây Tạng Đảng Cộng sản Trung Quốc được khai mạc long trọng tại thành phố La-sa, trong báo cáo, Hồ Cẩm Đào đã đưa ra một cách sáng tạo tư tưởng chỉ đạo cơ bản của công tác Tây Tạng sau này là "một trung tâm, hai việc lớn, ba đảm bảo". Tức "Đoàn kết nhân dân các dân tộc của toàn khu, tập hợp lực lượng các bên dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, lấy xây dựng kinh tế làm trung tâm, năm chắc hai việc lớn là ổn định tình hình và phát triển kinh tế, bảo đảm khu tự trị yên ổn lâu dài, bảo đảm kinh tế phát triển liên tục, ổn định, hài hoà, bảo đảm đời sống của quần chúng nhân dân được nâng cao rõ rệt."

Căn cứ vào tư tưởng chỉ đạo này, Báo cáo đưa ra nhiệm vụ của 5 năm tới là: Dưới tiên đề duy trì tình hình ổn định, ra sức phát triển sức sản xuất xã hội, ra sức phát triển nền kinh tế hàng hoá xã hội chủ nghĩa, ra sức phát triển giáo dục, khoa học kỹ thuật và văn hoá, tăng cường hơn nữa xây dựng Đảng, quán triệt đúng đắn toàn diện hơn nữa các chính sách mặt trận thống nhất, dân tộc, tôn giáo của Đảng, làm tốt hơn nữa công tác cơ sở các mặt.

Lần Đại hội này có một thay đổi nho nhỏ, "Tây Tạng nhật báo" đưa tin nói, "Lãnh đạo Đảng ủy, Đại hội đại biểu nhân

dân, Hội nghị hiệp thương chính trị nhân dân, quân khu Tây Tạng của khu tự trị tích cực tham gia chia sẻ thảo luận với tư cách đảng viên bình thường, thay đổi thông lệ ăn các bên riêng trước kia, cùng ăn cơm với các đại biểu."

Hồ Cẩm Đào đến Tây Tạng công tác, có thể nói là lạ nước lạ cái, nhưng điểm thông minh của ông là ở chỗ làm việc không phô trương, vui đâu làm việc, và đến đâu cũng tôn trọng lãnh đạo lão thành. Kết quả là khiến cho các vị lãnh đạo lão thành hài lòng, quay lại bảo vệ uy tín của Hồ Cẩm Đào, ủng hộ công tác của ông với mức tối đa.

Đại hội Đảng khóa này, Hồ Cẩm Đào không những đặc biệt mời nguyên Bí thư Đảng ủy khu tự trị Thiên Bảo, nguyên Tư lệnh quân khu Tây Tạng Khích Tân Vũ, nguyên Phó Chủ tịch chính quyền khu tự trị Vương Hoà Đình, nguyên Phó Chính ủy quân khu Tây Tạng Lý Phó Ân tham dự Đại hội, bố trí họ ngồi ở đoàn chủ tịch, hơn nữa trên báo chí mấy ngày sau đó đã không ngừng đưa tin về các hoạt động Đại hội Đảng mà họ tham gia.

Hội nghị hiệp thương chính trị nhân dân khu tự trị mời các lãnh đạo cũ, chiến sĩ thi đua cũ tham dự liên hoan, Hồ Cẩm Đào cũng tích cực tham dự, và hài hước gọi cuộc tụ hội này là "tam lão tụ hội". Hồ Cẩm Đào nói, cuộc tụ hội này chính là cuộc "tam lão tụ hội" của các vị tiên bối cách mạng đã có những cống hiến xuất sắc cho sự nghiệp cách mạng và xây dựng tại Tây Tạng và cho Tây Tạng, những vị lão anh hùng, chiến sĩ thi đua kiên trì công tác lâu năm ở cơ sở và các bạn bè cũ cùng hợp tác làm việc với Đảng lâu năm. Một bài nói đã khiến cho các người già có mặt vô cùng hài lòng.

Sự việc tuy không lớn, nhưng những hành động không có ý đó lại để lại cho người ta ấn tượng cực kỳ tốt.

Tại Đại hội Đảng lần này, Hồ Cẩm Đào được bầu làm Bí thư Đảng ủy khu tự trị Tây Tạng với số phiếu cao. Tại Hội nghị toàn thể lần thứ nhất khóa IV Đảng ủy khu, Hồ Cẩm Đào đưa ra ban lãnh đạo Đảng ủy khu mới được bầu cần làm được "bốn cái phải": Phải là một ban lãnh đạo kiên cường về chính trị, có sức chiến đấu, phải là ban lãnh đạo đoàn kết nhất trí, đồng tâm hiệp lực, phải là một ban lãnh đạo đi sâu vào thực tế, thực sự cầu thị, phải là ban lãnh đạo liên hệ với quần chúng, liên khiết vì công.

Hồ Cẩm Đào cũng đưa ra yêu cầu đối với tập thể lãnh đạo mới: "Đi sâu vào thực tế, điều tra nghiên cứu, lắng nghe tiếng nói của đông đảo cán bộ, quần chúng, nhất định cần thực sự cầu thị. Kiên quyết làm được nói lời thực, làm việc thực, kích lệ tinh thần thực tế, theo đuổi hiệu quả thực tế. Cần phải có hùng tâm tráng chí, không thể nói những lời to tát sáo rỗng." "Luôn luôn ghi nhớ mình là nhân viên cần vụ của nhân dân, tự giác tiếp nhận sự giám sát của quần chúng. Cần nghiêm khắc với mình, lấy mình làm gương, làm từ mình làm đi. Kiên quyết đạt tới không dùng quyền mưu lợi riêng, không vì tình riêng mà quên phép nước, không làm rối loạn kỷ cương phép nước, cố gắng đi đầu gương mẫu trong phấn đấu gian khổ, liên khiết vì công."

Tư tưởng chỉ đạo của công tác Tây Tạng từ "năm hai tay" lúc đầu phát triển thành "một trung tâm, hai việc lớn, ba bảo đảm" ngày nay, không những cho thấy tình hình Tây Tạng ổn định hơn, hơn nữa cũng có thể thấy được trình độ

công tác của Hồ` Cẩm Đào đã không ngừng nâng lên trong thực tiễn.

Đại hội đại biểu Đảng khu tự trị Tây Tạng kết thúc chỉ ba ngày, Giang Trạch Dân lập tức bay tới La-sa, khen ngợi "Ban lãnh đạo mà Đại hội bầu ra rất tốt". Giang Trạch Dân một mặt khẳng định và ủng hộ đối với Hồ` Cẩm Đào về chính trị, một mặt khác cũng hài lòng đối với yêu cầu về mặt kinh tế của Hồ` Cẩm Đào, giúp Hồ` Cẩm Đào giải quyết được rất nhiều nguồn vốn xây dựng.

Điều thú vị là, Đại hội đảng Tây Tạng kết thúc chỉ ba ngày, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Trung Quốc Giang Trạch Dân đã bay tới La-sa, tiến hành khảo sát Tây Tạng một tuần. Xét theo thông lệ trong quan trường của Trung Quốc, hành động này là một tín hiệu ủng hộ rõ rệt đối với Hồ` Cẩm Đào.

Sáng ngày 20 tháng 7, Giang Trạch Dân đáp chuyên cơ tới La-sa, đón ông ta là quân chủng ca múa và một đoàn quan chức quan trọng Đảng, chính quyền, quân đội do Hồ` Cẩm Đào dẫn đầu. Dưới trời xanh mây trắng của Tây Tạng, Hồ` Cẩm Đào dùng lễ của người chủ nhà, cùng với Pagbalha Geleg Namgyain tặng cho Tổng Bí thư Đảng Giang Trạch Dân chiếc khăn ha-ta trắng muốt.

Các quan chức cao cấp tháp tùng Giang Trạch Dân đến Tây Tạng khảo sát công tác lần này bao gồm ủy viên dự khuyết Bộ Chính trị, Bí thư Ban Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc Đinh Quan Căn, ủy viên Quân ủy Trung ương, Tổng Tham mưu trưởng Quân giải phóng Trì Hạo Điền, Phó Chủ nhiệm ủy ban kế hoạch nhà nước Cam Tử Ngọc, Chủ nhiệm Văn phòng nghiên cứu chính sách

Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc Vương Duy Trùng, Phó Trưởng Ban Mặt trận thống nhất Trung ương Trương Thanh Tác, Phó Chủ nhiệm ủy ban dân tộc nhà nước Giang Gia Phúc, Thứ trưởng Bộ Tài chính Trương Hựu Tài, Phó Chánh Văn phòng Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc Tăng Khánh Hồng, Phó Tổng Thư ký Quốc vụ viện An Thành Tín...

Trong thời gian ở La-sa, Giang Trạch Dân đã nghe Hồ Cẩm Đào thay mặt lãnh đạo Đảng, chính quyền khu tự trị báo cáo công tác. Chuyển đi này, Giang Trạch Dân đã khẳng định đầy đủ các thành quả mà Đại hội lần thứ IV Tây Tạng đã giành được, ông ta khen ngợi nói: "Ban lãnh đạo mà Đại hội IV đã bầu ra rất tốt." Đối với tư tưởng chỉ đạo công tác từ nay của Tây Tạng về sau mà Đại hội đã đưa ra "một trung tâm, hai việc lớn, ba đảm bảo", Giang Trạch Dân đã đưa ra khẳng định đầy đủ.

Giang Trạch Dân đến Tây Tạng, đã tạo cơ hội hiếm có cho Hồ Cẩm Đào tiếp xúc với Tổng Bí thư của Đảng ở cự ly gần, cũng khiến cho ông có thể thể hiện tài cán của mình trước mặt Giang Trạch Dân. Chúng tôi không dám nhận xét bừa bãi, rằng liệu có phải hai năm sau Hồ Cẩm Đào vào Thường vụ Bộ Chính trị có liên quan đến biểu hiện trước mặt Giang Trạch Dân lần này hay không, nhưng có thể nói một cách chắc chắn rằng, Hồ Cẩm Đào đã để lại một ấn tượng rất không tồi trong lòng nhà lãnh đạo thế hệ thứ ba.

Trong thời gian Giang Trạch Dân khảo sát ở Tây Tạng, Hồ Cẩm Đào đã thay mặt lãnh đạo Đảng, chính quyền khu tự trị báo cáo công tác và đã đưa ra ý kiến của mình về việc làm thế nào để thay đổi tình trạng năng lượng, giao thông lạc hậu của Tây Tạng.

"Trong tổng lượng cung ứng năng lượng của Tây Tạng, năng lượng truyền thống như phân bò, củi, rơm rạ chiếm 75%, năng lượng hàng hoá chỉ chiếm 25%. Toàn khu còn có 55 huyện chưa có điện, chiếm 73%. Vì vậy, đẩy nhanh xây dựng năng lượng, đã trở thành điểm mấu chốt của phát triển kinh tế Tây Tạng." Hồ Cẩm Đào báo cáo với Giang Trạch Dân nói, "Về mặt xây dựng năng lượng, chúng tôi dự định tập trung lực lượng làm tốt công tác xây dựng các công trình trọng điểm như nhà máy điện hồ Dương Trác Ung và các nhà máy điện đồng bộ khác, đồng thời đẩy nhanh một cách có kế hoạch, có bước đi xây dựng nhà máy điện địa khu, huyện và xây dựng nhà máy thủy điện nhỏ ở khu nông nghiệp và chăn nuôi."

Nghe nói Tây Tạng còn có 73% số huyện chưa có điện, thái độ của Giang Trạch Dân trầm hẳn xuống: "Khu vực Tây Tạng rộng lớn, nông dân, người chăn nuôi sống rải rác, cần tùy cơ ứng biến đẩy mạnh phát triển các nhà máy thủy điện khoảng 2000 kilôoát một cách có kế hoạch, nhằm giải quyết các vấn đề dùng điện như chiếu sáng của nông dân và người chăn nuôi."

Để đẩy nhanh khai thác phát triển tài nguyên thủy lợi của Tây Tạng, Hồ Cẩm Đào hy vọng nhà nước bảo đảm cho nhà máy bơm nước tích năng hồ Dương Trác Ung về mặt điều độ tiền vốn, cung ứng vật tư để công tác xây dựng có thể tiến hành một cách thuận lợi, đồng thời đề nghị các cơ quan hữu quan như ủy ban kế hoạch nhà nước trong thời gian "kế hoạch 5 năm lần thứ 8" và "kế hoạch 5 năm lần thứ 9" giúp Tây Tạng về các mặt như kỹ thuật, tiền vốn để đẩy nhanh bước đi xây dựng các nhà máy điện cấp huyện và

nhà máy thủy điện cỡ nhỏ ở khu vực nông nghiệp và chăn nuôi.

Nghe lời đề nghị của Hồ Cẩm Đào, Giang Trạch Dân lập tức trưng cầu ý kiến của Cam Tử Ngọc và Phó Tổng Thư ký Quốc vụ viện An Thành Tín. Hai người bày tỏ thái độ ngay tại chỗ: Đầu tư của nhà nước cho nhà máy điện hồ Dương Trác Ung nhất định sẽ rót xuống đúng hạn.

Để nối liền liên hệ giữa La-sa và Xương Đô, Xương Đô và nội địa, Hồ Cẩm Đào còn hy vọng nhà nước khai thông sử dụng sân bay Bang Đạt của Xương Đô, mở các đường bay Thành Đô - Xương Đô - La-sa. Ông nói: "Nếu không, từ Xương Đô đầu tiên phải ngồi ô tô ba ngày mới tới được Thành Đô, lại ngồi máy bay đến La-sa, rất không hợp lý."

"Đây quả thực là một sự lãng phí, mệt người và tốn tiền." Giang Trạch Dân nói, "Vị trí địa lý của Xương Đô rất quan trọng. Đồng chí Tử Ngọc, việc này đề nghị đồng chí chấp mô-i làm, nhất định phải hạ quyết tâm giải quyết, tôi sẽ làm hậu thuẫn cho đồng chí."

Chúng ta không khó phát hiện ra, lần đến Tây Tạng lần này của Giang Trạch Dân, không những khẳng định và ủng hộ về mặt chính trị cho Hồ Cẩm Đào, mà việc có yêu cầu tất có đáp ứng đối với những yêu cầu của Hồ Cẩm Đào về mặt kinh tế, giúp cho Hồ Cẩm Đào giải quyết thực sự hàng loạt vấn đề tiền vốn xây dựng.

Hiện nay, sân bay Bang Đạt của Xương Đô không những được mở, mà công trình mở rộng cũng đã làm xong. Nhà nước đầu tư 2,14 tỷ Nhân dân tệ cho nhà máy thủy điện bơm nước tích năng hồ Dương Trác Ung, tổng dung lượng lấp

máy 90 ngàn Kw, công trình được hoàn thành vào tháng 7 năm 1997, lượng phát điện mỗi năm lên tới 81.452,7 ngàn số, về cơ bản đã cải thiện được tình trạng cung ứng căng thẳng điện lực của Tây Tạng.

Là người đứng đầu của khu tự trị, Hồ Cẩm Đào theo thông lệ cũng là Bí thư thứ nhất Đảng ủy quân khu Tây Tạng. Chức trách song trùng này khiến cho ông xây dựng được mối liên hệ đặc biệt với quân đội. Tuy là quan văn, ông cũng từng nhiều lần kiểm duyệt quân đội. Khi ông đi thăm hỏi ở đơn vị biên phòng Phong Tuyết, đã từng hát vang bài "Bài hát trong lòng dâng tặng Kim Chu Ma" cho các chiến sĩ nơi biên cương.

Là người đứng đầu của khu tự trị, Hồ Cẩm Đào theo thông lệ cũng là Bí thư thứ nhất Đảng ủy quân khu Tây Tạng. Chức trách song trùng này khiến cho Hồ Cẩm Đào xây dựng được mối liên hệ đặc biệt với quân đội. Có lẽ mọi người không biết, tuy là quan văn, Hồ Cẩm Đào cũng đã từng nhiều lần kiểm duyệt quân đội.

Vì vị trí địa lý đặc thù của Tây Tạng và tình hình đầu tranh đặc thù, vai trò của bộ đội biên phòng ở đây đặc biệt quan trọng. Điều này cũng đòi hỏi mức độ coi trọng mà Hồ Cẩm Đào đối với quân đội khác so với các quan chức địa phương quan trọng khác. Mỗi dịp lễ tết và ngày thành lập quân đội, thăm hỏi binh lính là chuyện khỏi phải nói, mỗi khi đến nơi nào thị sát, Hồ Cẩm Đào cũng luôn không quên đi sâu vào các liên đội cơ sở, quan tâm rất nhiều đến công tác, đời sống, học tập của quân nhân nơi biên cương.

Tháng 8 năm 1989, Hồ Cẩm Đào làm hẳn một chuyến đến cao nguyên Tạng Bắc ở độ cao 4.500 mét so với mặt

nước biển, thăm hỏi toàn thể sĩ quan binh lính của phân khu Nạp Khúc. Tháng 1 năm 1990, Hồ Cẩm Đào lại đội giá rét cầm cầm, lội tuyết ngập đến đầu gối, đi bộ đến máy đèn biên phòng phủ đầy băng tuyết ở biên giới chân núi phía nam Hi-ma-lai-ya để thăm hỏi.

Tại đèn biên phòng Phong Tuyết ở độ cao 4.300 mét so với mặt nước biển, Hồ Cẩm Đào đến trận địa tiền duyên kiểm tra trạm gác, tán chuyện gẫu với chiến sĩ đứng canh, và đến nơi ở của chiến sĩ, vừa sờ nắn chăn bông trên giường, vừa hỏi thăm buổi tối các chiến sĩ ngủ có lạnh hay không, ăn uống thế nào. Khi nói tới hoạt động văn nghệ nơi trận địa, Hồ Cẩm Đào còn cao hứng cùng với tiểu đội trưởng Ngụy Kim An thể hiện tài năng. Trước khi rời đèn biên phòng, theo yêu cầu của các chiến sĩ, Hồ Cẩm Đào đã cất cao giọng, hát vang bài "Bài hát trong lòng dâng tặng Kim Chu Ma": "Không kính rượu thanh khoa, không pha trà sữa, cũng không tặng khăn ha-ta, hát một bài hát trong lòng, dâng tặng Kim Chu Ma (giải phóng quân)."

Hồ Cẩm Đào từng hai lần đến thăm hỏi bộ đội đặc nhiệm, một lần là ngày 10 tháng 3 năm 1989, một lần là ngày 24 tháng 7 năm 1989. Lần tháng 3 La-sa vừa thực hiện giới nghiêm, khi Hồ Cẩm Đào xuất hiện, đầu đội mũ sắt, trông rất nghiêm trang, còn lần tháng 7, tình hình đã ổn định, khi Hồ Cẩm Đào xuất hiện, mặt nở nụ cười tươi tắn. Còn Hồ Cẩm Đào thật sự kiểm duyệt quân đội là vào ngày 1 tháng 8 năm Giang Trạch Dân khảo sát Tây Tạng.

Năm 1990 là 83 năm ngày thành lập quân đội của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Để xây dựng quân uy, trấn áp các phần tử chia rẽ ở nước ngoài, ngày 1 tháng 8 năm đó, bộ đội Tây Tạng đóng ở La-sa đã tiến hành lễ duyệt binh và lễ diễu

binh long trọng. Ngày hôm đó, tại quảng trường quân khu Tây Tạng, hơn 2000 sĩ quan binh lính tổ chức thành 22 đội, hơn 20 xe tăng xếp thành một dãy, dưới trời xanh mây trắng của cao nguyên Tuyết Vực, tỏ ra hết sức oai phong hùng tráng.

Hồ Cẩm Đào, Pagbalha, Raidi, Gyaincain Norbu dưới sự tháp tùng của lãnh đạo quân đội, chia ra ngũ i lên ba chiếc ô tô có mui bạt, đi duyệt bộ đội, và quan sát lễ diễu binh. "Xin chào các đồng chí!", "Các đồng chí vất vả quá!", "Vì nhân dân phục vụ!" Hồ Cẩm Đào lúc này, nhất hô bách ứng.

Từ năm 1991 trở đi, Hồ Cẩm Đào gần như im hơi lặng tiếng ở Tây Tạng. Theo người biết tình hình giới thiệu, do Hồ Cẩm Đào thường xuyên về Bắc Kinh báo cáo công tác, đi đi về về giữa Bắc Kinh - La-sa

Hồ Cẩm Đào không tham dự Đại hội đại biểu nhân dân, Hội nghị hiệp thương chính trị do khu tự trị triệu tập vào tháng 4 năm 1991. Tháng 5, đoàn đại biểu Trung ương do Lý Thiết ánh làm trưởng đoàn đến La-sa, tham dự Đại hội kỷ niệm 40 năm giải phóng hoà bình Tây Tạng, Hồ Cẩm Đào vẫn chưa xuất hiện. Chỉ trên báo "Tây Tạng nhật báo" ngày 22 tháng 5, người ta thấy bài "Thực tiễn vĩ đại của chính sách của Đảng ở Tây Tạng" do Hồ Cẩm Đào, Raidi, Gyaincain Norbu cùng ký tên.

Ngày 24 tháng 5, tại Đại hội kỷ niệm 40 năm giải phóng hoà bình Tây Tạng, mọi người đã thấy được bóng dáng của Hồ Cẩm Đào, mới biết tin Hồ Cẩm Đào về Bắc Kinh dưỡng bệnh. Sau đó, lại không thấy tin tức liên quan về ông trên báo chí nữa.

Tháng 3 năm 1992, tại hội nghị Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc, Vạn Lý tham gia thảo luận tổ của đoàn đại biểu Tây Tạng xem xét báo cáo công tác chính phủ, Hồ Cẩm Đào đã báo cáo trực tiếp với ông ta về tình hình công tác Tây Tạng. Ngày 3 tháng 4, "Tây Tạng nhật báo" đã đăng bài phỏng vấn riêng Hồ Cẩm Đào của phóng viên Tân Hoa xã - "Cải cách mở cửa là con đường đi đến ổn định và phồn vinh mà Tây Tạng phải đi". Đại hội đại biểu nhân dân, Hội nghị hiệp thương chính trị của khu tự trị năm đó, Hồ Cẩm Đào vẫn không tham dự.

Đợi đến khi Đại hội XIV Đảng Cộng sản Trung Quốc triệu tập vào năm 1992, mọi người thấy tên của Hồ Cẩm Đào xuất hiện trong danh sách Đoàn chủ tịch Đại hội. Còn khi Đại hội kết thúc, Hồ Cẩm Đào đã trở thành một thành viên trong 7 ủy viên thường vụ Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc. Khi Giang Trạch Dân giới thiệu với phóng viên trong và ngoài nước về ủy ban thường vụ mới được bầu, ông ta chỉ vào Hồ Cẩm Đào nói: "Người này là người trẻ trong chúng tôi, mới có 49 tuổi."

Từ cuối năm 1984, Hồ Cẩm Đào trở thành Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn, lại chuyển sang làm Bí thư Tỉnh ủy Quý Châu, sau đó làm Bí thư Đảng ủy khu tự trị Tây Tạng, mãi cho tới năm 1992 được bầu làm ủy viên thường vụ Bộ Chính trị, trở thành người kế nhiệm của Đảng, tổng cộng chỉ có hơn 7 năm.

Điều này vừa vặn hợp với một câu thơ của Bạch Cư Dị: "Thị ngọc yêu thiêu tam nhật mãn, biện tài cánh đãi thất niên kỳ" (ý là "thử vàng phải nung đủ ba ngày, phân biệt người tài phải đợi đến bảy năm).

VII. Trường Đảng trung ương

Trường Đảng Trung ương khác rất nhiều so với các trường học khác: Canh giữ cổng không phải là bảo an, mà là các chiến sĩ cảnh sát vũ trang nửa vũ trang; các sĩ tử trong trường không phải là học sinh thanh niên bình thường, mà là cán bộ lãnh đạo cấp tỉnh bộ và các quan chức quan trọng địa phương nắm trong tay quyền lớn. Nếu như không có người ở bên trong ra đón, thì thường dân hoàn toàn không thể vào được.

Ở phía tây bắc của Bắc Kinh, bên cạnh đường đi Hương Sơn, Di Hoà Viên, có một ngôi trường rất cuốn hút sự chú ý của mọi người và lại hơi có chút thần bí. Ngôi trường này có điểm khác với các ngôi trường khác là, canh giữ cổng không phải là bảo an bình thường mà là chiến sĩ cảnh sát vũ trang bán vũ trang; học ở bên trong không phải là các học sinh thanh niên thông thường, mà là cán bộ lãnh đạo cấp tỉnh bộ và các quan chức quan trọng địa phương nắm trong tay quyền lớn.

Nơi đây, chính là ngôi trường cao nhất bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo trung cao cấp của Đảng Cộng sản Trung Quốc - Trường Đảng Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc. Nó là trận địa quan trọng của mặt trận tư tưởng lý luận của Đảng Cộng sản Trung Quốc, cũng được mệnh danh là "lò luyện chủ nghĩa Mác - Lênin".

Người thường muốn vào qua chiếc cổng lớn này, thủ tục rất rườm rà, nếu như không có người ở trong ra đón, thì hoàn toàn không thể vào được.

Đảng Cộng sản Trung Quốc vốn dĩ rất coi trọng bồi dưỡng cán bộ, tôn sùng vũ trang tư tưởng đi đầu. Khi Đảng Cộng sản Trung Quốc mới thành lập, đã từng kiến nghị và giúp Tôn Trung Sơn mở trường quân sự Hoàng Phố, và đề nghị dùng hình thức Quốc Cộng (Quốc dân đảng và Đảng Cộng sản) hợp tác mở trường giảng dạy phong trào nông dân, nhằm bồi dưỡng cán bộ cho cách mạng quốc dân lúc bấy giờ. Về sau, Đảng Cộng sản Trung Quốc lại mở các trường như Đại học Hồng quân, Đại học Quân chính kháng Nhật..., vươn tới Trường Đảng Trung ương ngày nay. Thông qua những trường này, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã bồi dưỡng được hàng loạt nhân tài cho Đảng, quản lý đất nước, quản lý quân đội.

Về năm tháng cụ thể thành lập trường Đảng Trung ương, vẫn còn đang trong quá trình khảo sát, rất khó tìm ra được đáp án chuẩn. Lịch sử Đảng ghi: "Tháng 3 năm 1933, Trung ương cục khu Xôviết quyết định, do Trung ương cục, Chính phủ lâm thời nước cộng hoà Xôviết tối cao Trung Hoa và Tổng cục chấp hành mở "Trường Cộng sản Mác-Lênin" tại Thụy Kim, Giang Tây. Ngôi trường này, về thói quen được coi là tiền thân của Trường Đảng Trung ương.

Tháng 11 năm 1935, Đảng Cộng sản Trung Quốc chính thức mở trường Đảng ở Thiểm Bắc (phía Bắc Thiểm Tây), xác định tên gọi là Trường Đảng Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, phạm vi bao trùm toàn Đảng, do nguyên lão Đảng Cộng sản Trung Quốc Đồng Tắc Vũ làm Hiệu trưởng. Cuối năm 1941, Mao Trạch Đông chỉ thị rõ, giáo huấn của Trường Đảng Trung ương cần phải là "thực sự cần thi, không chỉ nói suông". Đây cũng là điều mà tại sao mãi cho tới tận ngày hôm nay, trong vườn trường của trường Đảng

**Trung ương, chúng ta vẫn có thể thấy được tiêu chí rất bất
mất đó - bốn chữ khắc trên phiến đá lớn hình chữ nhật:
Thực sự cần thiết.**

**Ngày 8 tháng 8 năm 1943, trong bài phát biểu tại lễ khai
giảng lần thứ hai của trường Đảng Trung ương, Mao Trạch
Đông đã chỉ ra: "Chúng ta mở trường, chính là muốn làm
cho trình độ chính trị và trình độ lý luận của các đồng chí
của chúng ta được nâng cao hơn nữa, khiến cho Đảng chúng
ta thống nhất hơn." Không phải là tình cờ, tại một hội nghị
công tác trường Đảng toàn quốc vào sau đó hơn 50 năm, hạt
nhân của ban lãnh đạo thế hệ thứ ba của Đảng Cộng sản
Trung Quốc là Giang Trạch Dân cũng nói, công tác của
trường Đảng là bộ phận cấu thành quan trọng trong sự
nghiệp của Đảng, làm tốt công tác giáo dục của trường Đảng
có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển của Đảng và đất
nước. Trong nhiệm vụ bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo trung,
thanh niên này, trường Đảng cũng hoàn toàn có thể phát huy
được vai trò quan trọng.**

**Đảng Cộng sản Trung Quốc xưa nay coi trọng công tác
trường Đảng, vì vậy chức Hiệu trưởng đa phần là do một
trong số những nhân vật đứng đầu trong Đảng hoặc "nhà lý
luận chủ nghĩa Mác" đảm nhiệm. Năm 1943, Mao Trạch
Đông đích thân kiêm nhiệm chức Hiệu trưởng trường Đảng
Trung ương.**

**Ngoài Đồng Tâm Vũ và Mao Trạch Đông ra, từng đảm
nhiệm chức vụ Hiệu trưởng trường Đảng Trung ương còn có
nguyên lão Đảng Cộng sản Trung Quốc Lý Duy Hán, Chủ
tịch nước Lưu Thiệu Kỳ, tú tài trong Đảng Dương Hiến
Trân, Lâm Phong và Kiên Thạc, Hồ Cẩm Đào, mà sau này
mọi người biết rõ.**

Theo thống kê, kể từ năm 1949 đến nay, số cán bộ lãnh đạo trung, cao cấp và cán bộ làm công tác lý luận qua trường Đảng Trung ương bồi dưỡng huấn luyện và luân phiên huấn luyện đã lên tới hơn 60 ngàn người; từ năm 1991 đến tháng 7 năm 2000, nghiên cứu sinh tiến sĩ tốt nghiệp từ trường Đảng Trung ương đã lên tới 174 người, nghiên cứu sinh thạc sĩ lên tới 917 người. Theo được biết, đến Đại hội XVI của Đảng, quy mô học viên học tại trường Đảng Trung ương sẽ từ 1.200 người năm 1999 tăng lên tới khoảng 2000 người.

Trong thời gian Hồ Diệu Bang chủ trì công tác trường Đảng Trung ương, đề xướng thực hiện chính sách "bốn không" "không đánh gậy, không chụp mũ, không tóm bím tóc, không nhét túi". Hồ Diệu Bang quyết định đăng bài "Thực tiễn là tiêu chuẩn duy nhất kiểm nghiệm chân lý" trên tờ "Động thái lý luận" của trường Đảng Trung ương ngày hôm sau đã xuất hiện công khai trên tờ "Quang Minh nhật báo".

Trong lịch sử của trường Đảng Trung ương, đã từng có hai lần giành được thành tựu huy hoàng nổi bật: Một lần là tại lễ khai giảng trường Đảng Trung ương năm 1942, Mao Trạch Đông đã có bài diễn giảng nổi tiếng "Chỉnh đốn tác phong của Đảng", sau này trở thành tiêu chí triển khai phổ biến phong trào chỉnh phong Diên An; một lần khác là cuộc thảo luận lớn về vấn đề tiêu chuẩn kiểm nghiệm chân lý được triển khai sau thập kỷ 70.

Tháng 10 năm 1976, trường Đảng Trung ương lại hoàn thành một lần nữa đấu tranh trong Đảng, sau khi loại bỏ "bè lũ bốn tên" Vương Hồng Văn, Trương Xuân Kiêu, Giang Thanh, Diêu Văn Nguyên, người kế nhiệm chỉ định

của Mao Trạch Đông là Hoa Quốc Phong lên nắm quyền. Sau khi Hoa Quốc Phong lên nắm quyền, đã đi theo lối mòn thúc đẩy thực hiện "hai cái phàm là", giam cầm tư tưởng của mọi người. Thời kỳ này, sự phát triển kinh tế xã hội của Trung Quốc ở vào trạng thái quanh quẩn đình trệ không tiến lên được.

Năm 1977, trường Đảng Trung ương bị đập nát trong "Đại cách mạng văn hoá" đã khôi phục lại giảng dạy, Hiệu trưởng do Chủ tịch Đảng lúc bấy giờ là Hoa Quốc Phong đảm nhiệm. Khi ấy, Đặng Tiểu Bình cũng được tái xuất với sự giúp đỡ của nguyên soái Diệp Kiêm Anh và những người khác, bắt đầu gây ảnh hưởng trong Đảng. Với sự ủng hộ của Đặng Tiểu Bình, Phó Hiệu trưởng thường trực của trường Đảng Trung ương là Hồ Diệu Bang ra sức đề xướng giải phóng tư tưởng, loại bỏ xiềng xích của trào lưu tư tưởng "tả", dẫn đến tư tưởng trong trường Đảng hết sức sôi động.

Ngày 11 tháng 5 năm 1978, bài viết của bình luận viên đặc biệt trên "Quang Minh nhật báo" "Thực tiễn là tiêu chuẩn duy nhất kiểm nghiệm chân lý" đã dẫn đến cuộc thảo luận lớn về tiêu chuẩn chân lý ở Trung Quốc lục địa, đồng thời từ đó quét sạch trở ngại về lý luận và về tư tưởng cho Trung Quốc bước lên con đường cải cách mở cửa. Bài viết có ý nghĩa đánh dấu trong lịch sử cải cách của Trung Quốc này chính là do trường Đảng Trung ương tham gia sửa, và được Hồ Diệu Bang đích thân thẩm định, đăng đầu tiên ở tạp chí nội bộ trường Đảng Trung ương "Động thái lý luận".

Sự việc phải truy ngược về tháng 8 năm 1977. Khi ấy, giới lý luận thành phố Nam Kinh tỉnh Giang Tô tổ chức cuộc thảo luận nhằm dẹp loạn uôn thặng, Ban lý luận của tờ Quang Minh nhật báo nhận lời mời phái tổ trưởng tổ triết

học Vương Cường Hoa tới Nam Kinh tham gia, quyết định liên tiếp tổ chức thảo luận. Tại cuộc thảo luận, Vương Cường Hoa đã làm quen với giáo viên khoa triết học trường Đại học Nam Kinh là Hồ Phúc Minh, và mời Hồ Phúc Minh viết bài cho chuyên san "Triết học" của tờ "Quang Minh nhật báo", đề mục do bản thân ông ta tự đặt.

Hai tháng sau, Hồ Phúc Minh gửi hai bản thảo tới "Quang Minh nhật báo", bài đầu tiên phê phán Giang Thanh, bài thứ hai trình bày vấn đề tiêu chuẩn chân lý, tiêu đề là "Thực tiễn là tiêu chuẩn kiểm nghiệm chân lý". Sau khi biên tập viên Ban lý luận của tờ "Quang Minh nhật báo" chọn lấy bài thứ hai, qua năm lần chỉnh sửa, đã đưa lên khuôn trên chuyên san "Triết học" với khổ nửa trang báo hơn 5000 chữ.

Tổng biên tập mới nhậm chức của tờ "Quang Minh nhật báo" đọc đã hưng phấn chỉ thị: "Tháo bài từ chuyên san xuống, tổ chức lực lượng sửa, tăng cường tính mục đích hiện thực, đăng ở trang đầu." Bài viết phải tăng cường tính mục đích hiện thực, thì cần phải tiến hành sửa đổi nhiều. Lúc này vừa vặn đúng lúc Hồ Phúc Minh từ Nam Kinh lên Bắc Kinh tham gia một cuộc hội thảo lý luận, tờ Quang Minh nhật báo đã mời ông ta tự tay sửa. Sự việc cũng tình cờ, môn sinh đặc ý là Dương Tây Quang được điều về công tác tại ban trụ bị hội nghị công tác tuyên truyền toàn quốc tiết lộ với ông ta rằng, Tôn Trường Giang của phòng nghiên cứu lý luận trường Đảng Trung ương đang bắt tay vào viết bài về vấn đề tiêu chuẩn chân lý. Thế là, Dương Tây Quang đã mời Tôn Trường Giang cùng với Hồ Phúc Minh sửa bài viết "Thực tiễn là tiêu chuẩn kiểm nghiệm chân lý".

Khi bài viết này được sửa đề n lần thứ bảy, Tôn Trường Giang đã đổi đề mục thành "Thực tiễn là tiêu chuẩn duy nhất kiểm nghiệm chân lý". Hai chữ "duy nhất" mới được viết thêm vào, trong xã hội đã từng đồn rằ ng là Hồ Phúc Minh hiểu ý thêm vào, trong đó có ý kiến của Đặng Tiểu Bình. Nhưng theo miêu tả trong cuốn sách "Mười năm cuối cùng của Hồ Diệu Bang trên diễn đàn chính trị Trung Quốc" của Cao Nguyên do Nhà xuất bản văn sử Trung Quốc xuất bản tháng 5 năm 1989, thì vai trò của Hồ Diệu Bang chủ yếu thể hiện ở vui vẻ đồng ý bài viết do tờ "Động thái lý luận" của trường Đảng Trung ương đăng trước, sau đó tập trung mở rộng ra toàn quốc. Cuốn sách này bày tỏ: Chủ nhiệm phòng nghiên cứu lý luận trường Đảng Trung ương Ngô Giang sở dĩ giới thiệu với Hồ Diệu Bang bài viết thảo luận tiêu chuẩn chân lý, là để tránh sự thẩm duyệt của nhân vật phe "hai cái phàm là" Uông Đông Hưng chủ quản công tác tuyên truyền Trung ương.

Sau khi Hồ Diệu Bang đọc bài "Thực tiễn là tiêu chuẩn duy nhất kiểm nghiệm chân lý", đã rất vui vẻ quyết định đăng trên tạp chí nội bộ "Động thái lý luận" của trường Đảng Trung ương mở, và ngày hôm sau công khai xuất hiện trên tờ "Quang Minh nhật báo" với danh nghĩa bình luận viên mời đặc biệt. Ngày tiếp theo sau khi bài "Thực tiễn là tiêu chuẩn duy nhất kiểm nghiệm chân lý" được đăng trên "Quang Minh nhật báo", Tân Hoa xã đã chuyển phát toàn bộ bài này, các tờ "Nhân dân nhật báo", "Giải phóng quân báo" cũng đăng lại.

Chọn phương thức bình luận viên mời đặc biệt để đăng bài viết này là để vòng vo tránh Uông Đông Hưng (trên thực tế cũng là tránh người đứng đầu lúc bấy giờ Hoa Quốc

Phong). Nếu như không đăng với danh nghĩa bình luận viên mời đặc biệt, thì phải gửi tới Ông Đông Hưng duyệt, mà một bài như thế một khi đã đưa đến chỗ Ông Đông Hưng duyệt, thì rõ ràng là hoàn toàn không thể nào ra đời được. Ngoài ra, danh nghĩa bình luận viên mời đặc biệt còn ẩn chứa ý bài viết là của một nhân vật quyền uy nào đó, tự nhiên càng được độc giả chú ý.

Đưa ra "Thực tiễn là tiêu chuẩn duy nhất kiểm nghiệm chân lý", đã trở thành điểm sáng huy hoàng to lớn của trường Đảng Trung ương. Đến nay các nhân viên của trường Đảng Trung ương nhớ lại năm xưa, vẫn còn cảm khái sâu sắc về sự sáng suốt thông hiểu của Hồ Diệu Bang. Trong thời gian Hồ Diệu Bang chủ trì công tác trường Đảng Trung ương, đã từng đề xướng thực hiện chính sách "bốn không": "Không đánh gậy, không chụp mũ, không túm bím tóc, không nhét túi", tức các hành vi nói xấu lẫn nhau, kéo bè kéo cánh với nhau, đưa những vết nhơ chính trị vào túi hồ sơ khiếm khuyết người khác vĩnh viễn phải đeo trên lưng cây thánh giá nặng nề bị kiên quyết ngăn chặn bên ngoài trường Đảng Trung ương.

Nề nếp của trường Đảng mà Hồ Diệu Bang mở ra, ảnh hưởng của nó có lẽ còn đến tận ngày nay hoặc mạnh hoặc yếu. Năm 1993, Hồ Cẩm Đào là ủy viên thường vụ Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc phụ trách công tác Đảng đã giữ chức Hiệu trưởng trường Đảng Trung ương. Qua một vị giáo sư của trường Đảng Trung ương, người viết tìm hiểu được, mặc dù Hồ Cẩm Đào không mạnh dạn gay gắt như Hồ Diệu Bang trong quản lý công tác của trường, nhưng ông không hạn chế đối với nề nếp dũng cảm tham cứu lý luận chính trị đã được hình thành trong trường Đảng,

do đó phong trào nghiên cứu học thuật liên quan đến tuyên đề đầu lý luận chính trị những năm nay vẫn rất sôi động.

Đối với Hồ Cẩm Đào trường Đảng Trung ương là nơi có ý nghĩa đặc biệt. Năm 1990, khi làm Phó Chủ nhiệm ủy ban xây dựng tỉnh Cam Túc, Hồ Cẩm Đào được chọn làm đối tượng bồi dưỡng, gửi tới học tập tại lớp bồi dưỡng cán bộ trung, thanh niên của trường Đảng Trung ương, và ở đây đã được Hồ Diệu Bang đặc biệt để ý tới. Từ đó về sau ông bắt đầu bước dài đi lên. Hồ Cẩm Đào kết thúc học tập tại trường Đảng Trung ương quay về Cam Túc, lập tức rời khỏi ủy ban xây dựng tỉnh Cam Túc ngay, chuyển sang làm Bí thư Tỉnh đoàn tỉnh Cam Túc, sau đó lại được bầu làm Bí thư Ban Bí thư Trung ương Đoàn tại Đại hội XIV họp vào cuối năm 1982, chính thức được đề cử về trái tim chính trị của Trung Quốc là Bắc Kinh công tác.

Trường Đảng Trung ương xưa nay chuyên bồi dưỡng cán bộ cao cấp của Đảng Cộng sản Trung Quốc bắt đầu công khai bồi dưỡng các nhà doanh nghiệp tư nhân, nhằm hưởng ứng cách đề cập về cho phép nhà tư bản vào Đảng trong bài phát biểu ngày "Mùng 1 tháng 7" của Giang Trạch Dân. Các nhà doanh nghiệp tư nhân học cùng trường, cùng tôi luyện với quan chức cấp tỉnh bộ, cấp địa khu và cấp sở, cấp huyện đoàn, cho thấy tương lai các nhân sĩ mới nổi có tài sẽ tham gia vào chính trị.

Năm 1995, Hồ Cẩm Đào đã xác định hệ thống giảng dạy "một trung tâm, bốn kết hợp" của trường Đảng Trung ương. Gọi là "một trung tâm, bốn kết hợp", tức là lấy học tập lý luận Đặng Tiểu Bình làm trung tâm, kết hợp giữa trước tác Đặng Tiểu Bình với học tập đường lối, phương châm, chính

sách của Đảng, kết hợp giữa học tập lý luận với học tập các loại kiến thức cần thiết cho xây dựng hiện đại hoá, kết hợp giữa học tập lý luận với học tập kiến thức cơ bản của Đảng, kết hợp giữa học tập lý luận với tăng cường tính Đảng.

Cùng với cải cách mở cửa của Trung Quốc phát triển hơn lên, trường Đảng Trung ương do Hồ Cẩm Đào đứng đầu đã đưa ra một loạt chế độ quản lý giảng dạy như "tự học là chính, đọc nguyên tác là chính, tăng cường nghiên cứu thảo luận". Khuyến khích các cán bộ cao cấp bước chân vào công trường Đảng đọc hết các nguyên tác kinh điển của Mác-Lênin, điều này chắc chắn sẽ có lợi cho các quan chức lãnh đạo một địa phương hoặc một lĩnh vực nào đó tích cực suy nghĩ, tích cực quan sát, không sao chép những câu chữ một cách giáo điều máy móc dẫn đến những chân lý giả tạo méo mó khi đối mặt với các loại vấn đề và khó khăn trong thời đại mới.

Trong "Điều lệ tạm thời công tác trường Đảng của Đảng Cộng sản Trung Quốc" do Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc ban hành có quy định, giáo dục tính Đảng là bài học bắt buộc của trường Đảng. Các lớp chủ yếu của trường Đảng là lớp nâng cao, lớp bồi dưỡng và lớp lý luận. Trải qua các lớp chính của trường Đảng là điều kiện bắt buộc để bổ nhiệm cán bộ. Trường Đảng Trung ương chủ yếu bồi dưỡng huấn luyện luân phiên cán bộ đảng viên cấp tỉnh bộ và cán bộ đảng viên cấp địa khu, sở. Lớp nâng cao của cán bộ cấp tỉnh bộ học 3 tháng, lớp nâng cao của cán bộ địa khu, sở học 5 tháng.

Đặc điểm mở lớp của trường Đảng Trung ương cũng thay đổi theo từng thời kỳ. Bắt đầu từ năm 1954, trường Đảng Trung ương từng lần lượt mở các lớp bồi dưỡng cán bộ dân

tộc thiểu số Tân Cương và Tây Tạng, mục đích là bồi dưỡng cán bộ dân tộc thiểu số, bồi dưỡng những người đại diện cho Đảng Cộng sản tại các khu vực dân tộc. Theo tình hình những năm gần đây, ngoài mở các lớp nâng cao dành cho cán bộ cấp tỉnh bộ ra, trường Đảng Trung ương còn mở các lớp như lớp nâng cao cán bộ lãnh đạo của doanh nghiệp cốt cán quan trọng quốc hữu, lớp bồi dưỡng cán bộ trung, thanh niên, lớp nâng cao dành cho cán bộ lãnh đạo hệ thống tài chính tiền tệ. Để nâng cao chất lượng tổng hợp và trình độ lãnh đạo của cán bộ lãnh đạo cơ sở, vào mùa thu năm 2000 lại mở lớp nâng cao dành cho Bí thư huyện ủy đầu tiên. Cùng thời kỳ đó, còn mở lớp bồi dưỡng dành cho cán bộ khu vực miền Tây, nhằm phối hợp với chiến lược Đại khai phá miền Tây của nhà nước.

Ngày 12 tháng 11 năm 2000, cũng chính là ngày thứ hai sau khi Trung Quốc chính thức gia nhập Tổ chức thương mại thế giới, hơn 100 nhà doanh nghiệp tư nhân đến từ 23 tỉnh thành trong cả nước đã tới trường Đảng Trung ương, tiếp nhận bồi dưỡng trong thời gian một tuần. Nội dung chủ yếu của khóa học bao gồm doanh nghiệp tư nhân đối mặt với thách thức của việc gia nhập Tổ chức thương mại thế giới như thế nào, kiến thức cơ bản về Tổ chức thương mại thế giới và các chính sách của Trung ương về doanh nghiệp tư nhân...

Trường Đảng Trung ương vốn luôn chuyên bồi dưỡng cán bộ cao cấp của Đảng Cộng sản Trung Quốc, đã hưởng ứng chính sách cho phép nhà tư bản vào Đảng mà Giang Trạch Dân đưa ra trước đó. Kỳ thực, bắt đầu từ năm 1999, Hiệp hội người lao động cá thể của Trung Quốc đã hợp tác

với trường Đảng Trung ương mở lớp, chỉ có điều là dùng danh nghĩa của cơ quan trực thuộc của trường Đảng.

Để mở mang “nhân quang thế giới” của học viên, trường Đảng Trung ương đã mở 5 môn học bắt buộc là “kinh tế thế giới đương đại”, “kỹ thuật thế giới đương đại”, “luật pháp thế giới đương đại và xây dựng pháp chế Trung Quốc”, “quân sự thế giới đương đại và xây dựng quốc phòng của Trung Quốc”, “trào lưu tư tưởng thế giới đương đại”, mời các chuyên gia học giả nổi tiếng tới giảng dạy.

Cải cách của trường Đảng bắt đầu từ năm 2000. Tháng 6 năm đó, Đảng Cộng sản Trung Quốc ban hành “Quyết định của Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc về tăng cường và cải tiến công tác trường Đảng hướng tới thế kỷ XXI”. Trong thế kỷ mới, Đảng Cộng sản Trung Quốc đưa ra yêu cầu cao hơn đối với tố chất của cán bộ lãnh đạo các cấp, nhằm ứng phó với yêu cầu biến động của tình hình thế giới trong thế kỷ XXI.

Để mở mang “nhân quang thế giới của học viên” trường Đảng Trung ương đã mở 5 môn học bắt buộc đương đại là “kinh tế thế giới đương đại”, “kỹ thuật thế giới đương đại”, “luật pháp thế giới đương đại và xây dựng pháp chế Trung Quốc”, “quân sự thế giới đương đại và xây dựng quốc phòng của Trung Quốc”, “trào lưu tư tưởng thế giới đương đại”, nhằm tạo cho học viên có sự hiểu biết và nắm bắt đối với những phát triển mới của thế giới đương đại. Giáo viên giảng bài ngoài Thứ trưởng Bộ Kinh tế mậu dịch đối ngoại Long Vĩnh Đô, Bộ trưởng Bộ Tư pháp Tiêu Dương, Viện sĩ Viện khoa học Trung Quốc Chu Quang Chiêu, Viện sĩ Viện công trình Vương Tuyền, các nhà luật học lớn như Cao

Minh Tuyên, Giang Bình... một số chuyên gia học giả nổi tiếng cũng thường đến giảng dạy.

“Tư duy chiến lược”, ý chỉ kết hợp chặt chẽ với sự phát triển của tình hình, triển khai nghiên cứu và thảo luận về các vấn đề hiện thực quan trọng có tính toàn cục, tính dự đoán trong nước và quốc tế, nâng cao năng lực thu tóm toàn cục, điều khiển toàn cục của các học viên. Trước mắt, trường Đảng đã mở các khoá học về các nội dung như tư tưởng chiến lược chủ nghĩa Mác, một số chuyên đề chiến lược quan trọng trong nước và quốc tế, động hướng nghiên cứu chiến lược của các nước phương Tây hiện nay và tư tưởng chiến lược các thời đại của Trung Quốc.

“Tu dưỡng tính Đảng”, chính là xuyên suốt yêu cầu tăng cường tính Đảng trong toàn bộ quá trình giảng dạy, đồng thời tiến hành giảng dạy lịch sử Đảng, xây dựng Đảng, triển khai giáo dục tính Đảng, tác phong Đảng, kỷ luật Đảng, phát huy đầy đủ vai trò “lò luyện tính Đảng” của trường Đảng. Trong giai đoạn giảng dạy “tu dưỡng tính Đảng” này, trường Đảng còn tổ chức riêng cho học viên tiến hành phân tích các vụ án điển hình trong hai mặt chính - phản về vấn đề tính Đảng, đồng thời tiến hành phân tích tính Đảng cá nhân đối với các lớp học thời gian học tương đối dài.

Để thích ứng với tình hình mới tri thức hoá, thông tin hoá và quản lý xã hội khoa học hoá của phát triển xã hội đương đại, đáp ứng nhu cầu đổi mới và bổ sung tri thức, nâng cao tổng chất tổng hợp của cán bộ lãnh đạo, trường Đảng Trung ương còn căn cứ vào đặc điểm của các lớp khác nhau, mở các môn học bắt buộc và môn học kiến thức tự chọn về các môn như kinh tế học, quản lý học, luật học, chính trị học, xã hội học, dân tộc học, lịch sử học, tôn giáo học với nhiều loại

hình thức, có lớp còn tiếp hành bồi dưỡng các kỹ năng như ngoại ngữ, công nghệ thông tin. Các lớp học từ một năm trở lên còn mở riêng môn thực tiễn xã hội.

Hồ Cẩm Đào từng nói với lãnh đạo cao cấp của trường Đảng, việc học tập của trường Đảng cần phản ánh thời đại chứ không phải là xa rời thời đại. Việc học tập của trường Đảng không nên là kiểu kinh viện, không nên hời hợt bề ngoài, mà nên thích ứng với biến động lớn của thế giới, kết hợp chặt chẽ với trào lưu tiến bộ của phát triển thế giới hiện nay và thực tế mới mẻ của cải cách mở cửa của Trung Quốc, phản ánh và trả lời những biến động lớn như vậy ở tầng nấc tương đối sâu.

Đề đi sâu nghiên cứu và giải đáp các vấn đề điểm nóng trong hiện thực, đầu năm 2001, trường Đảng Trung ương đã đưa ra nhiệm vụ mới từng bước xây dựng giảng dạy hệ thống “Mười quan niệm lớn”. “Mười quan niệm lớn” này bao gồm vũ trụ quan (quan niệm về vũ trụ), nhân sinh quan, giá trị quan (quan niệm về giá trị), luân lý quan (quan niệm về luân lý), chủ quyền quan (quan niệm về chủ quyền), nhân quyền quan (quan niệm về nhân quyền), dân chủ quan (quan niệm về dân chủ), dân tộc quan (quan niệm về dân tộc), tôn giáo quan (quan niệm về tôn giáo), văn hoá quan (quan niệm về văn hoá). Trường Đảng Trung ương cho rằng, vấn đề “Mười quan niệm lớn” này đã đề cập đến vấn đề xây dựng khí khái, chí hướng, nhân phẩm, tình cảm của cán bộ lãnh đạo trẻ hướng tới thế kỷ mới; liên quan đến việc Đảng Cộng sản Trung Quốc làm thế nào để gánh vác tốt hơn trách nhiệm lãnh đạo cuộc phục hưng vĩ đại văn hoá dân tộc Trung Hoa trong thời đại mới, trong môi trường phức

tập tác động lẫn nhau giữa các lực lượng văn hoá tinh thần trong nước và quốc tế.

Báo cáo Đại hội XV Đảng Cộng sản Trung Quốc kêu gọi toàn Đảng “Cần lấy vấn đề thực tế cải cách mở cửa và xây dựng hiện đại hoá của nước ta, lấy những việc mà chúng ta đang làm làm trung tâm, tập trung vào vận dụng lý luận chủ nghĩa Mác, tập trung vào suy xét lý luận của vấn đề thực tế, tập trung vào thực tiễn mới và phát triển mới.”

Những câu chữ này được trường Đảng Trung ương coi là phong cách học tập chủ nghĩa Mác để phát huy về phương pháp giảng dạy, đồng thời căn cứ vào yêu cầu này để bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo trung, thanh niên. Về giảng dạy, trường Đảng thông qua một loạt điều tra nghiên cứu, nghiên cứu thảo luận vấn đề chiến lược, giúp cán bộ trung, thanh niên tăng thêm tài trí nghiên cứu giải quyết vấn đề hiện thực quan trọng, bồi dưỡng năng lực, tiến hành suy xét chiến lược đối với các vấn đề hiện thực quan trọng.

Trường Đảng Trung ương muốn tạo ra một bầu không khí chịu khó học tập, thảo luận dân chủ, tích cực tìm tòi, thực tiễn, trong giảng dạy, thực hiện giao lưu hai chiều, tập trung giải đáp vướng mắc, hướng dẫn cá biệt.

Việc xác lập lý luận “Ba đại diện” của Giang Trạch Dân, trường Đảng Trung ương đã phát huy vai trò quan trọng. Những người biết việc đem Phó Hiệu trưởng trẻ tuổi của trường Đảng Trung ương Lý Quân Như sánh ngang với Vương Hộ Ninh của Văn phòng nghiên cứu chính sách Trung ương, vì họ cùng thuộc những cố vấn lý luận nổi tiếng trẻ tuổi của Trung Quốc, đã lập công lớn trong việc cho ra đời lý luận “Ba đại diện” của Giang Trạch Dân.

Trường Đảng là trận địa lý luận tư tưởng quan trọng của Đảng Cộng sản Trung Quốc, giới chóp bu của Đảng Cộng sản Trung Quốc cũng rất thích chọn những nơi có vai trò đặc biệt như vậy để phát biểu những bài nói quan trọng, nhằm truyền đạt tư duy mới, lý luận mới cho toàn Đảng, sau đó lan toả ra toàn quốc. Vào các thời kỳ khác nhau trong lịch sử, trường Đảng Trung ương từng đóng vai trò quan trọng trong thống nhất tư tưởng toàn Đảng, đối với giáo dục cán bộ đảng viên kiên trì truyền thống và tác phong tốt đẹp.

Từ “chỉnh đốn tác phong của Đảng” của Mao Trạch Đông năm 1942, đến cuộc thảo luận tiêu chuẩn chân lý do Hồ Diệu Bang lãnh đạo năm 1978, lại đến các bài phát biểu của Giang Trạch Dân “ngày 29 tháng 5” và “ngày 31 tháng 5”, tất cả đều như vậy.

Trong 13 năm Giang Trạch Dân lãnh đạo, đã học được ở Mao Trạch Đông và Hồ Diệu Bang cách làm khéo léo mượn trận địa trường Đảng Trung ương này, ông ta từng năm lần bảy lượt lựa chọn trường Đảng Trung ương phát đi các bài phát biểu mấu chốt vào thời điểm mấu chốt. Năm 1992, Giang Trạch Dân bày tỏ rõ ràng trong bài phát biểu “ngày 9 tháng 6” tại trường Đảng: “Cách đề cập tương đối nghiêm về ‘thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa’ này”, sau đó cách đề cập này đã viết vào trong Báo cáo Đại hội XIV của Đảng. Trong bài phát biểu “ngày 29 tháng 5” năm 1997, Giang Trạch Dân đưa ra rõ ràng: “Nhất định cần gương cao ngọn cờ vĩ đại lý luận xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc của Đặng Tiểu Bình”, Đại hội XV của Đảng được triệu tập sau đó, linh hồn ấy chính là “gương cao ngọn cờ vĩ đại lý luận Đặng Tiểu Bình”. Bài phát biểu “ngày 31 tháng 5” tại trường Đảng Trung ương của Giang Trạch Dân năm

2002, cũng được coi là phát ra tín hiệu cho sự chuẩn bị về tư tưởng và lý luận của Đại hội XVI.

Lý luận “Ba đại diện” của Giang Trạch Dân ra đời, có bối cảnh xã hội sâu sắc và có mối liên hệ mật thiết với trường Đảng Trung ương.

Cùng với đi sâu cải cách mở cửa và phát triển kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, đời sống xã hội của Trung Quốc đã có những thay đổi rộng rãi và sâu sắc, đã xuất hiện máy cái “đa dạng hoá” về thành phần kinh tế xã hội, hình thức tổ chức, phương thức phân phối lợi ích và việc làm. Các loại mâu thuẫn trong cải cách và xây dựng dần dần nổi bật lên, mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân ngày càng phức tạp hoá và đa dạng hoá.

Đồng thời, các vấn đề tồn tại trong cán bộ đảng viên Đảng Cộng sản Trung Quốc như tư tưởng cứng nhắc, niềm tin dao động, tổ chức rệu rã, tác phong hời hợt, đặc biệt là hiện tượng tham nhũng đã trở thành chứng bệnh cứng đầu khó có thể chữa trị khỏi của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Là Đảng cầm quyền lâu dài và lãnh đạo chính quyền cả nước, Đảng Cộng sản Trung Quốc đang đứng trước hai thử thách lớn cầm quyền và cải cách mở cửa. Vì vậy, nâng cao toàn diện hơn nữa tổ chức của Đảng, đặc biệt là tổ chức của đội ngũ cán bộ của Đảng đã trở thành nhiệm vụ hết sức cấp bách.

Xét từ môi trường lớn của cộng đồng quốc tế, sự cạnh tranh quốc lực tổng hợp lấy thực lực kinh tế, khoa học kỹ thuật, quân sự và sức tập hợp dân tộc làm nội dung chủ yếu đang ngày càng kịch liệt. Là Đảng cầm quyền của một nước lớn, Đảng Cộng sản Trung Quốc chỉ có thông qua tăng cường

xây dựng bản thân, duy trì tính tiên tiến, thì mới có thể không ngừng nâng cao trình độ cầm quyền và trình độ lãnh đạo, củng cố, tăng cường địa vị của mình một cách tốt hơn, mới có thể luôn đứng vào vị trí bất bại trong cạnh tranh quốc tế không liệt.

Tháng 2 năm 2000, tại tỉnh Quảng Đông, mặt trận hàng đầu cải cách mở cửa của Trung Quốc, Giang Trạch Dân lần đầu tiên đưa ra ý tưởng ban đầu về “ba đại diện”. Từ ngày 21 đến 25 tháng 2, khi khảo sát tại Quảng Đông, Giang Trạch Dân nói: “Tổng kết lịch sử hơn 70 năm của Đảng chúng ta, có thể rút ra được một kết luận quan trọng, đó chính là Đảng chúng ta sở dĩ có thể có được sự ủng hộ của nhân dân, là vì Đảng chúng ta là đội tiên phong của giai cấp công nhân, luôn luôn đại diện cho yêu cầu phát triển của sức sản xuất xã hội tiên tiến của Trung Quốc, đại diện cho phương hướng tiến lên của nền văn hoá tiên tiến của Trung Quốc, đại diện cho lợi ích căn bản của đông đảo nhân dân nhất trong các thời kỳ lịch sử cách mạng, xây dựng, cải cách.”

Từ ngày 8 đến ngày 15 tháng 5, khi khảo sát công tác tại Giang Tô, Triết Giang, Thượng Hải, Giang Trạch Dân lại một lần nữa nhấn mạnh: Trên con đường đi tới thế kỷ mới, Đảng chúng ta cần giải quyết tốt nhiều mâu thuẫn phức tạp và khó khăn, vượt qua thử thách và rèn luyện, đưa sự nghiệp vĩ đại của chúng ta tiến lên, cần phải tăng cường xây dựng Đảng căn cứ vào yêu cầu của lý luận “Ba đại diện”, nâng cao hơn nữa trình độ cầm quyền và trình độ lãnh đạo. Chỉ có giải quyết tốt vấn đề này, thì Đảng chúng ta mới có thể mãi mãi có được sự ủng hộ hết mình của nhân dân các dân tộc cả nước và dẫn dắt nhân dân không ngừng tiến lên.

Ông ta chỉ ra: “Luôn luôn đại diện cho yêu cầu phát triển của sức sản xuất tiên tiến của Trung Quốc, phương hướng tiến lên của nền văn hoá tiên tiến của Trung Quốc, lợi ích căn bản của đông đảo nhân dân nhất của Trung Quốc, là cái gốc xây dựng Đảng, nền tảng cầm quyền, cội nguồn sức mạnh của Đảng chúng ta.”

Năm đó, tại buổi tọa đàm về công tác xây dựng Đảng của 5 tỉnh khu Tây Bắc và công tác khai phá miền Tây, Giang Trạch Dân cũng nhiều lần nói tới: “Thời đại đang phát triển, tình hình đang biến đổi, Đảng chúng ta muốn không ngừng củng cố địa vị cầm quyền của bản thân, cần phải theo sát trào lưu tiến bộ phát triển của thế giới, luôn luôn đại diện cho yêu cầu phát triển của sức sản xuất tiên tiến của Trung Quốc, phương hướng tiến lên của nền văn hoá tiên tiến của Trung Quốc và lợi ích căn bản của đông đảo nhân dân nhất của Trung Quốc, kiên quyết giải quyết những vấn đề nổi cộm tồn tại trong Đảng. Đưa ra yêu cầu kiên trì “Ba đại diện”, xuất phát điểm và điểm tập trung của nó chính là ở chỗ này.”

Để hưởng ứng cách đề cập mới “Ba đại diện” của Giang Trạch Dân, trong giới thiệu đầu học kỳ mới vào mùa xuân năm 2001, trường Đảng Trung ương đã đưa ra: Lây tư tưởng “Ba đại diện” làm chỉ đạo để nắm bắt lấy cải cách giảng dạy, bỏ công sức ra lĩnh hội việc giữ vững vấn đề tính tiên tiến của Đảng như thế nào trong điều kiện mới, triển khai nghiên cứu chiến lược xoay quanh yêu cầu nắm bắt đại cục, nắm lấy cơ hội và lúc yên lành nhớ tới khi gian nguy.

Việc xác lập lý luận “Ba đại diện” của Giang Trạch Dân, trường Đảng Trung ương đã phát huy vai trò quan trọng. Phó Hiệu trưởng trẻ tuổi của trường Đảng Trung ương Lý Quân

Như được những người thông hiểu tình hình đem sánh ngang với Vương Hộ Ninh của Văn phòng nghiên cứu chính sách Trung ương vì họ đều thuộc loại những cố vấn lý luận nổi tiếng trẻ tuổi của Trung Quốc, đã lập công lớn trong việc cho ra đời lý luận “Ba đại diện”.

Lý Quân Như cũng giống như Vương Hộ Ninh đều đến từ Thượng Hải, là những học giả có nghiên cứu sâu về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Mao Trạch Đông, lý luận Đặng Tiểu Bình, vì ông ta có sở trường nghiên cứu đối với lý luận Mác, Lênin, Mao, Đặng, cộng thêm lại biết tập trung dồn đầu sáng tạo thời đại, vì vậy được điều từ Thượng Hải lên Bắc Kinh.

Khi Vương Hộ Ninh vừa mới đến đã lập tức gây cho người ta cảm giác khác thường: Ông ta cấp thấp được xếp cao, giữ chức Phó Cục trưởng cấp Cục trưởng của Cục lý luận ban Tuyên truyền Trung ương, trên thực tế trực tiếp tham gia nghiên cứu lý luận cho Giang Trạch Dân. Trong vòng hai tháng sau khi bài phát biểu “Ba đại diện” của Giang Trạch Dân được đưa ra vào tháng 2 năm 2000, Lý Quân Như phụng mệnh từ Ban Tuyên truyền Trung ương điều sang làm Phó Hiệu trưởng trường Đảng Trung ương; đồng thời, chức vụ từ cấp Cục trưởng được nâng lên cấp Thứ trưởng một cách danh chính ngôn thuận, đã ngang với cấp bậc của Vương Hộ Ninh trong Trung Nam Hải.

Sau khi Lý Quân Như vào trường Đảng Trung ương, có thể nói đã hết lòng hết sức hô hào cho lý luận “Ba đại diện” của Giang Trạch Dân. Đứng trước trở ngại của các nhân sĩ phe “tả”, Lý Quân Như nhiều lần trình bày về tính cần thiết của “Ba đại diện” với các quan chức cao cấp của trường Đảng trong các trường hợp khác nhau. Ông ta trình bày nói, xét

lịch sử phát triển của chủ nghĩa Mác, tiến cùng thời đại có hai hình thái cơ bản. Loại thứ nhất là người đời sau tiến cùng thời đại, tiến hành làm phong phú, hoàn thiện, uốn nắn và phát triển đối với lý luận của người trước, nhìn lại lịch sử phát triển của chủ nghĩa Mác, khi tiến hành sáng tạo lý luận như vậy, người đời sau luôn đứng trước những trở ngại của tư tưởng sai lầm "tả" khuynh và "hữu" khuynh, trong đó trở ngại lớn nhất là chủ nghĩa giáo điều "tả" khuynh; loại thứ hai là bản thân người đó tiến cùng thời đại, làm phong phú, hoàn thiện, uốn nắn và phát triển đối với quan điểm vốn có của mình.

Để nói rõ tính cần thiết đối với việc thay đổi quan điểm trước kia của mình của lý luận "Ba đại diện" của Giang Trạch Dân, Lý Quân Như đặc biệt liệt kê ra các ví dụ Mác, Lênin, Mao Trạch Đông, Đặng Tiểu Bình đã từng thay đổi quan điểm của mình, nói họ là những mẫu mực của tiến cùng thời đại, dũng cảm sáng tạo. Sau đó ông ta chuyển trọng điểm vào chủ đề: Chúng ta có thể thấy được, tư tưởng quan trọng "Ba đại diện" mà đồng chí Giang Trạch Dân đưa ra, và căn cứ vào tư tưởng quan trọng này thay đổi những quan điểm, cách làm không hợp thời cá biệt, tiến hành sáng tạo lý luận, cũng đã thể hiện ngưỡng tinh thần tiến cùng thời đại của chủ nghĩa Mác, phản ánh Đảng Cộng sản Trung Quốc đương đại đứng ở tầm cao thời đại, không ngừng hoàn thiện bản thân trong thực tiễn, nâng cao tầm tinh táo, tự giác và vô tư trong trình độ chủ nghĩa Mác của mình.

Không những Lý Quân Như ra sức vẩy cờ hô hào cho "Ba đại diện", các lãnh đạo như Hiệu trưởng trường Đảng Hồ Cẩm Đào, Phó Hiệu trưởng Trịnh Tất Kiên đều tuyên truyền hết sức mình. "Cần thống nhất tư tưởng trong giải quyết

tư tưởng" mà bản thân Giang Trạch Dân đưa ra nhắ m quán triệ t "Ba đại diện" cũng đượ nhắ n mạnh trong trường Đả ng Trung ương.

Tại cuộc họp Ban thường vụ nhà trường ngày 27 tháng 3 năm 2002, Hồ Cẩm Đào đã đưa ra "bô n kiên trì bắ t di bắ t dịch", một trong số đó chính là kiên trì bắ t di bắ t dịch giườ ng cao ngỏ n cò vĩ đại lý luậ n Đả ng Tiể u Bình, tích cực thực hiện yêu câ u của "Ba đại diện". "Kiên trì bắ t di bắ t dịch" của Hồ Cẩm Đào sau khi bức xạ tới Đại hội XVI, ông yêu câ u trường Đả ng Trung ương đố c toàn lực làm tồ t công tác học tập, tuyên truyề n, quán triệ t tinh thầ n Đại hội XVI.

Khi Giang Trạch Dân nói chuyện ở trường Đả ng, đã trích dẫn câ u chữ của người xưa bàn về chuyện dùng người tài. Nhữ ng câ u nói của Tập Tụ Trầ n, Trịn h Bả n Kiề u, Chu Hy đã đượ Giang Trạch Dân đưa thêm vào tính hiện thực để phát huy.

Là trường học cao nhấ t của Đả ng và là trậ n địa lý luậ n tư tưởng quan trọng của Đả ng, trường Đả ng Trung ương gá nh vá c nhiệm vụ đào tạo, luân phiên đào tạo cán bộ lã nh đạ o trung, cao câ p của Đả ng và cô t cán lý luậ n chủ nghĩa Má c, là học đườ ng bô i dưỡng cán bộ và tuyền chọn đề bậ t cán bộ. Tồ ng Bí thư Đả ng Cộ ng sản Trung Quố c Giang Trạch Dân và Hiệ u trưở ng trường Đả ng Hồ Cẩm Đào cũng nhiề u lầ n tận dụng mặt trậ n trường Đả ng này, truyề n đặ t tư tưởng và phươ ng chấ m chủ đạ o bô i dưỡng cán bộ ra toàn Đả ng.

Tại một hội nghị công tác trường Đả ng toàn quố c, Giang Trạch Dân nói, trong nhiệm vụ quan trọng là bô i dưỡng cán bộ trung, thanh niên này, trường Đả ng câ n và cũng hoàn

toàn có thể phát huy được vai trò quan trọng. Tình hình học tập của cán bộ tại trường Đảng cần coi là căn cứ quan trọng để sử dụng và tuyển chọn đề bạt cán bộ, kết hợp giữa bồi dưỡng huân luyện, luân phiên bồi dưỡng huân luyện với việc sử dụng cán bộ.

Tháng 6 năm 2000, nhân phát biểu tại hội nghị công tác trường Đảng, Giang Trạch Dân đã nói với toàn Đảng về nguyên tắc bồi dưỡng, sử dụng, tuyển chọn đề bạt cán bộ lãnh đạo trung, thanh niên. Giang Trạch Dân rất giỏi về cổ văn đã mượn các câu nói của Tập Tự Trân, Trình Bân Kiêu, Chu Hy để trình bày ba tư tưởng của mình về bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo trung, thanh niên.

Câu nói của Tập Tự Trân "Ngã khuyê'n thiên công trọng đầu tẩu, bất câu nhấ't cách hàng nhân tài", được hiểu đại khái là dùng người không câu nệ vào một quy cách nhấ't định, dùng người dùng mặt mạnh của người đó. Giang Trạch Dân nói với những cán bộ ngồ'i dưới nghe, tuyển chọn đề bạt cán bộ trung, thanh niên, cần kiên quyế't phá bỏ các quan niệm cũ lạc hậu như xét tư cách xét vị trí, cần toàn cái gì cũng đòi đủ, chiế'u cô' khiên cữu, tuyển chọn nhân tài không câu nệ vào một quy cách nhấ't định. Tuyển chọn đề bạt cán bộ không thể làm theo kiểu hình thức, cần chú trọng tâm ng nấ'c chứ không phải là bỏ bớt tâm ng nấ'c, xét tư cách nhưng không chỉ có tư cách không thôi. Ông ta nói, bổ nhiệm sử dụng cán bộ, cần kiên trì nguyên tắc có cả đức lẫn tài. Nhìn người cần phải nhìn vào khí tiế't lớn, nhìn dòng chính, dùng người dùng mặt mạnh của người đó. Cần hình thành cơ chế cán bộ có thể lên có thể xuô'ng, để chế độ tạo môi trường và điề'u kiện tốt cho cán bộ trẻ tuổi xuấ't sắc nổi trội lên, trưởng thành lành mạnh.

Đổi với câu nói "Thiên ma vạn kích hoàn kiên nhẫn, nhiệm nhĩ đông tây nam bắc phong" của Trịnh Bản Kiêu, Giang Trạch Dân giải thích là cần để cho cán bộ trẻ tuổi được rèn luyện gian khổ trong thực tiễn công tác, tăng thêm tài cán và lòng can đảm trí hiểu biết. Ông ta nói, xét từ góc độ tích lũy kinh nghiệm lãnh đạo, sử dụng là cách bồi dưỡng tốt nhất, là phương pháp tốt nhất để đề cao và nhận biết cán bộ. Đặt cán bộ trẻ vào một số cương vị quan trọng, những nơi môi trường gian khổ và tình hình phức tạp, mâu thuẫn nổi cộm, khó khăn khá nhiều để rèn luyện và bồi dưỡng, sẽ rất có ích cho việc nâng cao, chín chắn của họ. Giang Trạch Dân nói, tất cả những người có được thành tích thực tế qua những nơi và những cương vị đó, thì tiếp tục đề bạt sử dụng. Không muốn đến những nơi khó khăn, hoặc đi rồi mà không có thành tích gì, thì không phải là cán bộ ưu tú, thì không thể đề bạt trọng dụng được.

Giang Trạch Dân nói, dẫn câu nói của Chu Hy "Đảng nhân thức đức đông phong diện, vạn tử thiên hô ng tổng thị xuân", là chỉ nhân tài mà sự nghiệp của Đảng và nhân dân cần bao gồm nhiều mặt, toàn diện. Làm tốt công tác bồi dưỡng tuyển chọn đề bạt cán bộ lãnh đạo trung, thanh niên, cần tiến hành nhả vào các đặc điểm khác nhau của các cơ quan khác nhau, công tác khác nhau, cần cố gắng hình thành cục diện nhân tài từ khắp các ngả kéo đến cạnh tranh, mỗi người thể hiện một tài năng riêng.

Những lời nói này của Giang Trạch Dân đã khiến cho trong Đảng Cộng sản Trung Quốc lại một lần nữa dấy lên cao trào tuyển chọn đề bạt cán bộ trẻ tuổi. Đây là một lần điểu chỉnh nữa của cơ cấu cán bộ Đảng Cộng sản Trung Quốc kể từ sau bài phát biểu tuyển chọn đề bạt cán bộ trẻ

"bô n hoá" của Đặng Tiểu Bình năm 1982, nhiều cán bộ trẻ có tài trong Đảng vì thế đã bước lên cương vị lãnh đạo.

Nửa cuối năm 2001 đến nửa đầu năm 2002, Đảng ủy của 31 tỉnh, thành phố, khu tự trị trên toàn quốc đã lục tục thay đổi cán bộ lãnh đạo, bắt đầu đưa ra trình bày rõ ràng về nguyên tắc, cách thức tuyển chọn đề bạt cán bộ của Đảng và tăng cường xây dựng tác phong của Đảng.

Hồ Cẩm Đào nói, cần kiên trì đường lối cán bộ bổ nhiệm người vì tài, thật sự tuyển chọn đề bạt lên những cán bộ trẻ xuất sắc đủ tiêu chuẩn về chính trị, trải qua rèn luyện và thử thách thực tiễn, quả thực có cả đức lẫn tài. Kiên quyết ngăn ngừa và uốn nắn những tác phong sai lệch trong việc dùng người. Những trường hợp chạy chọt chức quan, không những không thể trọng dụng, còn cần phê bình nghiêm khắc, trường hợp tình tiết nặng cần đưa ra xử lý. Những trường hợp mua quan bán tước, một khi điều tra ra được cần xử lý nghiêm, quyết không ngừng nghỉ.

Hồ Cẩm Đào nói, cần mở rộng hơn nữa dân chủ trong công tác cán bộ, thực hiện quyền được biết, quyền tham gia, quyền lựa chọn và quyền giám sát của nhân dân trong việc tuyển chọn đề bạt sử dụng cán bộ, hoàn thiện chế độ, kiện toàn cơ chế, kiên trì dùng tác phong tốt để chọn người, chọn người có tác phong tốt, hình thành hướng dùng người đúng đắn.

Hồ Cẩm Đào nêu ra: Cơ quan lãnh đạo và cán bộ lãnh đạo các cấp cần lấy mình làm gương, những gì mình yêu cầu cấp dưới làm được thì mình cần làm được trước, những gì mình yêu cầu cấp dưới không được làm thì mình phải không làm trước. Cán bộ các cấp cần chuyển biến thiết

thực tác phong, đi sâu vào thực tế, điều tra nghiên cứu, quan tâm đến nỗi khổ cực của quần chúng, cố gắng làm việc tốt, làm việc thiết thực cho quần chúng. Lập Đảng vì công, căm quỳên vì dân, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân.

Nếu như bạn đọc tinh ý, thì sẽ phát hiện thấy, những phát biểu về tăng cường xây dựng tác phong Đảng sau này của Hồ Cẩm Đào, so với "Một số quy định về cải tiến tác phong giữ liêm khiết của Ban thường vụ Đảng ủy khu tự trị Tây Tạng" mà ông cho ra đời khi chủ trì công tác tại Tây Tạng như là cùng một khuôn đúc vậy.

Hồ Cẩm Đào nhấn mạnh: Những người làm công tác lý luận cần gánh vác sứ mệnh cao cả là sáng tạo lý luận, dùng tầm nhìn rộng để quan sát và nắm bắt xu thế phát triển kinh tế, chính trị, khoa học kỹ thuật, văn hoá của thế giới đương đại, đưa ra nhiều thành quả nghiên cứu có chất lượng cao, cố gắng có những tiến bộ mới, cống hiến mới trong sáng tạo lý luận.

Những năm gần đây, về mặt nghiên cứu khoa học, trường Đảng Trung ương đã tập trung tăng cường điều tra nghiên cứu đối với những vấn đề quan trọng có tính toàn cục, tính dự báo trong cải cách và xây dựng. Hồ Cẩm Đào cho rằng, hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế quốc dân và xã hội trong thế kỷ mới, có nhiều việc phải làm, bao gồm hàng loạt vấn đề lý luận và vấn đề thực tế cần phải đi sâu hơn nữa nghiên cứu và giải quyết. Ông chỉ thị cho trường Đảng, công tác lý luận nhất định cần gắn chặt với thực tế, tích cực tìm tòi quy luật phát triển kinh tế, chính trị, xã hội xã hội chủ nghĩa mang đặc sắc Trung Quốc, đưa ra nhiều thành quả nghiên cứu có chất lượng

cao, phục vụ cho quyết sách khoa học của Đảng và Chính phủ.

Tại một lớp nghiên cứu cấp cao nội bộ do trường Đảng tổ chức, Hồ Cẩm Đào nói, người làm công tác lý luận cần cố gắng gánh vác sứ mệnh cao cả là sáng tạo lý luận, kiên trì giải phóng tư tưởng, mạnh dạn tìm tòi, dùng tầm nhìn rộng để quan sát và nắm bắt xu thế phát triển kinh tế, chính trị, khoa học kỹ thuật, văn hoá của thế giới đương đại, quan sát và nắm bắt những biến đổi vĩ đại của Trung Quốc, nhằm có được tiến bộ mới, công hiến mới về sáng tạo lý luận.

Là trận địa lý luận tư tưởng của Đảng Cộng sản Trung Quốc, nghiên cứu lý luận của trường Đảng là môn học quan trọng. Là Hiệu trưởng trường Đảng, trong các trường hợp khác nhau, Hồ Cẩm Đào nhiều lần nói tới, công tác lý luận của chúng ta cần phải quan tâm chặt chẽ tới sự phát triển của tình hình quốc tế, nghiên cứu thời đại ngày nay đã và đang có những biến đổi sâu sắc; quan tâm chặt chẽ tới những tiến triển mới trong cải cách mở cửa và xây dựng hiện đại hoá xã hội chủ nghĩa của Trung Quốc, nghiên cứu những vấn đề mới phải đối mặt trong thực tiễn; quan tâm chặt chẽ tới những thử thách mà công tác xây dựng Đảng phải đối mặt trong tình hình phức tạp trong và ngoài nước, đi sâu nghiên cứu và giải quyết thiết thực những vấn đề nổi cộm tồn tại trong Đảng; quan tâm chặt chẽ tới ảnh hưởng của những biến đổi mới trong cuộc sống hiện thực đối với tư tưởng của chúng ta, nghiên cứu làm thế nào tập trung tăng cường và cải tiến công tác chính trị tư tưởng trong tình hình mới.

Tháng 10 và tháng 11 năm 2000, do Hồ` Cẩm Đào đích thân chủ trì, trường Đảng Trung ương đã tổ chức tại Bắc Kinh và Thượng Hải hai lớp nghiên cứu nội bộ cấp cao học tập "bốn cái nhận thức như thế` nào" của Giang Trạch Dân, tiến hành nghiên cứu đột phá nội bộ, tương đối sâu, tự do và thiết thực đối với các vấn đề` quan trọng mà toàn Đảng quan tâm chú ý. Đây là việc làm ít thấy trong lịch sử của trường Đảng, được đánh giá là một hành động có ý nghĩa sáng tạo.

Tại lớp nghiên cứu, Hồ` Cẩm Đào đã nói tới, "bốn cái nhận thức như thế` nào" mà Giang Trạch Dân đưa ra đề` cập tới các vấn đề` lý luận và chiến lược quan trọng của xu thế` phát triển lớn của Trung Quốc và thế` giới đương đại, là vấn đề` cơ bản mà nghiên cứu lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học cần phải đưa ra câu trả lời chính xác, cũng là vấn đề` nhận thức tư tưởng tằm sâu mà đông đảo cán bộ đảng viên quan tâm. Tiến hành đi sâu nghiên cứu những vấn đề` này, cố gắng đưa ra phân tích khoa học có độ sâu lý luận, có sức thuyết phục, có được nhận thức đúng đắn hơn nữa về` tư tưởng về` chính trị, có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với việc thống nhất hơn nữa tư tưởng của toàn Đảng, nhân dân các dân tộc trên toàn quốc.

Lớp nghiên cứu "bốn cái nhận thức như thế` nào" thứ nhất được tổ chức tại Bắc Kinh từ ngày 20 đến ngày 24 tháng 10, vấn đề` học tập nghiên cứu thảo luận trọng điểm là "Nhận thức như thế` nào về` tiến trình lịch sử của phát triển chủ nghĩa xã hội", "Nhận thức như thế` nào về` tiến trình lịch sử phát triển chủ nghĩa tư bản"; lớp nghiên cứu thứ hai được tổ chức tại Thượng Hải từ ngày 8 đến ngày 12 tháng 11, đã học tập nghiên cứu thảo luận trọng điểm các vấn đề` như

"Nhận thức như thế nào về ảnh hưởng của quá trình thực tiễn cải cách xã hội chủ nghĩa của nước ta đối với tư tưởng của mọi người?", "Nhận thức như thế nào về ảnh hưởng do môi trường quốc tế hiện nay và đấu tranh chính trị quốc tế đem lại?" Tham gia hai lớp nghiên cứu này có cán bộ lãnh đạo của các cơ quan Trung ương và địa phương, có các chuyên gia học giả làm công tác nghiên cứu khoa học xã hội và khoa học tự nhiên, tổng cộng hơn 60 người. Trong quá trình nghiên cứu thảo luận, mọi người được giải phóng tư tưởng, có thái độ thực sự cầu thị, trình bày hết ý kiến của mình, trao đổi với nhau, cọ xát bình đẳng, bổ sung lẫn nhau, đã có được tiến triển mới trong nhận thức đối với nhiều vấn đề.

Tại lớp nghiên cứu, Hồ Cẩm Đào nói tới, điều căn bản nhất trong xây dựng Đảng là xây dựng chính trị tư tưởng, hạt nhân của xây dựng chính trị tư tưởng là xây dựng lý luận. Lý luận của Đảng có đúng đắn và vững chắc hay không, liên quan trực tiếp đến sự hưng suy sống còn của Đảng và vận mệnh tiền đồ của đất nước. Chính đảng chủ nghĩa Mác muốn có sức tập hợp và sức chiến đấu kiên cường, trước tiên cần phải có sức tập hợp và sức chiến đấu kiên cường về tư tưởng và về lý luận. Hỗn loạn về lý luận, rời rạc về tư tưởng, thì về hành động tất sẽ mỗi người một cách, Đảng sẽ không có sức tập hợp và sức chiến đấu nào đáng nói cả.

Về ăn ở, các học viên của trường Đảng có những điều kiện mà học sinh các trường khác có mơ cũng không được. Ký túc xá của trường Đảng, căn cứ vào cấp bậc khác nhau, chia thành nhà cấp tỉnh bộ, nhà cấp địa khu, thành phố, nhà cấp Bí thư Huyện ủy.

Trường Đảng Trung ương ngày nay đã không thể so sánh với thời kỳ hàng động ở Diên An trước kia được, trong trường

đâu đâu cũng cây cỏ xanh um, tiếng chim hót, mùi hoa thơm. Bên trong khu vườn thâm bí là cả một bầu trời khác.

Những năm gần đây, trường Đảng Trung ương luôn tiến hành cải tạo xây dựng khuôn viên trường, con đường râm mát chạy dài từ bên đường chạy vào cổng chính của trường đã được cải tạo lại thành con đường phong cảnh kiểu châu Âu đầy những thảm cỏ xanh, đầy cảm giác mở cửa. Trong vườn trường, một số mặt tường phía ngoài của các toà nhà được sơn quét lại, trang trí đá hình nạm, càng tỏ ra chắc chắn hơn. Nhưng không biết tại sao, dòng chữ khắc trên tấm đá lớn "Thực sự cầu thị" do Mao Trạch Đông viết đặt trước toà nhà chính ở phía cổng lớn lại bị chuyển vào trước sân đậu xe ở giữa trường, dường như là để che cái gì đó, tác dụng của nó đã thay đổi khiến cho người ta phải dùng chân suy ngẫm.

Trường Đảng có diện tích rất rộng. Phía tây của trường, non nước nhân tạo đã cấu thành nên phong cảnh vườn rừng của Trung Quốc, đỉnh đài lầu các không có cái nào là không thể hiện sự độc đáo công phu của chủ nhân. Trên núi phía bắc có thác nước chảy, hồ nước nhân tạo chảy uốn lượn, hai bên bờ sông liễu rủ, đường lượn ngoằn ngoèo. Khi chiều xuống, một vầng ráng đỏ chiếu xuống hồ nước, khiến cho người đứng trên bờ có cảm giác như lạc vào thế ngoại đào viên vậy.

Kiến trúc trong trường dường như đặc biệt thích sử dụng trang trí đá. Cổng vào, trước nhà tổng hợp, khắp nơi trong vườn rừng, tường toà nhà cấp tỉnh bộ..., chỗ nào cũng có thể thấy đá, hơn nữa sử dụng hết sức bắt mắt. Không biết trường Đảng Trung ương nhiệt thành với đá như vậy có phải là ngầm chỉ ý "vững như bàn thạch" hay không.

Trong vườn trường có hai toà kiể n trúc sang trọng rấ t nổi bật, màu vàng sáng ở bên ngoài và mái bay của nóc nhà đã khiể n cho toà nhà trông hơi có cảm giác chùa chiề n; còn cửa sổ kiể u châu Âu cao to và đá hình nấ m trang trí từ dưới lên trên lại khiể n cho toà nhà có chút dáng vẻ kiể u như giáo đường La Mã. Toà nhà chính trang hoàng rấ t tráng lệ, thiế t bị bên trong có thể sánh với khách sạn bốn sao. Đây chính là ký túc xá của các học viên cán bộ lãnh đạo câ p tỉnh bộ khi học tại trường Đảng, gọi tắ t là nhà tỉnh bộ.

Về ăn ở, các học viên của trường Đảng có điề u kiện mà học sinh các trường khác có mơ cũng không được. Ký túc xá của học viên cũng căn cứ vào câ p bậc khác nhau của họ, chia thành nhà câ p tỉnh bộ, nhà câ p địa khu, thành phố , nhà câ p Bí thư Huyện ủy.

Toà nhà câ p tỉnh bộ cao bốn tầ ng, vừa vào cửa là một phòng lớn kiể u Trung Quố c được trang hoàng sáng rõ, hai bên trái phải có mấ y bộ sô pha, phía trên bên phải có một quầ y phục vụ giồ ng như là khách sạn, bên trong có cô gái phục vụ đang phục vụ một cách ân câ n. Bên cạnh câ u thang đồ i diện với thang máy là một mảnh vườn trong nhà được trang điể m bằ ng những loài hoa cỏ quý hiế m, trên tường hành lang kiể u châu Âu cao rộng được trang trí bằ ng những tá m rèm trắ ng và tranh sơn dầ u. Điề u duy nhấ t khiể n cho người ta cảm thấ y khác với khách sạn là bên cạnh thang máy có đặt một tá m bảng, bên trên viế t chương trình học và danh sách giáo viên giảng bài của tuầ n đó.

Toà nhà câ p tỉnh bộ mỗi tầ ng có 10 phòng, mỗi phòng phân cho một học viên ở, có nhà tá m riêng và nhà vệ sinh riêng. Mỗi phòng có lắ p đặt sô pha cao câ p, giường đôi, tủ lạnh, máy tính và một chiế c tivi màu 34 inch, nhân viên

phục vụ hàng ngày phụ trách quét dọn phòng một lần, ga trải giường cứ 10 ngày thay một lần.

Giữa hai toà nhà cấp tỉnh bộ là một toà nhà tổng hợp nhỏ hai tầng, phòng có treo phòng học 1, phòng học 2, thích hợp với hội nghị cỡ nhỏ và hội họp lớp. Năm ngoái, ở phía tây của toà nhà cấp tỉnh bộ lại xây thêm một toà nhà cấp địa khu, thành phố, ngoài bề ngoài toà nhà không sang trọng khí phái và phòng hơi nhỏ hơn một chút so với toà nhà cấp tỉnh bộ ra, bố cục bên trong cũng đại khái giống như toà nhà cấp tỉnh bộ, lắp đặt cũng theo như toà nhà cấp tỉnh bộ. Nhân viên phục vụ nói, máy tính lắp đặt ở đây là loại màn hình tinh thể lỏng siêu mỏng.

Toà nhà Bí thư Huyện uỷ trông thua kém hơn nhiều, điều kiện ở kém xa so với toà nhà cấp tỉnh bộ và cấp địa khu, thành phố: sảnh nhỏ phòng nhỏ, cũng không có đãi ngộ phòng tiêu chuẩn, mức tương đương như khách sạn cỡ một, hai sao ở trong nước, ngay cả nhân viên phục vụ trong toà nhà này cũng phục vụ một cách mở trước một chiếc bàn dài.

Có lẽ, trường Đảng muốn tạo cho các học viên một môi trường học tập sinh hoạt dễ chịu, nhưng về khách quan tác dụng mà nó đem lại có thể hoàn toàn ngược lại. Trong môi trường như vậy rất khó nói là học tập hay là hưởng thụ. Các bộ trưởng sổng trong những phòng lớn dễ chịu như là cung điện vậy, so với các chủ tịch địa khu, giám đốc sở tự thân mình không bằng ở ngay sát bên cạnh cung điện và các chủ tịch huyện, trưởng phòng có cả một khoảng cách xa so với lãnh đạo cấp giám đốc sở, họ có thể yên tâm miệt mài nghiên cứu lý luận kinh điển của Mác, Lênin, Mao Trạch Đông, Đặng Tiểu Bình, Giang Trạch Dân trong ngôi trường

cao nhất của Đảng Cộng sản Trung Quốc đó hay không? Tạm thời chưa bàn tới sự hấp dẫn bên ngoài, sự ganh đua ở bên trong cũng khiến cho người ta phát sốt phát rét.

Nếu như cái mà các quan chức lớn nhỏ các nơi hội tụ về đây thu hoạch được không phải là tạo phúc cho nhân dân như thế nào mà là tạo phúc cho bản thân mình như thế nào, vậy thì kết quả mà lò tôi luyện lớn là trường Đảng Trung ương này tôi luyện ra đối với cán bộ lãnh đạo có tiền đồ phát triển quả thực là vô cùng đáng buồn.

Sự việc lớn nguyên Phó Thị trưởng thành phố Thẩm Dương Mã Hường Đông đánh bạc lớn ở Ma Cao chính là trong thời gian học tập tại trường Đảng Trung ương. Đồng thời với nghiên cứu chủ nghĩa Mác lại nhiều lần bay tới Ma Cao vùng tiền công ra đánh bạc lớn, khó tránh khỏi khiến người ta hoài nghi: giáo dục của trường Đảng có gì sai lệch? Tại sao hành vi tham nhũng của Mã Hường Đông sau khi vào trường Đảng rồi lại càng mạnh hơn? Lẽ nào Mã Hường Đông lại không được cảm hoá chút nào ở trường Đảng hay sao?

Những năm gần đây, trường Đảng Trung ương mở rộng xây dựng nhà cửa, có nhân sĩ trong trường Đảng nói, mấy năm nay trường Đảng đổ vài trăm triệu tiền vào xây dựng nhà cửa. Toà nhà tổng hợp trị giá hơn 100 triệu Nhân dân tệ mới được xây dựng lên có phòng đọc khảo cứu và hội trường lớn, vật liệu xây dựng trong và ngoài nhà đều gần như loại tốt nhất. Theo khả năng quan sát của người viết, vẫn chưa thấy ngôi nhà thứ hai nào vượt trên ngôi nhà này ở Trung Quốc cả.

Trường Đảng xây dựng một “Tiểu Trung Nam Hải”, “Tiểu Véc-xây”, có lẽ cũng không cần phải đi bới móc hay bàn tán

gì nhiều, tu thân dưỡng tính cũng là một thứ theo đuổi. Đảng Cộng sản Trung Quốc ngày nay đã không còn là tăng khổ hạnh, đã rất biết sống rồi. Nếu như những chi tiêu này của trường Đảng bất kể là cán bộ cấp nào cũng đều như nhau, thì cũng không có điều gì phải nói.

Thế nhưng, những sắp đặt quyên lực bên trong bức tường thâm nghiêm này, đặc biệt là những hưởng thụ siêu cấp của cá nhân cán bộ lãnh đạo Đảng và chính quyên, thì không thể không khiến cho người ta phần nộ bất bình. May mà những sự phần nộ bất bình đó còn giới hạn ở trong phạm vi nhỏ, chưa mở rộng ra đến phạm vi xã hội, vì những người bên ngoài không trông thấy được, những người bên trong không thể nào nói được.

Hiện tượng tham nhũng trong trường Đảng, Hồ Cẩm Đào cũng biết, nhưng ông chưa có đủ khả năng để quét sạch tham nhũng. Hồ Cẩm Đào tuy là Hiệu trưởng của trường Đảng Trung ương nhưng vẫn phải nhìn những hiện tượng tham nhũng trong trường Đảng nảy sinh hàng ngày, bốn chữ “lực bất tòng tâm” có thể nói là nỗi khổ tâm lớn trong lòng Hồ Cẩm Đào.

Bản thân Hồ Cẩm Đào là người tôn sùng sự giản dị, chưa từng nghe nói ông thích xa xỉ, cũng chưa từng nghe nói ông tham lam vật chất. Thế nhưng, nhìn thấy những cán bộ lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc đang phung phí thời gian trong sự xa hoa cực độ, lãng phí tài nguyên đáng quý, là lãnh đạo của trường Đảng và người thống lĩnh của Đảng, trong lòng ông liệu sẽ có cảm giác gì?

Danh phận hiện nay của Hồ Cẩm Đào đã khác rồi, mặc dù quyên lực của ông còn chưa đạt tới mức lẽ ra cần có,

nhưng chỉ ít hiện nay ông chỉ yêu cầu mình giữ thanh liêm mà cũng không được hay sao?

Mấy năm ông giữ chức Hiệu trưởng trường Đảng Trung ương, đứng trước hiện tượng tham nhũng, cũng đành phải nhắm mắt làm ngơ, mục đích là để sáng suốt giữ mình. Nay đã bảo vệ được mình rồi, những gì trước đây chỉ mong không sai sót mà không cần đóng góp gì, cũng đã theo đó mà đi không gian. Ông ngày nay cần phải dùng lập công lập nghiệp để bảo vệ bản thân mình. Khai đao với tham nhũng đã là trách nhiệm không thể thoái thác được của ông.

Bên cạnh hồ nhân tạo rất đẹp của trường Đảng có một toà nhà, tên của toà nhà là "Gác bên hồ". Trên gác có bức câu đối của nhà thư pháp nổi tiếng Lưu Bính Sâm viết, về trên của câu đối viết "Giám hình giám tâm tính đang giám thủy", về dưới câu đối viết "Bình nào bình dục chí thượng bình hoà", bên cạnh phê "giám thủy bình vân". Các quan chức học ở trường Đảng, khi mới vào trường không ai là không đến đây đi dạo tiêu khiển. ý tứ của "giám thủy bình vân" không biết là vị cao nhân nào của trường Đảng đã đưa ra ý kiến mời Lưu Bính Sâm viết tặng cho những người nghênh ngang đắc chí có chí hướng cao xa kia thưởng thức. Mọi người nói, ngôi nhà này được xây lên sau khi Hồ Cẩm Đào lên làm Hiệu trưởng. "Tính đang giám thủy", "chí thượng bình hoà", một tình cảm chính trị phiêu diêu đẹp đẽ như vậy, dường như có thể tìm kiếm thấy bóng dáng trên con người Hồ Cẩm Đào.

Kiểu thủ pháp đây ý thơ này nhắc nhở khuyên bảo nhẹ nhàng những người đang đắc ý, liệu có thể có được kết quả tốt hay không?

VIII. Con đường chọn người kế nhiệm

Vào ngày Đại hội XIV Đảng Cộng sản Trung Quốc kết thúc, tập thể 7 ủy viên thường vụ Bộ Chính trị mới được bầu đã xuất hiện trước phóng viên tại Đại lễ đường nhân dân. Giang Trạch Dân chỉ vào Hồ Cẩm Đào giới thiệu nói: “Đây là một người trẻ tuổi, chưa tới 50, Hồ Cẩm Đào năm nay mới 49 tuổi.”

Ngày 19 tháng 10 năm 1992, vào ngày Đại hội XIV Đảng Cộng sản Trung Quốc kết thúc, tập thể 7 ủy viên thường vụ Bộ Chính trị mới được bầu đã xuất hiện trước phóng viên tại Đại lễ đường nhân dân. Tổng Bí thư Giang Trạch Dân giới thiệu với hơn 100 phóng viên trong và ngoài nước về các ủy viên thường vụ Bộ Chính trị mới. Khi giới thiệu đến Hồ Cẩm Đào, Giang Trạch Dân đặc biệt thêm một câu: “Đây là một người trẻ tuổi, chưa tới 50, Hồ Cẩm Đào mới có 49 tuổi.”

Chú “hắc mã” Hồ Cẩm Đào được đưa ra như một người kế nhiệm lập tức thu hút sự chú ý mạnh mẽ của dư luận trong và ngoài nước. Phóng viên Thông tấn Mỹ đã hình dung sự kinh ngạc của họ trước bức điện được phát đi toàn cầu hôm đó: “Đảng Cộng sản Trung Quốc hôm nay đã bầu ra một nhà cải cách kinh tế, một tướng quân và một nhân vật gây bất ngờ làm thành viên của cơ quan cao nhất trong nền chính trị Trung Quốc.”

Trong và ngoài nước đua nhau dò đoán: Rốt cuộc là nhân tố nào đã đưa Hồ Cẩm Đào lên vị trí sáng chói nhất trên diễn đàn chính trị Trung Quốc?

Trong thời gian chuẩn bị Đại hội XIV, Hồ Cẩm Đào đang dưỡng bệnh ở Bắc Kinh với chức danh Bí thư Đảng ủy khu tự trị Tây Tạng. Thậy Hồ Cẩm Đào rảnh rồi, các bên hữu quan bèn bố trí ông tham gia công tác trù bị Đại hội XIV. Khi ấy ông vẫn không ngờ rằng không lâu sau mình lại trở thành nhà lãnh đạo Đảng và nhà nước. Ông đã tiết lộ với bạn học cũ tới thăm rằng mình muốn được chuyển về Bắc Kinh, làm Bộ trưởng Bộ Thủy lợi.

Gần đến thời khắc cuối cùng diễn ra Đại hội XIV, Hồ Cẩm Đào được nhân vật chớp bu của Đảng Cộng sản Trung Quốc thông báo, ông được giới thiệu làm ủy viên thường vụ Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, tức vị trí hạt nhân của nền chính trị Trung Quốc.

Sự nhảy vọt chính trị như vậy chắc chắn khiến cho Hồ Cẩm Đào cảm thậy vô cùng chấn động. Đồng thời cũng khiến cho những người nghe được tin này trước và sau đó vô cùng kinh ngạc.

Chắc chắn rằng, quyết định như vậy là do Đặng Tiểu Bình đưa ra. Địa vị của Đặng Tiểu Bình khi ấy ở Trung Quốc nhất ngôn cửu đỉnh, quyết định của ông ta cũng là quyết định của tầng lớp quyết sách của Trung Quốc. Đầu năm đó, Đặng Tiểu Bình nói ở Chu Hải, rằng cần căn cứ vào tiêu chuẩn “cách mạng hoá, trẻ hoá, tri thức hoá, chuyên môn hoá”, tuyển chọn đề bạt người có cả đức lẫn tài vào ban lãnh đạo. “Cần tìm kiếm nhiều hơn nữa những người trẻ vào ban lãnh đạo. Độ tuổi của ban lãnh đạo hiện nay vẫn hơi già, hơn 60 tuổi một chút đã coi là trẻ rồi.”

Thế nhưng, tại sao Đặng Tiểu Bình lại đưa ra quyết định như vậy, những dò đoán và bình xét của mọi người không ai

giống ai, mỗi người nói một kiểu.

Theo nguôn tin đáng tin cậy gâ n Trung Nam Hải, nhân tô khiế n Hồ Cẩm Đào tiế n nhanh như điề u gặp gió: Sau khi Hồ Diệu Bang qua đời, lòng trắ c ẩn của Đặng Tiểu Bình bị đụng chạm tới, đau khổ tiế c nuố i và hoi hận đề u có cả, đoi với kiểu tâm trạng đó, xét từ khía cạnh chính trị và tâm lương mà nói, cách có thể bỏ cứu là chọn lấ y một người mà Hồ Diệu Bang khi còn số ng khen ngợi nhấ t, một người tài “bôn hoá” mà các bậc trưởng lão trong chính giới đề u có thể chá p nhận được làm người kế nhiệm sau Giang Trạch Dân để nâng đỡ. Chính là trong bầ u không khí đó, câ p trên cũ của Hồ Cẩm Đào trước kia khi ở Cam Túc là Tô ng Bình đã nghe được tin và tiế n cử đúng lúc.

Thế là, Hồ Cẩm Đào đã đột ngột xuấ t hiện.

Các phương tiện thông tin đại chúng ra sức phỏng đoán nguyên nhân khiế n Hồ Cẩm Đào lọt vào tâ m mắ t Đặng Tiểu Bình. Có báo nói Hồ Cẩm Đào của Đại học Thanh Hoa thời kỳ Đại cách mạng văn hoá đã từng cứu mạng Đặng Phác Phương học trường Đại học Bắ c Kinh, nên được gia đình Đặng Tiểu Bình coi là ân nhân; có báo nói, thời kỳ đầ u Đại cách mạng văn hoá, Vương Quang Mỹ khi đế n Đại học Thanh Hoa với thân phận tổ công tác đã quen biế t với Hồ Cẩm Đào; trong thời kỳ Đại cách mạng văn hoá, Hồ Cẩm Đào đã cứu không ít cán bộ lão thành, vì vậy, sau khi Vương Quang Mỹ được bình phản đã ra sức tiế n cử Hồ Cẩm Đào với Đặng Tiểu Bình... Tấ t nhiên, đó là những thông tin không có căn cứ, không đáng tin.

Nhưng nếu cứ nhấ t định phải tìm ra mô i quan hệ giữa Hồ Cẩm Đào với gia đình họ Đặng thì có một người có thể

nhắc tới ở đây. Đó là Trương Hồng, là chồng của Đặng Nam, cũng là con rể hai của Đặng Tiểu Bình. Trương Hồng làm Cục trưởng Cục doanh nghiệp kỹ thuật cao của Viện Khoa học Trung Quốc, hiện là Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Tập đoàn khoa học Trung Quốc của Viện Khoa học Trung Quốc. Thời kỳ Đại cách mạng văn hoá, Trương Hồng không những đã bảo vệ bạn học Đặng Nam mà còn dũng cảm kết hôn với con gái của một “Hắc đầu tử” (chỉ Đặng Tiểu Bình) lúc bấy giờ, tất nhiên rất được gia đình họ Đặng yêu quý.

Trương Hồng và Hồ Cẩm Đào đều sinh trưởng ở Thái Châu, Giang Tô, hai người đều là học sinh giỏi của trường trung học Thái Châu, Hồ Cẩm Đào thi đỗ vào trường Đại học Thanh Hoa năm 1959, Trương Hồng thi đỗ vào trường Đại học Bắc Kinh năm 1965. Hai người họ tuy từng là bạn học cùng trường nhưng thời gian vào trường lại cách nhau 6 năm, theo lý mà nói, khi học ở trường trung học Thái Châu, họ không quen biết nhau. Còn về sau họ đã gắn kết quan hệ như thế nào thì người ngoài cũng không được rõ. Nhưng có thể tưởng tượng, cho dù ở một đô thị lớn như Bắc Kinh, hai nhân sĩ cùng phấn đấu trên diễn đàn chính trị, một khi biết đối phương là bạn học, đồng thời là đồng hương của mình, thì việc có tình cảm gần gũi cũng là điều dễ hiểu.

Người Thái Châu tiết lộ, sau khi Hồ Cẩm Đào trở thành ủy viên thường vụ Bộ Chính trị, do vấn đề quê quán nên có ý tránh tiếp xúc với Thái Châu, Giang Tô (nguyên nhân đã được đề cập đến ở chương I), người Thái Châu vì thế cũng tương đối khó liên lạc với ông. Thế nhưng, chính quyền thành phố Thái Châu hoặc trường trung học Thái Châu nếu như có việc gì cần liên lạc với Hồ Cẩm Đào, kênh liên lạc giữa họ chính là Trương Hồng. Từ đó có thể thấy quan

hệ thân thiế t giữa Trương Hồ ãng và Hồ ã Cẩm Đào. Nhiề u năm trước báo chí địa phương của Thái Châu từng đưa tin con rể Đặng Tiểu Bình là Trương Hồ ãng từng tồ t nghiệp trường trung học Thái Châu, vớ n muố n qua đó mở rộng ảnh hưởng, không ngờ lại bị bên trên phê bình. Vì vậy, quan hệ của Hồ ã Cẩm Đào và Trương Hồ ãng cũng trở thành việc được giữ kín.

Song, hiện giữa phía Thái Châu và Hồ ã Cẩm Đào đã lại xây dựng được một kênh liên lạc mới, đó chính là Nhan Mẫn, tồ t nghiệp trường trung học Thái Châu năm 1964. Nhan Mẫn hiện là Phó Cục trưởng Cục Cảnh vệ Trung ương, quân hàm Thiế u tướng, phụ trách công tác cảnh vệ của Hồ ã Cẩm Đào, so với Trương Hồ ãng tấ t nhiên là thuận tiện hơn. Nhan Mẫn năm 2000 từng về quê thăm thân, người địa phương khi ấy làm tưởng rằ ng ông ta đi tiề n trạm cho Hồ ã Cẩm Đào về thăm quê. Thế ã nhưng, Hồ ã Cẩm Đào đế n nay vẫn chưa về , người địa phương tỏ ra hiểu được lý do. Nhưng người địa phương luôn chờ đợi, vì Hồ ã Cẩm Đào từng nhờ em gái chuyển lời rằ ng, “Sẽ về khi thích hợp.”

Những người biế t Hồ ã Cẩm Đào ở quê nhà đề u biế t rằ ng, Hồ ã Cẩm Đào vớ n dĩ cẩn thận kể từ sau khi lên làm ủy viên thường vụ Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quố c, lại càng kín tiế ng cẩn thận từng ly từng tý, mấ y ủy viên thường vụ Bộ Chính trị khác gầ n như đề u từng đế n Thái Châu, duy chỉ có Hồ ã Cẩm Đào đáng về nhấ t thì lại chưa về .

Làm chính trị câ n có sự kiên nhẫn và hy sinh, đặc biệt là đố i với Hồ ã Cẩm Đào đứng trước việc lên đế n đỉnh cao nhấ t mà nói, sự cẩn thận lúc này là điề u không thể thiế u được. Người ở quê tồ t bụng không đòi hỏi gắ t gao, cũng

không muốn gây thêm phiền phức cho ông vào lúc này. Nhưng họ tin rằng, sau vài năm nữa, Hồ Cẩm Đào sẽ quay lại trạng thái tự nhiên vốn có của ông, sẽ có một ngày chắc chắn quay về quê hương.

Hồ Cẩm Đào làm Phó Chủ tịch nước, rõ ràng là khác với các Phó Chủ tịch trước đó, đó không phải là một thứ trang trí, mà là một thứ tượng trưng, là tiêu chí của người kế nhiệm đã định trước. Hồ Cẩm Đào đã khiến mọi người phải nhìn nhận lại quan niệm chức vụ Phó Chủ tịch nước là “chức vụ không có thực”, vốn tồn tại trước đó.

Hồ Cẩm Đào chính thức được bầu làm Phó Chủ tịch nước tại Hội nghị lần thứ nhất Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc khóa IX họp tháng 3 năm 1998, chỉ sau có Giang Trạch Dân. Tên của Hồ Cẩm Đào nhiều năm nay nổi tiếng trên diễn đàn chính trị của Trung Quốc về trẻ tuổi. Trong cuốn sổ danh sách các quan chức của Trung Quốc, ba chữ Hồ Cẩm Đào thường đứng ở vị trí trẻ nhất: Năm 1982, Hồ Cẩm Đào khi ấy còn ở Cam Túc đã được bầu làm ủy viên dự khuyết Trung ương khi tuổi mới 39, trở thành một ủy viên Trung ương trẻ tuổi nhất; năm 1985, ông ra giữ chức Bí thư Tỉnh ủy Quý Châu ở tuổi 42, trở thành Bí thư Tỉnh ủy trẻ tuổi nhất cả nước; năm 1992, Hồ Cẩm Đào lên làm ủy viên thường vụ Bộ Chính trị khi chưa đầy 50 tuổi, trở thành ủy viên thường vụ Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc trẻ tuổi nhất cả nước; năm 1998, ông ra làm Phó Chủ tịch nước ở tuổi 55, trở thành Phó Chủ tịch nước trẻ tuổi nhất trong lịch sử nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.

Nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa đặt ra chức Chủ tịch nước và Phó Chủ tịch nước, căn cứ theo “Hiến pháp nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa” năm 1954. Trước Đại cách

mạng văn hoá, Lưu Thiếu Kỳ làm Chủ tịch nước, Tô ng Khánh Linh và Đồng Tấ t Vũ làm Phó Chủ tịch nước. Nhưng Đại cách mạng văn hoá khiến cho Lưu Thiếu Kỳ bị đánh đổ, hai Phó Chủ tịch nước cũng hữu danh vô thực. Năm 1970, phát giác ra ý định làm Chủ tịch nước, thâm tóm quyề n lực của Lâm Bưu, Mao Trạch Đông liền đặt ra quy định “không đặt chức Phó Chủ tịch nước”. Một năm sau, Lâm Bưu tuyệt vọng, phản bội bỏ chạy.

Năm 1975, Hội nghị lần thứ nhấ t Đại hội đại biểu nhân dân khoá IV đã tiế n hành sửa đổi bộ pháp điển căn bản “Hiế n pháp” của nhà nước, chính thức huỷ bỏ việc đặt chức Chủ tịch nước và Phó Chủ tịch nước. Đại hội đại biểu nhân dân khoá V năm 1978 lại một lần nữa sửa đổi Hiế n pháp, khôi phục lại điề u khoản đặt chức Chủ tịch nước.

Sau khi chức Chủ tịch nước của Trung Quố c được khôi phục lại, năm 1983, Lý Tiên Niệ m, Dương Thượng Côn, Giang Trạch Dân lần lượt lên làm Chủ tịch nước, còn ba người Ô Lan Phu, Vương Trấ n, Vinh Nghiê n trước Hồ` Cẩm Đào đề u chỉ vì thân phận đặc biệt mà lên làm Phó Chủ tịch nước như một phẩm hàm danh dự vào lúc tuổi đã cao.

Hồ` Cẩm Đào ra làm Phó Chủ tịch nước rõ ràng là khác với các Phó Chủ tịch trước đó, nó không phải là một thứ trang trí, mà là một thứ tượng trưng, là tiêu chí của người kế nhiệm đã định trước. Mặc dù trước đó giới bên ngoài đã nghi ngờ liệu Giang Trạch Dân có thể chuyển giao thế` hệ thuận lợi tại Đại hội XVI hay không, nhưng câ n phải thấy được, khi Hồ` Cẩm Đào được xế p vào ghế` Phó Chủ tịch nước, Đặng Tiểu Bình đã chề t được một năm, quyề n lớn nhân sự hoàn toàn nằ m trong tay Giang Trạch Dân. Nề u như Giang Trạch Dân không có ý chấ p nhận người kế nhiệm của ông ta này,

thì tự ông ta đã có cách để không cho Hồ` Cẩm Đào lên làm Phó Chủ tịch nước và Phó Chủ tịch Quân ủy Trung ương; thế nhưng đã không phải vậy, Giang Trạch Dân đã để cho Hồ` Cẩm Đào làm thay đổi cách nhìn của mọi người xưa nay đối với “chức vụ không có thực” là Phó Chủ tịch nước này, khiến cho mọi người không thể không nhìn nhận lại định vị lịch sử của chức Phó Chủ tịch nước.

Hồ` Cẩm Đào lên làm Phó Chủ tịch nước chưa đầy một tháng, thì bắt đầu một loạt hoạt động ngoại giao nhà nước. Nước ngoài đầu tiên mà ông xuất hiện là Nhật Bản, sự ôn hoà của ông, sự nho nhã của ông, sự thông minh của ông đều để lại ấn tượng tốt đẹp cho người Nhật Bản. Giới thông tin đại chúng Nhật Bản không khỏi đem Hồ` Cẩm Đào ra so sánh với tiền bối của ông là Hồ` Diệu Bang, nửa vô tình nửa cố ý tìm kiếm cá tính và điểm chung của hai người.

Khi Hồ` Diệu Bang lần đầu tiên thăm Nhật Bản vào đầu thập kỷ 80 của thế kỷ XX, tình cảm sôi nổi và tư thế khuyến khích trượng của ông ta đã khiến cho chính phủ và nhân dân Nhật Bản kinh ngạc, họ không tưởng tượng được trong nhà nước xã hội chủ nghĩa như Trung Quốc lại có thể sinh ra một nhà lãnh đạo tràn đầy sức mạnh như vậy. Người Nhật Bản hình dung, năng lượng lan tỏa ra trên khắp con người Hồ` Diệu Bang. Hồ` Diệu Bang ở Nhật Bản vừa cất tiếng đã mời ba ngàn thanh niên Nhật Bản sang thăm Trung Quốc miễn phí, với quốc lực của Trung Quốc lúc bấy giờ, lại thể hiện ra khí phách lớn, nhiệt tình đối với một nước Nhật Bản đã từng xâm lược dã man Trung Quốc và để lại tội ác tày trời như vậy, quả thực khiến cho người Nhật Bản cảm thấy khó hiểu sau khi đã vô cùng kinh ngạc.

Tháng 9 năm 1984, khi ba ngàn thanh niên Nhật Bản rầm rộ đến thăm Trung Quốc với tư cách là khách mời của Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Trung Quốc Hồ Diệu Bang, Hồ Cẩm Đào vừa vận công tác tại Trung ương Đoàn, giữ chức Chủ tịch Hội Liên hiệp thanh niên và Bí thư thứ hai Trung ương Đoàn, vì vậy ông đã tham gia toàn bộ quá trình đón tiếp khách của Tổng Bí thư, tuy khi ấy người Nhật Bản còn chưa thể có ấn tượng gì sâu sắc đối với ông.

Khi đến thăm Nhật Bản, so với tên tuổi của ông là Hồ Diệu Bang, Hồ Cẩm Đào cần trọng chín chắn hơn nhiều, ông toát lên vẻ thân bí khó đoán biết được trong khi lịch lãm sự phóng khoáng nhiệt tình kiểu như của Hồ Diệu Bang đặc biệt hiếm có. Thế nhưng người Nhật Bản cho rằng, ông nhiệt tình với công việc, thể hiện một sự tinh minh và lão luyện của một nhà chính trị trẻ tuổi.

Khi ấy, phương tiện thông tin đại chúng Hồ ng Kông theo Hồ Cẩm Đào đến thăm Nhật Bản chỉ có nữ phóng viên tờ “Đại công báo” một mình lẻ loi chen giữa phóng viên chính thức của Trung Quốc đi theo đoàn, ngoài đưa các tin tức do người phát ngôn Bộ Ngoại giao đi theo đoàn cung cấp ra, còn cần thu thập viết thêm những tin tức liên quan các loại mà phóng viên chính thức từ nội địa không cần đưa tin, làm việc hết sức vất vả mệt nhọc. Hồ Cẩm Đào tinh tế đã thấy được, gần đến khi kết thúc chuyến thăm Nhật Bản, ông đặc biệt bước tới bắt tay nữ phóng viên “Đại công báo” bày tỏ cảm ơn và hỏi thăm. Sự quan tâm và dễ gần đó có thể nói là vô cùng hiếm hoi trong các quan chức.

Hồ Cẩm Đào đã thể hiện trí tuệ và tài ăn nói của mình khi ở các nước châu Âu, bất luận là diễn giảng hay hội kiến, đều không dùng giấy viết sẵn, mà là nói ngay, tự nhiên và

lưu loát. Đứng trước phóng viên nước ngoài hỏi vặn vẹo, ông cũng lịch sự và mạnh mẽ đáp trả, vừa không mất đi vẻ nho nhã lại không tỏ ra yếu thế.

Tiếp sau chuyến thăm thành công Nhật Bản và Hàn Quốc tháng 4 năm 1998, Hồ Cẩm Đào còn đến thăm các nước Đông Nam Á, Nam Mỹ, Trung Đông và châu Phi. Tháng 10 năm 2001, Hồ Cẩm Đào đi thăm mấy nước quan trọng nhất ở châu Âu, bao gồm Nga, Anh, Pháp, Đức, sắp xếp chuyến thăm ở những nước này của ông đại thể giống nhau: Hoạt động ngoại giao nhà nước, phát biểu diễn giảng công khai, gặp gỡ người Hoa, Hoa kiều, trả lời tại họp báo.

Hồ Cẩm Đào đã thể hiện trí tuệ và tài ăn nói của mình khi ở các nước châu Âu, bất luận là diễn giảng hay hội kiến, đều không dùng giấy viết sẵn, mà nói ngay, tự nhiên và lưu loát, rất hiểu về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của Trung Quốc, các loại con số đều có thể nói bật ra được. Đặc biệt là tình huống hỏi đáp tại buổi họp báo, đứng trước những câu hỏi móc của phóng viên nước ngoài, ông cũng vẫn lịch sự và mạnh mẽ đáp trả lại được, vừa không mất đi vẻ nho nhã cũng không tỏ ra yếu thế.

Sau khi Hồ Cẩm Đào diễn giảng xong bài "Trung Quốc và thế giới trong thế kỷ XXI" tại Pa-ri, Pháp, nguyên cố vấn của Goóc-ba-chốp quốc tịch Pháp hỏi: "Chiến tranh lạnh đã kết thúc, Liên hợp quốc hiện lại đang rất bất lực ngài cho rằng có cần phải cải cách hay không?" Hồ Cẩm Đào trả lời: "Tôi không tán thành một phần quan điểm của ông. Cách xử lý của Liên hợp quốc trong một số vấn đề nào đó không thể khiến người ta hài lòng, nhưng không phải là bản thân Liên hợp quốc hay Hiến chương có vấn đề, các nước cần có sự ủng hộ và tôn trọng đối với vai trò

của Liên hợp quốc, chúng ta vẫn còn chưa tìm được một cơ quan quốc tế nào có thể giải quyết hữu hiệu vấn đề hơn là Liên hợp quốc. Tất nhiên tôi cũng chủ trương cùng với sự thay đổi của tình hình quốc tế, Liên hợp quốc cần không ngừng tiến hành cải cách."

Đôi với biểu hiện của Hồ Cẩm Đào khi ở Pháp, phóng viên Pháp sau đó bình luận nói: "Ông hoàn toàn không dùng bài viết đã chuẩn bị sẵn, trả lời rõ ràng đâu ra đấy, rất logic. Tư duy của ông chặt chẽ, trả lời câu hỏi cũng rất đúng chỗ."

Trước khi người bản địa và người Hoa, Hoa kiều ở châu Âu chưa được gặp Hồ Cẩm Đào, họ chỉ thông qua đưa tin của cơ quan thông tin đại chúng, biết được ông rất kín tiếng, sau khi gặp được ông rồi, Hội trưởng Hội đồng hương Triệu Khánh, Quảng Đông ở Pháp là Hoàng Vĩ Lâm nói: "Tôi cảm thấy ông có phong độ của nhà lãnh đạo đất nước, hơn nữa rất thân thiết, là một người đáng tin cậy." Hội trưởng Hội đồng hương Phúc Kiến ở Anh là Trần Ái Quốc sau khi lắng nghe bài nói chuyện của Hồ Cẩm Đào khi gặp gỡ nói: "Phó Chủ tịch Hồ Cẩm Đào khi kết thúc bài nói chuyện đã cúi chào mọi người, điều này thật khiến người ta quá cảm động. Đây là biểu hiện của quan tâm tới nhân dân, rất chân thành thân thiết."

Lâm Hy Tường được người ta gọi là "phần tử phong trào dân chủ thời kỳ đầu", là người chỉ đạo phong trào sinh viên Bắc Kinh năm 1957, đã định cư ở Pa-ri 20 năm. Khi Hồ Cẩm Đào thăm Pháp, Lâm Hy Tường lúc đó đã lên chức bà cũng được Sứ quán mời tham gia cuộc gặp của Hồ Cẩm Đào. Lâm Hy Tường là cố "đại pháo" nổi tiếng trong những người Hoa ở Pháp, thường đưa ra những ý kiến sắc sảo về các

loại vấ n đề , lầ n này Đại sứ quán khi mời bà ta đế n đã đặc biệt dặn dò: "Bà Lâm, xin bà đừng có đưa ra câu hỏi, mọi người chúng ta hãy chụp ảnh cùng với nhau." Không ngờ, bà Lâm Hy Tường đã có chuẩn bị sẵn lén đem cuố n "Tuyển tập Lâm Hy Tường" xuấ t bản năm 1985 đế n, sau khi gặp gỡ đã tìm đúng cơ hội chen lên trước nói to với Hồ` Cẩm Đào: "Xin chào Phó Chủ tịch Hồ`! Tôi là Lâm Hy Tường, tôi tặng ngài một cuố n sách." Nghe thấ y những lời này, các nhân viên Sứ quán giật mình, nhưng con người từng trải qua những năm 60 là Hồ` Cẩm Đào này đã nghe thấ y cái tên quen thuộc của Lâm Hy Tường, lập tức nhiệt tình đưa tay ra bắt tay với Lâm Hy Tường. "Tôi vẫn còn số ng!" Lâm Hy Tường nói. "Ái chà, sao bà lại nói như vậy, bà sẽ số ng khoẻ hơn!" Hồ` Cẩm Đào nhiệt tình trả lời, nhận lấ y cuố n tự truyện của bà Lâm Hy Tường. Nhận xét của bà Lâm Hy Tường đố i với Hồ` Cẩm Đào là: "Hồ` trẻ tuổi, rấ t có trí tuệ, có trình độ văn hoá. Xét một cách tổng thể, tồ chấ t tương đố i cao. Đây là một việc tồ t cho cải cách của Trung Quố c, hạnh phúc của nhân dân."

Trầ n Hiếu Huyền từng làm việc tại tạp chí "Thanh niên Trung Quố c" ở trong nước, sau khi sang Anh giữ chức Hội trưởng Hiệp hội người Trung Quố c toàn Anh nói: "Hơn mười năm trước, khi Hồ` Cẩm Đào làm Bí thư Trung ương Đoàn, ông đế n tạp chí chúng tôi thị sát, tôi từng ăn cơm cùng bàn với ông, khi á y ông gây cho tôi á n tượng là đố i xử với người khác rấ t thân mật. Qua bao nhiêu năm rồ i, ông đã trở thành nhà lãnh đạo đấ t nước, nhưng tôi cảm thấ y ông vẫn bình dị dễ gầ n như những năm trước. Đặc biệt là ông nói năng không câ n giá y, nói liề n một mạch, nói đâu ra đấ y, đúng như bộ dạng năm xưa của ông."

Ở Mỹ, Hồ Cẩm Đào nhận được sự đón tiếp mà thông thường chỉ có nguyên thủ nhà nước mới nhận được. Mỹ coi trọng tiềm lực to lớn về chính trị của Hồ Cẩm Đào, ý thức được Hồ Cẩm Đào sớm muộn sẽ là lãnh đạo thế hệ mới của Trung Quốc mà họ cần phải chơi cùng. Nước Mỹ quen với việc sớm làm công tác đối với những nhà lãnh đạo nước ngoài tiềm năng, nhằm bồi dưỡng sự hiểu biết của họ đối với nước Mỹ.

Cuối tháng 4 đầu tháng 5 năm 2002, Hồ Cẩm Đào cuối cùng đã bắt đầu chuyến thăm nước Mỹ, tiến hành một cuộc thăm viếng ngoại giao toàn diện siêu quy mô. Ông lần lượt gặp gỡ các Thị trưởng và thống đốc bang cấp hành chính của các địa phương của Mỹ, sau đó đã gặp Tổng thống Mỹ Bush. Ông đã tiến hành cuộc "hội đàm đối đẳng" với Phó Tổng thống Cheney với tư cách Phó Chủ tịch nước. Kiểu "đối đẳng" này rất thú vị, bản thân Hồ Cẩm Đào nhận lời mời của Cheney đến thăm Mỹ, hai người đều có chút khó nể bắt được, phương tiện thông tin đại chúng Mỹ thậm chí còn đem Cheney ra so sánh với Hồ Cẩm Đào, hai người họ không những cùng ở cấp phó, hơn nữa hai người đều thích im lặng hành động.

Điều đặc biệt đáng nói là, Hồ Cẩm Đào đã nhận lời mời đặc biệt của Tổng thống Mỹ Bush, đến gặp gỡ tại văn phòng hình bầu dục của ông ta, đây cũng đã trở thành tiêu chí đặc cao khiến người ta chú ý tới trong chuyến thăm Mỹ của Hồ Cẩm Đào. Khi Bush tiếp Hồ Cẩm Đào, đã có ý nhắc lại chính sách "một nước Trung Quốc", trên thực tế trong nhiều trường hợp trước khi gặp Bush, Hồ Cẩm Đào đã từng nhấn mạnh rõ ràng, "Vấn đề Đài Loan là vấn đề trung tâm quan trọng nhất, nhạy cảm nhất trong quan hệ Trung

- Mỹ, mâu chốt để quan hệ Trung - Mỹ phát triển lành mạnh ổn định là cần xử lý thỏa đáng vấn đề Đài Loan." Thế là, là người hiểu rõ tình cảm của các nhà lãnh đạo Trung Quốc, lần này Bush không ôm khư khư thái độ "thân Đài Loan" nữa, mà tặng cho Hồ Cẩm Đào một tình người.

Vào trước ngày Hồ Cẩm Đào đang ở thăm Mỹ nhưng vẫn chưa gặp được Bush, một bài báo trên tờ "Bưu điện Washington" viết, chính quyền Bush nghiêng về phía Đài Loan hơn so với mấy khóa trước trong vấn đề chính sách đối với Trung Quốc. Từ đó có thể thấy, việc Bush tặng cho Hồ Cẩm Đào chút tình người lại càng có ý nghĩa sâu xa. Bush rất coi trọng việc xây dựng quan hệ cá nhân với các nhà lãnh đạo đất nước quan trọng, ông ta đối xử với Hồ Cẩm Đào ôn hòa nhã nhặn như vậy, đúng như các phương tiện thông tin đại chúng của Mỹ tiết lộ, Bush khao khát thăm dò tính cách và đặc điểm của nhà lãnh đạo tương lai của Trung Quốc này, hy vọng cùng ông xây dựng một mối quan hệ mới thân thiết.

Ngoài ra, trước Hồ Cẩm Đào, chưa có nhà lãnh đạo của Trung Quốc nào được mời tới trụ sở Bộ Quốc phòng là Lầu Năm Góc tham quan và gặp gỡ, Hồ Cẩm Đào chẳng qua chỉ là Phó Chủ tịch Quân ủy Trung ương, hơn nữa Bộ trưởng Quốc phòng đương nhiệm Rumsfeld được công nhận là người thân Đài Loan: Thế nhưng lần này Mỹ tỏ ra nhiệt tình khác thường, bố trí chu đáo để Hồ Cẩm Đào phá một kỷ lục. Xem ra, Mỹ gửi gắm mong tưởng vào các mặt như sự hợp tác trong lĩnh vực quân sự song phương giữa Trung Quốc và Mỹ, giảm bớt xung đột trong phòng vệ của hai nước ở châu á, Trung Quốc phối hợp với Mỹ trong hoạt động

chống chủ nghĩa khủng bố sau khi Hồ Cẩm Đào lên lãnh đạo Trung Quốc.

Tờ "Thời báo New York" bày tỏ, Hồ Cẩm Đào ở Mỹ "đã nhận được sự đón tiếp thông thường chỉ có nguyên thủ nhà nước mới nhận được." Các bài báo của phía Mỹ nói, tại khách sạn ở Washington mà Hồ Cẩm Đào ở, cửa ra vào khách sạn có căng một tấm bạt dài, dụng ý của nó là ngăn không cho người ngoài nhìn thấy ông ra vào khách sạn. Tất cả những phóng viên đưa tin về chuyến thăm Mỹ của Hồ Cẩm Đào lần này không những cần đăng ký làm thẻ trước, mà còn cần cung cấp số hiệu an ninh xã hội ở Mỹ. Theo phóng viên Trung Quốc trú tại Mỹ đã từng đưa tin về chuyến thăm của Giang Trạch Dân, Chu Dung Cơ, bày tỏ, những biện pháp bảo vệ đặc biệt này của Mỹ đối với Hồ Cẩm Đào, mức độ nghiêm ngặt còn vượt trên cả biện pháp mà Mỹ áp dụng khi Giang Trạch Dân, Chu Dung Cơ thăm Mỹ, điều này một mặt có thể là chịu ảnh hưởng của sự kiện "11 tháng 9", mặt khác cũng cho thấy Mỹ coi trọng bất ngờ và bỏ nhiều công sức ra cho chuyến thăm của Hồ Cẩm Đào. Thậm chí, chính quyền Mỹ phá thông lệ ra lệnh cho các quan chức liên quan không được tiết lộ nội dung cụ thể của các cuộc gặp gỡ giữa Hồ Cẩm Đào với các nhân vật cao cấp, Mỹ áp dụng hành động hết sức thận trọng, không biết có phải là cũng để hợp với sự kín tiếng nhất quán của Hồ Cẩm Đào hay không.

Vậy thì, tại sao nước Mỹ lại hậu đãi Hồ Cẩm Đào như vậy? Tổng hợp các thông tin, nguyên nhân là vì Mỹ đã thấy được tiềm lực to lớn của Hồ Cẩm Đào trên diễn đàn chính trị Trung Quốc, họ cho rằng người kế nhiệm mà Đặng Tiểu Bình chỉ định, kế nhiệm là một sự tất yếu. Người Mỹ thực dụng một khi đã nhận thức được Hồ Cẩm Đào sớm muộn

cũng là nhà lãnh đạo mới của Trung Quốc mà họ sẽ phải chơi cùng, biểu hiện đối với ông sẽ không đơn thuần là không thể nhạt nhẽo. Nước Mỹ quen với việc làm công tác trước đối với những nhà lãnh đạo nước ngoài tiềm năng, nhằm bồi dưỡng sự hiểu biết và thái độ của họ đối với nước Mỹ.

Hồ Cẩm Đào luôn có tác phong kín tiếng, càng ở vị trí cao thì lại càng ẩn mình kín đáo, gây cho người ta ấn tượng như là một câu đố vậy. Trước khi Hồ Cẩm Đào đi Mỹ và trong thời gian ông ở thăm Mỹ, nước Mỹ đều không tiếc sức mình bằng đủ mọi cách để tìm hiểu các tư liệu liên quan đến cá nhân ông như tính cách tác phong, sở thích chí hướng, tình hình gia đình, năng lực bên trong của Hồ Cẩm Đào. Mỹ đặc biệt muốn nắm bắt được quan điểm và thái độ cá nhân thật sự của Hồ Cẩm Đào đối với Mỹ.

Thoạt đầu Hồ Cẩm Đào thăm Mỹ, dư luận không mấy quan tâm, không cho rằng ông sẽ giành được thành quả gì đáng quan tâm cả, ra sức chỉ ra rằng chuyến thăm Mỹ của ông chẳng qua là một "chuyến thăm làm quen", "chuyến thăm gặp mặt", "chuyến thăm tượng trưng", không đến mức là "chuyến thăm bão táp" có thể gây nên sức nóng. Tất nhiên, vị trí nhạy cảm của Hồ Cẩm Đào ở Trung Quốc cũng đã quyết định việc ông không thể nào gây sóng gió ở Mỹ được, nước Mỹ cũng sẽ không để cho ông gây sóng gió.

Chuyến thăm Mỹ của Hồ Cẩm Đào lần này giành được thành công, bản thân nó đã là một đề tài đáng nghiên cứu. Thoạt đầu Mỹ hết sức nhiệt tình mời vị Phó Chủ tịch nước Hồ Cẩm Đào này đến thăm Mỹ, khó tránh khỏi không khiến cho một số người Trung Quốc vô n hay hỏi những câu tại sao trong chính trị và ngoại giao nhạy cảm nghi ngờ,

dẫn tới chuyế n thăm Mỹ của Hồ` Cẩm Đào mãi vẫn chưa thực hiện được. Phía Trung Quố c công bố tin Hồ` Cẩm Đào thăm Mỹ cuối cùng là được hai bên xác định khi Tổng thố ng Mỹ Bush thăm Trung Quố c tháng 2 và hội đàm với Chủ tịch Giang Trạch Dân, hơn nữa cũng bố trí cả việc Giang Trạch Dân sẽ thăm Mỹ vào tháng 10.

Thái độ của Mỹ đố i với Hồ` Cẩm Đào dường như là trước ép sau dăng, trước tiên là mời cái gọi là "Bộ trưởng Quố c phòng" của Đài Loan thăm Mỹ, sau lại có lời nói nhieu gọi là "nước cộng hoà Đài Loan", khiế n cho bậ u trời giữa Trung Quố c và Mỹ trước chuyế n thăm của Hồ` Cẩm Đào đầ y mây đen. Một số dư luận khi đó cho rằ ng chuyế n thăm Mỹ của Hồ` Cẩm Đào có thể bị huỷ bỏ hoặc trì hoãn. Nhưng cuối cùng Hồ` Cẩm Đào vẫn lên đường đúng lịch, chỉ có điề u chuyế n thăm Mỹ của ông là xuấ t phát trong mưa gió.

Không biế t là trùng hợp hay là có ý sắ p xế p, trong thời gian Hồ` Cẩm Đào thăm Mỹ, vừa vậ n đúng 30 năm ngày Tổng thố ng Ních-xon thăm Trung Quố c và Trung-Mỹ đưa ra "Thông cáo chung Thượng Hải". Điề u này vô tình hay cố ý cũng dường như thể hiện ý nghĩa đặc biệt đố i với tương lai của Hồ` Cẩm Đào.

Chuyế n thăm của Hồ` Cẩm Đào không chỉ là đi Mỹ làm quen với nhau một cách hình thức, ở đó cuộc gặp gỡ giữa ông với Bush vượt gầ n gắ p đôi thời gian dự định, hai lầ n hội đàm với Cheney tổng cộng dài tới gầ n hai tiế ng đờ ng hồ , bữa tồ i với Powell kéo dài gầ n một tiế ng rườ i đờ ng hồ . Rõ ràng, hai bên đề u cố gắ ng thông qua nói chuyện để thăm dò về nhau càng nhiề u càng tồ t, đôi bên đề u có sự chuẩn bị cơ bản một cách có dụng ý.

Trong thời gian ở Mỹ, Hồ Cẩm Đào không nhận phỏng vấn riêng của phóng viên Mỹ như là Giang Trạch Dân và Chu Dung Cơ, hơn nữa chuyên thăm Mỹ cũng không tạo cho phóng viên Mỹ bất cứ cơ hội để hỏi Hồ Cẩm Đào. Thực ra trước khi Hồ Cẩm Đào rời Bắc Kinh, Bộ Ngoại giao Trung Quốc cũng đã bố trí ông trả lời phỏng vấn riêng của phóng viên Mỹ trú tại Bắc Kinh. Hiện tượng không bình thường này từng khiến cho các phóng viên Mỹ cảm thấy không thể đoán được tại sao. Còn chuyện Hồ Cẩm Đào không nhận phỏng vấn của phóng viên ở Trung Quốc và ở Mỹ, nói một cách khách quan, không thể nói rằng bản thân Hồ Cẩm Đào không muốn hoặc không dám trả lời phỏng vấn của phóng viên, có lẽ hai bên Trung - Mỹ đều muốn để Hồ Cẩm Đào giữ sự kín tiếng của ông, nhằm tránh dẫn đến những tác dụng phụ không cần thiết.

Ngoài để lại hình tượng chính trị không tồi ở Mỹ ra, Hồ Cẩm Đào còn để lại ấn tượng đầy tình người, và sự hài hước của ông. Chuyên gia về Trung Quốc nổi tiếng của Mỹ là Phó Cao Nghĩa đánh giá trên tờ "Bưu điện Washington" rằng: "Hồ Cẩm Đào là một người được chào đón."

Tuy Hồ Cẩm Đào nói năng hành động cẩn thận không nhận phỏng vấn của phóng viên, thế nhưng, khi gặp gỡ với các nghị sĩ quốc hội Mỹ và các nhân vật khác, ông lại trả lời tự nhiên các loại câu hỏi mà mọi người nêu ra. Hơn nữa, thỉnh thoảng ông cũng nắm lấy cơ hội, hài hước một phen nhằm làm bầu không khí sôi nổi lên.

Trước khi Hồ Cẩm Đào đến chào Tổng Thư ký Liên hợp quốc tại trụ sở Liên hợp quốc ở New York và Tổng giám đốc Ngân hàng thế giới, phía Liên hợp quốc đã bố trí để Hồ Cẩm Đào tham quan trụ sở Liên hợp quốc. Tại phòng

hợp ở trụ sở Liên hợp quốc, Hồ Cẩm Đào được nhân viên nhiếp ảnh đi cùng mời đến ngồi chụp ảnh ở chỗ ngồi của đoàn đại biểu Trung Quốc, sau khi Hồ Cẩm Đào tươi cười ngồi xuống, đã hài hước một cách đúng mức, "để tôi làm đại biểu năm giây nào".

Thống đốc bang New Jersey tuổi mới 44 khi biết Hồ Cẩm Đào làm Bí thư Tỉnh ủy Quý Châu khi mới 43 tuổi, đã có ý dùng việc hai người có sự từng trải giống nhau để xích lại quan hệ. Ông ta kể khổ với Hồ Cẩm Đào: "Làm chính trị ở New Jersey rất vất vả, tôi đoán mình sẽ già đi rất nhanh." Hồ Cẩm Đào nhanh nhậy khuyên chân thành như một người bạn: "Điểm này tôi hiểu rõ, tôi đã từng làm lãnh đạo ở địa phương của Trung Quốc, đắng cay ngọt bùi đều đã nếm cả." Tiếp đến, vị Thống đốc bang hai thái dương đã hơi điểm trăng kia hài hước nói: "Tôi biết thành tựu xuất sắc của ngài, nhưng chưa thấy ngài có tóc trắng." Hồ Cẩm Đào cười thoải mái thừa nhận.

Thị trưởng Blanc của thành phố San Francisco mời cơm tối đoàn của Hồ Cẩm Đào, bữa tiệc hết sức cao nhã. 60 chiếc bàn ăn đều có lợp một quả địa cầu có đèn trang trí, Trung Quốc dùng đá đỏ khám, Mỹ dùng pha lê xanh điểm xuyết. Trong bữa tiệc có mời giọng nam cao người Hoa diễn xướng không nhạc bài quốc ca Trung Quốc, giọng nữ cao người Mỹ diễn xướng không nhạc quốc ca của Mỹ. Phóng viên thông tấn xã Trung Quốc viết trong bài rằng, cô ta đã từng tham gia mấy chục bữa tiệc lớn cấp quốc tế, nhưng chưa từng thấy bữa tiệc nào tuyệt vời như vậy.

Trong bữa tiệc, Thị trưởng Blanc đã thay mặt 150 ngàn người Hoa ở thành phố San Francisco tặng cho Hồ Cẩm Đào một chiếc thìa bạc vàng, nhưng chiếc thìa bị mất

trong hộp mặc cho Blanc cố gắng thế nào cũng không lôi ra được. Sự khó xử của Blanc khiến cho Hồ Cẩm Đào đứng bên cạnh sốt ruột, bèn đưa tay giúp nhẹ một cái, nháy mắt đã lấy ra được chiếc thìa. Thế là, Hồ Cẩm Đào nhân đó đùa: "Tôi dễ dàng lấy được chiếc thìa ra như vậy, cho thấy chiếc thìa này đã thuộc về tôi rồi."

Sau khi Hồ Cẩm Đào nhận lời mời đến Sở giao dịch chứng khoán New York gặp gỡ các nhân vật nổi tiếng trong giới tài chính, đã được bố trí chủ trì lễ mở cửa thị trường với tư cách quý khách, ông ngồi trên cao thao tác xong, cười rạng rỡ giơ ngón tay cái lên, chúc các nhà đầu tư may mắn. Lưu Vĩnh Thanh ở bên cạnh ông cũng cười giơ ngón tay cái lên, cả hai vợ chồng đều cười rạng rỡ.

Ở Mỹ, ngoài để lại ấn tượng chính trị không tồi ra, Hồ Cẩm Đào còn để lại luôn cả hình tượng đầy tình người.

Hôm đó, khi ông đến khách sạn ở New York vào lúc nửa đêm, vẫn có hơn 1000 Hoa kiều, người Hoa đội gió rét chờ ở bên ngoài khách sạn nghênh đón; xuất phát từ phía an ninh, phía Mỹ không đồng ý để Hồ Cẩm Đào đích thân ra ngoài cảm ơn nhóm người nhiệt tình chào đón, ông đành phải ủy thác cho Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Lý Triệu Tinh đi cùng và Đại sứ Trung Quốc tại Mỹ Dương Khiết Trì đi vào đội ngũ chào đón, hỏi thăm và cảm ơn với kiều bào.

Chiều hôm đó, khi Hồ Cẩm Đào gặp gỡ với đại diện giới Hoa kiều và giới sinh viên ở New York, ông đã không kìm được nhắc tới quang cảnh đón tiếp lúc rạng sáng, ông nói: "Để chuyến thăm lần này tiến hành thuận lợi, người Hoa, Hoa kiều đã làm rất nhiều công tác chuẩn bị, chúng tôi vô cùng cảm động. Đặc biệt là khi chúng tôi đến New York

đã là đêm khuya, trời còn đang mưa, máy bay lại trễ giờ, rất nhiều bạn vẫn đến khách sạn nghênh đón chúng tôi nhiệt tình. Nhân đây, tôi thay mặt mọi người xin nghiêng mình cảm ơn các vị." Cái cúi gập người 90 độ của Hồ Cẩm Đào đã giành được một tràng vỗ tay nhiệt liệt.

Hồ Cẩm Đào không những tỏ ra đầy tình người đối với người Hoa và Hoa kiều, đối với người Mỹ cũng tỏ ra quan tâm nồng hậu. Ông thăm Trân Châu cảng ở Hawaii, nét mặt nghiêm trang rả c hoa tươi xuông biển, nhậm cúng tế các tướng sĩ Mỹ đã hy sinh trong sự kiện Trân Châu cảng; khi ở New York, ngoài hàng loạt những cuộc gặp và hoạt động căng thẳng, ông đã đến hẳn nơi tòa nhà thương mại thế giới cũ bị các phần tử khủng bố phá huỷ ngày 11 tháng 9 để tưởng niệm những người tử nạn, việc này đã được lan truyền như một giai thoại ở Mỹ.

Giống như tất cả các nhà lãnh đạo Trung Quốc khác, trong thời gian ở thăm Mỹ, Hồ Cẩm Đào tất nhiên cũng không thể thiếu được sự quấy nhiễu của các phần tử Tây Tạng độc lập ở nước ngoài. Thế nhưng cách làm của Hồ Cẩm Đào lại khác hẳn so với Chu Dung Cơ. Khi Chu Dung Cơ thăm Mỹ năm 1999, cũng ở cùng một khách sạn với Hồ Cẩm Đào. Khi Thống đốc bang New York đến chào Chu Dung Cơ, Chu Dung Cơ đã kêu ca với ông ta rằng, "Các phần tử đòi Tây Tạng độc lập ở bên dưới dùng loa hô khẩu hiệu, nửa đêm cũng không nghỉ, khiến ông ta không tài nào ngủ được. Ông ta nhân dịp đó phê bình giới chính quyền của Mỹ không bảo vệ tốt quyền con người của ông ta. Vị Thống đốc kia khi ấy nói với Chu Dung Cơ rằng, ông ta tuy rất thông cảm với Chu Dung Cơ, nhưng luật pháp nước Mỹ bảo vệ tự do ngôn luận, ông ta cũng đành bó tay về việc này. Nhưng cuối

cùng Chu Dung Cơ đã thắng. Sau khi Chu Dung Cơ kết thúc chuyến thăm Mỹ chuyển sang thăm Canada, khi nhắc tới đoạn điệp khúc này đã đặc ý bày tỏ, trên thực tế vị Thống đốc kia rời khỏi khách sạn chưa đầy nửa tiếng, thì loa phóng thanh của các phần tử đòi Tây Tạng độc lập kia đã “im bật” rồi. Còn khi vị Thống đốc bang đến chào Hồ Cẩm Đào ở khách sạn, thì Hồ Cẩm Đào lại không hề nhắc tới việc quá ý nhiều của các phần tử "Tây Tạng độc lập". Điều này cũng cho thấy, Chu Dung Cơ và Hồ Cẩm Đào đều là những người từng tốt nghiệp Đại học Thanh Hoa, nhưng khác nhau nhiều trong các mặt như tính cách và hành động.

Thế nhưng, tình cảm mà vị Thống đốc kia tặng cho Chu Dung Cơ là bí mật, còn sự lầy lòng đối với Hồ Cẩm Đào lại là công khai. Trước khi Hồ Cẩm Đào thăm Mỹ, giới bên ngoài luôn đồn đại rằng con gái của Hồ Cẩm Đào đang học ở trường đại học Colombia của New York, thế là, để xích lại gần hơn, vị Thống đốc kia bắt đầu kết bạn cùng trường với con gái của Hồ Cẩm Đào. Ông ta nói, tờ "Thời báo New York" hôm trước nhắc tới con gái của Hồ Cẩm Đào đang học ở trường đại học Colombia, ông ta cũng tốt nghiệp trường đại học Colombia, là bạn cùng trường với con gái Hồ Cẩm Đào. Nghe nói thế, Hồ Cẩm Đào không nhanh không chậm cười nói: "Tôi chỉ có một cô con gái, nó học ở trường Đại học Thanh Hoa." Để tránh làm cho đối phương khó xử, Hồ Cẩm Đào nhân đó đùa nói, "Xem ra các phương tiện thông tin đại chúng trong thiên hạ đôi khi cũng thích viết bậy như nhau cả."

Chuyến thăm Mỹ của Hồ Cẩm Đào, cuối cùng đưa ra được kết luận thế này: Ngoại trưởng Mỹ Powell khi trả lời

phỏng vấn của tờ "Bình luận kinh tế Viễn Đông" nói, ông ta phát hiện thấy Hồ Cẩm Đào bên trong rất hiền hoà, là một người "có tình người". Nguyên Phó chủ nhiệm trung tâm nghiên cứu Đông Á Phó Cao Nghĩa đánh giá trên tờ "Bưu điện Washington" nói, "Hồ Cẩm Đào là một người được chào đón." Tờ "Nước Mỹ ngày nay" thì gọi chuyên thăm Washington của Hồ Cẩm Đào "đã hoàn thành nhiệm vụ đặt ra".

Trên thực tế, không những người Mỹ đang tìm hiểu và quan sát Hồ Cẩm Đào, Hồ Cẩm Đào cũng đang tìm hiểu và quan sát người Mỹ. Chuyên thăm Mỹ lần này, chí ít khiến cho Hồ Cẩm Đào có được không ít cảm nhận thiết thực về môi trường chính trị của Mỹ, điều này chắc chắn sẽ giúp ích nhiều cho ông trong việc tham gia vào các hoạt động trong nền chính trị thế giới.

Ngoài ra, một cảnh rất thú vị nữa là, khi Hồ Cẩm Đào từ Mỹ về đến Bắc Kinh, Ôn Gia Bảo đã được coi là ứng cử viên chức Thủ tướng tương lai đã ra đón với nụ cười thân thiết.

Cặp bài trùng cao nhất trong tương lai của Trung Quốc đã tươi cười bắt chặt tay nhau.

Người kế nhiệm mà Đảng Cộng sản Trung Quốc xác định thường trở thành tiêu điểm mâu thuẫn và đấu tranh trong Đảng. Chính vì hiểu rõ điều này, Hồ Cẩm Đào không bao giờ bộc lộ hết mình, mức độ chính trị nắm hết sức chuẩn xác, tuyệt đối không gây cho người khác cảm giác "vượt quá vị trí", "vượt quá quy định". Hồ Cẩm Đào hiện nay chưa phát biểu quan điểm của mình, không có nghĩa là không có quan điểm của mình.

Hội nghị Trung ương 4 khoá XV Đảng Cộng sản Trung Quốc năm 1999 đã quyết định Hồ Cẩm Đào ra giữ chức Phó Chủ tịch ủy ban quân sự Trung ương nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa, chức vụ này lại chỉ sau có Giang Trạch Dân. Đến đây, trong ba mặt Đảng, chính quyền, quân đội, Hồ Cẩm Đào đều có vị trí rõ ràng, xu hướng kế nhiệm của ông càng ngày càng rõ rệt.

Kỳ thực trước khi Hồ Cẩm Đào chính thức trở thành Phó Chủ tịch Quân ủy Trung ương, được sự ủy thác của Giang Trạch Dân, ông đã bắt đầu tham gia vào chính đống công tác trong vấn đề quân đội làm kinh tế. Đầu tiên ông thay mặt Trung ương đứng ra xử lý việc tách rời giữa các doanh nghiệp quân đội và hệ thống quân đội, tiếp đến chỉ đạo điều tra xử lý các vụ án buôn lậu xảy ra trong nội bộ quân đội. Về sau với đề nghị của Chu Dung Cơ, ông lại bắt đầu tham gia vào quyết sách các vấn đề quan trọng của Quốc vụ viện, đồng thời điều hoà quan hệ công tác giữa Quốc vụ viện với các mặt khác. Thay mặt Trung ương cũng vậy, điều hoà Quốc vụ viện cũng thế, gánh nặng của Hồ Cẩm Đào đều có thể nói là không nhẹ, không dễ dàng gì.

Đặc biệt là sau khi sự kiện Đại sứ quán Trung Quốc đóng tại Nam Tư bị máy bay của NATO ném bom xảy ra, dân chúng trong cả nước cực kỳ phẫn nộ do ba phóng viên bị mất mạng, tình cảm chống Mỹ lên cao khác thường, Hồ Cẩm Đào giữ chức phó đã thay mặt Trung ương Đảng xuất hiện trên truyền hình, với vẻ mặt trang nghiêm hiem tháy, nghiêm trang truyền đạt tiếng nói của Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, lời lẽ nghiêm túc bày tỏ thái độ và lập trường của chính phủ Trung Quốc, đồng thời nhắc nhở dân chúng phẫn nộ giữ gìn đại cục.

Trong khi tình cảm của quần chúng Trung Quốc đang phẫn khích, người đưa ra tiếng nói rất có thể rơi vào tội danh mê mẩn yếu và kẻ bán nước, người nắm quyền ai dám mạo hiểm vào lúc này. Thế nhưng, một khi tình hình mất kiểm soát, thì sẽ ảnh hưởng đến nhiều mặt chính trị, kinh tế, xã hội của Trung Quốc, Trung ương Đảng lại không thể không lên tiếng bày tỏ thái độ, thế nên, Hồ Cẩm Đào bị đẩy ra phía trước. Sự sắp đặt như vậy khiến cho những người Trung Quốc và người nước ngoài thích dò đoán bàn luận đánh giá về sự ảo diệu của nó bên trong suốt một thời gian tương đối dài.

Khi Hồ Cẩm Đào xuất hiện công khai với danh phận Phó Chủ tịch Quân ủy Trung ương, bất chước Giang Trạch Dân, mặc bộ quân phục màu xanh, không đội mũ quân đội, càng không có sao trên mũ, không có cườm vai. Trang phục và cử chỉ của ông nửa văn nửa võ. Hàm ý bên trong cũng mỗi người hiểu một kiểu.

Sau khi được xác định là người kế nhiệm tương lai, vị trí nhạy cảm "trên vạn người dưới một người" của ông khiến cho Hồ Cẩm Đào vốn cẩn thận chặc chẽ lại càng "kín đáo" một cách có ý thức, không thể có chút kiêu ngạo hay làm liều nào. Cách sống và triết học đối nhân xử thế mà Hồ Cẩm Đào rèn luyện được qua mấy chục năm, khi ông tự giác hay không tự giác đụng vào những sự việc gai góc, tuy không thể nói là luôn được lòng tất cả, nhưng rốt cuộc có thể khiến ông đứng đầu gió mà không bị quật ngã.

Lịch sử hơn 80 năm của Đảng Cộng sản Trung Quốc là một lịch sử đấu tranh chính trị không ngừng, bản thân nó thừa nhận là có mười lăm lần đấu tranh đường lối. Mặc dù trong lịch sử hơn 50 năm kể từ ngày thành lập nước Cộng hòa

nhân dân Trung Hoa đến nay, việc chuyển giao quyền lực chính trị cũ mới cũng đầy sóng gió biến đổi. Gần như tất cả người Trung Quốc đều biết rõ, người được chọn là người kế nhiệm trước đó rất khó có thể kế nhiệm thành công. Chẳng hạn như Lâm Bưu, như Vương Hồng Văn. Còn Hồ Diệu Bang và Triệu Tử Dương thì lại là một ví dụ khác, kế nhiệm rồi cũng không làm được.

Một nhân vật được xác định là người kế nhiệm thường sẽ trở thành tiêu điểm của mâu thuẫn và đấu tranh trong Đảng, Hồ Cẩm Đào tất nhiên cũng không thể ngoại lệ. Chính vì hiểu rõ điều này, Hồ Cẩm Đào không bao giờ bộc lộ hết mình, mức độ chính trị nắm hết sức chuẩn xác, tuyệt đối không gây cho người khác sự hiềm nghi "vượt quá vị trí", "vượt quá quy định". Chưa nói tới trong nền chính trị của Trung Quốc, ngay cả trong nền chính trị thế giới, số trường hợp mà nhân vật thứ hai thông qua thể hiện mình tài giỏi thế nào mà lên được ghế cao nhất là vô cùng hiếm hoi, vì xét từ góc độ tính cách con người mà nói, "công cao lặn chu" là điều đại kỵ của nhân vật số một đối với cấp phó của mình.

Ôn Gia Bảo được đưa vào vị trí người kế nhiệm của Thủ tướng Quốc vụ viện Chu Dung Cơ, vị trí của ông ta cũng đã vì điều tới mức không thua kém gì so với Hồ Cẩm Đào. Cây lớn một khi vươn lên cao, gió tất sẽ thổi nó. Vì vậy Ôn Gia Bảo khi đó cũng cẩn thận hết mức, có thể nói là chỉ sau có Hồ Cẩm Đào, những việc có thể không quyết định thì tuyệt đối không quyết định, nhường để nhường vinh dự và trách nhiệm cho bên trên. Thế nên Ôn Gia Bảo đã được những người biết tình hình gọi là "Hồ Cẩm Đào thứ hai".

Một số báo chí hải ngoại đã chụp cho ông rất nhiều loại mũ, nào là "người đọc to giỏi nhất", nào là "người học thuộc lòng giỏi nhất" đối với biểu hiện chính trị của Hồ Cẩm Đào, đặc biệt là trong những bài nói chuyện công khai của ông chỉ nghe thấy giọng điệu của Trung ương, không hề có chút tiếng nói cá tính nào. Kiểu chụp mũ tùy tiện ấy tất nhiên là chỉ nhìn bề ngoài, chứ chưa thể thấy được thực chất. Một câu nói trên tờ "Bình luận kinh tế Viễn Đông" có thể coi là đã nói đúng chỗ yếu hại về tư thế chính trị của Hồ Cẩm Đào, "Cao thủ ở vào vị trí quan trọng nhưng lại giữ được sự kín tiếng". Đây là một thứ công phu, không phải là người thông minh và có chí hướng cao xa chắc chắn tuyệt đối không làm được.

Phó Cao Nghĩa, chuyên gia văn đề Trung Quốc nổi tiếng của Mỹ từng hai lần cùng với đoàn đại biểu Mỹ gặp Hồ Cẩm Đào đã nói đến quan điểm của mình về Hồ Cẩm Đào khi trả lời phỏng vấn của người viết tại Bắc Kinh, "Những người đã từng gặp được ông ấy trong số chúng tôi đều có ấn tượng rất tốt về ông ấy, có thể thấy được Hồ Cẩm Đào rất thông minh, cũng rất am hiểu tình hình trong nước Trung Quốc và quốc tế, ông ấy nhất định là đọc rất nhiều sách. Ông ấy nói không cần bài viết sẵn, đối với những văn đề chúng tôi nêu ra, ông ấy vừa không ghi chép, cũng không cần người nhắc, đều trả lời rất tỉ mỉ toàn diện. Với địa vị hiện nay của ông ấy, trong khi nói chuyện thường xuất hiện những tiếng nói thô ng nhất với Trung ương là việc rất bình thường, nhưng ông ấy khéo léo kết hợp với những kinh nghiệm của mình để nói về chính sách, ông ấy rất hiểu về lý do và căn cứ chế định chính sách của Trung Quốc, hết sức thông thạo đối với các văn

đề` quan trọng mà Trung Quố`c gặp phải. Thông qua quan sát, tôi cho rằ`ng ông â`y là người có phong cách."

Phó Cao Nghĩa là một người thông thạo về` Trung Quố`c nổi tiế`ng một chân đứng trong chính phủ một chân đứng ngoài dân gian, quan điểm của ông ta trong một chừng mực nào đó cũng tiêu biểu cho sự dò đoán và cách nhìn của Mỹ đố`i với Hô` Cẩm Đào. Chỉ ít người Mỹ đã phát hiện thấ`y "phong cách cá nhân" ẩn giấ`u bên trong của con người Hô` Cẩm Đào.

Không chỉ có Phó Cao Nghĩa nói như vậy, một số` đã từng quen biế`t hoặc tiế`p cận với Hô` Cẩm Đào mà người viế`t từng tiế`p xúc cũng bày tỏ, Hô` Cẩm Đào không phải là loại người ngồ`i rồi. Vì vậy xin hãy chú ý, Hô` Cẩm Đào hiện nay không phát biểu quan điểm của mình, không có nghĩa là sau này không có quan điểm của mình, chỉ có điề`u thời cơ chưa tới mà thôi. Sẽ có một ngày nào đó quan điểm của ông sẽ được thể hiện ra, có thể sẽ khiế`n cho tấ`t cả mọi người kinh ngạc.

IX. Lãnh đạo đất nước Trung Quốc

Cục diện mà Hồ` Cẩm Đào tiếp nhận tuy không tới mức nát bét, nhưng tuyệt đối không phải là dễ gánh vác. Thay vì nói vòng hào quang của nhiệm kỳ trước đã chiếu sáng tiền đồ` huy hoàng xán lạn của Trung Quốc, chi bằng nói quá khứ lấp lánh sắc màu này sẽ tăng thêm vô cùng nhiều áp lực và thách thức cho nhiệm kỳ sau. Điều quan trọng nhất là, Hồ` Cẩm Đào có dũng khí và lòng quả cảm hay không để thúc đẩy cải cách thể chế` chính trị mà Giang Trạch Dân suốt 13 năm qua không dám đụng vào.

Hồ` Cẩm Đào có phải là một nhân vật có tính quá độ?

Ở hải ngoại có lời đồn đoán như vậy, trong nước cũng không loại trừ có cách nhìn như vậy. Những người có quan điểm này thường cho rằng khi Hồ` Cẩm Đào kế` nhiệm chỉ còn thiếu một tháng nữa là sáu mươi tuổi, đã không coi là trẻ nữa. Còn Ôn Gia Bảo ra làm Thủ tướng Quốc vụ viện vào năm sau đó cũng đã 61 tuổi, hai người đều đã ở vào độ tuổi nhĩ thuận (sáu mươi), lại cộng thêm quá trình từng trải màu hồng về` cơ bản giống nhau của họ, e rằng trong thể chế` sẵn có, khó có được khí phách phi phàm để thực hiện cải cách triệt để đối với chế`u sâu chính trị. Điều mà những người này hoài nghi là thể` hệ thứ tư với Hồ` Cẩm Đào đứng đầu có bao nhiêu sức lực và thời gian để thi triển hoài bão và lý tưởng của các vị tân quan sau khi lên giữ chức.

Hồ` Cẩm Đào tuy đã tiếp nhận cây gậy quyền lực số` một là Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Trung Quốc, nhưng trên thực tế` "cô con dâu" này của ông còn chưa già dặn thành "mẹ

chôn g" hoàn toàn, "bà mẹ chôn g" Giang Trạch Dân còn đó, chỉ có điề u là lùi về phía sau. Trong nước ngoài nước, gầ n như tất cả những người quan tâm và hiểu biế t về môi trường chính trị của Trung Quố c điề u biế t rõ, "nhà lãnh đạo thể hệ thứ ba" Giang Trạch Dân tuy đã giao cây gậy số một là Tổng Bí thư này rồi, nhưng sức ảnh hưởng của ông ta vẫn còn kéo dài, đế n nay vẫn không phải là "thời đại Hồ Cẩm Đào", mà là "thời đại hậu Giang Trạch Dân".

Vào ngay trước khi Đại hội XVI Đảng Cộng sản Trung Quố c mà tại đó Hồ Cẩm Đào sẽ kế nhiệm, Ban Tuyên truyề n Trung ương đã tổ chức triển khai hàng loạt những bài tuyên truyề n hế t trang này đế n trang nọ kéo dài đế n vài tháng đề ca ngợi 13 năm lãnh đạo của Giang Trạch Dân. Phó Cục trưởng Cục thố ng kê nhà nước, chuyên gia kinh tế Trâu Hiểu Hoa cũng phát biểu 10 điểm đánh giá lớn của mình về việc Trung Quố c thực hiện phát triển nhảy vọt. Trâu Hiểu Hoa chỉ ra: (1). Tổng lượ ng kinh tế từ vị trí số 10 vươn lên vị trí số 6, phát triển sức sản xuấ t đã thực hiện bước nhảy vọt mới; (2). Đời số ng nhân dân từ "no ấ m" bước vào "khá giả", giấ c mộng ngàn đời của dân tộc Trung Hoa đã thành hiện thực; (3). Thị trường trong nước đã xuấ t hiện chuyển biế n có tính tiêu chí từ "thị trường bên bán" sang "thị trường bên mua", thời đại thiế u hụt về cơ bản đã kết thúc; (4). Cải cách thể chế kinh tế đã thực hiện đột phá quan trọng, bước đầ u hoàn thành chuyển đổi có tính lịch sử từ kinh tế kế hoạch sang kinh tế thị trường; (5). Tổng lượ ng ngoại thương từ đứng thứ 16 thế giới vươn lên đứng thứ 6, cục diện mở cửa đố i ngoại đã từ mở cửa cục bộ chuyển sang mở cửa toàn diện; (6). Thực lực tài chính quố c gia từ "yế u" đế n "mạnh", thể chế tài chính từ "thố ng nhấ t lớn" chuyển sang "tài chính công cộng"; (7). Cơ cấu kinh tế đã được nâng câ p tô i ưu

hoá qua điệ̀u chỉnh chiệ́n lược, kéo theo lực lượng chủ yếu của tăng trưởng kinh tệ́ từ nông nghiệp, công nghiệp chuyên thành công nghiệp, dịch vụ; (8). Từ ưu tiên phát triển khu vực miền Đông đến thực hiện chiệ́n lược đại khai phá miền Tây, bộ́ cục kinh tệ́ đang triển khai trên một không gian rộng lớn mới; (9). Phương thức phát triển kinh tệ́ từ mô hình quy mô chuyển sang mô hình chậ́t lượng, năng lực phát triển bền vững của Trung Quốc không ngừng được tăng cường; (10). Thực hiện chiệ́n lược khoa học giáo dục chậ́n hưng đậ́t nước, tiến bộ khoa học kỹ thuật biệ́n đổi hàng ngày, thành tựu phát triển giáo dục nổi bật.

Mười thành quả quan trọng được tổng kết nói trên, thay vì nói là vòng hào quang của khoá trước đã chiệ́u sáng tương lai huy hoàng xán lạn của Trung Quốc, chỉ bặ̀ng nói những quá khứ lậ́p lánh sặ́c màu đó sẽ tăng thêm vô cùng nhiệ̀u áp lực và thách thức cho nhiệm kỳ tiệ́p theo. Trước khi Hồ Cẩm Đào chính thức tiệ́p nhận chức Tổng Bí thư, lời đồn nói Giang Trạch Dân không muộ́n nhường lại ngôi vị trong xã hội đã từng rậ́t nhiệ̀u, thậm chí còn đồn nhiệ̀u người đứng đậ̀u của các địa phương liên danh việ́t thư lên yêu cầu Giang Trạch Dân tiệ́p tục giữ chức Tổng Bí thư tại Đại hội XVI. Quan điểm của các quan chức cận thận cộ tình không để Giang Trạch Dân xuộ́ng kiệ̣u này đã được một bài việ́t trên tạp chí "Kính báo" của Hộ̀ng Kông quy nạp thành: Trong 13 năm Giang Trạch Dân giữ chức Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Trung Quốc, nệ̀n kinh tệ́ Trung Quốc phát triển liên tục, vệ̀ chính trị cơ bản giữ được ổn định, trong Đảng không có tranh giành lớn, "phong trào" lớn, xã hội không có động loạn lớn, dao động lớn, cải cách mở cửa đi vào chiệ̀u rộng và chiệ̀u sâu, đã không bỏ lỡ cơ hội phát triển khá lớn, thực lực tổng hợp của đậ́t nước đã có sự tăng

trường rõ rệt, mức sống của dân chúng đã được cải thiện tương đối lớn, đường lối ngoại giao hoà bình ngày càng chín muồi của Trung Quốc đã tạo ra và mở ra môi trường quốc tế rộng rãi cho phát triển bản thân. Mà những cái đó đều là giành được trong hoàn cảnh xã hội Trung Quốc có sự chuyển đổi, các loại mâu thuẫn tương đối gay gắt nổi cộm, trong nước xuất hiện thiên tai lũ lụt đặc biệt lớn ở cả nam lẫn bắc, trên quốc tế xuất hiện cơn bão tài chính tiền tệ lan rộng khắp châu á và những tàn dư của chiến tranh lạnh liên tiếp tấn công Trung Quốc, có được quả thực không dễ. Tất cả những cái đó đều cho thấy Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc với Giang Trạch Dân làm hạt nhân đáng được toàn Đảng và nhân dân cả nước tín nhiệm đầy đủ, tức cái gọi là "chúng tương dễ kiếm, nhất soái khó tìm".

Qua chiều hướng nói trên của các quan chức này có thể thấy, cục diện mà Hồ Cẩm Đào tiếp nhận tuy không nát bét, nhưng tuyệt đối không phải là dễ gánh vác.

Rốt cuộc, môi trường chính trị xã hội của Trung Quốc vẫn tương đối phức tạp, một loạt vấn đề còn đang chờ ông giải quyết và xử lý. Chỉ xét riêng tình hình hiện nay, sau khi Trung Quốc gia nhập Tổ chức thương mại thế giới, những cọ xát và chao đảo có thể dẫn đến bất cứ lúc nào khi Trung Quốc thực hiện nghĩa vụ và điều khoản cam kết về vấn đề "tam nông" ở nông thôn, vấn đề người mất việc ở thành phố vẫn còn nhiều dư âm; bạo lực và hành động khủng bố của "Đông Đột" khiến cho người lãnh đạo rất đau đầu; cho phép người kinh doanh doanh nghiệp tư nhân vào Đảng liệu có dẫn đến cuộc đấu tranh hình thái ý thức kiểu như Đảng Cộng sản thay đổi tính chất hay không...,

đề`u câ`n những nhà lãnh đạo thế` hệ thứ tư đứng đầ`u là Hồ` Cẩm Đào có sự thể hiện.

Giang Trạch Dân nắ`m quyề`n chắ`n 13 năm, mạng lưới nhân sự mà ông ta dày công sắ`p đặt có thể nói là chặt chẽ và rộng lớn. Thế` nhưng, triề`u đại đã thay đổi rô`i, tin rằ`ng cùng với thời gian, thực chắ`t quyề`n lực cũng chắ`c chắ`n có sự chuyển biế`n. Hồ` Cẩm Đào tương mạo ôn hoà mặc dù chưa từng thể hiện rõ ra, nhưng ông đã được chứng thực là một cao nhân có thể dùng công phu nhu để đạt tới mục đích.

Điề`u quan trọng nhắ`t là, Hồ` Cẩm Đào có dũng khí và lòng quả cảm để thúc đẩy cải cách thể chề` chính trị mà Giang Trạch Dân suồ`t 13 năm không dám đụng tới hay không.

Mọi người ở trong và ngoài nước đề`u đang chờ đợi, chính cục mới của Trung Quố`c bắt đầ`u được tính từ Hồ` Cẩm Đào 60 tuổi trở đi, trong 5 năm sau khi Đại hội XVI kế`t thúc đế`n bắt đầ`u Đại hội XVII, tức trong thời gian từ năm 2002 đế`n năm 2007, các nhà lãnh đạo thế` hệ thứ tư đứng đầ`u là Hồ` Cẩm Đào có thể làm được những sự tích đáng chú ý gì?

Hồ` Cẩm Đào không phải là người bảo thủ, ông là người chủ trương tiế`p tục thúc đẩy cải cách. Thời đại Hồ` Cẩm Đào chắ`c chắ`n sẽ thúc đẩy cải cách thể chề` chính trị, nế`u không cải cách của Trung Quố`c tắ`t sẽ đi vào ngõ cụt, những thành quả kinh tế` đã giành được cũng sẽ bị sụp đổ theo do chề` độ chính trị lạc hậu, cuố`i cùng khiế`n cho Hồ` Cẩm Đào kế` nhiệm không thể nào ngồ`i vững trên chiế`c ghế` số` một của Trung Quố`c.

Chắ c chắ n rằ ng, Hô` Cẩm Đào không phải là người bảo thủ, ông là người chủ trương tiế p tục thúc đẩy cải cách. Vậy thì, Hô` Cẩm Đào tương lai sẽ đưa Trung Quố c đi về` hướng nào?

Thế` giới phương Tây thích đem Hô` Cẩm Đào ra để so sánh kiểu Nga: Hô` Cẩm Đào là Goóc-ba-chô` p hay là Putin? Goóc-ba-chô` p cải cách đã làm sụp đổ Liên Xô, Putin muố n cải cách lại sức tập hợp của nước Nga.

Tắ t nhiên, Mỹ hy vọng Hô` Cẩm Đào là một nhân vật kiểu Goóc-ba-chô` p của Trung Quố c, vì Mỹ hy vọng Trung Quố c xuấ t hiện thay đổi giố ng như Nga, tớ t nhấ t là chia một nước thành vài bộ phận.

Thế` nhưng, sự kỳ vọng của người Trung Quố c đố i với Hô` Cẩm Đào sẽ không hy vọng ông giố ng nhân vật nào của nước khác, cũng không phải là nhà cải cách khái niệm hoá trong truyề n thố ng hoặc kẻ mạnh chính trị nào, mọi người càng hy vọng thấ y được cái "mới" theo yêu câ u của thời đại trên con người của Hô` Cẩm Đào, tức một hình tượng nhà chính trị hoàn toàn mới. Nhà chính trị mới này tiế n bộ, dân chủ, biế t dẫn dắ t Trung Quố c vào một lĩnh vực tiế n bước mới.

Vì vị trí kế` nhiệm nhạy cảm trước đây của Hô` Cẩm Đào, người Trung Quố c chưa có cơ hội thấ y được nhữ ng cô ng hiế n của ông trong má y chục năm qua. Nay mọi người quan sát, dò đoán ông với nhữ ng nghi ngờ, nói thẳng ra là, trong lòng người dân Trung Quố c không có má y chắ c chắ n về` Hô` Cẩm Đào. Suy cho cùng mọi người không nắ m chắ c, không thấ y rõ: Rồ t cuộc ông là một con người như thế` nào? Khi Hô` Cẩm Đào đi thăm Malaixia, từng bị

hỏi tại sao luôn thầ n bí như vậy, khi ấy ông chỉ trả lời "kiểu miêu tả đó không công bằ ng với tôi", ngoài câu nói đó ra, ông không giải thích và đánh giá gì thêm, vì vậy lại càng khiế n cho mọi người dò đoán. Đố i với ông mà nói, thầ n bí cuố i cùng tại sao lại không công bằ ng? Trong xương cồ t của ông rồ t cuộc là một kẻ tâ m thường không có chí lớn gì, hay là một anh hùng đầ y chí hướng đang chờ thời cơ? Cho đế n nay vẫn chưa có ai có thể nói chắ c được.

Thế nhưng, thời đại đã khác, tình hình hiện nay đòi hỏi ông câ n phải thay đổi kiểu giữ kín kia, câ n phải vén tâ m mạng thầ n bí che phủ trên người ông ra. Là người đứng đầ u của một nước, người dân yêu câ u ông quay trở lại con người thực, bản thân ông cũng sẽ yêu câ u mình quay trở lại với con người thực, cô ng hiế n của ông cũng chỉ có thể có được với yêu câ u đó.

Hồ Cẩm Đào không phải là không có nhân mã của mình, những nơi ông từng ở, chính là đại bản doanh dự trữ nhân mã của ông. Trung ương Đoàn mà ông từng lãnh đạo, ở đó có những cán bộ "Đoàn" nhiề u vô kể, một bộ phận tương đố i đang tiế p tục bước vào các cương vị lãnh đạo địa phương và bộ ngành; trường Đảng Trung ương mà ông quản lý, các cán bộ được tuyển chọn đề bậ t từ các địa phương và các ngành qua hun đúc chính trị đã trở thành vừng vàng, sau khi quay trở lại công tác lại càng dễ tá n thăng. Ngoài ra, còn có những trung, thanh niên đi du học nước ngoài trở về, những tinh anh này về bản năng ủng hộ lãnh đạo mới có đầ u óc chính trị rõ ràng, lấ y cái mới thay thế cái cũ, thế nên vô hình trung họ sẽ được tiế p nhận vào lực lượng của Hồ Cẩm Đào, trợ giúp cho Hồ Cẩm Đào tiế n bước vào cải cách ở tâ ng nắ c sâu hơn, tức thúc đẩy tâ ng lớp quyế t sách thối

vang lên tiếng còi hiệu tiến quân vào cải cách thể chế chính trị của Trung Quốc.

Vì vậy có thể tưởng tượng được, thời đại Hồ` Cẩm Đào chắc chắn sẽ thúc đẩy cải cách thể chế chính trị, vì đó là con đường mà Trung Quốc tất phải trải qua, cũng là con đường mà Hồ` Cẩm Đào tất phải trải qua, nếu không cải cách của Trung Quốc tất sẽ đi vào ngõ cụt, những thành quả kinh tế đã giành được cũng sẽ sụp đổ do sự lạc hậu của chế độ chính trị, cuối cùng khiến cho người kế nhiệm là Hồ` Cẩm Đào không thể nào ngồi vững trên chiếc ghế số một của Trung Quốc. Vì vậy nói, đóng góp về chính trị của Hồ` Cẩm Đào cần phải giành được bước đột phá về mặt cải cách thể chế chính trị, ngoài cái đó ra không có lựa chọn nào khác.

Cải cách thể chế kinh tế có thể từ dưới lên trên, còn cải cách thể chế chính trị cần phải từ trên xuống dưới, Hồ` Cẩm Đào có thể sẽ không mạnh dạn tuyên bố dân chủ hoá, nhưng sẽ thực hiện một số biện pháp thu hút người dân tham gia chính trị để tiếp tục triển khai cải cách kinh tế và chính trị. Theo quan sát phán đoán đối với việc ông giữ cương vị lãnh đạo địa phương trước kia, ông sẽ có động tác mới về mặt cải cách dự luận.

Nhưng Hồ` Cẩm Đào sẽ tiến bước vào cải cách thể chế chính trị khi nào và như thế nào lại là một vấn đề cần tích cực nghiên cứu và phân tích. Ông đốt cháy lên "ngọn lửa lớn" này khi lực lượng của mình đã chín muồi, hay là dùng "ngọn lửa lớn" này để đốt cháy những thế lực chính trị cũ còn sót lại, những cái đó còn cần phải tiếp tục quan sát.

Vương Quý Tú, giáo sư trường Đảng Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, người có nghiên cứu rất sâu về nền chính trị Trung Quốc, hơn 10 năm kiên định bất di bất dịch hô hào Trung Quốc tiến hành cải cách thể chế chính trị, khi trả lời phỏng vấn của người viết đã bày tỏ, Trung Quốc đã không còn cần đến chủ nghĩa quyề n uy mới, hiện tượng chủ nghĩa quyề n uy thời đại Mao Trạch Đông, thời đại Đặng Tiểu Bình trước đây là do thời đại đặc định và chế độ đặc thù tạo thành, cũng tức là kiểu nhân vật đó cũng chỉ có dựa vào chế độ đó mới có thể trưởng thành. Giới chính trị trước kia, quyề n lực quá tập trung, Đảng và chính quyề n không tách rời, dùng Đảng để thay thế chính quyề n, quyề n lực tổ chức tập trung vào trong tay một người. Trung Quốc hiện đại, cái mà nó cần không phải là thể chế kiểu nhân trị tập trung quyề n lực cao độ vào cá nhân nhà lãnh đạo, mà là từng bước chuyển sang thể chế kiểu dân chủ với ý nghĩa thực sự. Trong kết cấu chính trị kinh tế xã hội của Trung Quốc, mâu thuẫn và vấn đề tiềm ẩn sâu nhất hiện nay là thể chế chính trị tụt hậu nghiêm trọng, vì vậy cải cách thể chế chính trị đã tới lúc không thể trì hoãn được nữa. Cải cách thể chế kinh tế có thể làm từ dưới lên trên, còn cải cách thể chế chính trị cần phải từ trên xuống dưới, cần dám động dao từ lợi ích của bản thân mình. Quyề n lực là một tấm lưới đan xen chằng chịt, bên trên động bên dưới không động, chỉ có thể càng động càng bị động.

Đã trở thành bậc chưởng môn của thể hệ mới, Hồ Cẩm Đào trong lòng hẳn đã sớm có trù tính của mình đối với nền chính trị, kinh tế, xã hội của Trung Quốc, mặc dù hiện nay ông còn chưa hoàn toàn nắm đại quyề n trong tay, nhưng ông tuyệt đối sẽ không ngò i nhìn quyề n lực chính trị dưới con mắt của mình ngày càng bị lâm vào bị động.

Hồ Cẩm Đào đã không muốn nhìn thấy quyệ̀n lực chính trị rơi vào bị động, đương nhiên ông cũng không muốn nhìn thấy môi trường chính trị rơi vào bị động. Tin rằng ông sẽ tìm thấy được đột phá khẩu phù hợp với cá tính và phong cách của ông.

Đúng như Vương Quý Tú đã nói, "phát triển chính trị của Trung Quốc tương lai cũng cần có sự dẫn dắt của một người chín chắn, nếu không sẽ dễ xuất hiện chao đảo, đảo lộn, làm không tốt có thể làm tiêu tan cơ hội và thành quả phát triển."

Hồ Cẩm Đào cần phải là một nhân vật chín chắn trong trăm người mới chọn được một, nhưng nhân vật chín chắn như vậy dùng sách lược và khí phách của nhà chính trị tấn công vào bức tường chính trị này như thế nào, chắc chắn là cần đến công phu siêu lớn lấy nhu khắc cương như là "nước" vậy.

Lại quay trở lại, cho dù Hồ Cẩm Đào tiến hành cải cách thể chế chính trị, e rằng cũng không đến nỗi khiến cho Trung Quốc về cơ bản thay đổi hoàn toàn, trở thành một nước thoát thai hoán cốt hoàn toàn từ bỏ tính chất căn bản của chủ nghĩa xã hội như các nước phương Tây mong đợi, suy cho cùng bản thân ông chính là sản phẩm của chủ nghĩa cộng sản. Cải cách thể chế chính trị mà Hồ Cẩm Đào muốn tiến hành cần phải được xúc tiến từ "dùng Đảng thay thế chính quyệ̀n, tập trung quyệ̀n lực cao độ, bàn bạc chấp hành gộp làm một, tư pháp phụ thuộc" sang "Đảng và chính quyệ̀n có sự phân công, quyệ̀n lực phân tán, bàn bạc chấp hành phân lập, tăng cường pháp luật". Có thể tưởng tượng, cải cách của thời đại Hồ Cẩm Đào vẫn sẽ là kiểu tiệm tiến, không thể làm đến mức không quan tâm gì đến

nhân tình thế thái. Vì thay đổi triệt để Trung Quốc còn cần phải có một thời gian tương đối dài, làm quá nóng vội chỉ có thể có kết quả ngược lại.

Hồ Cẩm Đào rất có thể sẽ có những động tác mới về mặt cải cách dư luận. Khi Hồ Cẩm Đào chủ trì công tác ở Quý Châu và Tây Tạng, đều đã từng có những động tác trong mặt dư luận báo chí. Khi ở Quý Châu, tờ "Quý Châu nhật báo" dưới sự quản lý của ông đã dấy lên hành động "cải cách đưa tin hội nghị", nghĩa là chỉ cần đưa những tin tức mà quần chúng quan tâm, có thể không cần sao chép đúng quy cách của "Nhân dân nhật báo". Khi ở Tây Tạng, tờ "Tây Tạng nhật báo" dưới sự quản lý của ông đã mạnh dạn đưa ra quan điểm "lãnh đạo chính là phục vụ", chỉ rõ lãnh đạo so với người dân không có điểm nào đặc biệt và cao quý hơn cả, quyết không phải là ông trời nhận sự quỳ lạy của nhân dân, mà là nhân viên công vụ luôn luôn chịu sự giám sát của nhân dân. Nếu như lãnh đạo nào còn nằ m ngủ trên cuốn "sổ công lao" hoặc dùng quyền lực mà nhân dân giao cho để làm những việc làm tổn hại tới lợi ích của nhân dân và đất nước, thì nhân dân có thể thu hồi lại quyền lực trong tay anh ta bất cứ lúc nào, bãi miễn chức vụ của anh ta.

Khoảng tháng 4 tháng 5 năm 2002, hành động của một Bí thư thành ủy của Trung Quốc đã gây xôn xao: Bí thư thành ủy thành phố Trường Trị của tỉnh Sơn Đông là Lữ Nhật Châu sau khi lên giữ chức được ba ngày, tức vào ngày 12 tháng 2 năm 2000, đã phát biểu yêu cầu cơ quan báo của thành ủy "Trường Trị nhật báo" thực hiện chức năng giám sát của báo chí. Nhưng lãnh đạo tờ "Trường Trị nhật báo" khó phân biệt được thật giả trong thái độ của Bí thư thành ủy, vì vậy không dám khinh suất hành động, chỉ biết chờ đợi nghe ngóng.

Vào một ngày nửa năm sau, Lữ Nhật Châu năm giờ sáng đã gọi Tổng biên tập tờ "Trường Tri nhật báo" đến văn phòng, tay cầm tờ báo, nổi cơn tức giận đối với Tổng biên tập kia, "đây là một tờ báo bất tài do một Tổng biên tập bất tài, biên tập viên bất tài, phóng viên bất tài làm".

Lữ Nhật Châu quyết định tuyển Tổng biên tập trong phạm vi cả nước, đòi làm cho tờ "Trường Tri nhật báo" trở thành một tờ báo giám sát báo chí hàng đầu cả nước. Về sau, "Trường Tri nhật báo" làm thật về mặt giám sát dư luận, mũi nhọn giám sát và phê bình nhắm thẳng vào cán bộ lãnh đạo thành phố và cán bộ các cấp, vì Lữ Nhật Châu xử lý không hề nhẹ tay chút nào đối với những vấn đề mà báo nêu ra, rất nhanh tác phong công tác của các cán bộ từ trên xuống dưới của thành phố Trường Tri, công tác quản lý xây dựng thành phố, môi trường kinh tế..., hàng loạt những vấn đề lớn, khó, cũ đã có sự cải thiện rõ rệt.

Người viết nói chuyện với một học giả của trường Đảng Trung ương biết Lữ Nhật Châu, vị giáo sư này tiết lộ, Lữ Nhật Châu quả thực là một người có cá tính và góc cạnh, ông ta đã từng giữ không ít chức vụ, cũng từng vì tác phong quá gay gắt mà trải qua một số sóng gió, nhưng tính cách ông ta làm việc đòi hỏi thực chất của ông ta trước sau vẫn không thay đổi. Xem ra, Lữ Nhật Châu không phải là chơi trò đùa chốn quan trường, mà là muốn làm một số việc thực chất.

Lữ Nhật Châu tuy là một Bí thư mà người dân ngày một khen ngợi, nhưng người dân lại không dám ngày càng trông chờ ông ta, vì ông ta một mình một kiểu, bất cứ lúc nào cũng có thể khiên cho sinh mạng chính trị chết yểu. Khi ấy mọi

người đã hỏi: "Cán bộ lãnh đạo như vậy có thể thành đạt ở Trung Quốc hay không?"

Vì vậy, mọi người hiện nay muốn đưa vấn đề này ra hỏi Hồ Cẩm Đào. Muốn chinh đô n hiện tượng tham nhũng đến cùng cực trong chốn quan trường Trung Quốc, những cán bộ như Lữ Nhật Châu và cải cách báo chí như Lữ Nhật Châu đây là hết sức cần thiết.

Hồ Cẩm Đào là con người ngay thẳng, vì vậy ông không sợ bóng mình nghiêng. Trước đây Hồ Cẩm Đào hề có chút thời gian là quan tâm cải cách báo chí một khi thời cơ chín muồi, sau khi Hồ Cẩm Đào lên giữ chức nhất định sẽ đưa việc này vào chương trình nghị sự. Song, tin rằng Hồ Cẩm Đào cũng sẽ không biến cải cách kiểu này thành tư duy mới của Goóc-ba-chốp, ông sẽ căn cứ vào tình hình của Trung Quốc, hình thành một cách làm của mình.

Tất nhiên Hồ Cẩm Đào không muốn cải cách Trung Quốc thành chia năm xẻ bảy giống như Goóc-ba-chốp, ông chỉ hy vọng cải cách làm sao để cho sĩ khí của người dân tập hợp được như là Putin vậy.

Hồ Cẩm Đào từng cùng với Putin có tiếp xúc ở cự ly gần, vào tháng 10 không lâu sau khi Mỹ bị vụ tấn công "11 tháng 9", khi ông đến thăm Nga, đã tiến hành cuộc hội đàm 90 phút đồng hồ với Putin, chủ đề chính là nội dung chủ yếu của cuộc hội đàm lần đó. Vào dịp "11 tháng 9", Putin là lãnh tụ nước lớn đầu tiên gọi điện thoại thăm hỏi cho Tổng thống Mỹ Bush, vận dụng chiến lược, cá tính và cách làm việc của Putin chắc chắn khiến cho Hồ Cẩm Đào giải quan sát học hỏi được rất nhiều.

Điều tâm đắc này tin chắc rằng sẽ ít nhiều được thể hiện ra trong quá trình Hồ Cẩm Đào nắm quyền sau này.

Chuyên gia văn đề Trung Quốc nổi tiếng của Mỹ Phó Cao Nghĩa bày tỏ, "Hồ Cẩm Đào có thể sẽ không mạnh dạn tuyên bố thực hiện dân chủ hoá, nhưng sẽ có một số biện pháp để thu hút người dân tham gia chính trị để tiếp tục triển khai cải cách kinh tế và chính trị."

Giáo sư Gin của Viện nghiên cứu Brúc-lin của Mỹ đã viết trên tờ "Thời báo New York" chỉ ra, Trung Quốc sau Mao Trạch Đông, Đặng Tiểu Bình đã xuất hiện một lãnh tụ kiểu quản lý thế hệ mới, nếu như lấy một công ty lớn ra để so sánh, người sáng lập công ty rất có uy tín, nhưng người đến sau thì lại là xuất hiện sau khi công ty đã đi vào quỹ đạo, do đó không có được uy tín như người sáng lập. Trung Quốc thời kỳ Giang Trạch Dân đã xuất hiện giai cấp kiểu quản lý, tương lai mọi người sẽ có thể chờ đợi một tập đoàn kiểu quản lý, mà Hồ Cẩm Đào tương đương với người đứng đầu của tập đoàn quản lý này.

Hồ Cẩm Đào vừa không phải là "lớp người du học ở Liên Xô", cũng không phải là "lớp người du học ở Mỹ", ông không có kỷ niệm đối với Liên Xô để hoài niệm, đối với nước Mỹ cũng không có tình cảm mới hiện thực nào để dựa dẫm, đây cũng chưa chắc đã không phải là một việc tốt sau này, ngược lại sẽ có lợi cho ông đứng trên mảnh đất Trung Quốc nắm bắt thời cuộc một cách không nghiêng lệch bên nào. Chỉ ít, Hồ Cẩm Đào trước đó không để lại cho người ta bất cứ ấn tượng "thân Mỹ" hay "thân Nga" nào, cũng là tiện lợi cho ông xoay chuyển nhẹ nhàng trên trường quốc tế.

Trung Quốc có một câu nói rằng "không kêu thì thôi, đã kêu là khiên người khác kinh động". Đối với một người cao sâu khó lường như Hồ Cẩm Đào, quyết không thể chỉ dựa vào tuổi tác và sự từng trải để đưa ra phán đoán chủ quan. Năm xưa, Đặng Tiểu Bình ở tuổi 73 sau khi tái xuất trên vũ đài chính trị, sóng gió gây chấn động thế giới mà ông ta đem lại thì có ai có thể phán đoán được chuẩn xác dựa vào tuổi tác và sự từng trải của ông ta?

Một số nhà quan sát phương Tây cho rằng, Trung Quốc muốn thực hiện cải cách tự do hoá chính trị, chỉ khi nhà lãnh đạo thế hệ thứ năm lên nắm quyền mới có thể xảy ra được. Cái gọi là thế hệ thứ năm, tức thế hệ thời cải cách trưởng thành kể từ những năm 1978 trở lại đây, những người này sau khi đã mở cánh cửa Trung Quốc rộng, một số sang phương Tây học, một số tiếp nhận nhiều văn hoá phương Tây ở ngay trên lãnh thổ Trung Quốc. Những người trẻ tuổi tràn đầy chí khí này khát khao hiện đại hoá tư tưởng, chính quyền kiểu cũ kinh tế kế hoạch và chủ nghĩa xã hội để lại gánh nặng lịch sử cho những người này tương đối nhỏ, vì vậy họ có thể tương đối dễ dàng đột phá những xiềng xích của hình thái ý thức.

Cố vấn chính phủ Xinh-ga-po Lý Quang Diệu cũng về cơ bản có quan điểm như vậy, ông ta nói với người Mỹ: "Tại sao phải vội vã với việc thay đổi Trung Quốc như vậy? Bất luận Trung Quốc muốn hay không muốn, thay đổi là điều khó tránh khỏi." Lý Quang Diệu chỉ ra, tầng lớp lãnh đạo thế hệ thứ năm sau Hồ Cẩm Đào về cơ bản là do những người ở độ tuổi ba mươi, bốn mươi từng du học ở Âu Mỹ về cấu thành nên, duy chỉ có khi họ lên nắm lấy đất nước, thì Trung Quốc mới thay đổi một cách triệt để.

Thế nhưng, đối với một người cao sâu khó lường như Hồ Cẩm Đào, quyết không thể chỉ dựa vào tuổi tác và sự từng trải để đưa ra phán đoán chủ quan. Năm xưa, Đặng Tiểu Bình ở tuổi 73 sau khi tái xuất trên vũ đài chính trị, sóng gió gây chấn động thế giới mà ông ta đem lại thì có ai có thể phán đoán được chuẩn xác dựa vào tuổi tác và sự từng trải của ông ta?

Trung Quốc có một câu nói: không kêu thì thôi, đã kêu thì gây chấn động mọi người.

Liệu ai có thể nói Hồ Cẩm Đào không có khí chất tiềm tàng có thể "kêu"! Cần biết rằng, trong lịch sử chính trị thế giới, có không ít nhà chính trị thời kỳ đầu không được người đời coi trọng nhưng về sau lại khiến cho người đời phải kính nể, ở đây không cần phải nói nhiều.

Nhân đây xin nói thêm một chút về Đài Loan ở hai bờ eo biển. Năm xưa Tưởng Kinh Quốc trước lúc ra đi đã chọn tiến sĩ nông học Lý Đăng Huy làm người kế nhiệm, là một người mà mọi người công nhận là rất biết lễ phép, cẩn thận từng ly từng tý một. Nhưng Lý Đăng Huy về sau đã thế nào? Ông ta không những xây dựng uy tín của mình không thua kém gì so với Tưởng Kinh Quốc, hơn nữa càng có thể nói là đã gây sóng gió lớn trong việc đẩy lên cơn sóng lớn Đài Loan độc lập ở hai bờ eo biển. Nhớ lúc đầu, liệu ai có thể tưởng tượng được rằng một kẻ "nhược phu" như Lý Đăng Huy lại có được "khí phách" như vậy?

Nói tới Lý Đăng Huy, nhân tiện nhắc tới một chút về thương nhân Đài Loan. Qua một số đưa tin của các tạp chí hải ngoại, cách nhìn nhận của các thương gia Đài Loan kinh doanh ở Trung Quốc về Hồ Cẩm Đào có thể nói là thối ng

**nhất: ông ôn tồn nho nhã, nét mặt dễ coi, hành động kín
tiếng, hàm súc chín chắn. Phong cách làm việc của ông
tương đối trung lập, dường như không thuộc bất kỳ trường
phái nào. Thay đổi của một người trước khi lên nắm quyền
đều không chuẩn xác, sau khi nắm quyền có thể khí chất
và tác phong của người đó cũng sẽ thay đổi theo. Giống như
Lý Đăng Huy vậy, khi làm Phó Tổng thống cũng hết sức cẩn
thận, thế nhưng ông ta lên làm tổng thống rồi thì các biểu
hiện và ý chí bộc lộ ra khiến cho nhiều người giật nảy mình.**

**Thế nhưng, Trần Thủy Biển đang cầm quyền hiện nay
Đài Loan thì lại thích dùng những lời lẽ gay gắt để kích động
Hồ Cẩm Đào. Trước khi Hồ Cẩm Đào lên kế nhiệm, Trần
Thủy Biển đã từng nhiều lần bình luận về Hồ Cẩm Đào
trước các cơ quan thông tin đại chúng, ông ta nói khi trả lời
phỏng vấn của tờ "Tuần san tin tức" của Mỹ: "Trong nhiệm
kỳ của Giang Trạch Dân, tôi không thể hội đàm trực diện với
Chủ tịch nước của Trung Quốc Đại lục. Hồ Cẩm Đào là nhân
vật thuộc loại bảo thủ, cũng chưa từng qua thử thách. Ông ta
và tôi tuổi xấp xỉ nhau, thế nhưng tư tưởng của chúng tôi
khác nhau quá xa." "Tôi không có kỳ vọng quá cao đối với
ông ta, khi ông Hồ làm Bí thư Đảng ủy khu tự trị Tây Tạng,
đã từng yêu cầu quân giải phóng trấn áp những người
kháng nghị ở Tây Tạng, ông ta thậm chí còn đứng trước xe
tăng chụp ảnh với binh sĩ. Ông Hồ là đương cục của Đảng
Cộng sản và là người ủng hộ trung thành của nền chính trị
chuyên chính." Trần Thủy Biển còn tiết lộ với phóng viên
Roitơ rằng: "Hồ Cẩm Đào chưa qua bầu cử dân chủ đã
được xác định là người kế nhiệm của lãnh đạo nhà nước, là
một việc rất kỳ lạ. Ông ta cho dù sau này ra làm Chủ tịch
nước cũng rất khó suy nghĩ độc lập, vì vậy không trông chờ**

sau khi ông Hồ` lên kế` nhiệm thì quan hệ hai bờ sẽ phá vỡ sự bế` tắ`c."

Trầ`n Thủy Biể`n coi thường Hồ` Cẩm Đào rõ ràng là không khách quan, ông ta tắ`t nhiên không hy vọng Hồ` Cẩm Đào trở thành một nhà lãnh đạo Đảng Cộng sản Trung Quố`c xuấ`t sắ`c, Trầ`n Thủy Biể`n hy vọng đố`i thủ của ông ta sẽ bảo thủ giố`ng như ông ta miêu tả vậy. Hồ` Cẩm Đào càng nhu nhược bắ`t tài, thì Trầ`n Thủy Biể`n sẽ càng thích thú trong lòng, đây là do cục diện chính trị và chiế`n lược của hai bờ xác định. Nhưng tình hình sau này rắ`t có thể sẽ khiế`n cho Trầ`n Thủy Biể`n bị bắ`t ngờ.

Điề`u câ`n phải nhắ`c mọi người chú ý là, Hồ` Cẩm Đào thời sinh viên đã thể hiện đầ`y đủ mình là một người theo đuổ`i sự xuấ`t sắ`c. Bắ`t luận là thành tích học tập hay là biểu hiện chung, ông đề`u cô` gắ`ng trên người khác một bậc. Kể từ khi bước vào cương vị công tác đề`n nay, đặc biệt là sau khi chính thức bước vào quan trường, ông đã giấ`u mình với một sự nhẫ`n nại mà người khác khó bì kịp, bước chính xác trên con đường trung dung không hơn không kém. Thử nghĩ, một người không có hoài bão cực kỳ lớn thì làm sao có thể làm được như vậy! Sự khắ`c kỷ trong gầ`n thì mười năm trở lại đây, xa thì vài chục năm trở lại đây, năng lượng của ông đã tích tụ đề`n thời khắ`c cuố`i cùng. "Không bùng phát trong sự im lặng, thì diệt vong trong sự im lặng". Hồ` Cẩm Đào nên thuộc loại người bùng phát. Khổng Tử nói: "Khắ`c kỷ phục lễ vi nhân". Vậy thì, cái "lễ" mà Hồ` Cẩm Đào muố`n phục là gì? Ông tuyệt đố`i sẽ không ra sức khắ`c kỷ mà không có "lễ" để phục.

Hồ` Cẩm Đào thông minh chắ`c chắ`n cũng đã thấ`y được xu thế tắ`t yế`u phải cải cách của Trung Quố`c, đứng trước

thời đại có nhiều thay đổi này, bản thân ông sẽ lại đóng góp vai trò như thế nào trong xu thế tất yếu này? Ông cam chịu trở thành nhân vật có tính quá độ hay một người bắ c cầ u? Ông có thể hài lòng với việc chỉ làm một người khách qua đường vào thời khắ c lịch sử quan trọng của Trung Quố c hay không? Ông đã được làm thế hệ thứ tư, chắ c chắ n ông sẽ không muố n biế n mắ t trong biển chính trị chỉ thuộc về những kẻ phụ theo một cách khó hiểu.

Tin rằng bản thân Hồ Cẩm Đào cũng đang suy nghĩ tới vấ n đề như thế này: Nên hành động thế nào?

Đấ t nước Trung Quố c dưới sự lãnh đạo của Hồ Cẩm Đào, giữa Trung Quố c và Mỹ sẽ khó khăn, tất sẽ xuấ t hiện sự cọ xát khó tránh khỏi trên ba mặt. Trung Quố c sẽ càng trở thành cái đinh trong mắ t, xương trong thịt của Mỹ, cuộc độ sức giữa hai bên sẽ không ngừng. Nhưng trước khi chưa lớn mạnh trưởng thành lên, Trung Quố c vẫn sẽ tuân theo lời di huấ n của Đặng Tiểu Bình một cách có sách lược: thao quang dưỡng hồ i.

Thế giới ngày nay, Mỹ là nước siêu cường duy nhấ t, sức ảnh hưởng và khả năng hành động đầ y uy hiế p của nó không nước nào có thể không thừa nhận. Quan hệ Trung - Mỹ cho dù là đố i với lãnh đạo thế hệ thứ tư của Trung Quố c mà nói, cũng là trước tiên coi trọng quan hệ đố i ngoại. Có học giả nghiên cứu quan hệ Trung - Mỹ chỉ ra, nếu như so sánh quan hệ Trung - Mỹ là một cuộc thi tiế p sức vừa hợp tác vừa độ sức, thời kỳ Đặng Tiểu Bình về cơ bản là trận thi đấ u có tính chấ t học hỏi, Trung Quố c tuy để Mỹ chiế m hế t ưu thế, nhưng Trung Quố c đã chăm chú học hỏi kỹ thuật và chiế n thuật của Mỹ trong khi quan sát; thời kỳ Giang Trạch Dân, hai nước Trung - Mỹ dầ n dầ n bước vào thi đấ u, vì

thực lực tổng thể của Trung Quốc được tăng cường khá lớn, đôi khi sự đối kháng và mức độ kịch liệt của thi đấu cũng quả thực khả quan; còn bước vào thời đại Hồ Cẩm Đào, hai nước Trung - Mỹ sẽ xuất hiện sự cọ xát khó có thể tránh khỏi trong ba mặt dưới đây.

Thứ nhất, vấn đề Đài Loan sẽ có kết quả cuối cùng trong nhiệm kỳ của Hồ Cẩm Đào. Xu thế lịch sử cho thấy, vấn đề Đài Loan sẽ có được đáp án cuối cùng trong mấy năm tới, nhưng giải quyết vấn đề Đài Loan như thế nào, nhân tố Mỹ đóng vai trò vô cùng quan trọng.

Thứ hai, sự sắp xếp lại bộ cục địa chính trị. Thời đại Giang Trạch Dân, Trung Quốc đã thể hiện ý hướng chiến lược kỳ vọng ảnh hưởng tới cục diện chính trị thế giới với thực lực tổng hợp của bản thân làm hậu thuẫn. Thời đại Hồ Cẩm Đào, Trung Quốc đồng thời với việc sẽ tiếp tục thúc đẩy tăng cường thực lực của mình, dốc hết sức mình cố gắng mở rộng mặt trận an ninh của mình, nhằm tạo một môi trường xung quanh và môi trường khu vực tốt đẹp, nhưng muốn thực hiện được mục tiêu này, thì cần phải phá vỡ những trói buộc của bộ khung vốn có do Mỹ chủ đạo.

Thứ ba, ý thức và hệ thống văn hoá chủ lưu đã căn bản quay lại. Trung Quốc bắt đầu phục hưng lực hướng tâm thực tế của nền văn hoá của mình, có thể đạt tới những nhân tài do mình đào tạo ra chính là nhân tài cấp quốc tế, linh cảm sáng tạo và sự quay lại của văn hoá của dân tộc mình sẽ xoay chuyển sự ỷ lại vào văn hoá và kỹ thuật ngoại lai, khiến cho nó ảnh hưởng tới thế giới trong các mặt bức xạ ngôn ngữ, mô thức hành vi, văn hoá, mà việc tăng cường mạnh mẽ mục tiêu nhân văn này tất sẽ nảy sinh sự cạnh tranh với “trận tuyến mê m văn hoá” của các nước phương Tây mà

Mỹ đứng đầu, khiến ý thức nguy cơ của Mỹ ngày càng nghiêm trọng.

Giáo sư Gin của Viện nghiên cứu Brúc-khin chỉ ra, Trung Quốc trong lòng nước Mỹ có ba hình tượng: Một là thị trường Trung Quốc có cơ hội kinh tế lớn nhất; hai là Trung Quốc là bài toán chính sách ngoại giao gai góc nhất của Mỹ; ba là Trung Quốc là thách thức an ninh lâu dài nghiêm trọng nhất của Mỹ.

Bài chuyên đề đăng trên tạp chí “Thời đại” của Mỹ trong thời gian Hồ Cẩm Đào thăm Mỹ đã miêu tả như thế này: Mười năm hoặc hai mươi năm tới sẽ thuộc về Trung Quốc. Trung Quốc sản xuất bằng mạch điện tử loại nhỏ và tủ lạnh cỡ lớn cho cả thế giới. Nhà du hành vũ trụ của Trung Quốc sẽ cắm cờ đỏ trên mặt trăng. Tại Thế vận hội 2008 Trung Quốc sẽ giành được nhiều huy chương vàng nhất. Chính phủ sẽ mở cửa phương tiện thông tin đại chúng một cách rất tự tin. Chế độ bầu cử cũng bắt đầu thực hiện. Một cảnh tượng khác có thể tưởng tượng được là: giới tóc kim toả ra từ các doanh nghiệp quốc hữu sẽ hoành hành trên phố. Hàng chục triệu nông dân rời bỏ đồng ruộng cống hiến máu đổ vào thành phố tìm việc. Xã hội Trung Quốc một khi không kiểm soát nổi tình hình, thì giới quan chức Bắc Kinh nắm quyền sinh quyền sát lớn trong tay đành phải dùng vũ lực để trấn áp. Ngư dân Trung Quốc đánh sạch giết sạch cá của toàn cầu. Con bão cát nổi lên ở Trung Quốc sẽ liên tục lan tới nước Mỹ.

Qua suy nghĩ của người Mỹ đối với thời đại Hồ Cẩm Đào có thể thấy được, đất nước Trung Quốc dưới sự lãnh đạo của Hồ Cẩm Đào sẽ càng trở thành cái đinh trong mắt, xương trong thịt của Mỹ. Không thể phủ nhận, Trung Quốc

ngày một lớn mạnh lên, Mỹ bất kể là xét từ góc độ nào, cũng đều rất không vui. Mỹ không thể chèn đỡ được Trung Quốc, thì đành phải tạo ra nhiều cớ để ngáng chân Trung Quốc một cách nhiều hơn so với trước. Chỉ riêng chuyện cân bằng giữa Mỹ và Trung Quốc trên các vấn đề Đài Loan, nhân quyền, phổ biến vũ khí hạt nhân cũng đã khiến cho người ta không mảy lạc quan.

“Thuyết mô i đe dọa của Trung Quốc” mà phương Tây thường rêu rao dường như Trung Quốc sẽ xưng bá thế giới trong một tương lai không xa; phương Tây thường tung ra “thuyết sụp đổ của Trung Quốc”, nói rằng toà nhà kinh tế của Trung Quốc được xây dựng trên bãi cát khó có thể chịu đựng nổi sóng gió. Kiểu thông tin và dự đoán vừa thấy mạnh vừa thấy yếu của phương Tây đối với Trung Quốc này cho thấy đối với Trung Quốc trong tương lai, nó vừa tràn đầy lo lắng và bất lực, mặt khác lại khát khao Trung Quốc trong tương lai sẽ nhanh chóng đi tới sụp đổ càng sớm càng tốt.

Chủ nhiệm ban nghiên cứu của Sở nghiên cứu chiến lược quốc tế Luân Đôn Xê-gen chỉ ra “Trung Quốc chỉ là quốc gia hạng hai”, ông ta liệt kê ra không ít những hiện tượng khiến Trung Quốc không thể liệt vào hàng ngũ các quốc gia hạng nhất, ông ta thậm chí còn tự hỏi tự đáp: Trung Quốc có quan trọng hay không? Không!

Trợ lý phụ trách an ninh của nguyên Tổng thống Mỹ lão luyện vẫn là người có lý giải thấu đáo: “Tôi đã tích cực đọc nhiều văn kiện liên quan đến triển vọng chính trị, kinh tế, quân sự của Trung Quốc, lại tiếp xúc với người Trung Quốc gần một phần tư thế kỷ, tôi biết rằng, muốn trả lời những câu hỏi đó, cần phải xuất phát từ một thực tế cơ

bản dễ thấy: Trung Quốc đã t dai rộng lớn, không cho phép coi thường; Trung Quốc có lịch sử lâu đời, không cho phép miệt thị; Trung Quốc đầy hùng tâm, không cho phép chúng ta không coi Trung Quốc vào đâu.”

Tóm lại, thời đại Hồ` Cẩm Đào, cuộc sô`ng giữa Trung Quốc và Mỹ sẽ không dễ chịu. Thế` nhưng, cuộc “chiến tranh chống khủng bố” mà trước mắt Mỹ coi trọng nhất đồng thời cũng tạo cho Trung Quốc có một cơ hội nghỉ ngơi về` chiến lược. Trước ngày 11 tháng 9 năm 2001, Mỹ thường miêu tả Trung Quốc là mớ`i đe dọa chiến lược chính của Mỹ và các đồng minh của mình, còn sau ngày 11 tháng 9, chính phủ Mỹ và tuyệt đại đa số` người Mỹ cho rằng, mớ`i đe dọa hàng đầu với an ninh Mỹ là mạng lưới khủng bố` của tổ chức Al Queda và thế` giới đạo Hồ`i đứng đầu là I-rắc. Thậm chí một số` nhà phân tích cho rằng, sự khốn đốn của Mỹ trong vấ`n đề` I-rắc có thể đã chuyển thành một thứ ưu thế`. Ngoài ra, Trung Quốc ngày càng trở thành một nhà máy lớn có tính quốc tế`, lợi ích của nề`n kinh tế` Mỹ cũng ngày càng gắ`n chặt với Trung Quốc, vì vậy quan hệ Trung - Mỹ cho dù có xấ`u, thì cũng không thể quá xấ`u.

Chí ít Trung Quốc làm tốt vai trò của mình trên vũ đài quốc tế` cũng là cần có sách lược cao siêu. Chẳng hạn, sự kiện Đại sứ quán Trung Quốc bị máy bay Mỹ ném bom do phản đối NATO tấn công Nam Tư, còn Nga lúc đầu kiên quyết phản đối thì đã sớm chuyển thái độ đi đến thoả thuận với Mỹ. Về` điểm này, khi Mỹ yêu cầu Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc phê chuẩn việc sử dụng vũ lực đối với I-rắc năm 2002, Trung Quốc đã học được không đi ngược lại với Mỹ một cách cô lập nữa, nó đã biế`t mọc thêm vài con mắt nhìn trái nhìn phải, nhìn trước ngó sau, sau đó mới bày

tỏ thái độ. Vì vậy, tin rằng đất nước Trung Quốc dưới sự lãnh đạo của Hồ Cẩm Đào vẫn sẽ tuân theo lời di huấn của Đặng Tiểu Bình như trước đây: thao quang dưỡng hô i. Vì xét về mặt chiến lược, Trung Quốc còn chưa trưởng thành thành một chàng trai 18 khỏe mạnh, đứng trước một người đàn ông vạm vỡ không thể coi thường, làm sao lại không nín nhịn để chờ mình mau lớn lên!

Nợ xấu của Trung Quốc quá cao, giống như một thanh kiếm sắc treo trên đầu mọi người, có thể đâm mạnh bất cứ lúc nào xuống đầu người dân Trung Quốc đang hùng hực khí thế, theo đuổi cuộc sống chất lượng cao. Tuy Trung Quốc ngày nay đang phồn vinh đi lên, nhưng bóng đen không phải là không có. Ác-hen-ti-na ngày nay liệu có một ngày nào đó biến thành Trung Quốc nay mai?

Xét hiện tại, nền kinh tế toàn cầu vẫn còn chưa khởi sắc, nền kinh tế Mỹ còn đang lún trong bùn lầy, vẫn còn chưa thấy tia sáng của phục hồi. Còn nền kinh tế Trung Quốc của thời đại Hồ Cẩm Đào vẫn cười ngạo ngễ một mình với thế giới hay không? Theo người viết được biết, một số người có thái độ không lạc quan về điều này, hơn nữa càng là những nhà kinh tế học hiểu rõ nền kinh tế Trung Quốc, thì lại càng không dám có thái độ lạc quan.

Cách đây không lâu, nhà kinh tế học nổi tiếng Phàn Cương bày tỏ, theo con số công bố mới nhất, nợ xấu của ngân hàng quốc hữu Trung Quốc, so với GDP, chiếm khoảng từ 26% đến 27%. Nếu như cộng thêm 140 tỷ Nhân dân tệ tài sản chuyển vào công ty quản lý tài sản (trừ phần bán ra, còn lại 130 tỷ Nhân dân tệ), tổng số nợ xấu ước chiếm khoảng 40% GDP. Có thể nói, về mặt nợ xấu ngân hàng, Trung Quốc có thể coi là một trong những nước cao

nhất trên thế giới. Chúng ta thường gọi Nhật Bản là đất nước bị ảnh hưởng sâu sắc bởi nợ xấu ngân hàng, nhưng điều mà các nhà kinh tế Nhật Bản tranh luận là rốt cuộc tỷ lệ nợ xấu ngân hàng là 6% hay là 10% hoặc 11%.

Vấn đề nợ xấu mà Phần Cương đưa ra cũng là vấn đề cũ mà chính phủ Trung Quốc và giới kinh tế học Trung Quốc rất quan tâm chú ý. Nợ xấu của Trung Quốc cao quả thực giống như một thanh kiếm sắc treo lơ lửng trên đầu mọi người, có thể căm xuống đầu những người dân Trung Quốc đang hùng hực khí thế vươn lên khá giả, giàu có, khiến cho nét mặt của mọi người tràn đầy đau khổ. Kỳ thực, khi người Trung Quốc thấy trên báo chí quốc tế người Ác-hen-ti-na lo lắng vì nền tài chính quốc gia sụp đổ, xã hội hỗn loạn, trong lòng mọi người từng không khỏi lo lắng, người viết từng nghe thấy một số người dân bàn tán: Ác-hen-ti-na ngày nay liệu có thể là Trung Quốc ngày mai?

Kể từ khi cải cách mở cửa năm 1978 đến nay, đầu tư nước ngoài dấn dấn đổ vào Trung Quốc, bắt đầu từ năm 1993, Trung Quốc trở thành nước thu hút nhiều vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài nhất trong các nước đang phát triển trên toàn thế giới, hiện nay quy mô thu hút đầu tư của Trung Quốc chỉ đứng sau có Mỹ, trở thành nước lớn thứ hai trên toàn cầu. Sự nâng đỡ của vốn nước ngoài lớn mạnh và dự trữ trong dân chúng to lớn, khiến cho nhiều ngân hàng của Trung Quốc tuy nợ xấu, nợ khó đòi dẫn đến tài sản không bù đủ nợ, nhưng một khi tiền vốn nước ngoài rút ra, một khi dân chúng rút tiền tiết kiệm, thì tất sẽ xuất hiện cơn bão tài chính còn đáng sợ hơn cả so với Ác-hen-ti-na.

Nếu như nền tài chính gặp bão táp mưa sa, thì tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của Trung Quốc chắc chắn sẽ chịu tác động cực kỳ nghiêm trọng.

Mặc dù Chu Dung Cơ có uy tín cực kỳ cao trong dân chúng Trung Quốc, người Trung Quốc tự đáy lòng cảm kích về sự thành công của chính sách điều tiết vĩ mô mà ông ta thực hiện vào năm 1993, nhưng hiện thực cần phải đối mặt là, cho đến nay, cải cách tài chính của Trung Quốc vẫn không lý tưởng, không những “không lý tưởng”, thậm chí có thể dùng “không thành công” để kết luận.

Những năm gần đây, tỷ lệ tăng trưởng cung ứng tiền tệ của Trung Quốc luôn cao hơn nhiều so với tỷ lệ tăng trưởng kinh tế và chỉ số vật giá. Theo phân tích của giáo sư Hạ Bân về tình hình tín dụng tài chính trong bốn năm gần đây của Trung Quốc, có tới 85% dùng vào các khoản tín dụng trong nước, 15% dùng vào tài sản ở hải ngoại. Trước mắt, tín dụng của bốn ngân hàng thương nghiệp quốc hữu lớn đối với doanh nghiệp trong nước, có tới trên 90% là cho các doanh nghiệp quốc hữu tổng lượng kinh tế chỉ chiếm một phần ba vay, còn các doanh nghiệp phi quốc hữu chiếm hai phần ba tổng lượng kinh tế thì chỉ nhận được chưa đầy 10% khoản tín dụng. Do trong tổng lượng tín dụng trong nước có bao hàm khoản lớn tín dụng xấu, một phần nợ của ngân hàng đã trở nên trống rỗng, đã không thể phát huy vai trò như một công cụ tài chính hữu hiệu của mình được, thế nhưng về tài sản nợ nó vẫn chiếm một bộ phận tương đối lớn trong tổng số tín dụng xã hội.

Những cái đó đều là nguy cơ tiềm ẩn.

Không những nền tài chính có dấu hiệu nguy hiểm, sự vận hành chung của nền kinh tế cũng không phải là không có vấn đề.

Nhà kinh tế học Chu áu Bình chỉ ra, kinh tế vĩ mô hiện nay đã xuất hiện một hiện tượng cực kỳ mâu thuẫn: một mặt tăng trưởng kinh tế tăng trở lại mà thiếu nhu cầu trong nước thì lại gia tăng; một mặt khác tiền tệ mở rộng rõ rệt mà xu thế thiếu phát ngày càng sâu sắc thêm. Vấn đề gặp phải hiện nay là: Làm thế nào giải quyết được vấn đề thiếu nhu cầu trong nước trong tình hình tăng trưởng kinh tế không thấp lắm, và làm thế nào giải quyết vấn đề vật giá liên tục giảm xuống trong tình hình lượng cung ứng tiền tệ vẫn coi như là lãi.

Một số nhà kinh tế nghi ngờ chính sách tài chính tích cực và chính sách tiền tệ ổn định được thực thi mấy năm nay. Có nhà kinh tế chỉ ra, chủ yếu cần dựa vào chính sách tài chính tích cực của đầu tư trái phiếu, từng bước làm yếu đi vai trò kích thích kinh tế, kéo theo nội nhu, hiệu quả mặt trái của nó mỗi ngày một lớn; chính sách tiền tệ không thể mở rộng hoặc thu hẹp một cách tùy tiện, vì vấn đề tài chính quá phức tạp, nếu không may, không những không thể điều tiết kinh tế, ngược lại sẽ dẫn đến khủng hoảng tài chính thậm chí khủng hoảng kinh tế.

Lời cảnh báo của các chuyên gia, học giả chắc chắn không phải là không có căn cứ.

Vấn đề "tam nông" tích tụ đã lâu khó giải quyết, trên thực tế đã trở thành một ngọn núi lửa đang hoạt động lớn, có thể bùng phát mạnh mẽ ở Trung Quốc. Thời đại Hồ Cẩm Đào, mâu thuẫn trong nội bộ người dân càng đan xen phức

tạp hơn. Mà vũ đài của các nhà tư bản mới nổi lên sẽ từ Đại hội đại biểu nhân dân, Hội nghị hiệp thương chính trị vươn lên đến các cơ quan Đảng, chính quyền, cuối cùng vươn tới tầng lớp hạt nhân lãnh đạo quyết sách.

Nền kinh tế Trung Quốc cũng giống như nền chính trị Trung Quốc vậy, đều rất phức tạp và vi diệu. Thủ tướng Chu Dung Cơ tuy làm Thủ tướng chưa đầy 5 năm, nhưng ông ta đã lãnh đạo nền kinh tế Trung Quốc gần mười năm, có thể nói, thành tựu của Chu Dung Cơ rất to lớn, nhưng ông ta cũng không phải là không có vấn đề còn để lại. Chẳng hạn như vấn đề tài chính đã được nhắc tới bên trên, và vấn đề doanh nghiệp quốc hữu, vấn đề nông nghiệp, trong nhiệm kỳ Thủ tướng Chu Dung Cơ vẫn chưa giải quyết tốt được. Những vấn đề này chắc chắn là được chuyển sang Thủ tướng nhiệm kỳ mới, cũng tức là chuyển sang Ôn Gia Bảo.

Vì vậy nói, nông thôn của Trung Quốc, cũng là vấn đề thử thách đối với Hồ Cẩm Đào. Trong 5 năm Chu Dung Cơ làm Thủ tướng, gần như năm nào cũng nhấn mạnh tới vấn đề "tam nông" nông nghiệp, nông thôn, nông dân tại báo cáo công tác của chính phủ, độ nặng của nó mỗi ngày một nặng thêm, trên thực tế nông nghiệp đã trở thành một ngọn núi lửa đang hoạt động to lớn, có thể bùng nổ mạnh mẽ ở Trung Quốc bất cứ lúc nào. Mức sống của thành thị đang nhanh chóng nâng cao, còn mức sống ở nông thôn thì không những nâng lên rất chậm, một số nơi thậm chí còn xuất hiện tình trạng tụt xuống. Nông dân bức bối, các nơi thỉnh thoảng lại xuất hiện xung đột kiểu bạo động nhỏ. Những nhà lãnh đạo chính giới Trung Quốc từ lâu đã nói:

Trung Quốc nếu như xảy ra vấn đề thì là xuất phát từ nông dân.

Nhà lãnh đạo thế hệ thứ nhất của Trung Quốc là Mao Trạch Đông đã sử dụng nông thôn để tiến hành "nông thôn bao vây thành thị", kết quả đã cướp được chính quyền nhà nước; nhà lãnh đạo thế hệ thứ hai là Đặng Tiểu Bình đã sử dụng nông thôn tiến hành "khoán đến hộ gia đình" trước tiên, kết quả đã mở đường cho cải cách mở cửa; nhà lãnh đạo thế hệ thứ ba là Giang Trạch Dân đã sử dụng nông thôn để làm thử "bàu cử dân chủ ở cơ sở", tuy thành phần làm cho phương Tây xem nhiều hơn, nhưng cũng là học cách sử dụng vấn đề nông thôn.

Đến lượt Hồ Cẩm Đào, bài toán nông thôn chắc chắn là phải làm, nhưng làm thế nào để vừa không hời hợt bề ngoài lại có nội dung thực chất thì lại là một vấn đề đòi hỏi Hồ Cẩm Đào phải vắt óc ra suy nghĩ. Cái gọi là "bàu cử dân chủ ở cơ sở" quả thực khó có thể làm cho ra nhẽ được, một số người trong giới lý luận Trung Quốc phê bình nói: Dân chủ không thể thực hiện ở nơi dân trí thấp được, mà cần phải tiến hành trước ở nơi dân trí cao. Dân chủ là bộ phận quan trọng của cải cách thể chế chính trị, chỉ có thể từ trên xuống dưới, chứ không thể làm từ dưới lên trên giống như là cải cách kinh tế được.

Với yêu cầu lịch sử, giai cấp công nhân Trung Quốc đã từng đóng vai trò tiên phong của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Ngày nay, trong tình hình Đảng Cộng sản Trung Quốc đứng trước sự chuyển đổi, vai trò lịch sử của giai cấp công nhân ngày càng chịu sự đe dọa của giai cấp có tài sản mới nổi lên. Ở thành thị, hàng loạt công nhân viên chức doanh nghiệp quốc hữu bị cưỡng chế mua đứt thâm niên

công tác rồi bị đẩy ra ngoài xã hội. Những người chủ ngày xưa này vô cùng tức giận trước thời cuộc đổi thay cá'm trong tay vài chục ngàn Nhân dân tệ là bị "đá một cái ra ngoài", dẫn đến nhiều nơi trong cả nước xuất hiện các sự kiện công nhân tụ tập khiêu' u nại.

Trung Quốc đã không còn là xã hội giai cấp, mà là xã hội hiện đại được chia thành 10 tầng lớp lớn. Nông dân yêu cầu giảm nhẹ gánh nặng nâng cao mức sống, công nhân yêu cầu giải quyết việc làm tiếp tục làm người chủ, giai cấp có tài sản mới nổi lên yêu cầu tài sản tư hữu được pháp luật bảo vệ và khát khao có ảnh hưởng tới chính trị, tóm lại các tầng lớp đều muốn nêu yêu cầu của mình, tìm kiếm lợi ích lớn hơn cho bản thân.

Những lời yêu cầu mãnh liệt đa dạng này sẽ dẫn tới mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân của Trung Quốc càng phức tạp và căng thẳng hơn, vì vậy cũng sẽ tăng thêm tính phức tạp và tính nghiêm trọng cho nền chính trị Trung Quốc do Hồ Cẩm Đào lãnh đạo.

Những người có tầm nhìn xa đều có thể thấy được, vấn đề nhà tư bản gia nhập Đảng Cộng sản Trung Quốc được ẩn trong "Ba đại diện" của Giang Trạch Dân là một xu thế lịch sử. Hồ Cẩm Đào nếu muốn làm cho Đảng Cộng sản chuyển đổi thành công, và làm cho Đảng Cộng sản Trung Quốc cá'm quyề'n lâu dài, cũng cần phải lựa chọn con đường ở giữa này để đi tiếp. Có thể tưởng tượng thấy, tương lai vũ đài mở ra trước mặt các nhà tư bản mới nổi sẽ từng bước từ Hội nghị hiệp thương chính trị, Đại hội đại biểu nhân dân vươn lên tới cơ quan Đảng, chính quyề'n, cuối cùng vào tới tầng lớp lãnh đạo hạt nhân Đảng Cộng sản Trung Quốc, trực tiếp tham gia vào quyết sách chính trị.

Nếu như Hồ Cẩm Đào và Ôn Gia Bảo muốn phối hợp chặt chẽ với nhau, thì đỉnh cao phát triển của Trung Quốc sẽ không xuống dốc sau Thế vận hội giống như một số người lo lắng, mà sẽ tiếp tục vươn thẳng lên, khiến cho Trung Quốc ngưỡng cao đầu bước qua ngưỡng cửa số phận năm 2010. Như thế, sức sống chính trị của Hồ Cẩm Đào và Ôn Gia Bảo cũng sẽ kéo dài hơn.

Trước mắt, trên bầu trời Trung Quốc dường như tràn ngập một thứ lo lắng ở tầng sâu đối với tình hình tương lai: Hồ Cẩm Đào tương mạo ôn hoà lên làm Tổng Bí thư, Ôn Gia Bảo tương mạo ôn hoà lên làm Thủ tướng, không có con người thép Chu Dung Cơ gánh đỡ nên kinh tế, dùng bàn tay thép của ông ta để đối phó với cục diện phức tạp khó xử lý, Trung Quốc còn có thể giữ vững được trận thế, kinh tế liệu có thể càng ngày càng suy sụp hơn không?

Sự phát triển mạnh mẽ trong hơn 20 năm của nền kinh tế Trung Quốc khiến cho những người Trung Quốc đồng thời với việc ngày càng được hưởng nhiều lợi ích hơn, ngược lại đã làm gia tăng mọi lo ngại trong lòng đối với tương lai kinh tế thay đổi khôn lường. Mọi người tận hưởng cuộc sống kinh tế mỗi ngày một nâng cao, trong lòng thì sức chịu đựng khủng hoảng lại ngày một yếu đuối hơn. Cái mà Nhật Bản phải đối mặt sau hơn 20 năm phát triển thần tốc là kinh tế đình trệ và suy thoái, đến nay đã quấy đạp hơn mười năm mà vẫn không thể nào ngóc lên được. Cái chờ đợi Trung Quốc sau này cũng là số phận như vậy chăng? Làn sóng phát triển của Trung Quốc rốt cuộc là vươn xa tới đâu?

Thế nhưng, lo lắng vẫn hoàn lo lắng, ngoài lo lắng ra, người Trung Quốc trong lòng quả thực còn có một nhân tố

có thể an ủi được, đó là Thế vận hội năm 2008. Vì có Thế vận hội vào vài năm tới, nên bong bóng của Trung Quốc tạm thời chưa thể vỡ được. Tiền vốn từ bên ngoài vẫn còn ào ào đổ vào, trong nước chỗ nào cũng xây dựng, bất kể là hình thức và nội dung thực chất kinh tế cách nhau bao xa, thân rỗng không lõ vẫn là tượng trưng của đất nước Trung Quốc.

Trong thời gian quý báu còn lại trước Thế vận hội, cũng có thể coi là trời giúp Hồ Cẩm Đào. Không ít người trong và ngoài nước dự đoán, dịp đăng cai Thế vận hội cũng là khi sự phát triển của Trung Quốc lên tới đỉnh cao nhất, cùng với sự kết thúc của Thế vận hội, kinh tế Trung Quốc cũng sẽ mất đi khí thế và xuống dốc, tức tụt từ đỉnh cao xuống. Đến lúc đó có như vậy hay không, tất nhiên là còn phải chờ quan sát.

Nhưng bất kể sự phồn vinh hiện nay của Trung Quốc là giả tạo hay là thực chất, tóm lại trước năm 2008 nó vẫn sẽ gây cho người ta ấn tượng tươi sáng. Hồ Cẩm Đào và Ôn Gia Bảo vừa vận có thể tận dụng quãng thời gian quý báu này để hợp lực thể hiện tài năng, nhanh chóng giúp mình trưởng thành lên cả về thể lực và khí phách, nhằm hình thành một phong cách lãnh đạo đất nước độc lập, sau đó tại Đại hội lần thứ XVII Đảng Cộng sản Trung Quốc họp vào năm 2007 sẽ lấy Thế vận hội làm lời hiệu triệu, thúc đẩy mình và đất nước tiến lên hướng tới mục tiêu cao hơn, nhanh hơn, mạnh hơn.

Hồ Cẩm Đào và Ôn Gia Bảo đã nhanh chân bước lên đài cao chính trị có một không hai của Trung Quốc, chí khí của hai người chắc chắn là giống nhau, đó chính là cả hai bên đều hy vọng lập công gây dựng sự nghiệp, nhằm thể hiện

chí lớn của mình. Vì vậy, hai nhân vật Hồ` Cẩm Đào và Ôn Gia Bảo cùng đi trên một con tàu tự nhiên sẽ kết thành một khối lợi ích chung, một lòng một dạ đồng cam cộng khổ. Thử nghĩ, cho dù là hai kẻ yếu hợp sức lại thì cũng càng có sức mạnh thực chất hơn là hai kẻ mạnh mà không hợp sức.

Nếu như Hồ` Cẩm Đào và Ôn Gia Bảo phải hợp chặt chẽ với nhau, có lẽ đỉnh cao phát triển của Trung Quốc sẽ không đi xuống sau Thế vận hội, mà sẽ giữ vững ở đỉnh cao, khiến cho Trung Quốc ngẩng cao đầu bước qua ngưỡng cửa số phận năm 2010. Từng có học giả nghiên cứu chiến lược chỉ ra, năm 2010 sau Thế vận hội dường như là năm thắt nút cổ chai của Trung Quốc, nếu như thuận lợi vượt qua nút cổ chai này, thì sự phát triển của Trung Quốc sẽ tiếp tục lên cao; nếu như không vượt qua được nút cổ chai này, thì sự phát triển của Trung Quốc sẽ xuống dốc.

Còn Hồ` Cẩm Đào và Ôn Gia Bảo có bước qua được ngưỡng cửa này hay không, trong một chừng mực rất lớn được quyết định bởi máy nhất rìu mà họ bỏ xuống sau này, tức máy ngọn lửa chính trị và kinh tế có tính mục đích được đốt lên có cháy lan ra cả Trung Quốc hay không. Về chính trị, tiến hành cải cách thể chế; về kinh tế, thúc đẩy tư hữu hoá. Mục đích của nó là làm cho chính trị thúc đẩy kinh tế phát triển doanh nghiệp quốc hữu không cản trở chân kinh tế tư nhân. Ngoài ra, thời gian khó khăn cọ xát sau khi gia nhập Tổ chức thương mại thế giới, tầng lớp quyết sách cao nhất tích cực huy động trí tuệ sức lực của xã hội, thì có thể khiến cho các chính sách và biện pháp liên quan được thực hiện, giúp cho các doanh nghiệp Trung Quốc vượt qua được cửa ải khó khăn, cuối cùng làm cho

con tàu kinh tế và phát triển tổng hợp của Trung Quốc thực sự đi vào quỹ đạo lành mạnh.

Hồ Cẩm Đào rõ ràng cuộc sẽ bước đi như thế nào trên con đường phía trước, đây là điều đang được thế giới quan tâm chú ý, đối với ông mà nói, áp lực chắc chắn là vô cùng to lớn. Mỗi khi Hồ Cẩm Đào bước đi một bước, không những được quyết định bởi ý chí của ông, còn chịu sự ràng buộc của rất nhiều phía, nhưng chỉ cần là người có ý chí kiên định, thì ông nhất định có thể bước đi được trên con đường của mình.

Bất luận là thế nào, dưới chân của Hồ Cẩm Đào, nhiệm vụ nặng nề và chặng đường còn xa.

Chúng ta chân thành chúc cho Hồ Cẩm Đào bước đi thật tốt!

* Trong tiếng Anh nghĩa của những từ này hàm ý trêu cợt, xúc phạm. Egghead dùng để chỉ những người rất thông minh nhưng thường chỉ quan tâm đến chuyện học thuật, sách vở. (Từ này được hình tượng hóa, do những người được coi là thông minh, uyên bác thường có trán cao trông như hình quả trứng!. Nerd là từ được dùng để cố tình sỉ nhục người nào đó về hình thức bên ngoài hoặc trong cách xử ngoài xã hội. Nerd còn có nghĩa là người quá thiên về khoa học kỹ thuật và không màng chi đến chuyện khác. (Microsoft Encarta Reference Library 2002)

* Trong tiếng Anh nghĩa của những từ này hàm ý trêu cợt, xúc phạm. Egghead dùng để chỉ những người rất thông minh nhưng thường chỉ quan tâm đến chuyện học thuật, sách vở. (Từ này được hình tượng hóa, do những người được coi là thông minh, uyên bác thường có trán cao trông như hình quả trứng!. Nerd là từ được dùng để cố tình sỉ nhục người nào đó về hình thức bên ngoài hoặc trong cách xử ngoài xã hội. Nerd còn có nghĩa là người quá thiên về khoa học kỹ thuật và không màng chi đến chuyện khác. (Microsoft Encarta Reference Library 2002)

* Đôi tay của vua Midas: theo thần thoại Hy Lạp, vua Midas có hai bàn tay kỳ diệu. Mọi thứ mà vua chạm tay vào đều biến thành vàng cho dù ông có muốn hay không.

* Bệnh Hodgkin (Hodgkin's disease): một căn bệnh rối loạn ác tính do sự nở lớn của các hạch bạch huyết và lá lách, và đôi lúc cả gan. Bệnh này được đặt tên theo bác sĩ điều trị người Anh, thomas Hodgkin (1798 – 1866)

* Massively parallel [processor]: Thuật ngữ dùng trong ngành điện toán để chỉ một bộ xử lý song song có khả năng thực hiện cùng một lúc trên một ngàn phép tính khác nhau.

(1) Phạm vi nhỏ nhất của các tầng số điện tử cấu thành một dải băng và bên trong dải băng này một tín hiệu đặc biệt được truyền đi thông suốt. Nói một cách khác, bandwidth là khối lượng thông tin có thể được gởi đi trong các đường truyền liên lạc: băng thông.

1. Sigmund Freud, người đã khởi xướng và xây dựng bộ môn phân tâm học, dựa trên các ý tưởng cho rằng đời sống tinh thần chi phối trên cả hai cấp ý

thức và vô thức, và các biến cố thời thơ ấu có ảnh hưởng mạnh về mặt tâm lý trong suốt cuộc đời.

3. Holy Grail: là giải pháp công ty Dell gọi là sóng vô tuyến (radio) thông minh hay radio dựa trên phần mềm cho phép tích hợp 802.11 và di động trong một thiết bị và nó chuyển đổi tự động.

4. tablet: Thiết bị được dùng để nhập thông tin về vị trí của hình đồ họa trong các ứng dụng kỹ thuật, thiết kế và minh họa. Một mặt phẳng hình chữ nhật bằng nhựa được trang bị cùng với một thiết bị trỏ (puck) hoặc một cây bút - còn gọi là bút trâm (stylus) – và bộ phận điện tử cảm nhận để báo cáo vị trí của đầu bút cho máy tính, diễn dịch dữ liệu này thành vị trí con trỏ trên màn hình.

5. modeling : (1) Sử dụng máy tính để mô tả hành vi của một hệ thống. Thí dụ, các chương trình bảng tính có thể được dùng để thao tác với các dữ liệu tài chính biểu thị tình hình và hoạt động của một công ty, dùng để phát triển các kế hoạch và dự án kinh doanh, hoặc dùng để đánh giá tác động của những thay đổi được dự báo đối với các hoạt động kinh doanh và tình trạng tài chính của công ty. (2) Sử dụng máy tính để mô tả bằng hình thức toán học các đối tượng vật lý và các mối quan hệ không gian giữa chúng. Thí dụ, các chương trình CAD được dùng để biểu diễn trên màn hình các đối tượng vật lý như công cụ, tòa nhà văn phòng, các phân tử phức tạp và xe ô tô. Các mô hình này dùng các công thức để tạo ra đường thẳng, đường cong và các hình thể khác và đặt các hình thể này vào vị trí tương quan chính xác với nhau và với không gian hai chiều hoặc ba chiều mà chúng được vẽ ra.

1. stock option: thuật ngữ trong thị trường chứng khoán nói đến một hình thức thông dụng của công ty cổ phần dùng để thưởng hay bù đắp cho nhân viên của mình. Nhân viên được cho một hợp đồng option chứng khoán để mua cổ phần công ty theo một giá nào đó (bằng hoặc dưới giá thị trường vào thời điểm tặng option) trong một khoảng thời gian ấn định bằng năm.

2. Cổ phiếu phân chia: thuật ngữ trong thị trường chứng khoán chỉ sự gia tăng số cổ phần đang lưu hành của một công ty mà không thay đổi vốn của cổ đông hay thay đổi tổng số trị giá thị trường vào thời điểm phân chia.

Một đơn vị quân đội cô-dắc gồm một trăm người (hoặc hơn) tương đương với một đại đội kỵ binh.

Phái Dân Túc ('Đất đai và Tự do')

Điển tích kinh thánh. Balaam là một pháp sư có con lừa cái một hôm bỗng đứng cất tiếng nói như người, để phản kháng roi vọt. 'Con lừa Balaam' là một thành ngữ thường dùng để chỉ những người vốn nhẩn nhục, ít nói nhưng đến một lúc nào đấy lại đột nhiên lên tiếng phản kháng quyết liệt.

Một giáo phái ở Nga, ly khai với giáo hội chính giáo.

Nguyên văn là Veliki Mogol (Mông cổ đại vương), tước hiệu của nhà vua do triều đình Mông cổ đặt ra để cai trị Ấn độ trong thời kỳ Mông thuộc (1526-1858).

Một cách dịch khác đầu đề cuốn sách theo nguyên văn Nga.

Bức họa Những người kéo thuyền trên sông Vôn-ga, của danh họa Nga Rê-pin, thế kỷ XIX

Một chữ cổ của văn tự Nga đã bị bãi bỏ và thay bằng chữ E sau 1917.

Vùng rộng không có rừng cây ở miền cực Bắc; quanh năm băng giá, cỏn cỗi, chỉ mọc những bụi cây nhỏ.

Sinh viên trường võ bị được coi đang tòng ngũ quân đội thường trực.

Xô-viết đại biểu.

Ủy ban cách mạng.

Trong nguyên bản: 'có tiếng chim đa đa gáy: 'Xapt'para' (Câu này mô phỏng tiếng gáy đơn điệu, nghe dễ buồn ngủ, của chim đa đa: lại có nghĩa là 'đến giờ đi ngủ rồi').

Thưa quý ông quý bà (t.Pháp).

Học sinh trường võ bị trung cấp chuẩn bị cho con em quý tộc vào trường võ bị cao cấp hoặc ra làm sĩ quan cấp dưới.

Trong đó quan trọng nhất là quyền sở hữu đất đai được hưởng trọn đời, do chính phủ Sa hoàng ban cho dân cô-dắc không có đất vào năm 1883.

Txu-Sima, một hòn đảo trên eo biển Triều tiên. Năm 1904, gần đảo này có xảy ra một trận thủy chiến lớn giữa hai hạm đội Nga, Nhật; trong đó hạm đội Nga do đô đốc Rôđextvenxki chỉ huy đã bị thất bại nặng nề.

'Mệt quá, làm ơn giặt cho tôi!' (tiếng Đức xen tiếng Nga trọ trọ trong nguyên văn).

Người trừ tà.

Lễ cổ truyền của Xlavơ. Trong tiết này người ta thường dọn tiệc bánh và tổ chức vui chơi. Blin là một thứ bánh làm bằng bột loãng tráng vàng bằng bơ. Phái Xlavôphil là một trào lưu tư tưởng ở Nga vào khoảng giữa thế kỷ XIX, chủ trương tập hợp các dân tộc Xlavơ lại dưới quyền lãnh đạo của nước Nga, trái với các phái tây học, họ khẳng định rằng nhân dân Nga có một phương hướng phát triển riêng khác hẳn các dân tộc phương Tây.

Sic transit gloria mundi (Hư vinh của trần thế trôi đi như vậy đấy) (t. Latinh).

Người 'phước lộc' là hạng người hơi ngây dại mà tín ngưỡng dân gian coi là những người đã được Thượng đế chọn lựa cho cuộc sống diễm phúc trên thiên đường.

Apocalypxix là một thiên trong Kinh Thánh tả những cảnh vật hết sức hoang đường, quái đản.

Dân Moxkva (theo tiếng địa phương).

Kean Edmund (1787 - 1833). Diễn viên Anh nổi tiếng chuyên đóng các vai bi kịch của Shakespeare.

Mũ hình cái soong có ngù ở trên, thường dùng ở các nước cận đông.

Vì Đasa có chồng, cho nên trong hộ chiếu đề tên họ là 'Têlêghina Đarya Đmitrievna'. Vì vậy viên đại đội trưởng mới hỏi họ của bố nàng (nếu nàng là con gái chưa chồng thì tên họ trong hộ chiếu - 'Bulavina Đarya Đimitrievna' sẽ cho biết bố nàng là ai.

Linh mục và tu sĩ ở Nga để tóc rất dài.

Thật ra Pêtrôvna là phụ danh chứ không phải là tên. Nó có nghĩa là 'con gái ông Piôtr'. Như vậy là rút cục ta vẫn không biết tên bà cụ là gì.

tức một tên bạch vệ (trong ngôn ngữ của thổ phỉ Makhnô).

La Jucunda, chân dung nổi tiếng do Lêônardô de Vintsi vẽ.

Cậu bé Pari

Bạn thân mến (tiếng Pháp).

Trong bộ tiểu thuyết này, chúng tôi tạm dùng một hệ thống thuật ngữ chỉ các đơn vị quân đội như sau: quân đoàn (armya-armée), lữ đoàn (korpux-corps đ'armée), sư đoàn (divizya-division), đại đoàn (brigada - brigade), trung đoàn (polk-régiment), tiểu đoàn, (batalyon-bataillon), v.v. (N.D.)

Dùng để đun bếp

11. Viết tắt của Microsoft Network.

1\ Sa Trư: tiếng Anh là amake charinist pig - chỉ những người theo chủ nghĩa tôn sùng nam giới một cách cực đoan.

12. Nguyên văn (彩衣娛亲) Truyền thuyết kể lại thời Xuân Thu có Lai Tử, rất hiếu thuận, bảy mươi tuổi rồi có lúc vẫn mặc quần áo sắc sỡ, giả thành trẻ con để chọc cha mẹ cười vui. Về sau trở thành điển cố chỉ người con hiếu thuận với cha mẹ.

13. Một hình thức hôn nhân của người Ma Thoa tộc Nạp Tây ở Vân Nam, 'tấu hôn' là trai chưa vợ, gái chưa chồng, nam nữ chung sống với nhau ở trong gia đình mẫu hệ của mình, là hôn nhân do sự 'đi' của nam giới mà thực hiện. Đàng trai buổi tối đến đàng gái ở một đêm, sáng sớm hôm sau về lại nhà mình, hai bên đều không phải thành viên trong gia đình đối phương.

2. Sa Trư: tiếng Anh là amake charinist pig - chỉ những người theo chủ nghĩa tôn sùng nam giới một cách cực đoan.

3. Lý Gia Hân: Hoa hậu Hồng Kông, ngôi sao điện ảnh nổi tiếng xinh đẹp, kết hôn với đại gia Hứa Tấn Hưởng.

4. Câu nói của Mạnh Tử, nghĩa là 'kẻ có tài sản thì mới có tấm lòng, về sau được dùng với ý nghĩa người có thực lực kinh tế mới có thể ổn định.

5. Vương Diệu Luận: sinh năm 1917, là người dân tộc Miêu, người Thái Giang - Quý Châu, từng nắm giữ những chức vụ quan trọng ở tỉnh Quý Châu sau khi nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Trung Hoa thành lập.

6. Vivienne Westwood: Nhà thiết kế thời trang người Anh, bà nổi tiếng với mái tóc đỏ và phong cách thiết kế độc đáo.

7. Bruce Lê là tên tiếng Anh của Lý Tiểu Long.

8. Đêm dài đằng đẵng, không có tâm tư nào để ngủ.

9. Vương Gia Vệ: (17/7/1958 - nay) là đạo diễn, biên kịch, nhà sản xuất nổi tiếng của điện ảnh Hồng Kông. Ông cũng là đạo diễn phim nghệ thuật hàng

đầu của Hồng Kông từ thập niên 1990 đến nay, từng đoạt giải Đạo diễn xuất sắc nhất Liên hoan phim Canner 1997.

10. Trúc tôn: một loại thực vật ký sinh trên cây trúc.

14. Đơn vị tiền tệ của Tiệp Khắc.

15. Tên một món ăn.

Dan Tumor, một nhà thơ kiêm nhà văn nổi tiếng, người Mỹ da đen, sinh tại Hoa Thịnh Đốn năm 1894.

Làng ở Nam Phi Châu có hàng rào vây quanh.

Người da đen ở Nam Phi, thuộc dòng họ Bautu.

Thi sĩ Poringon (1789 - 1834) người xứ Tô Cách Lan sinh trưởng trong một gia đình nông dân. Năm 1819 ông sang Nam Phi Châu và không trở về nữa.

Toàn bộ thơ của ông đều viết về đời sống và phong cảnh ở Nam Phi Châu.

Tên gọi những người sinh ra ở Âu châu nhưng lập nghiệp lâu đời ở Nam Phi Châu, và Nam Phi trở thành quê hương của họ.

Tên hai tỉnh ở Liên bang Nam Phi.

Tên gọi nhóm thủy thủ Hà Lan và bọn lái buôn Hà Lan đổ bộ vào vịnh Kếp năm 1652 và thiết lập một hải cảng ở đó.

Một nhóm người theo tà đạo, xưa đánh chiếm một miền ở gần tỉnh Kếp.
(N.D.)

một thành phố lớn ở Liên bang Nam Phi (N.D.)

miền cao nguyên ở Nam Phi Châu, mùa tạnh ruộng đất khô cằn không có nước.

Một đồng bảng Anh có 20 silinh. Một silinh có 12 xu (N.D.)

Caoti Cunlân (Countee Cullen), sinh năm 1903, một nhà thơ lớn người Mỹ da đen.

Những sinh viên này là người da trắng sống ở Nam Phi. (N.D.)

Đây là một thứ rượu giống vị rượu bia mà nhân dân địa phương thích uống, nhưng có luật cấm nấu và uống, nên phải uống thầm lén.

Trụ sở Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ (ND).

Nguyên văn: Catch-22 – chỉ những tình huống con người không thể đạt được mong muốn vì làm trái quy luật thông thường. Thành ngữ này xuất phát từ cuốn sách cùng tên xuất bản năm 1961, do tiểu thuyết gia Mỹ

Joseph Heller viết về Thế chiến II. Nhân vật chính trong cuốn sách rất sợ bị giết nên tìm cách thuyết phục các sĩ quan rằng anh ta bị điên để khỏi phải lái máy bay ném bom. Tuy nhiên, các sĩ quan biết rằng những ai biết mình sợ hãi là những kẻ hoàn toàn tinh táo. Vì thế anh chàng này vẫn phải lái máy bay ra trận (ND).

Aristotle (384 TCN – 322 TCN) là nhà triết học và bác học thời Hy Lạp cổ đại, là học trò của Plato và thầy dạy của Alexander Đại đế. Ông được xem là người đặt nền móng cho môn lý luận học. Cùng với Plato và Socrates, Aristotle là một trong ba trụ cột của văn minh Hy Lạp cổ đại (ND).

Đảo Phục sinh: một hòn đảo ở Chi-lê. Cây cối trên đảo bị chính cư dân sống ở đó chặt phá để làm nhà, đốt lửa... khiến cho rừng ngày càng cạn kiệt, đất trồng trọt xói mòn dần, cư dân rơi vào tình trạng đói kém triền miên (ND).

Nghị định thư Kyoto liên quan đến Chương trình khung về biến đổi khí hậu tầm quốc tế của Liên hiệp Quốc với mục tiêu cắt giảm lượng khí thải gây hiệu ứng nhà kính, được ký kết ngày 11/12/1997 và chính thức có hiệu lực vào ngày 16/2/2005, với 191 nước tham gia (tháng 9/2011). Tính đến tháng 5/2011, Hoa Kỳ vẫn không tiến hành các biện pháp cắt giảm dù tham gia ký kết (ND).

Nguyên văn: Everybody's crying peace on earth; Just as soon as we win this war (ND).

Mẹ Teresa, còn được gọi là Mẹ Teresa xứ Calcutta (1910–1997), là nữ tu Công giáo Roma người Albania và là nhà sáng lập Dòng Thừa sai Bác ái ở Calcutta, Ấn Độ năm 1950. Trong hơn 40 năm, bà đã chăm sóc người nghèo, bệnh tật, trẻ mồ côi, người hấp hối trong khi vẫn hoàn tất nhiệm vụ lãnh đạo dòng tu phát triển khắp Ấn Độ và đến các quốc gia khác (ND).

Nguyên văn: A Beautiful Mind, bộ phim dựa trên cuộc đời của nhà toán học John Nash, được hãng Universal Pictures công chiếu năm 2001, do diễn viên Russell Crowe thủ vai chính (ND).

Thỏa thuận lời khai: là sự thương lượng hoặc thỏa thuận được tiến hành giữa công tố viên và luật sư biện hộ của bị cáo, theo đó bị cáo sẽ nhận tội để đổi lại mức độ khoan hồng nào đó (ND).

Bách khoa Toàn thư Britannica (nguyên văn: Encyclopedia Britannica) là một bách khoa toàn thư tiếng Anh tổng hợp do công ty Encyclopædia Britannica, Inc. biên soạn và xuất bản, với hơn 4.000 nhà chuyên môn liên tục cập nhật và phát triển. Tác phẩm này được nhiều người cho là một trong những bộ bách khoa toàn thư uy tín nhất (ND).

Tosca là vở bi kịch ba hồi của soạn giả nổi tiếng Giacomo Puccini (1858-1924), lấy bối cảnh thành Rome đang nằm dưới ách cai trị của Napoléon vào thế kỷ XIX (ND).

Vụ Watergate là vụ bê bối chính trị nổi tiếng ở Mỹ trong thập niên 1970, dẫn đến sự kiện tổng thống Richard Nixon phải từ chức. Hai trong số những kẻ trực tiếp thi hành vụ bê bối này là Bernard Barker và Frank Sturgis (ND).

Trong tiểu thuyết Oliver Twist, ông Bumble là viên quan tư tế đã đưa Oliver đến một trại tế bần xấu xa. Chính tại nơi đây, Oliver đã bị giam vào ngục tối chỉ vì xin thêm một ít cháo. Câu nói trên được ông Bumble thốt ra chính trong phiên tòa xử Oliver (ND).

Nguyên văn: United Nations' Core International Human Rights Treaties (ND).

Bộ sưu tập các văn kiện Do Thái giáo cổ đại, được xem là nền tảng của giáo luật Do Thái (ND).

Nguyên văn: Free rider – nghĩa gốc là kẻ trông chờ lợi ích trên trời rơi xuống (ND).

Để đơn giản, tôi chỉ tập trung vào những tình huống trong đó mỗi bên phải quyết định chiến lược cho mình mà không biết bên kia quyết định thế nào. Các lý thuyết gia trò chơi gọi đây là trò chơi đồng thời (để phân biệt với trò chơi liên tiếp) và thể hiện chúng giống như các ma trận trong chương 1 đối với Thế lưỡng nan của người tù, nhưng có sự kết hợp đa dạng giữa các lợi ích, chiến lược và kết quả. Những ma trận này là bản tốc ký thuận tiện để ta hình dung những gì đang diễn ra và chúng cũng là nguồn tham chiếu tiện lợi; tuy nhiên, chúng không phải là phương tiện thiết yếu và độc giả nào thấy chúng không hữu ích có thể bỏ qua.

Nguyên văn: chicken, nghĩa đen là “gà con”, từ chỉ kẻ nhát gan.

Nguyên văn: Hawk-Dove – một thuật ngữ trong chính trị; theo đó, các đảng phái ôn hòa (như đảng Dân chủ ở Mỹ) thường được gọi là Bồ câu (Dove), còn các đảng hiếu chiến, mạnh động (đảng Cộng hòa) được gọi là Diều hâu (Hawk).

Nguyên văn: Evolutionary Stable Strategy.

Nguyên văn: Q.E.D. – một thuật ngữ trong toán học, viết tắt của Quod Erat Demonstrandum (“điều đã được chứng minh” trong tiếng La-tinh) (ND).

Nguyên văn: Rock, paper, scissors – tại Việt Nam, trò chơi này có tên gọi phổ biến là Oẳn tù tì hay Kéo, búa, bao. Tên gọi này đã được thay đổi từ nguyên bản (từ giấy – paper thành bao và từ đá – rock thành búa) do hình dạng bàn tay của người chơi khi chơi trò này (ND).

Vấn đề duy nhất với lối chơi ngẫu nhiên hoàn toàn là rất khó thực hiện được trên thực tế, và đa phần mọi người đều tuân theo một khuôn mẫu nào đó mà một đối thủ tinh anh có thể đoán được. Để khắc phục điều này, tôi đã nghĩ ra cách chọn các chiến lược mà không đối thủ nào có thể dự đoán được, bởi vì bản thân tôi cũng không thể dự đoán được. Khi tôi thử nghiệm chiến lược này với một chương trình máy tính trên mạng thì nó đã thành công.

Hằng số toán học e là cơ sở của logarit tự nhiên, còn gọi là số Euler (đặt theo tên nhà toán học Leonhard Euler). Giá trị số e tới 20 chữ số thập phân là: 2,71828182845904523536...

Chúng đang rơi vào Thế lưỡng nan của người tù, trong đó tuy chiến lược “hai bên cùng đưa” rất mang tính hợp tác, phối hợp (và tối ưu), nhưng chiến lược “hai bên cùng giữ” mới là điểm cân bằng Nash chiếm thế chủ đạo và dẫn tới thất bại.

Nguyên văn: Nash bargaining solution (ND).

Nguyên văn: Pareto optimal position – còn được gọi là tình huống hiệu quả Pareto – một thuyết trọng tâm của kinh tế học được ứng dụng phổ biến trong lý thuyết trò chơi. Theo đó, việc chuyển từ cách phân chia này sang cách phân chia khác mà giúp ít nhất một cá nhân có lợi hơn nhưng không làm bất kỳ một cá nhân nào khác bị thiệt hại được gọi là một sự cải thiện Pareto, hay sự tối ưu hóa Pareto (ND).

Nash liệt kê bốn điều kiện giúp giải pháp mặc cả của ông mang lại kết quả tối ưu: 1. Lời giải cho việc phân chia tài nguyên phải không để phần nào sót lại; 2. Giải pháp không phụ thuộc vào cách người tham gia đánh giá tính thiết thực của phần lợi họ được nhận; 3. Nếu kết quả mà không ai muốn chọn trở nên không khả thi, thì sẽ không có gì thay đổi; 4. Giải pháp sẽ không thay đổi nếu các bên tham gia hoán đổi vị trí cho nhau.

Nguyên văn: Ultimatum Game (ND).

Joseph Raymond “Joe” McCarthy (1908 - 1957) là chính trị gia người Mỹ, nghị sĩ Đảng Cộng hòa tại bang Wisconsin từ năm 1947 cho đến khi qua đời năm 1957. Từ năm 1950, McCarthy đã trở thành gương mặt công chúng tiêu biểu nhất trong giai đoạn mà những căng thẳng của Chiến tranh Lạnh làm gia tăng nỗi sợ về sức ảnh hưởng ngày càng lớn của chủ nghĩa cộng sản (ND).

Peanuts là loạt truyện tranh được đăng trên nhật báo Mỹ của họa sĩ Charles M. Schulz, xuất bản lần đầu vào thập niên 1940. Truyện có nội dung dành cho thiếu nhi, với hai nhân vật chính là cậu bé Charlie Brown và chú chó Snoopy (ND).

Machiavellian đã trở thành từ đồng nghĩa với tất cả những gì xảo quyệt, lừa lọc và đáng trách; tuy nhiên, thông điệp chính của Niccolo Machiavelli cho những kẻ muốn chiến thắng và duy trì quyền lực là: “Tốt hơn hết là hãy tìm kiếm lòng tin của người ta hơn là phụ thuộc vào [sức mạnh]”. Đối với Machiavelli, niềm tin là vấn đề cốt lõi, dẫn cho những phương pháp ông đề xuất để giành lấy niềm tin đó đôi khi cũng dựa trên tính thực tiễn hơn là đạo đức.

Là tên đặt cho nữ giới, nghĩa là Món quà của Thượng đế.

Nguyên văn: chain letters – tức trò gửi thư và yêu cầu người nhận sao chép rồi gửi đến nhiều người khác, thường để lan truyền các thông điệp dụ dỗ hoặc lừa đảo (ND).

Nguyên văn: pyramid schemes – một hình thức kinh doanh phi pháp và dễ đổ vỡ, trong đó một người hoặc một tổ chức chuyên dụ dỗ người khác tham gia kinh doanh theo cấp bậc kiểu kim tự tháp: những người thuộc các tầng thấp hơn sẽ làm lợi cho những người ở tầng trên bằng doanh số và tiền hoa

hồng. Kiểu kinh doanh này tồn tại ở Việt Nam dưới hình thức “kinh doanh theo mạng lưới” hay “bán hàng đa cấp” biến tướng (ND).

Faust là nhân vật trong tác phẩm kịch cùng tên của thi sĩ, nhà soạn kịch, tiểu thuyết gia và triết gia Đức lỗi lạc Johann Wolfgang Goethe (1749-1832). Faust đã bán linh hồn của chàng cho quỷ dữ để được thỏa mãn mọi mong ước của mình (ND).

Nguyên văn: “give still it hurts” (ND).

Tạm dịch: “Bản thân mình không muốn thì đừng làm với người khác.” (ND)

Sau này, Tit for Tat còn đề cập tới các chiến lược cụ thể, và TIT FOR TAT được dùng để chỉ những chương trình máy tính thể hiện những chiến lược đó.

Nguyên văn: pork-barrel politics - thuật ngữ chỉ hành động các chính khách tìm cách mang dự án đầu tư về cho khu vực bầu cử mà mình đại diện để thu phục cảm tình của cử tri (ND).

1. Tên một trang web chuyên về bóng chày, dành cho những người muốn tìm hiểu thông tin, các giải đấu bóng chày (ND).

1. Trích Doanh nhân công nghệ cao: Bài học từ MIT và hơn thế (Entrepreneurs in High Technology: Lessons from MIT and Beyond) (New York: Tập chí Đại học Oxford, 1991) của Edward B. Roberts, trang 258 (TG).

2. Trích Tác động khởi nghiệp: Vai trò của MIT - Báo cáo đã cập nhật (Entrepreneurial Impact: The Role of MIT – An Updated Report) của Edward B. Roberts và Charles E. Eesley, trong Sáng lập và Xu hướng trong Khởi nghiệp 7, số 1–2 (2011): 1–149, <http://dx.doi.org/10.1561/03000000030> (TG).

3. Trích Một báo cáo mới về vai trò của MIT - Báo cáo đã được cập nhật (Entrepreneurial Impact: The Role of MIT – An Updated Report) của Edward B. Roberts và Charles E. Eesley, trong Sáng lập và Xu hướng trong Khởi nghiệp 7, số 1–2 (2011): 1–149, <http://dx.doi.org/10.1561/03000000030> (TG).

4. Trích Những câu chuyện thành công (Success Stories) của Văn phòng Chuyển giao Công nghệ MIT, http://web.mit.edu/tlo/www/about/success_stories.html. (TG).
5. Trích Câu chuyện của hai doanh nhân: Tìm hiểu sự khác biệt giữa các loại hình khởi nghiệp trong kinh tế (A Tale of Two Entrepreneurs: Understanding Differences in the Types of Entrepreneurship in the Economy) của Bill Aulet và Fiona Murray, Quỹ Ewing Marion Kauffman, tháng 5 năm 2013, www.kauffman.org/uploadedfiles/downloadableresources/a-tale-of-two-entrepreneurs.pdf (TG).
6. Trích Quản lý sáng tạo và đột phá (Managing Invention and Innovation) của Edward B. Roberts trong Quản lý nghiên cứu công nghệ 31 (Research Technology Management 31), số 1, tháng 1-2 năm 1988, ABI/INFORM Complete (TG).
7. Trích Gần một nửa các công ty khởi nghiệp sáng tạo tại Mỹ được thành lập bởi “người khởi nghiệp cũng chính là người sử dụng” (Nearly Half of Innovative U.S. Startups Are Founded by ‘User Entrepreneurs’) theo nghiên cứu của Quỹ Ewing Marion Kauffman ngày 7 tháng 3 năm 2012, www.kauffman.org/newsroom/nearly-half-of-innovative-startups-are-founded-by-userentrepreneurs.aspx (TG).
8. Trích Doanh nhân trong lĩnh vực công nghệ cao: Bài học từ MIT và hơn thế (Entrepreneurs in High Technology: Lessons from MIT and Beyond) (New York: Tạp chí Đại học Oxford, 1991) của Edward B. Roberts, trang 258 (TG).
1. Thực chất chúng tôi đã bán hàng cho cả ba thị trường trên khi mới khởi nghiệp bởi vì chúng tôi vẫn chưa hiểu được giá trị của việc xác định được các thị trường đặc trưng (TG).
1. Tên phần mềm phác thảo bố cục website (BT).
1. Trong quân sự, hào nước là tuyến phòng thủ cuối cùng bảo vệ lâu đài khỏi sự tấn công của kẻ thù. Ở đây tác giả muốn ám chỉ Yếu tố cốt lõi giống như vũ khí cuối cùng bảo vệ doanh nghiệp khỏi sự tấn công của các đối thủ cạnh tranh, như hình vẽ trang 172 (BT).

2. Theo Từ doanh nhân MIT đến lãnh đạo tiệc trà: Câu chuyện về Thomas Massie (From MIT Entrepreneur to Tea Party Leader: The Thomas Massie Story), của Gregory T. Huang, Xconomy ngày 17 tháng 5 năm 2012, [www.xconomy.com/boston/2012/05/17/ from-mit-entrepreneur-to-teaparty-leader-the-thomas-massie-story/2](http://www.xconomy.com/boston/2012/05/17/from-mit-entrepreneur-to-teaparty-leader-the-thomas-massie-story/2) (TG).

1. Trích Amie Street: Mô hình âm nhạc mới tuyệt vời (“Amie Street: Awesome New Music Model”) của Michael Arrington trên TechCrunch, ngày 23 tháng 7 năm 2006, <http://techcrunch.com/2006/07/23/amie-street-awesome-new-music-model>.

1. Trích từ báo cáo Phương pháp đánh giá mức độ rủi ro cao, đầu tư dài hạn (A Method for Valuing High-Risk, Long-term Investment) trong Harvard Business School của William A. Sahlman. Trường hợp 9-288-006, ngày 12 tháng 8 năm 2003 (TG).

1. Những con số đã được thay đổi để minh họa và không phải là con số thật mà Julia dự kiến trong dài hạn (TG).

1. Conversion rate (CR) là chỉ số đo việc những khách hàng tiềm năng trở thành khách hàng thật sự khi họ mua một món hàng hay dịch vụ của bạn. Chỉ số CR này thường là phần trăm của khách mua hàng so với tổng số lượng khách viếng thăm của toàn website hay của một kênh quảng cáo nào đó (ND).

2. Tìm hiểu thêm về Hệ thống đánh giá lòng trung thành của khách hàng tại www.netpromoter.com. Đây là hệ thống đo lường và phát triển quảng cáo truyền miệng hiệu quả (TG).

3. Hay còn gọi là marketing theo kiểu truyền thống, gồm các hình thức quảng cáo như: phát tờ rơi, gửi thư điện tử, bán hàng qua điện thoại,... (BT).

4. “Chiến lược Đại dương xanh” đề cập đến một kiểu thị trường khác, tại đó doanh nghiệp có thể tránh được cạnh tranh và cũng không nhất thiết phải cạnh tranh; mà chủ yếu thu lợi nhuận lớn từ những đột phá sáng tạo (BT).

1. Trích “YC - Style Up tư vấn thời trang cá nhân hàng ngày phù hợp với phong cách và địa điểm của bạn” của Leena Rao trên Techcrunch, ngày 18

tháng 3 năm 2013, <http://techcrunch.com/2013/03/18/yc-backedstyleup-recommends-daily-personalized-outfits-tailored-to-your-style-and-location>.

(9) Chỉ riêng A Brief History of Time đã bán được hơn 9 triệu bản bằng 40 thứ tiếng, tính đến năm 2001.

(10) Tạp chí Forbes hàng năm đưa ra một danh sách những người giàu nhất thế giới với tài sản được tính bằng tỉ đô-la Mỹ.

(11) Condoleezza Rice, sinh năm 1954 - Cố vấn An ninh Quốc gia của tổng thống Mỹ (2001 - 2005), được Tổng thống George Bush (con) bổ nhiệm chức Ngoại trưởng Mỹ ngày 26/01/2005. Tất cả các phát biểu của Condoleezza Rice trong bài này được trích dẫn từ bài báo của bà trên tờ Time (in partnership with CNN) ngày 30/04/2006, tại trang web:

<http://www.time.com/time/maga-zine/article/0,9171,1187226,00.html>

(12) Người theo Dòng Baptist chỉ rửa tội cho người lớn, không rửa tội cho trẻ sơ sinh.

(13) Phil Donahue (sinh năm 1935), người dẫn chương trình truyền hình nổi tiếng với 'Phil Donahue Show' từ 1970 - 1996, talk show của ông thường xoay quanh các vấn đề gây tranh cãi giữa hai đảng Cộng hòa và Dân chủ ở Mỹ như phá thai, luật bảo vệ người tiêu dùng, quyền công dân, phong trào phản chiến,...

(14) Roundhouse: tạm dịch là 'một cú đấm mạnh như búa bổ', có lẽ Howard muốn nói đến sự thẳng thắn, quyết liệt của Oprah trong các cuộc phỏng vấn không khoan nhượng trước cái xấu.

(15) Arnold Schwarzenegger, sinh ngày 30/07/1947 - lực sĩ thể hình, diễn viên, doanh nhân, chính trị gia người Mỹ gốc Áo, nổi tiếng qua các phim hành động của Hollywood, được Tổng thống George H. Bush (Bush cha) bổ nhiệm làm Chủ tịch Hội đồng Thể chất và Thể thao của tổng thống từ năm 1990 đến năm 1994, sau đó đắc cử chức thống đốc bang California nhiệm kỳ 07/11/2003 - 08/01/2007.

(1) Wolfgang Amadeus Mozart (1756 - 1791), nhạc sĩ thiên tài người Áo.

(2) Vienna - Thủ đô Austria (Áo), Di sản Văn hóa Thế giới, được UNESCO công nhận năm 2001.

(3) Joseph Haydn (1732-1809): Nhạc sĩ vĩ đại người Áo.

(4) Antonio Salieri (1750-1825): Nhạc sĩ người Ý nhưng sống phần lớn cuộc đời mình tại Áo.

(5) Goethe (1749 - 1832): Đại thi hào người Đức.

(6) Franz Liszt: Nhà soạn nhạc tài hoa người Hungary, tác giả của bản 'Hành khúc Hungary' nổi tiếng.

(7) Đây được xem là một trong những bản giao hưởng hay nhất mọi thời đại.

(8) Franz Schubert: Nhà soạn nhạc nổi tiếng người Áo, cùng thời với Mozart và Beethoven.

Aztecs là một nền văn minh ở khu vực trung tâm Mexico trong khoảng thế kỷ 14 - 16, có bản sắc văn hóa đặc biệt và ghê rợn. Trong những buổi tế thần thường xuyên được tổ chức, động vật, phụ nữ, thậm chí là trẻ em và trẻ sơ sinh bị mang đi hiến tế bằng cách moi tim, lột da rồi đặt lên bệ thờ ở Kim tự tháp Lớn tại thủ phủ Tenochtitlán. ba toong này thì tôi không có cách nào để leo lên kim tự tháp của họ được.

Hạ nguyên tử: Hạt hạ nguyên tử là một khái niệm để chỉ các hạt cấu thành nên nguyên tử, cùng các hạt được giải phóng trong các phản ứng hạt nhân hay phản ứng phân rã. Ví dụ: điện tử, proton, neutron là những hạt hạ nguyên tử thường được nhắc đến. Ngoài ra còn rất nhiều các hạt hạ nguyên tử khác trong vật lý hạt.

Talk show (Mỹ) hay chat show (Anh) là một chương trình truyền hình hoặc phát thanh mà một nhóm người ngồi lại với nhau để thảo luận một số chủ đề mà người dẫn chương trình đưa ra. Thông thường, các talk show có một ban (panel) khách mời hiểu biết rõ hoặc có nhiều kinh nghiệm liên quan đến vấn đề đang được thảo luận trong chương trình đó.

Dis-ease có nghĩa là bệnh tật; nhưng bằng dụng ý chơi chữ của tác giả, khi cắt nghĩa của từ dis-ease, dis có nghĩa là không, ease nghĩa là dễ chịu, thoải mái, nên dis-ease còn mang nghĩa là không dễ chịu, thoải mái, tức là mọi bất ổn, xáo trộn về tinh thần, cảm xúc của con người đều có ảnh hưởng đến sức khỏe thể chất.